

Nguyên tác: ZANONI
của SIR BULWER LYTTON
NGUYỄN HỮU KIẾT *Biên dịch*



TÂY PHƯƠNG

HUYỀN BÍ

ẤN BẢN
MỚI
NHẤT



15 NHÀ XUẤT BẢN
TÔN GIÁO

Table of Contents

- Chương Một: Một Gia Đình Nghệ Sĩ
- Chương Hai: Nhân Vật Kỳ Bí Zaroni
- Chương Ba: Gặp My Cốt Lần Thứ Hai
- Chương Bốn: Kẻ Gà Bẫy Bị Mắc Bẫy
- Chương Năm: Lời Khẩn Nguyện
- Chương Sáu: Lâu Đài Bí Mật
- Chương Bảy: Sự Cám Dỗ Đầu Tiên
- Chương Tám: Lời Cảnh Cáo Của Kiềm Mâu
- Chương Chín: Con Trai Của Zaroni
- Chương Mười: Chủ Tịch Robert
- Chương Mười Một: Zaroni Trục Tà Giúp Linh Đông

Tây Phương Huyền Bí

Bulwer Lytton

Dịch Giả: Nguyễn Hữu Kiệt

MỤC LỤC:

Chương Một: Một Gia Đình Nghệ Sĩ

Chương Hai: Nhân Vật Kỳ Bí Zanoni

Chương Ba: Gặp My Cốt Lần Thứ Hai

Chương Bốn: Kẻ Gàì Bẫy Bị Mắc Bẫy.

Chương Năm: Lời Khẩn Nguyện

Chương Sáu: Lâu Đài Bí Mật

Chương Bảy: Sự Cám Dỗ Đầu Tiên

Chương Tám: Lời Cảnh Cáo Của Kiềm Mâu

Chương Chín: Con Trai Của Zanoni

Chương Mười: Chủ Tịch Robert

Chương Mười Một: Zanoni Trục Tà Giúp Linh Đông

Chương Một: Một Gia Đình Nghệ Sĩ

Cuối thế kỷ 18, tại thành phố Naples miền Nam nước Ý, có một nghệ sĩ tài hoa tên là Gaetano Pisani. Y là một nhạc sĩ có thiên tài, nhưng không được sự ái mộ của công chúng, trong những nhạc phẩm của y có một cái gì lạ kỳ, ngáo ngổ, nó không phù hợp với cái thẩm quan của giới mộ điệu lúc đương thời. Y ưa những đề tài bí hiểm lạ lùng, và lồng vào đó những nhạc khúc êm dịu nhẹ nhàng, thánh thót du dương, nhưng thỉnh thoảng lại xen vào những âm thanh thác loạn điên rồ, nó gây cho thính giả một cảm giác hãi hùng sợ sệt. Cứ nghe quan những cái tựa các nhạc phẩm của y cũng có thể biết tính chất loại nhạc ấy là như thế nào, chẳng hạn như: "Buổi Tiệc Của Những Ác Phụ", "Những Mụ Phù Thủy Ở Benevento", "Orphée Xuống Địa Ngục" v.v.. và nhiều soạn phẩm khác nữa. Cũng may cho y, là Pisani không phải chỉ là một nhà soạn nhạc (vì nếu thế thì có lẽ y đã chết đói!), mà còn là một tay chơi đàn vĩ cầm có tài nghệ xuất sắc, nhờ đó mà y có thể sống phong lưu với tư cách một nhân viên trong dàn nhạc của đại Hí Viện San Carlo. Trong vai trò này, y được giao phó những công tác rõ ràng nhất định, nó thu hẹp những cơn ngẫu hứng rồ dại của y trong một giới hạn hợp lý.

Người ta nói rằng y đã từng bị đuổi ra khỏi dàn nhạc ít nhất là năm lần vì trong những cơn ngẫu hứng bất thần, y đã gieo sự hoang mang kinh động trong hàng ngũ thính giả và gây náo loạn trong toàn thể ban nhạc với những biến điệu ngáo ngổ điên cuồng đến nỗi người ta tưởng rằng những mụ phù thủy và ác phụ, nguồn cảm hứng của y trong giới âm binh cô hồn, đã cào cấu những sợi dây đàn bằng những móng vuốt của họ! Tuy nhiên vì không thể kiếm được một nhạc sĩ nào tài giỏi hơn, ít nhất trong những lúc y bình tĩnh sáng suốt, nên Ban Giám Đốc Hí Viện buộc lòng phải thu nhận y trở lại. Sau cùng y đành an phận và chịu hãm mình gò bó với những điệp khúc đã vạch sẵn trong cuộc hòa tấu.

Pisani có vợ và một cô con gái đã gần đến tuổi trưởng thành. Bà Pisani là một người đàn bà Anh, trẻ hơn ông rất nhiều. Con gái ông tên gọi Kiều Dung, có một sắc đẹp lạ thường: sắc đẹp này là sự hòa hợp của những yếu tố trái ngược.

Nàng có một mái tóc vàng óng mượt còn phong phú và rực rỡ hơn cả những thiếu nữ miền Bắc Âu, nhưng đôi mắt màu nâu sậm của nàng lại chiếu một ánh sáng dịu hiền và hấp dẫn như các thiếu nữ phương Đông. Thật không lạ gì mà thấy cô con gái của nhạc sĩ tài hoa Pisani đã sớm biểu lộ sự thích thú về âm nhạc. Những khuynh hướng này đã phát triển đặc biệt nơi thính giác thẩm âm và một giọng hát thiên phú. Khi hãy còn là một trẻ thơ, nàng đã hát rất hay. Ngoài ra sự học vấn ở nhà trường, cha nàng còn nhờ các nhạc sư đồng nghiệp luyện tập cho giọng hát của nàng trở nên thành thục, và đồng thời cũng cho nàng theo học về môn kịch nghệ và diễn xuất trên sân khấu để chuẩn bị cho nàng vào giới ca kịch. Không bao lâu, nàng đã trở thành một mầm non đầy triển vọng tương lai và đã sẵn sàng bước vào cuộc đời nghệ sĩ.

Người Lạ Mặt

Năm ấy, Kiều Dung đã được mười sáu tuổi. Cả thành phố Naples đang bàn tán xôn xao vì một chương trình nhạc kịch mới sắp được trình diễn tại hí viện với sự xuất hiện của một nữ ca sĩ mới. Đó là vở ca kịch "Ngư Nữ" (La Sirène) của nhạc sĩ Pisani do ái nữ ông ta là Kiều Dung đóng vai đào chính.

Đêm trình diễn đầu tiên gồm nhiều lúc rất hồi hộp cho cha con nhạc sĩ Pisani. Trong màn thứ nhất, có một lúc mà hy vọng thành công có vẻ rất mong manh và rất đáng nghi ngờ.

Đó là lúc nhạc khúc hợp tấu bước vào đoạn có đầy đủ những âm giai "phá ngang" và ngông cuồng, với những âm thanh vang dội chất chúa lỗ tai và gây một cảm giác rợn người! Một luồng dư luận bất mãn đã thì thầm một cách đáng ngại trong thính đường. Những diễn viên và dàn nhạc, vô cùng nhạy cảm đối với những phản ứng của thính giả, lấy làm lo ngại về sự thì thầm bất mãn đó. Vào giai đoạn quyết liệt, dường như họ không còn

đủ tinh thần và nghị lực cần thiết để có thể cứu vãn cái tình hình bất lợi kia và để đạt tới sự thành công.

Trong mọi rạp hát, bất cứ một soạn giả hay diễn viên mới nào cũng đều gặp phải những kẻ đối thủ đáng ngại: những người này gồm một thành phần không đáng kể, khi mà một cuộc trình diễn được mỹ mãn tốt đẹp, nhưng họ lại là một trở lực nguy hiểm khi có điều gì bất ngờ xảy ra có thể phương hại cho sự thành công của vở kịch. Một tiếng còi huýt lên trong bóng tối, tuy nó chỉ lẻ loi thật đấy, nhưng sự im lặng không vỗ tay của thính giả dường như báo hiệu rằng sắp đến lúc mà sự bất mãn sẽ trở nên truyền nhiễm. Vào lúc nguy kịch đó, Kiều Dung, nữ chúa của bọn ngư nữ, lần đầu tiên xuất hiện từ trong động đá ở dưới thủy phủ. Khi nàng bước ra sân khấu, thì sự mới lạ của hoàn cảnh, sự thản nhiên lạnh lùng của thính giả, những lời bình phẩm đầy ác ý của những đồng nghiệp cạnh tranh, ánh sáng chói mắt của những ngọn đèn, và hơn tất cả mọi sự, cái tiếng huýt còi ác nghiệt lúc này nó đã lọt vào tận tai nàng ở hậu trường, tất cả những điều ấy làm tê liệt tinh thần và khuấy nghẹn giọng nói của nàng. Và thay vì một sự xuất hiện lộng lẫy, trang trọng, huy hoàng, làm nổi bật vai trò của nàng giữa sân khấu, thì vị nữ chúa của bọn ngư nữ lúc ấy chỉ còn là một cô gái bé thơ mặt mày tái xanh, run rẩy và câm lặng trước những hàng khán giả đang chĩa những cái nhìn soi mói, khắc nghiệt, lạnh lùng vào nàng.

Vào lúc ấy, trong khi mà nàng cảm thấy không còn ý thức tự chủ được nữa, và với cái nhìn nhút nhát e ngại, nàng có vẻ như van lơn toàn thể thính giả đang ngồi im lặng, thì nàng chợt nhìn thấy trên khán đài ở gần sân khấu, một người lạ mặt đang chăm chú nhìn nàng. Cái nhìn ấy dường như một phép màu, trong giây phút đã gây cho nàng một ấn tượng lạ lùng không thể nào quên. Gương mặt ấy như nàng đã từng gặp trong những cơn mơ mộng vãn vỡ của nàng từ thuở bé thơ. Nàng không thể nào tách rời đôi mắt nàng ra khỏi gương mặt ấy, và trong khi nàng mắc bận nhìn chăm chú người ấy, thì sự sợ sệt, lúng túng và do dự lúc ban đầu bỗng nhiên tiêu tan như mây khói. Thật vậy, trong cái nhìn của người lạ mặt, có một sự khích lệ, an ủi, đi kèm với một lòng từ ái dịu dàng khôn tả làm sưởi ấm cõi lòng nàng, hỗ trợ tinh thần nàng và tăng cường lòng tự tin của nàng lên đến mức

độ cao tột. Bất cứ người nào, dù là diễn viên, kịch sĩ, hay diễn giả đã từng được khích lệ tinh thần bởi một cái nhìn đầy ưu ái trước một cử tọa đông đảo, sẽ hiểu được dễ dàng cái ảnh hưởng ấm áp, tốt lành và đột ngột mà cái nhìn và nụ cười của người lạ mặt đã đem đến cho người ca sĩ non nớt ấy.

Trong khi nàng còn đang nhìn với lòng tự tin lên cao, thì người lạ mặt bỗng đứng dậy như để nhắc nhở toàn thể cử tọa về cái thái độ ưu ái, lịch sự mà họ cần phải có đối với một nữ nghệ sĩ trẻ đẹp mới ra đời. Và khi nàng vừa cất tiếng thì toàn thể khán đài đều đáp lại bằng một tràng pháo vỗ tay hoan nghinh nồng nhiệt.

Đó là bởi vì chính người lạ mặt ấy cũng là một nhân vật rất được chú ý, và sự xuất hiện của người tại Naples gần đây đã gây nên một luồng dư luận phẩm bình sôi nổi trong khắp thành phố. Khi những tràng vỗ tay đã dứt, thì giọng hát của nữ chúa dưới long cung, rõ ràng, phong phú và không bị chận nghẹn bởi một chướng ngại nào, mới phát ra cái âm thanh truyền cảm du dương của nó. Kể từ khi đó, Kiều Dung bèn quên hết tất cả đám đông, thính giả trên toàn thế giới, tất cả, ngoại trừ cái thế giới huyền ảo mà nàng đóng vai nữ chúa lúc ấy. Sự hiện diện của người khách làm cho nàng không còn ý thức gì về ngoại cảnh ngoài vòng nghệ thuật diễn xuất của nàng. Nàng cảm thấy rằng gương mặt an tĩnh và đôi mắt sáng ngời đó đem đến cho nàng một nguồn cảm hứng và đức tin mãnh liệt mà nàng chưa từng có bao giờ, nó làm cho nàng trở hết tài nghệ một cách vượt bực ngoài sức tưởng tượng của mọi người.

Sau cùng, tấm màn từ từ rơi xuống giữa những tràng pháo vỗ tay ồ ạt như giông tố. Toàn thể thính giả khắp nơi trên khán đài đều đồng loạt đứng dậy dường như đó chỉ là một người, và đồng thanh cất tiếng hoan hô tài nghệ nàng ca sĩ! Nàng từ từ bước tới hơi rung vì cảm động, và chỉ nhìn thấy có cha nàng trong đám đông! Các thính giả theo dõi cái nhìn long lanh ứa lệ của nàng, và họ hiểu ngay tư tưởng của nàng lúc ấy. Nàng đang nghĩ đến người cha thân yêu đã đào tạo nên cho nàng một sự nghiệp mà kết quả đầu tiên đã cho thấy rất nhiều hứa hẹn trong tương lai.

Khi rời khỏi sân khấu, nàng cũng nhìn một cách vô tâm về phía người khách lạ mặt lúc nãy. Nụ cười bình tĩnh và cái nhìn lạng lẽ của người

dường như đã để lại trong quả tim nàng một dấu vết sâu đậm, gồm những ký ức mơ màng phức tạp lẫn lộn vừa vui vừa buồn...

Khi về nhà, bữa cơm chiều đoàn tụ gia đình hôm ấy thật là vui. Nhạc sĩ Pisani lòng đầy hứng khởi do bởi sự kích thích của rượu nho khai vị cũng như do sự thành công rực rỡ của cả hai cha con lúc ban chiều, bèn day lại phía Kiều Dung và nói với một giọng thật thà ngây ngô và hơi lỗ bịch: "Cha không biết phải cảm ơn ai nhiều hơn. Con đã đem cho cha một niềm vui sướng rất lớn. Con hỡi, cha rất hạnh diện về con và cả về cha nữa!"

Đêm ấy, Kiều Dung trằn trọc ngủ không yên giấc, và đó cũng là lẽ tự nhiên! Sự thành công làm cho nàng say sưa ngây ngất, niềm hạnh phúc đến với nàng do bởi nàng đã làm cho kẻ khác được sung sướng, tất cả những thứ đó còn quý hơn là một giấc ngủ ngon. Tuy vậy, nhiều khi tư tưởng của nàng đã tách rời khỏi những ấn tượng đó để nghĩ đến đôi mắt ám ảnh cùng nụ cười ấm áp của người đàn ông không hề quen biết, nó có liên hệ trực tiếp đến sự thành công rực rỡ và niềm vui của nàng hôm nay.

Lời Cảnh Giác

Buổi trưa hôm ấy, Kiều Dung ngồi trước cửa nhìn ra bãi biển đàng trước mặt với những chiếc tàu buồm xa xa ở ngoài khơi. Khi nàng đang ngồi mơ mộng, một người kỵ mã từ trên đường cái đi qua trước nhà. Kiều Dung vừa ngước mặt lên nhìn, bèn lấy làm vô cùng xúc động mà nhận ra đó là người lạ mặt trong rạp hát chiều hôm trước.

Nàng bất giác thốt lên một tiếng kêu ngạc nhiên, và người kỵ mã vừa quay đầu lại nhìn thấy nàng, bèn gò cương ngựa. Người ấy đứng yên một lúc ngắm nhìn gương mặt người đẹp lúc ấy hơi ửng hồng và cất tiếng nói với một giọng thân mật:

- Cô có lấy làm sung sướng về cuộc đời nghệ sĩ đang hé mở trước mặt cô hay chẳng? Vào lứa tuổi trẻ như cô, nghe tiếng hoan hô khen tặng của người đời còn đậm đà thú vị hơn là nghe tất cả những bài nhạc của cô hát trên sân khấu.

Kiều Dung còn do dự, nhưng giọng nói dịu dàng và trong trẻo của người lạ mặt làm cho nàng thành tình cảm thấy phấn khởi tinh thần. Nàng bèn đáp:

- Thưa tiên sinh, tôi không biết hôm nay tôi có sung sướng không, nhưng hôm qua thì hẳn là có. Và tôi cũng cảm thấy rằng tôi phải cảm ơn ông, tuy ông sẽ khó mà hiểu tại sao.

Người kỳ mã mỉm cười và nói:

- Cô lầm rồi. Tôi biết rằng tôi có góp phần vào sự thành công chánh đáng của cô đêm qua, nhưng chính cô mới là thật không biết lý do tại sao. Để tôi nói cho cô nghe: tôi nhìn thấy trong tâm hồn cô có một ước vọng cao quý hơn lòng kiêu hãnh của phụ nữ. Tôi chiêm ngưỡng nơi cô một cái gì thanh cao thuần khiết của người con gái. Có lẽ cô thích được tôi chiêm ngưỡng cái tính chất nghệ sĩ của cô hơn?

- Ấy, không phải thế đâu. thưa tiên sinh!

- Tôi tin lời cô. Và bây giờ, vì lẽ chúng ta đã gặp nhau, tôi cần khuyên cô một điều. Khi cô trở lại hý viện, tất cả giới thanh niên trai trẻ ở Naples sẽ quỳ mọp dưới chân cô. Họ sẽ đến với cô như những con thiêu thân nhìn thấy đèn sáng. Thương thay! Ngọn lửa chóa mắt của ngọn đèn cũng có thể đốt cháy đôi cánh của chúng. Cô hãy nhớ rằng sự ái mộ duy nhất nó không làm tổn thương, hoen ố, lại chính là điều mà những kẻ si tình ấy không thể dâng hiến cho cô. Dù cho những mộng tương lai của cô như thế nào, cô cũng phải nhớ là hãy lấy gia đình làm trụ cột. Đó mới là những mộng nên thực hiện!

Người ấy ngừng lại, Kiều Dung cảm thấy quả tim nàng đập mạnh. Nàng vẫn chưa hiểu rõ hết tầm mức quan trọng của những lời khuyên đó. Với sự xúc động tự nhiên và ngây thơ, nàng đáp:

- Thừa tiên sinh! Ông có biết đâu một mái gia đình vẫn là điều quý báu nhất đối với tôi!

Một nét mơ buồn thoáng hiện trên gương mặt người kỵ mã. Người ấy ngẩng nhìn ngôi nhà yên tĩnh khuất dạng dưới tàn lá rậm rạp của giàn nho tươi, rồi đưa mắt nhìn những nét linh động trên mặt nàng và nói:

- Tốt lắm. Một quả tim đơn sơ thường là điều tốt nhất của con người. Chúc cô được sung sướng luôn! Chào cô nữ ca sĩ xinh đẹp!

- Kính chào tiên sinh... Ấy nhưng...

Một sự xúc cảm mãnh liệt, khó cưỡng lại được, gồm cả ngại ngùng và hy vọng, làm cho nàng bất giác thốt lên câu hỏi: "Tôi sẽ gặp lại tiên sinh ở hý viện San Carlo nữa chăng?"

- Chắc là phải sau một thời gian. Tôi rời khỏi Naples ngay ngày hôm nay.

- Ủa! Thật vậy sao?...

Kiều Dung cảm thấy tim nàng ngừng đập, ынghĩ thơ mộng về sự gặp gỡ nơi hý viện đã biến tan

Người kỵ mã day lại vừa đặt bàn tay lên bàn tay nàng vừa nói:

- Nhưng trước khi chúng ta gặp lại nhau, có lẽ cô sẽ phải chịu đắng cay, cô sẽ trải qua những sự buồn khổ đầu tiên của cuộc đời, và được biết rằng mọi sự thụ hưởng vật chất trần gian không thể nào bù lại được sự mất mát của quả tim! Nhưng cô hãy can đảm và chớ có mềm lòng.

Cô hãy nhìn xem cái cây kia mọc từ trong kẹt đá chui ra. Thân cây bị đá che lấp, còi cọc, vắn vẹo, vẫn cố gắng vươn mình ra ngoài để tăng

trưởng và vẫn có cành lá sum sê như mọi cây khác. Cuộc đời nó chỉ làm một cuộc tranh đấu không ngừng để tìm ánh sáng. Ánh sáng, chính là cái nguyên lý cần thiết của sự sống! Tranh đấu cho ánh sáng, tức là sớm muộn gì cũng sẽ thực hiện được sự chinh phục ánh sáng! Cũng y như vậy, tranh đấu với bản thân để đạt sự an tịnh của nội tâm, với một ý chí kiên cường và quả cảm, bất chấp mọi va chạm xô xát của đau khổ và định mệnh, đó là điều đem tới sự minh triết, an lạc và hạnh phúc.

Trước khi chúng ta gặp lại nhau, cô sẽ có dịp nhìn lại nhiều lần những cành lá của cái cây còi cọc ấy. Cô hãy lãnh hội bài học ấy của thiên nhiên, và chính cô, cô hãy tự vạch lấy một con đường xuyên qua bóng tối để đi đến ánh sáng!

Người kỵ mã vừa nói câu cuối cùng vừa lặng lẽ ra đi, để Kiều Dung ngồi lại một mình với sự ngạc nhiên, cảm lạnh và u sầu vì lời báo trước một chuyện đau buồn trong tương lai. Tuy vậy, trong cơn buồn nàng vẫn cảm thấy sung sướng. Nàng đưa mắt nhìn theo người kỵ mã một cách vô tâm, và cũng vô tâm, nàng bất giác đưa cả hai tay ra dường như để gọi chàng trở lại. Có lẽ nàng sẵn sàng chịu trả với bất cứ giá nào để được thấy chàng quay trở lại, để được nghe lần nữa cái giọng nói trầm hùng, trong trẻo của chàng, để được cảm giác lần nữa cái bàn tay chàng đặt nhẹ lên bàn tay nàng.

Người lạ mặt noi theo con đường dài đưa đến các tòa lâu đài một bên những khu vườn hoa công cộng, và đưa đến những khu vực đông dân cư trong thành phố.

Một nhóm thanh niên trưởng giả chơi cờ đang tụ họp ở phía trước cửa một nhà chứa bạc, bèn dang ra khi người kỵ mã đến gần. Đó là một nơi tiêu khiển công cộng được mở ra cho khách làng chơi vào hồi thời đó, những người giàu có sang trọng trong các giới quý tộc thường tới lui ăn chơi bài bạc tại đây.

Người kỵ mã đi qua trước mặt họ và hơi khẽ nghiêng đầu. Một người trong bọn cất tiếng nói:

- Này, có phải đó là tay cự phú Zanoni mà cả thành phố đều bàn tán đó chẳng?

- Phải đấy, người ta nói rằng y có một tài sản khổng lồ không thể nào đếm cho hết!

- "Người ta" là ai? Họ căn cứ vào đâu mà nói thế? Ông ta chỉ mới đến Naples có vài ngày, và cho đến bây giờ tôi chưa tìm ra được một người nào có thể biết gì về nguồn gốc, xứ sở, gia đình, và điều quan trọng nhất là... tài sản của y.

- Đúng vậy, nhưng ông ta đến đây trên một chiếc tàu buồm lớn mà người ta nói rằng đó là chiếc tàu riêng của y. Chiếc tàu ấy chúng ta không thể thấy được từ nơi đây, nhưng nó bỏ neo ở ngoài bờ biển. Những tay chủ ngân hàng mà y thương lượng công việc đều nói một cách kín cẩn về những số tiền mà y giao phó trong tay họ.

- Y từ đâu đến?

- Từ một hải cảng nào đó ở vùng Trung Đông. Một người nhà của tôi được biết, do những thủy thủ dưới tàu của y nói lại, rằng y đã từng sống nhiều năm trong vùng nội địa của xứ Ấn Độ.

- Ừ, họ nói rằng bên Ấn Độ, người ta lượm vàng như lượm sỏi, và có những vùng thung lũng tại đó loài chim làm tổ bằng những viên ngọc bích để thu hút những com bươm bươm!

Đến đây, thì bá tước Thổ Xa, ông vua cờ bạc, bèn xuất hiện. Chắc hẳn là y đã làm quen với những người kỳ mã giàu sang. Y có tật bị chất vàng thu hút cũng như đá nam châm hút sắt!

- À này Thổ Xa, có những tin tức nào mới nhất về số vàng của Zanoni tiên sinh chưa?

-Ồ! Của ông bạn tôi hả? - Thổ Xa nói một cách bông trôi.

- À! À! Các anh nghe chưa, bạn của y đó!

- Đúng đấy. Ông bạn Zanoni của tôi sẽ đi La Mã trong vài ngày, y có hứa bạn về sẽ hẹn ngày đến dùng cơm tối với tôi. Chừng đó tôi sẽ giới thiệu y với các bạn và với xã hội thượng lưu ở Naples. Các bạn biết chẳng đó là một nhà quý phái sẽ mến nhất và vui tính nhất mà người ta có thể gặp!

- Anh hãy cho biết anh đã làm quen với y bằng cách nào?

- À! Ông bạn Bân Dư thân mến! Có gì lạ đâu! Y đang tìm một chỗ ngồi trên khán đài của hí viện San Carlo. Khởi nói thì ai cũng biết rằng việc loan báo một chương trình ca kịch mới với một đào hát mới đã làm cho thiên hạ giữ hết chỗ trong rạp từ trước. Tôi được biết rằng Zanoni muốn có dịp thưởng thức tài năng của các nghệ sĩ thành Naples, và do bởi tính chất lịch sự quen thuộc của tôi đối với những ngoại nhân dòng sang nên tôi đã nhường cái "loge" của tôi cho y.

Y chấp thuận, tôi đợi gặp y vào lúc "ăng-trắc" y tỏ ra lịch sự và mời tôi dùng cơm tối tại tư gia. Chà chà! Y tiếp đãi sang trọng như ông hoàng! Chúng tôi thức rất khuya, tôi thuật cho y nghe những tin tức của thành phố, chúng tôi trở nên hai người bạn thân tình... và lúc chia tay ra về, y bắt buộc tôi nhận chiếc kim cương này như một món quà của y. Y nói: "Đó chỉ là đồ bỏ không đáng kể!" Nhưng các tay thợ kim hoàn ở đây đánh giá nó tới năm nghìn "bích-tôn!" Đó là đêm vui nhất của đời tôi từ mười năm nay!

Cả bọn đều vây chung quanh Thố Xa để chiêm ngưỡng hột kim cương của y. Một nhân vật có dáng vẻ nghiêm trang đạo mạo, đã làm dấu thánh giá hai lần trong khi nghe chuyện, bèn cất tiếng nói:

- Bá tước Thố Xa tiên sinh, ông có nghe chẳng những lời đồn của thiên hạ về người lạ mặt ấy, và ông không sợ rằng nhận quà của y có thể đưa đến những hậu quả tai hại hay sao? Người ta nói rằng y là một nhà phù thủy, rằng y có vía xấu, và...

- Thôi, tôi xin ông hãy dẹp ngay tất cả những sự say mê tín cổ lỗ đó đi, - Thố Xa đáp một cách ngạo nghễ. - Sự dị đoan nhảm nhí đã lỗi thời, ngày nay là thời đại của triết lý và của sự hoài nghi. Dầu sao, những lời đồn đãi đó xuất phát từ đâu? Đây là nguồn gốc của sự tin nhảm! Một lão già ngu ngốc tám mươi sáu tuổi đã long trọng quả quyết rằng chính y đã nhìn thấy Zanoni cách đây bảy mươi năm ở tại Milan khi mà lão ấy hãy còn là một đứa trẻ. Hết thầy các bạn đều thấy rõ: Zanoni cũng chỉ vào lứa tuổi còn trẻ

như anh và tôi thôi, phải chăng bạn Bân Dư.

Người khách kia nghiêm nghị nói tiếp:

- Ấy, chính đó mới là điều bí mật! Lão già Avelli tuyên bố rằng Zanoni không có vẻ thay đổi chút nào so với hồi mà lão thấy y tại Milan bảy mươi năm về trước. Lão còn nói thêm rằng, hồi y ở tại Milan dưới một cái tên khác, Zanoni đã xuất hiện với một cái phong độ giống y như bây giờ, cũng được bao trùm trong một màn bí mật tương tự, và tại đó một ông già khác cũng nhớ rằng đã từng gặp y các đó sáu mươi năm về trước ở bên xứ Thụy Điển!

Thổ Xa đáp:

- Chà chà, đó chỉ là những huyền thoại! Người ta cũng nói y như vậy đối với tên bịp bợm Cagliostro. Tôi chỉ tin những điều đó khi nào tôi thấy hột kim cương này biến thành một bó rạ!

Y bèn nghiêm sắc mặt và nói tiếp:

- Vả lại, tôi coi Zanoni tiên sinh như bạn thân của tôi, và từ nay về sau, tôi sẽ coi như một sự mạ lỵ cá nhân bất cứ lời nói nào đụng chạm đến danh dự hay tổn thương đến tiếng tăm của bạn tôi.

Thổ Xa vốn là tay kiếm sĩ cừ khôi mà cả nước Ý đều biết tiếng. Ông khách nghiêm trang, đạo mạo, mặc dầu lo lắng cho sự lành mạnh tâm linh của bá tước, đồng thời cũng lo ngại không kém cho bộ da của chính mình, bèn phóng cho bá tước một cái nhìn thương hại và bước qua cửa để đi lên phòng đánh bạc ở trên lầu.

- Ha ha! - Thổ Xa vừa cười vừa nói, - lão già đó ganh tị với hột kim cương của tôi! Này các bạn! Các bạn sẽ tới dùng cơm tối với tôi chiều nay.

Tôi cam đoan rằng tôi chưa bao giờ gặp một người bạn nào vui tính, dễ thương và lý thú như Zanoni tiên sinh!

Kiểm Mâu Đạo Sư

Ở một vùng đồi núi hoang vu hẻo lánh ngoài thành La Mã, giữa những bãi gai góc và cỏ dại, hãy còn di tích của một triều đại vua chúa của đế quốc La Mã. Tại đây, vẫn còn thấy những nền đá, gạch đã lở, những dãy cột trụ bằng cẩm thạch, có cái còn nguyên vẹn, có cái gãy đôi hoặc sụp đổ, dấu vết những cung điện cũ của vị bạo chúa Néron.

Giữa cảnh hoang tàn đó, nhô lên một tòa nhà lâu cũ kỹ dựng lên từ thời Trung Cổ, nay là nơi trú ngụ của một nhân vật dị kỳ mà người ta được biết dưới cái danh hiệu là Kiểm Mâu đạo sư. Trong mùa hè nóng nực, bệnh sốt rét hoành hành dữ dội, người dân cư sống trong vùng đồng lầy nước đọng này phải di tản để tránh xa sơn lam chướng khí, nhưng Kiểm Mâu đạo sư vẫn cứ ở nguyên tại chỗ và vẫn sống an toàn giữa bầu không khí ô nhiễm truyền nhiễm.

Ông ta không có bạn bè thân thích hay thuộc viên nào ngoài ra những chồng sách vở và những đồ khí cụ khoa học. Người ta thường thấy y đi rảo một mình trên những ngọn đồi đầy cỏ dại, hoặc đi lang thang trên những đường vắng trong thành phố. Y đã có tuổi nhưng không lụm cùm hay có bệnh tật chi, lưng thẳng và đi đứng mạnh bạo dường như còn đương thời niên thiếu. Không ai biết y giàu hay nghèo. Y không xin ai trợ giúp, cũng không bố thí trợ giúp ai, y không làm điều quấy và dường như cũng không làm điều thiện. Đó là một người dường như không biết có thể giới bên ngoài, nhưng cái vẻ bề ngoài đôi khi cũng rất phỉnh lừa, và nó có thể che dấu sự minh triết cùng lòng nhân từ bác ái ở bên trong. Chính ngôi nhà lâu cổ lỗ đó, kể từ ngày nó bắt đầu có người đến cư trú, này là lần đầu tiên mà nó đón tiếp một người khách lạ, ấy là Zanoni.

Kiểm Mâu và Zanoni cùng ngồi gần bên nhau và thảo luận với nhau một cách trang trọng. Một thời gian rất dài đã trôi qua kể từ khi họ gặp nhau lần cuối cùng, ít nhất là trong thế xác vật chất. Vì họ là những bậc siêu nhân, hiền triết, nên họ có thể gặp nhau bằng tư tưởng vào giao cảm với nhau bằng tinh thần, dẫn cho thế xác họ các biệt nhau hằng muôn dặm trùng

dương. chí đến sự chết cũng không thể ngăn cách được những bậc siêu nhân!

Hai vị nói chuyện hàn huyên, trao đổi với nhau những tâm sự thầm kín, nhắc lại những chuyện cũ trong quá khứ, nhưng những kỷ niệm này lại gây nơi họ những phản ứng khác nhau. Trên gương mặt của Zanoni, mặc dù sự bình tĩnh thường nhật của y, người ta thấy biểu lộ những xúc cảm liên tiếp. Y đã sống lại cái dĩ vãng mà y đang ngắm nhìn, nhưng trên gương mặt lạnh lùng thản nhiên của Kiềm Mâu, không hề thấy biểu lộ một mảy may dấu vết nào về sự sướng khổ của lòng người. Đối với vị đạo sư này, dĩ vãng cũng như hiện tại, là một cái gì giống như cõi thiên nhiên đối với nhà hiền triết, hay quyển sách đối với người học trò: một cuộc sống tâm linh bình thản, một sự nghiên cứu tìm tòi, phân tích và ngắm trông trong thâm lặng, thế thôi!

Từ những việc trong quá khứ, họ nói sang những việc tương lai. Vào cuối thế kỷ 18, tương lai dường như đã trở nên một cái gì cụ thể, nó thể hiện ở khắp nơi trong làn sóng sợ sệt và niềm hy vọng của người đương thời, trong giai đoạn tiền Cách Mạng ở nước Pháp.

Một Giai Thoại Tiền Cách Mạng

Nhiều tháng sau đó, một buổi tối ở tại Ba Lê, vài nhà thượng lưu trí thức tiếng tăm nhất của thời đại đang tụ họp tại nhà một nhân vật cũng quý phái và hào sảng không kém. Phần nhiều các quan khách cùng đồng chia sẻ cái quan niệm chung của thời bấy giờ. Cũng như về sau có lúc mà người ta cho rằng không gì táo bạo cho bằng dân chúng, thì ngay khi đó có một thời kỳ người ta cho rằng không có gì thô bỉ cho bằng giai cấp quý tộc. Người quý phái sang trọng và vị lãnh chúa quyền thế nhất đều tuyên dương sự bình đẳng và xây dựng lý thuyết của họ trên sự tiến bộ xã hội.

Trong số những thực khách tối hôm ấy, có hầu tước Condorcet, hồi ấy đang lên tới tột đỉnh của danh vọng, ông ta từng giao thiệp với quốc vương nước Phổ, vừa là bạn thân của nhà văn hào Voltaire, vừa là nhân viên Hàn Lâm Viện của nhiều nước Âu Châu. Ông vốn con nhà quý tộc, cốt cách phong lưu và có tư tưởng Cộng Hòa. Ngoài ra, còn có các ông Malesherbes và Jean Sylvain Bailly, đều là những nhân vật ưu tú có nhiều uy tín trong

nước Pháp thời đó. Đó là những cuộc hội họp có tính cách văn nghệ, chính trị, rất được các văn nhân, trí giả hâm mộ và đến dự thường xuyên tại thủ đô Ba Lê. Sự góp mặt của nhiều vị mệnh phụ phu nhân thuộc dòng quý phái càng làm cho những cuộc hội họp ấy thêm phần thanh lịch, hào hứng và vui nhộn. Chính các bà phu nhân, mệnh phụ này là những người đã từng phát biểu những lời bình phẩm chỉ trích táo bạo nhất cùng những ý kiến và tư tưởng phóng khoáng tự do nhất.

Trong khi các vị quan khách đang thảo luận sôi nổi về tất cả mọi vấn đề thời sự, chính trị, văn chương, nghệ thuật... có hai người ngồi gần nhau riêng một góc trong phòng khách, nhưng không tham dự vào câu chuyện của mọi người. Trong hai người đó, có một người lạ mặt mới đến thủ đô Ba Lê, tại đây y đã được mọi giới chú ý và mời mọc do bởi tính chất hào hoa phong nhã, sự giàu có và những kiến thức rộng rãi của y. Còn người kia, một ông già độ bảy mươi tuổi, chính là thi sĩ trào lộng Jacques Cazotte, tác giả tập thơ "Con Quỷ Phong Lưu" (Le Diable Amoureux). Hai người nói chuyện riêng với nhau một cách thân mật và chỉ thỉnh thoảng mới biểu lộ sự chú ý của họ trong câu chuyện của mọi người bằng một nụ cười xã giao. Người lạ mặt nói:

- Phải đấy, chúng ta đã từng gặp nhau trước đây.

- Tôi không thể quên gương mặt của ông, nhưng không làm sao nhớ rõ là đã gặp ông trong trường hợp nào, - người kia đáp

- Để tôi giúp ông, ông có nhớ chẳng có một thời kỳ do sự thúc đẩy của óc tò mò hoặc có lẽ do sự mong muốn học hỏi hiểu biết, ông đã xin gia nhập vào triết phái Huyền Môn của Martinez de Pasqualis?

- A! Có thể vậy chăng? Vậy ông cũng là đạo đồ của môn phái đó?

- Không. Tôi có tham dự những cuộc lễ, nhưng chỉ là để nhận xét ý nghĩa của nó mà thôi.

- Ông có thích sự học hỏi đó không? Riêng tôi, tôi đã dứt bỏ mọi ảnh hưởng của nó từ lâu?

Người lạ mặt một cách nghiêm nghị:

- Ông không có dứt bỏ ảnh hưởng đó chút nào. Vào giờ phút này, nó vẫn còn thấm nhuần nơi ông, nó đập trong quả tim ông, nó vận dụng lý trí

ông, nó muốn biểu lộ qua lời nói của ông.

Rồi vừa hạ thấp giọng, người lạ mặt tiếp tục nói chuyện, nhắc lại vài cuộc lễ, giải thích ý nghĩa và đối chiếu với những giai đoạn trong cuộc đời của người kia. Người này vô cùng ngạc nhiên mà thấy một người xa lạ lại biết rõ tất cả những chi tiết bí ẩn về cuộc đời của mình. Gương mặt khả ái và hiền từ của ông lão từ từ sa sầm lại, và người ta thấy ông thỉnh thoảng lại đưa về phía người khách lạ một cái nhìn soi mói, tò mò và e ngại.

Bà quận công De Gramont thấy vậy, bằng một giọng tinh nghịch, bèn chỉ cho quan khách thấy gương mặt sa sầm của nhà thi sĩ già. Hầu tước Codorcet bèn hỏi Cazotte:

- Ông có thể cho biết những lời tiên tri của ông về thời cuộc chẳng, và ảnh hưởng của cuộc Cách Mạng đối với chúng ta như thế nào?

Cazotte rùng mình, mặt y tái ngắt, cặp môi run run, trán y toát mồ hôi từng giọt lớn. Các quan khách đều nhìn y một cách ngạc nhiên. Người lạ mặt vừa đặt nhẹ bàn tay lên tay ông lão vào nói:

- Ông hãy nói đi!

Cazotte bèn đánh nét mặt, đôi mắt lạng lờ nhìn vào khoảng không và với một giọng nói trống rỗng nghẹn ngào, y nói:

- Quý vị muốn biết ảnh hưởng của Cách Mạng đối với chính mình ư? Tôi sẽ nói cho quý vị biết! Hầu tước Condorcet, ông sẽ bỏ mình trong ngục tối, không phải dưới tay người đao phủ, mà do một liều thuốc độc. Còn bà chị Gramont quận công thì sẽ thọ hình trên đoạn đầu đài!

Condorcet đáp với một nụ cười dịu dàng:

- Hỡi bạn Cazotte đáng thương, các nhà giam, đao phủ và thuốc độc chắc sẽ phải bị dẹp bỏ với một thể hệ tự do, bình đẳng và bác ái đại đồng mà Cách Mạng sẽ đem lại cho chúng ta.

- Chính vì nhân danh tự do, bình đẳng và bác ái mà các nhà giam mới đầy nghẹt những tù nhân, và đao phủ quân sẽ làm việc không xuể!

Đến đây, trong khi mọi người còn đang xúc động và sửng sốt, thì nhà văn Chamfort bèn xen vào câu chuyện và nói:

- Còn tôi, ông có thể tiên tri về phần tôi điều gì?

- Ông sẽ tự tử để tránh khỏi ngục hình. Còn các ông Malesherbes, Aimar Nicolai và Bailly, thì tôi nhìn thấy dựng đứng trước mặt các ông một cái máy chém. Và dẫu cho đến lúc đó, hỡi quý vị, những người lên án hành hình các ông cũng không nói gì khác hơn là họ nhân danh những lý thuyết rất từ bi và nhân đạo!

Cơ im lặng trở nên thâm trầm và tuyệt đối trong gian phòng. Khi đó, La Harpe, một đồ đệ của Voltaire, là người nổi bật nhất trong những người theo phái Hoài Nghi, phát lên một chuỗi cười ngạo nghễ và nói:

- Hỡi nhà tiên tri! Xin ông đừng gạt bỏ tôi ra ngoài cái số phận của các bạn tôi. Phải chăng tôi cũng có một vai trò nào đó trong tấn bi kịch mà ông vừa đoán trước những diễn biến rùng rợn?

Gương mặt của Cazotte bèn mất đi những nét kinh hoàng phờ phạc lúc đầu, mà trở nên hóm hỉnh với một cái nhìn long lanh:

- Ừ, La Harpe, vai trò của anh sẽ lạ lùng hơn tất cả, anh sẽ trở nên một tín đồ... đạo Gia Tô!

Tất cả quan khách đang im lặng nghiêm trang, bỗng nhiên phát tiếng cười nghiêng ngửa, còn Cazotte thì dường như mệt mỏi nên vừa ngả mình trên ghế bành vừa thở dốc một cách khó khăn.

Bà quận công De Gramont nói:

- Bây giờ, sau khi ông đã tiên tri những điều kinh khủng cho chúng tôi, xin ông cũng tiên tri vài điều về định mệnh của ông chứ!

Nhà tiên tri bất giác run rẩy thân mình, sắc mặt tái nhợt, nhưng sau một lúc im lặng, gương mặt ông ta bình tĩnh trở lại, có vẻ như đành cam số phận và nói:

- Thưa bà, lịch sử có chép rằng trong trận đánh vây thành Jérusalem một người đã đi suốt bảy ngày vòng quanh bốn bức tường thành và kêu to: "Tai họa sẽ đến với Jérusalem! Tai họa cũng sẽ đến với tôi!"

- Rồi sao nữa, Cazotte... sao nữa?

- Đến ngày thứ bảy, trong khi y vẫn kêu như thế, thành linh một tảng đá do những máy phóng đá của quân La Mã bắn ra nghiền nát thân mình y ra từng mảnh vụn!

Nói đến đây, Cazotte đứng dậy ra về, và những quan khách, vô cùng xúc động về những lời tiên tri chẳng lành đó, cũng lần lượt giải tán.

Gặp My Cốt Làn Thứ Nhất

Sau buổi hội họp tối hôm đó, khi người lạ mặt trở về nơi cú trú thì đã gần nửa đêm. Đó là một chỗ ở tọa lạc trong một cư xá rộng lớn. Những gian phòng ở dưới hầm cư xá này là chỗ ở của những dân lao động nghèo, hoặc những kẻ du đãng côn đồ ngoài vòng pháp luật. Đôi khi, đó cũng là nơi ẩn náu của các nhà văn táo bạo, sau khi đã phổ biến trong dân chúng những lý thuyết hay những truyền đơn nẩy lửa để chống đối nhà vua, chế độ quân chủ và giáo hội, họ đến đây tìm nơi trú ẩn và làm bạn với chuột để tránh sự bắt bớ ngược đãi của nhà cầm quyền. Những gian nhà trệt và trên lầu là chỗ cư ngụ của những người thuộc đủ mọi giới, nghệ sĩ, công chức, hoặc các nhà quý phái...

Khi người lạ mặt bước lên thang lầu, thì một người thanh niên có một bộ mặt xấu xí và hình thù dị dạng từ một gian phòng bước ra và đi qua mau trước mặt. Y có một cái nhìn lấm lét, hung ác và gian trá, sắc mặt tái nhợt như màu tro xám, những nét trên mặt và làn môi hơi run dờng như có sự gì bất an trong tâm hồn. Người lạ mặt ngưng lại và nhìn theo dõi người thanh niên một cách suy tư. Trong khi đó thì chàng nghe có một tiếng rên từ trong gian phòng mà người thanh niên dị dạng vừa bước ra. Chàng bèn đẩy cánh cửa phòng ấy bước vào. Đó là một gian phòng nhỏ, bàn ghế sơ sài, kế bên là một buồng ngủ có vẻ luộm thuộm và thiếu tiện nghi. Trên giường là một ông lão đang nằm rên la quằn quại trong cơn đau đớn. Một ngọn nến bạch lập chiếu ánh sáng lập lòe trên gương mặt nhăn nheo co rúm như cái xác chết. Không có ai trong phòng để canh chừng hay săn sóc ông lão, dường như người ta cố ý để cho ông ta ở đó một mình để trút hơi thở cuối cùng. Ông lão vừa rên khừ khừ vừa thốt ra những tiếng nói yếu ớt, đứt đoạn:

- Uống nước... Tôi khát quá... Cháy ruột. Cho tôi uống nước.

Người lạ mặt bước đến gần, khom lưng xuống gần kề ông lão và nắm một bàn tay ông ta. Ông lão lại vừa rên vừa nói:

- À! Hỡi My Cốt, con đã gọi bác sĩ lại đây à? Thưa ông, tôi nghèo, nhưng tôi có thể trả thù lao xứng đáng cho ông. Tôi chưa muốn chết vội, vì tôi còn phải lo cho người con trai này.

Kế đó ông lão cố ngoi mình dậy và bắn khoăn nhìn người khách lạ bằng đôi mắt đã mờ.

- Ông làm sao vậy? Ông đang đau bệnh chi?

- Quả tim tôi đau nhói, ruột tôi nóng như lửa đốt. Tôi như nằm trên lò lửa!

Hồi chiều tối giờ ông có ăn gì không?

- Tôi chỉ ăn có một chén súp vào lúc sáu giờ. Cái chén hãy còn đây kia. Vừa ăn xong thì như lửa đốt trong ruột.

Người lạ mặt bước lại xem xét cái chén, dưới đáy chén hãy còn một chút cặn nước súp.

- Ai cho ông ăn chén súp này?

- My Cốt chứ còn ai! Tôi không có người giúp việc nhà. Tôi nghèo, thưa ông, nghèo lắm. Ấy không! Giới y sĩ các ông không cần lo cho kẻ nghèo! Tôi quên mất! Tôi có tiền. Ông có thể chữa trị cho tôi được không?

- Được nếu có Ông Trên giúp. Ông hãy chịu khó chờ một lát.

Sức khỏe ông lão đã giảm sút rất mau chóng dưới ảnh hưởng khốc hại của chất thuốc độc. Người lạ mặt chạy về phòng mình và sau đó một lúc đã trở lại với một loại thuốc giải độc nó gây cho ông lão một phản ứng thuận lợi trong khoảnh khắc. Cơn đau đớn đã dứt, đôi môi không còn xám xịt và gương mặt đã có khí sắc trở lại, ông lão bèn thiếp đi trong một giấc ngủ mê man.

Người lạ mặt kéo màn khép kín giường ngủ cho ông lão, rồi ngồi trên ghế bên cạnh giường ở phía trong, tấm màn che khuất bên ngoài.

Đồng hồ vừa điểm hai giờ sáng, thì nghe có tiếng chân người ở ngoài cửa. Núp phía sau tấm màn như một bức bình phong, người lạ mặt nhìn thấy một người vừa mở cửa bước vào với một bước chân rón rén không gây một tiếng động: đó là người mà chàng gặp lúc nãy trên cầu thang. Người ấy cầm ngọn nến bạch lập và bước đến bên giường. Ông lão nằm day mặt vào gối, hơi thở quá nhẹ đến nỗi không ai nhận thấy rõ, và

người kia mới nhìn thoáng qua tưởng rằng ông lão đã chết. Y bèn quay trở ra với một nụ cười tinh quái hiện trên gương mặt, đặt ngọn nến trở lại chỗ cũ, móc túi lấy chìa khóa mở tủ và kéo từ trong hộc tủ ra nhiều thoi vàng nén. Ngay lúc đó ông lão thức giấc, mở mắt nhìn về phía ngọn đèn cầy sắp tắt trên cái chân đèn bằng đồng. Ông ta thấy tên trộm đang loay hoay cạy tủ, bèn ngồi nhồm dậy một lúc, rồi lặng người đi như trong cơn ngạc nhiên tột độ. Sau cùng, ông ta bước chân xuống đất và kêu lên:

- Trời đất hỡi! Phải chăng tôi đang ngủ mê? Mi đó ư? Vì mi mà ta chịu khó nhọc làm việc và sống trong cảnh cùng cực. Và nay, mi...

Tên trộm giật nẩy mình, làm rơi những thoi vàng lăn kèn dưới đất rồi quay lại trở mắt nhìn, miệng há hốc, và bất giác thốt lên:

- Ủa! Lão chưa chết sao?

Ông lão thốt lên một tiếng, lấy hai bàn tay che mặt, và với một niềm xúc động mãnh liệt, ông ta kêu lên:

- My Cốt! Tao nghe lầm chẳng? Mà y hãy lấy trộm, cướp của của tao nếu mà y muốn, nhưng mà y đừng nói rằng mà y muốn ám sát một người chỉ sống vì mà y! Vàng này mà y hãy lấy hết đi. Chỉ vì mà y mà tao đã ký cốp dành dụm bấy lâu! Mà y hãy lấy hết rồi rút đi!

Sau cơn xúc động và nói to tiếng, ông lão kiệt sức mệt lả và ngã quy xuống chân tên hung thủ. Ông ta nằm quằn quại dưới đất trong cơn đau khổ tinh thần, nó còn ray rứt bi thương hơn là cơn đau đớn thể xác mà ông ta vừa thoát khỏi. Tên ác ôn chỉ đứng nhìn ông lão với vẻ mặt lạnh lùng. Ông lão thở hắt hển và nói tiếp:

- Tao đã làm gì đối với mà y bấy lâu nay? Mà y là đứa con mồ côi và bị đời ruồng bỏ. Tao đã đón nhận mà y và nuôi mà y như con tao. Đời tao chỉ thương yêu có một mình mà y. Nếu tao hà tiện, ấy là để sau khi tao chết, mà y sẽ thừa hưởng được một sản nghiệp gia tài để khỏi bị đời khinh bạc hắt hủi, khi mà trời sinh ra mà y có cái hình thù xấu xa dị dạng. Mà y nữ nào giết tao, khi tao không còn sống được bao lâu nữa!

- Ông cứ sống lây lất mãi mà không chịu làm tờ di chúc!

- Trời ơi! Trời ơi!

- Lão già điên! Lão còn kêu trời nữa sao? Phải chăng lão đã dạy tôi từ khi còn nhỏ rằng không có ông Trời kia mà! Lão há chẳng dạy tôi môn triết học đó sao? Phải chăng lão đã nói với tôi: "Con hãy ăn ở tốt lành lương thiện và ngay chính để phụng sự nhân loại, nhưng sau cuộc đời hiện tại thì là hết, không còn gì nữa?" Nhân loại! Tại sao tôi phải thương yêu nhân loại? Hình thù xấu xí và mang ác tật như tôi, nhân loại chỉ có chế diễu và khinh thường tôi khi tôi đi ngoài đường! Lão đã làm gì tôi ư? Đối với tôi là một kẻ mặt hạng, cận bã của thế gian này, lão đã làm cho tôi mất đi mọi niềm hy vọng nơi cuộc đời sau và một thế giới khác! A! Không có cuộc đời sau! Thế thì tôi muốn số vàng của lão, vì tôi muốn ít nhất hãy mau mau hưởng thụ, kéo rồi không còn kịp thời giờ!

- Loài ác ôn! Tai họa sẽ đến với mày, đồ vô ơn bạc nghĩa!

- Ai còn nghe lời nguyện rửa của lão? Lão đã biết rằng không có ông Trời! Lão hãy nghe đây: tôi đã chuẩn bị sẵn sàng mọi việc để "chuồn". Nào giấy thông hành, ngựa đã đợi sẵn ở dưới...

Y vừa nói vừa lấy những thoi vàng đựng đầy các túi.

- Và bây giờ, nếu tôi để cho lão sống, thì có gì đảm bảo rằng lão không đi tố cáo tôi?

Nói đến đây, y tiến đến gần ông lão với một vẻ mặt hiểm ác rùng rợn. Ông lão đổi từ cơn giận qua cơn sợ hãi và toàn thân rung rẩy trước đũa ác ôn.

- Hãy để tao yên. Để tao sống để mà...

- Để làm gì?

- Tao tha tội cho mày. Ừ! Mày khỏi phải sợ gì cả. Tao thề rằng tao sẽ không đi tố giác mày đâu.

- Lão thề à? Thề với ai và ai chứng cho lão, hử lão già? Tôi không thể nào tin lời của lão nếu lão đã không tin nơi Thượng Đế. Ha ha! Đó là hậu quả của những bài học triết lý mà lão đã dạy tôi!

Chỉ còn trong giây phút nữa là hai bàn tay sát nhân kia đã siết chặt cổ họng của ông lão. Nhưng ngay khi đó, giữa kẻ hung thủ và nạn nhân bỗng xuất hiện ra một nhân vật bí hiểm dường như xuất xứ từ một cõi vô hình, hay từ dưới lòng đất vừa chui lên! Đó là một nhân vật có cái phong độ

đầy vẻ cao quý tôn nghiêm và đẹp một cách lộng lẫy huy hoàng, làm cho người ta phải kính nể. Tên hung thủ bèn lui lại, vừa nhìn người ấy vừa run sợ, rồi quay lưng lén chuồn mất ra ngoài cửa. Ông lão lại một lần nữa ngã quỵ xuống đất, bất tỉnh nhân sự.

Một Dự Cảm Khó Hiểu

Khi người lạ mặt trở lại phòng ông lão vào ngày hôm sau, thì thấy ông ta đã bình tĩnh, hầu như đã hoàn toàn bình phục sau những cơn xúc động, đau khổ và xáo trộn tinh thần trong đêm trước. Ông lão tỏ sự biết ơn đối với chàng về sự cứu tử với những lời lẽ rất thống thiết, và cho chàng biết rằng ông ta đã cho gọi một người thân thuộc đến để chăm sóc ông ta trong những ngày tàn lụn của tuổi già. Lão nói:

- Tôi cũng còn lại một ít tiền, và từ nay trở đi, tôi không có lý do gì để hà tiện nữa.

Kế đó, ông lão thuật đại khái đầu đuôi câu chuyện về mối liên hệ giữa ông và tên hung thủ đã muốn ám sát ông ta. Vì sống cô độc một mình và không con, ông ta mới nuôi một người con nuôi. Ông ta bèn chọn một đứa trẻ mồ côi trong giới hạ lưu thấp kém nhất của xã hội. Thân hình xấu xí và mang ác tật của đứa trẻ này trước hết gây cho ông ta một niềm trắc ẩn, và sau đó là một tình thương thật sự. Thấy đứa trẻ tỏ ra có năng khiếu về môn hội họa, ông ta mới cho nó học nghề với họa sư David. Đứa trẻ đã sớm có ý thức về hình dạng xấu xí của nó, một nét xấu thật là phản tự nhiên. Ông lão mới dùng lời lẽ triết lý để an ủi nó, nhưng vô hiệu. Nhưng khi ông ta dạy nó rằng ở cõi đời này, tiền bạc, cũng như lòng từ thiện, có thể che đậy vô số những điều thiếu sót bất toàn, thì đứa trẻ nghe một cách thích thú say mê và nhận thấy trong những lời lẽ đó một niềm an ủi thật sự. Từ đó, người cha nuôi này bỗng có một sự đam mê mãnh liệt là cố gắng thâm thập tiền bạc của cái để gây dựng một sản nghiệp gia tài cho người con đỡ đầu của ông, là người duy nhất mà ông ta thương yêu ở trên đời này. Thế rồi ông ta đã được đáp ứng lại một cách đích đáng, như câu chuyện vừa xảy ra!

Ông lão vừa lau mắt vừa nói:

- Tôi cũng lấy làm sung sướng mà để cho nó trốn đi. Dầu cho nó xô đẩy tôi vào một hoàn cảnh cùng khổ hoàn toàn, tôi cũng không nỡ lòng

nào đi tố giác nó.

- Không, bởi vì ông phải chịu trách nhiệm về những tội ác của nó.

- Ủa, sao lạ vậy? Tôi là người luôn luôn dạy nó sống một cuộc đời lương thiện và đạo đức kia mà? Ông nói sao?

- Than ôi! Nếu đứa con nuôi của ông, chính nó không nói rõ cho ông biết hồi đêm qua, thì dẫu cho thiên thần giáng thế cũng không làm sao chứng minh điều đó cho ông được!

Ông lão có vẻ lúng túng và sắp sửa trả lời, thì người thân quyến mà ông ta đã cho gọi đến nơi, đáng lẽ còn ở tận Nancy, nhưng tình cờ trong lúc ấy lại đang có mặt ở Ba Lê, bèn bước vào phòng.

Đó là một người độ trên ba mươi tuổi, có gương mặt xương xấp khắc khổ, ít nói, đôi mắt luôn luôn nhìn láo liên không ngừng, cặp môi mỏng dính luôn luôn mím chặt. Người ấy vừa nghe ông lão thuật lại câu chuyện đã xảy ra vừa rồi, vừa bất giác thốt lên những tiếng kêu bất nhẫn, và cố gắng thuyết phục ông lão hãy tố giác tên bất lương. Ông lão nói:

- Thôi đi, chú Duy Mật, chú là luật sư, nên chú đã quen coi thường mạng sống con người. Hễ có kẻ nào vi phạm luật pháp là chú liền kêu lên: hay đem nó ra xử tử!

Duy Mật đáp với một giọng bất bình:

- Tôi hử, hời triết gia khả kính, ông xét làm tôi như thế sao? Không ai từng phản đối bộ hình luật nghiêm khắc của nước Pháp như tôi. Quốc gia không bao giờ nên áp dụng án tử hình, dẫu cho để xử tội kẻ sát nhân. Tôi đồng ý với chánh trị gia trẻ tuổi Robert (Robespierre) khi ông ta nói rằng người đao phủ là một phát minh của những tay bạo chúa. Sở dĩ tôi thành thật tham gia Cách Mạng, chính là vì tôi tin chắc rằng chế độ mới sẽ bãi bỏ sự tàn sát đó vậy.

Vị luật sư ngưng nói để lấy lại hơi thở. Người lạ mặt chăm chú nhìn Duy Mật rồi biến sắc. Duy Mật nói:

- Thưa ông, thái độ của ông cho tôi thấy rằng ông không đồng ý với tôi, phải vậy chăng?

- Xin lỗi ông, ấy là vì tôi đang muốn đè nén nơi tôi một cơn sợ hãi mơ màng nó có vẻ như một điềm báo trước!

- Và sự sợ hãi đó do đâu mà ra?

- Tôi có cái linh cảm rằng chúng ta sẽ có ngày lặp lại nhau, nhưng chừng đó thì những ý nghĩ của ông về sự chết và về triết lý cách mạng sẽ thay đổi!

- Điều đó thì... không bao giờ!

Ông lão này giờ đã vừa nghe vừa tán thành những lời nói của người em họ luật sư, bèn nói:

- Chú Duy Mật nói nghe được đấy. Tôi thấy chú có một quan niệm rất chính xác về công lý và lòng vị tha, biết thương người. Vậy mà từ bấy lâu nay tôi vẫn chưa được biết rõ chú đấy. Chú hoan nghênh Cách Mạng là phải, vì cũng như tôi, chú cũng ghét chế độ độc tài của nền quân chủ chuyên chế và sự giả dối tham lam của bọn quý tộc.

Duy Mật nói:

- Ghét bọn vua chúa và quý tộc là chuyện đương nhiên. Làm sao tôi có thể thương yêu nhân loại mà không ghét bọn ấy.

Ông lão có vẻ do dự khi ông nói tiếp:

- Và chú có nghĩ như ông khách này chẳng, rằng tôi đã lầm lạc mà muốn truyền dạy những triết lý của tôi cho thẳng khốn kiếp đó?

- Tự nhiên là không. Ai lại đi phiền trách triết gia socrate bởi vì người môn đồ Alcibiade phạm tội tà dâm và phản bội?

Ông lão bèn dạy lại người khách lạ và nói:

- Ông nghe chưa? Ông có nghe chú em họ tôi vừa nói đó chẳng? Nhưng Socrate cũng là một Platon. Từ nay, chú sẽ là Platon của tôi.

Nhưng người khác lạ đã bước ra cửa. Ai còn muốn thảo luận với những kẻ khư khư cuồng tín, nhất là sự cuồng tín của kẻ vô thần?

Duy Mật kêu lên:

- Ông đi sao? Tôi chưa có thời giờ để tạ ơn ông về việc cứu tử cho ông anh họ quý mến của tôi. Nếu có dịp nào ông cần đến tôi, tôi nguyện sẽ ra công khuyến mãi để đền đáp ơn ấy.

Duy Mật vừa thốt lên lời biết ơn vừa tiễn đưa người khách lạ ra đến cửa ngoài. Đến ngưỡng cửa, y vừa đưa tay giữ người khách vừa quay đầu nhìn lại phía sau để xem chừng, và nói thấp giọng:

- Tôi phải trở về Nancy để khỏi mất thời giờ. Thưa ông, ông có nghĩ rằng thằng bất lương kia đã lấy hết tiền của lão già điên này chẳng?

- Thưa tiên sinh Duy Mật, Platon có nói lén Socrate như vậy sao?

- A! Ông nói móc họng tôi! Nhưng thôi, ông có quyền nói như vậy. Xin chào ông. Chúng ta sẽ gặp lại nhau một ngày khác.

- Một ngày khác! - Người lạ mặt thì thầm một mình, rồi bỗng dừng nét mặt sa sầm. Chàng hồi hả trở về phòng, đóng cửa ở nhà một mình suốt ngày. Định mệnh của chàng có thể dính líu bằng cách nào đến Duy Mật và tên hung thủ đang bôn đảo? Tại sao chàng cảm thấy bầu không khí của thành phố Ba Lê dường như phảng phất có mùi máu và chứa đầy sát khí? Một linh cảm gì khiến cho chàng thành linh từ bỏ cái xã hội phồn hoa vui tươi của thủ đô Ba Lê, trung tâm của Ánh Sáng, văn minh và hy vọng của thế giới để không bao giờ trở lại? Một đời sống siêu việt của một nhân vật đặc biệt như chàng làm sao có thể bị ảnh hưởng bởi thế cuộc xoay vần, khiến cho chàng phải băn khoăn lo ngại?

Dầu sao, chàng đã gác bỏ những dự cảm có tính cách báo điềm đó. Chàng bèn rời khỏi nước Pháp và trở về nước Ý xinh tươi êm đềm với những nơi thắng cảnh cổ tích hùng vĩ. Chàng lại trở về một lần nữa với Kiêu Dung, người giai nhân trên bờ sông xanh Parthénope, gần ngôi cổ mộ của thi hào Virgile bất hủ ở ngoại ô thành phố Naples đầy thơ mộng.

Lòng Người Trinh Nữ

Kiêu Dung đã trở nên một nữ hoàng của sân khấu kịch nghệ, một thần tượng của giới hâm mộ ca nhạc và là trọng tâm mọi sự chú ý của tất cả thành phố Naples. Tuy nhiên, danh vọng cao sang vẫn không làm thay đổi bản tính giản dị và hồn nhiên của nàng. Nàng vẫn có thói quen ngồi chơi một mình trước ngưỡng cửa, phóng tầm mắt ra bờ biển, ngắm nhìn những chiếc buồm trắng xóa ở tận ngoài khơi và thả hồn trong thế giới mộng mơ. Đã bao lần nàng nhìn cái cây còi cọc vụn vụn từ trong kẹt đá chui ra với những cành lá xanh tươi! Đã bao lần, trong cơn mơ mộng viễn vông, nàng đã soi gương tranh đấu của cái cây ấy mà cố gắng vươn mình ra ánh sáng, nhưng đây không phải là thứ ánh sáng đèn màu. Hỡi người con gái ngây thơ! Nàng hãy bằng lòng an phận với một ánh sáng trong lành. Trong một

mái gia đình ấm cúng, một ngọn đèn dầu nhỏ nhoi có khi còn hữu ích hơn tất cả những ngôi sao trên trời.

Nhiều tuần lễ trôi qua, người khách lạ vẫn không thấy trở lại. Nhiều tháng cũng đã trôi qua, nhưng lời tiên tri về hoàn cảnh khổ đau của nàng chưa thấy thực hiện. Trong thời gian đó, đã xảy ra những cái tang trong gia đình: hai ông bà Pisani đã nối gót nhau qua đời, để lại một mình Kiều Dung mồ côi với một bà vú già gọi là Dì Nết, bà này đã săn sóc nuôi nấng nàng từ thuở lọt lòng mẹ, và từ nay sẽ là người tâm phúc của nàng.

Nhiều tháng buồn bã và dài lê thê cũng đã lại trôi qua. Cả thành phố Naples đều bồn chồn vì sân khấu nhạc kịch đã vắng bóng nàng quá lâu, và họ muốn đặt nàng lên ngai thần tượng trở lại để cho họ chiêm ngưỡng như trước. Thế gian, như con mực khổng lồ vươn nghìn cánh tay, luôn luôn muốn kéo ta ra khỏi cuộc sống riêng tư của mình để cuốn hút ta vào vòng cương tỏa của trần ai tục lụy. Thế là một lần nữa giọng ca thánh thót của Kiều Dung lại ngân vang trên sân khấu kịch trường. Tiền tài, danh vọng lại đến với nàng, nhưng không vì thế mà nàng thay đổi nếp sống giản dị, ngôi nhà khiêm tốn, và bà vú trung thành duy nhất của nàng. Nàng bị vây phủ chung quanh bởi bao nhiêu cạm bẫy, bao nhiêu những cám dỗ nó có thể khuynh đảo cái sắc đẹp không phòng vệ và sự nghiệp cầm ca nguy hiểm của nàng. Nhưng đức hạnh khiêm tốn của nàng đã giúp nàng vượt qua tất cả mà không bị ô nhiễm bởi cuộc đời gió bụi. Cha mẹ nàng lúc còn sanh tiền đã từng dạy cho nàng biết những bổn phận mà danh dự và tôn giáo bắt buộc phải có nơi người con gái. Bởi đó, bất cứ một sự tỏ tình nào mà không nói tới hôn nhân, đối với nàng là một sự sỉ nhục và liền bị từ chối ngay.

Trong sự ngây thơ chất phác của lòng người trinh nữ, nàng đã đặt cho mình một lý tưởng tình yêu chân thành. Cái lý tưởng đó đã thể hiện một cách vô ý thức nơi nàng trong hình ảnh và giọng nói, âm thanh của người lạ mặt đã có liên hệ trực tiếp với sự thành công đầu tiên của nàng.

Gần hai năm đã trôi qua kể từ khi người ấy xuất hiện ở Naples. Tất cả những gì người ta được biết về chàng là vài tháng sau khi chàng ra đi, chiếc tàu của chàng lại được lệnh lên đường tới một nơi vô định. Trong sự sinh hoạt nhộn nhịp của thành phố, đời sống của chàng mà người ta mô tả

dưới những nét dị kỳ, đã hầu như bị lãng quên, nhưng quả tim của Kiều Dung vẫn không hề thay đổi. Thỉnh thoảng, người lạ mặt đã xuất hiện trong giấc mơ của người nghệ sĩ, và khi ngọn gió rít xuyên qua những cành lá của cái cây lùn và còi cọc bên thềm nhà thì nàng cảm thấy xúc động lòng dường như nàng nghe văng vẳng âm thanh của chàng.

Trong số những người ngưỡng mộ nàng, có một người mà nàng có cảm tình nhiều hơn những người khác, một phần là bởi vì y là người đồng hương với mẹ nàng, một phần cũng vì tánh rụt rè của y không có gì làm cho nàng phải ngại ngùng hay sợ sệt. Hơn nữa, giai cấp xã hội của y có vẻ gần gũi với địa vị của nàng hơn là những người quý phái giàu sang, và như vậy, sự ngưỡng mộ của y không có tính cách mỉa mai sỉ nhục như của hạng người sau này.

Sau cùng, với bản tính mơ mộng của người nghệ sĩ, y thường biểu lộ những tư tưởng hoàn toàn giống như những ý nghĩa thầm kín nhất của nàng. Nàng dành cho y một tình bạn, có thể là tình thương, nhưng đó là tình thương của một người em gái, và bởi đó giữa hai người có một sự qua lại trong thân tình. Trong sự giao thiệp thân mật đó, nếu trong quả tim của chàng nghệ sĩ Anh Quốc kia có chớm nở những hy vọng điên rồ hay vô lý, thì ít nhất y cũng không bao giờ thổ lộ ra cho nàng biết.

Chương Hai: Nhân Vật Kỳ Bí Zanoni

Đêm sáng trăng trong khu hoa viên ở Naples, bốn năm vị công tử trẻ tuổi thuộc dòng quý phái tụ họp dưới một gốc cây cổ thụ để ăn kem, thưởng trăng và nghe nhạc. Chỗ công viên này là nơi hẹn hò gặp gỡ thích thú nhất của giới trẻ hòa hoa trong thành phố. Linh Đông, một thanh niên người Anh, từ lúc đầu vẫn đóng vai trò chủ động của nhóm ấy, bỗng nhiên lại rơi vào một cơn im lặng thăm trầm và có vẻ như cách biệt với mọi người. Người bạn đồng hương của y, Mạc Vân, nhận thấy sự u buồn thành linh đó và vừa vỗ vai y vừa hỏi:

- Linh Đông anh đau hay sao? Trong anh có vẻ xanh mét và hơi run, hay là anh đã bị ngộ cảm thành linh? Tốt hơn anh nên về nghỉ sớm: Những đêm khuya trên đất Ý thường không tốt cho sức khỏe của người Anh như chúng ta.

- Không sao, tôi đã thấy bớt: đó chỉ là một cảm giác ớn lạnh thoáng qua. Tôi cũng không rõ tại sao.

Một người trạc độ ba mươi tuổi, có cái dáng điệu và cốt cách phong lưu vượt bậc hơn cả những người khác, bỗng quay lại nhìn chăm chú vào Linh Đông và nói:

- Tôi hiểu anh muốn nói gì, và chắc tôi có thể giải thích điều đó. Tất cả các bạn ở đây chắc là đã từng có lúc, nhất là khi các bạn thức khuya một mình, có một cảm giác ớn lạnh và kinh sợ lạ lùng khó tả, dường như máu bạn đặc lại, tim bạn ngừng đập, tứ chi run rẩy, tóc bạn dựng ngược. Bạn không dám ngước mắt lên, hoặc nhìn vào những chỗ bóng tối, dường như bạn sợ sệt một vật gì... Rồi bỗng nhiên, sự sợ sệt đó tiêu tan, bạn lại muốn tức cười về sự nhát sợ vô lý của mình. Các bạn có đôi khi cảm thấy như vậy không?

Linh Đông đáp trong sự ngạc nhiên:

- Thật vậy, thưa ông, ông đã diễn đạt rất đúng cơn ớn lạnh của tôi vừa rồi. Nhưng làm sao những cảm giác đó lại có thể lộ ra ngoài để cho ông nhìn thấy như vậy?# Người lạ mặt nói:

- Tôi biết những triệu chứng của cơn khủng hoảng đó. Với cái kinh nghiệm riêng của tôi, tôi không bao giờ lầm.

Tất cả những người trong bọn đều thú nhận là họ đã từng có những cơn xúc động bất thần mà người lạ mặt vừa diễn tả.

Mạc Vân, một trong hai người du khách Anh Quốc, nói:

- Theo sự mê tín bốn xứ của chúng tôi, thì khi người ta có cái cảm giác lạ lùng đó, ắt là có người đi ngang qua chỗ mà sau này sẽ là nấm mồ của họ.

Một thanh niên Ý quen với Linh Đông nói:

- Chắc hẳn đó chỉ là một biến chứng của cơ thể, vì ăn không tiêu hoặc trúng cơn gió lạnh mà thôi chứ có gì lạ.

Người lạ mặt nói tiếp:

- Tôi nghĩ rằng đó là sự dội ngược hay sự kinh hãi do bản năng của con người cảm nhận được trước một vật vô hình nhưng khắc nghiệt và đối kỵ với bản chất của chúng ta, một vật mà ta không nhìn thấy do sự giới hạn của giác quan mà thôi!

Mạc Vân hỏi với một nụ cười hoài nghi:

- Vậy là ông tin nơi các vong linh, cô hồn chẳng?

- Không phải tôi muốn nói về chuyện vong linh nhưng trong cõi vô hình có những sinh vật có hình thể sắc tướng, tuy rằng ta không nhìn thấy được và không cảm xúc được bằng giác quan của mình. Những sinh vật đó có những thất tình lục dục và những khả năng giống như chúng ta. Chúng có thể nguy hiểm và thù nghịch với chúng ta, nhưng cũng may là thiên nhiên đã đặt một bức rào ngăn cách giữa chúng nó với loài người cho nên chúng ta mới được an toàn.

Linh Đông hỏi:

- Và theo ông thì bức rào ngăn cách đó có thể nào bị chọc thủng được chẳng? Những truyền thuyết về các vị pháp sư, phù thủy mà người ta

thấy có ở khắp nơi từ những thời đại cổ xưa nhất, phải chăng chỉ là những huyền thoại hoang đường.

Người lạ mặt đáp một cách thản nhiên:

- Điều đó có thể có, mà cũng có thể không! Nhưng ở thế hệ hiện đại mà con người đã mở mang đầy đủ lý trí có ai dại gì mà muốn lật đổ bức rào ngăn cách giữa họ với loài độc xà mãnh thú? Ai lại vô lý đến nỗi muốn phá định luật thiên nhiên nó dồn loài hổ báo sài lang vào tận chốn rừng sâu núi thẳm, và ngăn loài cá mập ở ngoài khơi biển cả muôn trùng? Tôi chỉ nói bấy nhiêu, chắc các bạn cũng đủ hiểu!

Nói xong, người lạ mặt đứng dậy gọi tên hầu bàn, trả tiền ly kem, khề nghiêng đầu chào cả bọn, rồi lẳng lặng bước đi và khuất dạng trong lùm cây cổ thụ.

Linh Đông hỏi: "Người ấy là ai vậy?" Mấy người kia chỉ im lặng nhìn nhau mà không ai đáp một lời.

Mạc Vân nói: "Đây là lần đầu tiên mà tôi gặp người này"

- Tôi cũng vậy!

- Tôi cũng vậy!

Một trong hai người Ý, không ai khác hơn là bá tước Thổ Xa, cất tiếng nói:

- Tôi biết y rõ lắm. Các ông hãy nhớ lại, chính do nơi dẫn đường mà y đến gặp các ông tại đây. Y tới Naples cách đây hai năm, kể đó y đi châu du khắp nơi và vừa trở lại đây có vài ngày. Y rất giàu có, và lại là một người rất dễ mến! Tiếc rằng chiều nay y lại nói những chuyện dị kỳ như vậy, những chuyện đó chỉ làm tăng thêm những lời đồn đãi vô lý và nực cười mà thiên hạ đã nói về y.

Người Ý thứ hai nói:

- Và tất nhiên, những chuyện xảy ra hôm nọ mà anh đã biết rõ, anh Thổ Xa, lại càng xác nhận những tin đồn mà anh đã muốn che dấu.

Linh Đông nói:

- Bạn tôi và tôi đều ít giao thiệp với các giới tại đây, nên chúng tôi không biết gì về các việc xảy ra trong tỉnh này. Các ông có thể nói cho

chúng tôi biết những tin đồn đó ra sao và những chuyện xảy ra vừa rồi là chuyện gì chẳng?

Thổ Xa ngó lời một cách lịch sự với hai người Anh:

- Về những tin đồn thì người ta gán cho Zanoni tiên sinh những quyền năng lạ lùng mà mọi người đều mong ước. Còn chuyện mới xảy ra gần đây mà ông bạn Bân Dư vừa nói càng làm nổi bật những quyền năng đó, và găm lại thật rất dị kỳ. Cách đây mới vài ngày, chính cái ngày mà Zanoni vừa trở lại Naples, tôi đã đánh bạc và thua rất nhiều tiền. Tôi bèn rời khỏi sòng bạc không định chơi nữa, thì thành linh tôi Zanoni, lúc ấy y đang đứng nhìn bên cạnh sòng bạc. Trước khi tôi bày tỏ sự vui mừng về sự tái ngộ bất ngờ giữa chúng tôi, y đã nắm lấy tay tôi và nói:

- Anh vừa thua đậm phải không? Ngày thường tôi vẫn không thích đánh bạc, nhưng hôm nay tôi muốn đánh thử canh bạc này. Tiền đây, anh cầm lấy và đành dùm tôi. Thua về phần tôi chịu, còn nếu được thì chia anh một nửa.

Tôi lấy làm ngạc nhiên về điều kiện này, nhưng giọng nói và mắt nhìn của Zanoni có một sự quả cảm lạ lùng làm tôi không thể nào từ chối, vả lại, tôi cũng đang nóng lòng muốn gỡ lại số tiền đã thua và có lẽ tôi đã không chịu bỏ cuộc nếu trong túi tôi còn tiền. Tôi bèn đáp rằng tôi nhận lời, với điều kiện là chúng tôi cùng chia đều nhau, thua hay được cũng vậy. Y đáp với một nụ cười: "Được, theo như anh muốn, anh cứ yên lòng, chắc chắn anh sẽ được". Tôi bèn ngồi lại sòng bạc, Zanoni đứng phía sau lưng tôi, tôi gặp lúc hên và được luôn mấy ván liên tiếp. Khi tôi đứng dậy và rời khỏi sòng bạc, tôi đã trở nên giàu"

Linh Đông hỏi:

- Chắc là không thể có vấn đề gian lận trong canh bạc công khai trước mắt mọi người?

Bá tước Thổ Xa đáp:

- Tự nhiên là không! Nhưng vận đỏ của chúng tôi thật lạ lùng, đến nỗi một tay bài tên Ô Diên nổi giận và tỏ ra hỗn láo. Y day lại người bạn tôi và nói:

- Thưa ông, tôi thấy không có lý do gì mà ông lại đứng gần kề sòng bạc. Tôi không hiểu tại sao nước bài lại lên như vậy, nhưng dầu sao, ông cũng đã có hành động không đứng đắn.

Zanoni đáp một cách rất bình tĩnh rằng y không hề vi phạm luật lệ chơi bài, y lấy làm tiếc rằng trong cuộc đố bác nếu có người được tất phải có người thua, và y không thể nào có hành động gian lận, dầu cho y có muốn như vậy. Tên Ô Diên coi sự ôn hòa của người lạ mặt là một dấu hiệu sợ sệt, bèn lên giọng hỗn hào và thô tục hơn. Y đứng dậy và nhìn Zanoni với một dáng điệu khiêu khích...

Đến đây, Bân Dư xen vào câu chuyện:

- Và điều có vẻ lạ lùng nhất đối với tôi, là trong lúc đó, Zanoni, mà tôi nhìn thấy rõ nét mặt vì y đứng ngang trước mặt tôi, không hề nói thêm lời nào và cũng không tỏ vẻ gì là giận hờn hay thù nghịch. Y chỉ nhìn thẳng vào mắt Ô Diên, nhưng tôi sẽ không bao giờ quên cái nhìn ấy! Tôi không thể nào diễn tả được, nhưng nó đã làm tôi rợn tóc gáy và lạnh xương sống. Ô Diên thối lui lại và lão đảo, như vừa bị đánh một đòn độc ác. Tôi thấy y run rẩy, và để rơi mình xuống ghế! Và khi đó...

Thổ Xa nói tiếp theo:

- Ủ, khi đó tôi lấy làm vô cùng ngạc nhiên vì người ấy vừa bị đánh ngã vì một cái nhìn của Zanoni, bèn trút hết tất cả sự phẫn nộ của y vào tôi. Nhưng chắc các ông không biết rằng tôi cũng có ít nhiều tiếng tăm về môn kiếm thuật.

- Tay kiếm khách cừ khôi nhất của Ý Đại Lợi.

Thổ Xa nói tiếp:

- Trước khi tôi ý thức được đầu đuôi câu chuyện ra làm sao, thì tôi đã thấy mình ở sau vườn nhà, với tên Ô Diên ở trước mặt, và năm sáu người quý phái đứng ở chung quanh, làm nhân chứng cho cuộc đấu gươm sắp diễn ra. Zanoni kéo tôi ra một bên và nói thầm: "Thằng này sẽ ngã quy, khi đó, anh hãy lại gần bên và hỏi xem y có muốn được mai táng bên cạnh cha y, trong nhà thờ Thánh Gennaro hay không?" Tôi ngạc nhiên hỏi: "Anh cũng quen biết gia đình y sao?" Zanoni không đáp lại, và một lúc sau đó, tôi đã so gươm với Ô Diên. Phải nhìn nhận rằng kiếm pháp của y rất vững, và

tôi chưa hề gặp phải tay đối thủ nào lợi hại như vậy. Tuy nhiên điều đó không ngăn cản mũi gươm của tôi đâm suốt qua mình y. Tôi bèn hồi hả bước lại đỡ y dậy, y không nói được nữa. Tôi hỏi: "Anh có muốn trốn trốn điều gì không?" Y lắc đầu. "Anh muốn được mai táng ở đâu?" Y chỉ về hướng đảo Sicile. Tôi ngạc nhiên hỏi: "Sao vậy? Anh không muốn yên nghỉ bên cạnh cha anh tại Nhà Thờ Thánh Gennaro hay sao?"

Nghe đến đó, y co rút nét mặt lại trong một sự kinh hoàng sợ sệt khôn tả, y kêu lên một tiếng thất thanh, máu từ trong miệng y vọt ra, y liền tắt thở. Nhưng còn nữa! Tôi chưa nói hết giai đoạn lạ lùng của câu chuyện! Chúng tôi chôn y tại Nhà Thờ Gennaro. Để thực hiện việc chôn cất, chúng tôi dỡ cái quan tài của cha y lên, trong công tác đó, nắp quan tài bật rava bộ xương hiện ra trước mắt chúng tôi. Trong lỗ hổng nơi xương sọ chúng tôi phát hiện ra một sợi dây bằng thép cứng, nhưng rất nhỏ sợi. Việc này gây nên ít nhiều ngạc nhiên và làm cho người ta phải mở một cuộc điều tra. Người cha vốn là một người giàu có, nhưng hà tiện, đã chết một cách đột ngột và đem chôn một cách hồi hả vội vàng. Người ta nói vì lý do tiết trời nóng nực nên phải chôn gấp. Nay vì có sự nghi ngờ, nên cuộc điều tra được thi hành một cách tỉ mỉ. Người ta đem tra vấn tên nô bộc của ông già, sau cùng tên này thú nhận rằng chính người con đã giết cha bằng cách dùng dây sắt đâm vào sọ xuyên qua óc, sợi dây sắt mỏng đến nỗi chỉ làm rỉ có một giọt máu ra ngoài, nhờ có tóc che lấp nên không ai nhìn thấy. Tên đồng lõa sẽ bị tử hình.

- Và Zanoni có khai báo hoặc giải thích gì không?

Thổ Xa nói:

- Không! Y cho biết là y có đến viếng Nhà Thờ vào buổi sáng hôm đó, y có nhìn thấy nấm mộ của bá tước Ô Diên, người dẫn đường có cho y biết rằng người con trai của cố bá tước hiện đang ở Naples, phung phí tiền bạc gia sản trong những cuộc đò đen. Trong khi chúng tôi đang đánh bài, y có nghe nói đến tên của bá tước và khi xảy ra cuộc đấu gươm, do một bản năng bí mật thúc đẩy mà y không thể giải thích, y đã nêu lên chỗ chôn xác người cha.

Mạc Vân nói:

- Đó là một chuyện khá bí hiểm...

- Đúng vậy, nhưng người Ý chúng tôi có óc dị đoan, cái bản năng bí mật đó được nhiều người coi như một sự mách bảo của thiêng liêng. Qua ngày hôm sau, người lạ mặt ấy trở nên một đề tài hấp dẫn, nó kêu gọi sự chú ý và tò mò của tất cả mọi người. Tài sản to lớn, nếp sống vương giả, phong độ hào hoa của y làm cho y trở thành một nhân vật kỳ bí, và riêng tôi, tôi đã có cái hãnh diện và vui thích mà giới thiệu nhân vật kỳ đó cho các giới phong lưu mã thượng và các vị giai nhân tuyệt sắc của thành phố này.

Mạc Vân đứng dậy và nói:

- Đó là một câu chuyện vô cùng lý thú. Linh Đông, đã đến lúc chúng ta phải trở về khách sạn, vì trời đã sáng rồi! Xin tạm biệt các ông!

Trên đường về nhà trọ, Linh Đông hỏi bạn y:

- Anh nghĩ sao về câu chuyện này?

- Nếu tôi không lầm thì tên Zanoni này là một tên bịp bợm phiêu lưu hạng nặng, người Ý hồi nãy chỉ là một kẻ giàn cảnh khéo léo và quảng cáo "cuội" cho Zanoni lừa bịp thiên hạ để chia phần lời kiếm ăn, thế thôi. Một kẻ phiêu lưu giang hồ dễ chen vai thích cánh vào một xã hội mới lạ, bởi vì người ta đã thâu dệt những huyền thoại từ trước để kêu gọi sự tò mò và sợ sệt, với cái dáng điệu phong lưu sang cả khác thường, y dễ làm quen với nữ giới, các vị phu nhân sẵn sàng đón tiếp y chỉ vì y có bộ mặt sáng sủa đẹp trai, đậm thêm bằng những huyền thoại hấp dẫn của Thổ Xa.

- Tôi không đồng ý với anh! Tuy Thổ Xa là một tay cờ bạc chơi bời, nhưng y là một người quý phái dòng sang, nổi tiếng là can trường và có tinh thần danh dự rất cao. Vả lại người lạ mặt kia, với phong độ cao quý, cốt cách phong lưu hào sảng, lối cư xử dè dặt khéo léo, không có gì giống như những bộ điệu phỉnh lừa của những kẻ bịp bợm.

- A, xin lỗi anh, Linh Đông, nhưng anh chưa có đủ sự hiểu biết và kinh nghiệm về cuộc đời. Người lạ mặt ấy biết khai thác đến mức tối đa những lợi thế về hình dáng bên ngoài của y, còn cái phong độ hào hoa, phong lưu mã thượng của y thì là một hình thức giả tạo của nghề nghiệp...

Nhưng thôi, ta hãy nói qua chuyện khác... Câu chuyện tình duyên của anh đã tới đâu rồi?

- Ô! Kiều Dung không chịu tiếp tôi hôm nay.

- Tôi hy vọng rằng anh không định cưới cô ta chứ?

Linh Đông cao hứng nói bô bô:

- Ta hãy hưởng thụ ngay trong lúc hiện tại. Chúng ta còn trẻ, giàu sang lại đẹp trai, dại gì không hưởng thụ ngay bây giờ? Đừng nghĩ gì về ngày mai...

- Hoan hô, Linh Đông! À, khách sạn đây rồi. Chúc anh ngon giấc, và đừng nằm mơ thấy Zanoni tiên sinh đấy nhé!

Linh Đông, Một Khách Yêu Hoa

Linh Đông là một thanh niên Anh, được thừa hưởng một gia sản khá lớn để có thể sống một cuộc đời độc lập và dễ chịu. Cha mẹ y đã qua đời, y chỉ còn một người em gái còn ở lại bên Anh Quốc với một bà dì. Y đã sớm biểu lộ những năng khiếu về môn hội họa, do sự hứng khởi thích thú hơn là vì sự như cầu nghề nghiệp, y đã quyết định theo đuổi ngành nghệ thuật này.

Cũng như nhiều nghệ sĩ khi còn trẻ tuổi, y ưa thích những xúc cảm và lạc thú của cuộc đời, và tự thả trôi mà không cần lo xa hay nghĩ đến ngày mai, theo những gì có thể kích thích nơi y sự cảm hứng hoặc sự đam mê cuồng vọng nhất thời. Y đã đến viếng những thành phố danh tiếng nhất của Âu Châu, với mục đích nghiên cứu những họa phẩm kiệt trứ danh trên thế giới. Nhưng ở mỗi nơi, sự ham vui và hưởng lạc thường làm cho y xao lãng cái nguyện vọng cao xa của mình, sắc đẹp của đàn bà đã làm cho y quên mất cái lý tưởng tôn thờ sự Mỹ Lệ thanh cao.

Trong những chuyến du hành, y đã lắng tai nghe một cách vô cùng thích thú, nếu không phải là với một đức tin thầm lặng, những chuyện nhiệm màu mà người ta gán cho những nhà linh thị nổi tiếng nhất, và bởi đó y đã sẵn sàng thụ cảm đối với những gì mà con người kỳ bí Zanoni đã gieo vào tâm hồn y từ lúc đầu.

Khuynh hướng dễ thụ cảm của y cũng có thể được giải thích một cách khác. Một vị tổ phụ bên ngoài Linh Đông xưa kia đã từng có nhiều thành tích đáng kể như một đạo sĩ thuộc môn phái Luyện Kim. Nhiều giai

thoại lạ kỳ đã được lưu truyền về vị tổ phụ này. Người ta nói rằng ông đã sống rất lâu đến một tuổi vượt hẳn rất xa cái hạn tuổi thông thường của đời người, và cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời, ông vẫn giữ được cái nét mặt và hình dáng bề ngoài của một người vào độ trung niên. Những tác phẩm của vị triết gia này, tuy chỉ có rất ít, được tàng trữ trong thư viện riêng của Linh Đông. Giáo lý Huyền Môn chứa đựng trong những tác phẩm đó đã gieo vào óc tưởng tượng của Linh Đông một ảnh hưởng sâu xa thâm trầm.

Trên đây đã có nói rằng Linh Đông là người ưa hưởng lạc. Dễ bị lôi cuốn theo mọi thú vui xa hoa phù phiếm, cuộc đời nghệ sĩ của y giống như con bướm đã luôn luôn bay nhảy từ cánh hoa này sang cánh hoa khác. Trước khi y yêu cái sắc đẹp và giọng hát của Kiều Dung, y cũng đã từng say mê nhiều hoa khôi của thành phố Naples. Nhưng tình yêu, cũng như lòng tham vọng của y, vốn mơ hồ và hay thay đổi, nó không làm thỏa mãn con tim của y, cũng không làm cho toàn thân y rung động, không phải vì y thiếu sự đam mê mãnh liệt và cao quý, nhưng vì tâm hồn y chưa đủ trưởng thành đúng mức để cho sự đam mê đó có thể phát triển đầy đủ. Cũng như tất cả những kẻ bịp đời, y luôn luôn sợ bị lừa gạt. Y không tin tưởng nơi sự dịu hiền ngây thơ của Kiều Dung. Y không thể nói chuyện hôn nhân một cách nghiêm chỉnh với một cô đào hát Ý, nhưng tư cách đứng đắn, tốt lành, và khiêm tốn của nàng làm cho y không dám có những ý nghĩ băng quơ, không xứng đáng, thành thử sự giao thiệp thân mật giữa nàng với y chỉ là lòng ngưỡng mộ, quý mến nhau thôi, chứ không phải tình yêu đậm đà. Bởi đó, ngày lại ngày qua, y chỉ phát phơ vô định với những nghi ngại, do dự và ngờ vực, do bởi những lời tố giác của Mạc Vân, bạn y, là một người rất thực tế.

Ngày nọ, Linh Đông cưỡi ngựa dạo chơi một mình trên bờ biển, thình lình y nhìn thấy một bóng người ngồi trên một tảng đá dựa bên đường lộ. Khi y lại gần nhìn kỹ thì mới nhận ra đó là Zaroni. Linh Đông bèn nghiêng mình chào rất lịch sự, và hỏi:

- Ông có phát hiện một di tích cổ nào chăng? Ở vùng này, những di vật cổ tích có rất nhiều cũng như đá sỏi trên đường lộ!

Zaroni đáp:

- Không, đây chỉ là một vật cổ xưa có từ khi bắt đầu tạo lập thế giới, mà thiên nhiên tiêu hủy và sinh hóa không ngừng.

Rồi y đưa cho Linh Đông xem một nhánh kiếng nhỏ với một cánh hoa màu xanh lợt, mà sau đó y cất giữ trong mình một cách cẩn thận.

- Ông là nhà thảo mộc học?

- Đúng vậy.

- Người ta nói rằng đó là một khoa học rất lý thú.

- Dĩ nhiên, đối với những người hiểu được nó

- Khoa ấy bí hiểm đến như vậy sao?

- Rất bí hiểm.

Rồi Zanoni giải thích vài điều về khoa sưu tầm và nghiên cứu dược thảo, đại khái nói rằng trong loài thảo mộc, thậm chí đến những loại cỏ tầm thường nhất, có hàm xúc những mãnh lực huyền bí của cõi thiên nhiên. Những mãnh lực đó, nếu biết khai thác và sử dụng, sẽ có công hiệu như thần trong khoa chữa bệnh, để cải tử hoàn sinh và cứu nhân độ thế. Thậm chí các nhà thuật sĩ thời xưa còn có thể dùng những năng lực huyền bí đó để luyện thuốc Kim Đơn làm cho con người được trường sinh bất tử... Một mặt khác, vài loại thảo mộc mà người ta dẫm lên hăng ngay dưới gót chân, có chứa đựng những chất độc còn nguy hiểm hơn cả những thứ khí giới giết người kinh khủng mà các nhà bác học hiện đại có thể chế tạo được. Khoa học này ngày nay đã mất đi đối với nhân loại, những gì còn lại mà người ta được biết chỉ là những mớ kiến thức hẹp hòi nông cạn. Những nhà thảo mộc học đầu tiên, tức là những bậc hóa học siêu việt của thế giới, thuộc về một chủng tộc mà cổ nhân đã mệnh danh là những Vĩ Nhân của thời thái cổ.

Y ngừng một lúc, chăm chú nhìn Linh Đông và nói tiếp:

- Sự tò mò trong một lúc không phải là một sự học hỏi nghiêm chỉnh. Tôi đọc trong tư tưởng của anh: Không phải cái nhánh cây này là điều anh muốn biết, mà chính là tôi: nhưng không được đâu, sự mong ước của anh không thể thực hiện được!

Linh Đông hơi lúng túng:

- Ông không có sự nhã nhặn của những người cùng một xứ sở với ông! Nếu như tôi muốn được làm quen với ông tại sao ông từ chối?

Zanoni đáp:

- Tôi không từ chối giao thiệp với bất cứ người nào. Nhưng phải chính tự tôi đi tìm họ, chứ còn họ thì không bao giờ họ có thể hiểu tôi. Nếu anh muốn giao du với tôi anh cứ tự do, nhưng tôi khuyên anh điều này, là tốt hơn anh hãy nên tránh tôi.

- Tại sao vậy, ông là người nguy hiểm như thế sao?

- Trên đời này, do định mệnh sắp đặt ngoài ý muốn của mình, người ta thường là nguy hiểm cho kẻ khác. Nếu tôi đoán tương lai của anh theo các nhà chiêm tinh, có lẽ tôi sẽ dùng những ngôn ngữ đáng ghét của họ mà nói rằng ngôi chính tinh của tôi xung khắc với cung mạng của anh. Anh chớ nên gặp tôi nếu anh có thể tránh được: tôi cảnh giác anh điều đó lần đầu mà cũng là lần cuối cùng.

- Ông khinh rẻ các nhà chiêm tinh, tuy vậy ông lại dùng một ngôn ngữ cũng bí hiểm như ngôn ngữ của họ! Tôi không phải là một bọm cờ bạc hay một kẻ dao búa, tại sao tôi lại phải tránh ông?

- Anh nghĩ sao tùy ý, tôi đã nói ý nghĩ của tôi.

- Để tôi giải bày tâm sự cho ông nghe. Câu chuyện của ông nói chiều hôm qua làm cho tôi rất thích thú và băn khoăn.

- Tôi biết, những tâm hồn như anh rất say mê những điều huyền bí.

Linh Đông cảm thấy cụt hứng, tuy rằng câu ấy không có gì là xúc xiểm hay mịch lòng.

- Tôi thấy rõ ông không coi tôi là xứng đáng làm bạn với ông. Thôi vậy, xin chào ông.

Zanoni lạnh lùng đáp lại cái chào từ biệt ấy, và trong khi Linh Đông lạng lẽ bước đi, y lại tiếp tục trở lại công việc sưu tầm dược thảo của mình.

Tối hôm đó, cũng như thường lệ, Linh Đông đến Nhà Hát Lớn. Y đợi Kiều Dung ở hậu trường trong khi nàng đang đóng một trong những vai trò nổi bật nhất của nàng trên sân khấu. Thính đường vang dội những tiếng vỗ tay hoan hô của khán giả. Linh Đông bỗng cảm thấy trong lòng bỗng bật sự đam mê và kiêu hãnh của tuổi trẻ. Y thầm nhủ:

- Ngôi sao huy hoàng rực rỡ này có thể lọt vào tay ta!

Trong khi y đang tự thả trôi theo giấc mộng thần tiên đó, y cảm thấy một bàn tay đặt nhẹ trên vai mình, y quay đầu nhìn lại thì thấy Zanoni. Người này nói:

- Anh sắp bị lâm nguy. Đêm nay anh đừng đi bộ về nhà, hoặc ít nhất, cũng đừng nên về nhà một mình!

Linh Đông chưa hết ngạc nhiên, thì Zanoni đã biến mất dạng trong đám đông. Y chỉ thấy lại Zanoni trong "loge" của một nhà quý phái Ý, nơi đây y không tiện bước lại gần.

Kiều Dung đã rời khỏi sân khấu, Linh Đông bèn đến sẵn đón nàng một cách vồn vã nồng thắm hơn mọi khi, nhưng Kiều Dung, trái với thói quen của nàng, đã day mặt qua chỗ khác một cách bực bội. Nàng day qua Dì Nết, bà vú già luôn luôn đi bên cạnh nàng đến rạp hát, và nói thì thầm vào tai bà vú: "Ồ! Dì Nết, chàng đã trở lại! Người lạ mặt mà tôi đã nói chuyện với dì đó... Chàng là người duy nhất trên khán đài đã im lặng không vỗ tay!"

Bà vú già hỏi với một giọng trù mến:

- Ông ấy ngồi ở đâu? Chắc ông ta gàn lắm đấy nhỉ?

Kiều Dung kéo bà vú tới gần khán đài và chỉ cho bà thấy trong một "loge", một người có cái tác phong đường bệ với một gương mặt rất dễ mến.

Khi đó, vị giám đốc mời nữ nghệ sĩ Kiều Dung bước ra sân khấu.

- Dì Nết, dì nhớ dọ hỏi tên chàng giùm tôi, - Kiều Dung vừa nói vừa bước ra sân khấu. Khi đi ngang qua Linh Đông, thì chàng này nhìn nàng với đôi mắt u buồn và trách móc.

Đó là màn kết thúc tấn bi kịch cuối cùng trong đó giọng hát thiên phú của nàng được phô bày một cách tuyệt diệu. Toàn thể khán đài trong sự chiêm ngưỡng câm lặng và thốn thức, đều lắng tai chăm chú nghe rõ từng tiếng hát của nàng. Nhưng đôi mắt của Kiều Dung chỉ tìm gặp đôi mắt luôn luôn trầm tĩnh và không xúc động của người khán giả vô danh không quen biết.

Nàng vượt trội hẳn khả năng của chính mình, dường như do một nguồn cảm hứng đặc biệt. Zanoni chăm chú nghe và nhìn nàng một cách tỉ

mi, nhưng không hề tỏ một cử chỉ tán đồng, không một xúc cảm nào làm biến đổi vẻ mặt lạnh lùng và hầu như kiêu hãnh của chàng. Kiều Dung lúc ấy đóng vai một người đàn bà yêu mà không được yêu, nàng chưa hề cảm thấy vai trò của mình diễn xuất sống động như thế bao giờ. Nàng tuôn ra những giòng lệ thật tình, thốt lên những tiếng than van và đau khổ thật sự, làm cho màn diễn xuất ấy trở thành một màn độc đáo khôn tả. Khi kết thúc màn cuối, người ta vực nàng ra khỏi sân khấu, kiệt sức và hôn mê bất tỉnh, giữa một cơn vỗ tay hoan hô ồ ạt như giông tố. Toàn thể thính đường đều đồng loạt đứng dậy, người ta vẫy những chiếc khăn tay, ném những tràng hoa lên đầy chật cả sân khấu, đàn ông thì lấy khăn chặm mắt, đàn bà thì ôm mặt khóc nức nở.

Trong một "loge", một nhà quý phái Ý thuộc cấp bậc vương giả kêu lên:

- Trời đất hỡi! Nàng đã làm rung động tâm hồn tôi, nàng đã nhen nhúm nơi lòng tôi ngọn lửa tình không sao dập tắt! Đêm nay, ngay đêm nay, nàng phải về tay ta. Mạc Di đâu? Mi sắp đặt xong chưa?

- Thưa điện hạ, xong hết rồi. Nhưng còn tên Ăng Lê?

- À! Cái thằng dã man đó hử? Ta đã nói với mi rằng nó phải trả một giá đắt cho sự điên rồ của nó: ta không muốn có tình địch!

- Nhưng thưa điện hạ, nó là một người Ăng Lê! Người ta luôn luôn điều tra vụ hạ sát một người Ăng Lê!

- Đồ ngu! Đáy biển há không đủ sâu, lòng đất há không đủ dày để dấu một cái xác chết hay sao? Bọn lâu la của ta sẽ cam như cái nhà mồ, còn ta, ai dám tố giác hay nghi ngờ hoàng thân Vệ Công? Đêm nay ta trông cậy nơi mi. Làm như chính bọn cướp giết nó, mi hiểu chưa? Vùng này đầy đầy bọn lục lâm cường đạo. Bọn mi hãy lột xác nó ra, lấy hết tiền bạc của nó, để tạo ra cái nghi vấn đó. Mi đem theo ba đứa, những đứa khác sẽ theo ta.

Mạc Di cúi đầu tuân lệnh và lặng lẽ lui ra.

Hồi thời đó, đường sá ở Naples không được an ninh như bây giờ, và xe cộ vừa ít tốn kém lại vừa cần thiết hơn ngày nay. Chiếc xe song mã thường ngày vẫn chở Kiều Dung, đêm đó lại không đến đón nàng tại hí viện. Dì Nết biết quá rõ sắc đẹp của Kiều Dung và số người chiêm ngưỡng

tài nghệ của nàng để có thể mạo hiểm tính chuyện đi bộ về nhà, bèn thổ lộ tâm sự với Linh Đông. Sau khi nàng đã dần dần hồi tỉnh, y bèn khẩn khoản yêu cầu Kiều Dung hãy sử dụng chiếc xe ngựa của y. Có lẽ những đêm trước đó nàng đã nhận lời, nhưng đêm nay vì một lý do nào đó, nào đã từ chối. Linh Đông lấy làm bất mãn, lui ra mà lòng hậm hực thì Dì Nết liền chặn y lại và nói:

- Chú hãy đợi một chút, Kiều Dung không được khỏe. Chú đừng giận nàng, tôi sẽ thuyết phục nàng nhận lời.

Linh Đông đứng chờ một lát, trong khi đó bà vú giải thích lợi hại cho Kiều Dung nghe về tình hình lúc ấy, và sau cùng nàng bèn nhận lời. Kiều Dung và bà vú bước lên xe, còn Linh Đông thì đứng trước cửa rạp hát, định đi bộ về nhà. Khi đó y mới nhớ lại lời cảnh cáo của Zanoni, mà y đã quên mất trong khi y còn đang dằng co về chuyện nhường xe cho Kiều Dung.

Nghĩ rằng tốt hơn nên đề phòng sự nguy hiểm xảy ra do sự mách bảo của con người kỳ bí ấy, y bèn nhìn chung quanh để tìm một người quen. Các cửa rạp hát nhả ra từng làn sóng người, người ta xô đẩy y, đụng chạm y, chèn ép y, nhưng y không nhìn thấy một gương mặt quen thuộc nào. Trong lúc đang do dự, y nghe giọng nói của Mạc Vân gọi tên mình, và lấy làm vui mừng mà thấy bạn y đang vạch lối giữa đám đông để đến chỗ y đứng. Mạc Vân nói:

- Tôi kiếm được cho anh một chỗ ngồi trên xe của bá tước Thổ Xa, ông ta đang đợi anh, đi mau lên!

- Anh tốt quá! Làm sao anh tìm thấy tôi?

- Tôi gặp Zanoni tiên sinh trong dãy hành lang. Y nói với tôi: "Bạn anh đang đứng trước cửa rạp hát, anh đừng để y đi bộ một mình về nhà đêm nay, đường xá ban đêm không được an ninh lắm". Tôi mới nhớ lại có vài vụ cướp xảy ra trong thành phố cách đây vài tuần thì tình hình tôi gặp Thổ Xa... À! Y đây rồi!

Hai người bạn bèn đi theo Thổ Xa. Khi Linh Đông bước lên xe và lên kiếng cửa sổ, y thoáng nhìn thấy một nhóm người đứng riêng ở một chỗ

khuất trên vệ đường, và có vẻ dò xét y một cách chăm chú. Một người trong bọn ấy nói:

- À! Nó kia kìa, thằng Ăng Lê!

Linh Đông chỉ nghe được có nửa câu, vì khi ấy xe đã lăn bánh. Y về đến nhà bình yên.

Cũng vào giờ ấy, trên đường về nhà, Kiều Dung hỏi Dì Nết khi trên xe chỉ có hai người:

- Dì có biết ông ta là ai chưa?

- À, đó là Zanoni tiên sinh, mà tất cả các bà mệnh phụ phu nhân đều mê mê. Người ta nói ông ta giàu kinh khủng! Giàu hơn bất cứ một người Ăng Lê nào. Không phải chàng Linh Đông...

- Thôi, im đi! À!... Zanoni! Dì đừng nói chuyện về người Ăng Lê ấy nữa.

Chiếc xe song mã vừa chạy vào khu vắng vẻ và hẻo lánh của thành phố là nơi gần đến nhà của Kiều Dung thì thành linh ngừng lại. Dì Nết hoang mang không hiểu chuyện gì, bèn thò đầu ra ngoài cửa sổ và dưới ánh trăng mờ, bà nhìn thấy người đánh xe bị hai người lạ mặt bắt trói gô lại. Sau đó một lát, cửa hông xe mở toang và thấy xuất hiện một người tác hơi cao, mang mặt nạ và khoác áo tơ che kín cổ. Y nói với một giọng nhẹ nhàng:

- Hỡi Kiều Dung, cô đừng sợ gì cả, không có gì đáng ngại xảy đến cô đâu!

Y vừa nói vừa quàng cánh tay ôm ngang lưng người đẹp và định kéo nàng ra khỏi xe. Nhưng Dì Nết không phải tay vừa, tay đấm chân đá loạn xạ và đẩy lui tên đeo mặt nạ với một sức mạnh nó làm cho y phải ngạc nhiên, kèm theo với một tràng dài những câu chửi rủa thậm tệ. Người đeo mặt nạ thối lui lại để sửa lại cái áo tơ của y bị vò nát tả tơi trong cuộc vật lộn. Y vừa kêu vừa cười nửa miệng:

- A ha! Nàng được bảo vệ khá kỹ! Bay đâu! Thằng Lu, thằng Vô, hãy nắm lấy con mụ này! Mau lên!

Người ấy lui ra và sau đó một người khác vóc hạc cao hơn xuất hiện nơi cửa hông và nói thấp giọng:

- Kiều Dung hỡi, cô đừng sợ, với tôi cô sẽ được an toàn.

Người ấy vừa nói vừa giở cái mặt nạ lên, thì ra đó là Zanoni. Người lại nói tiếp:

- Hãy bình tĩnh, và im lặng, rồi tôi sẽ giải cứu cho cô.

Nói xong, người liền biến mất dạng, làm cho Kiều Dung vừa ngạc nhiên, vừa cảm thấy sung sướng trong lòng. Lúc ấy có tất cả chín người đeo mặt nạ: hai người giữ tên đánh xe, một người đứng trước đầu ngựa, người thứ tư giữ ngựa của những tên hung thủ, ba tên khác (ngoài ra Zanoni và người đã xuất hiện nơi cửa hông lần đầu tiên) thì đứng gần một chiếc xe đậu bên lề đường. Zanoni ra hiệu gọi ba tên sau này bước lại gần, chỉ cho họ người đeo mặt nạ đầu tiên, người này không ai khác hơn là hoàng thân Vệ Công. Kế đó, hoàng thân lấy làm vô cùng ngạc nhiên mà thấy mình bị khóa tay và nắm chặt từ phía sau lưng. Y vừa dấy dựa vừa kêu lên:

- Phản bội! Có kẻ phản bội trong hàng ngũ chúng ta! Thế này là nghĩa làm sao?

Zanoni nói một cách điềm nhiên:

- Bỏ y vô trong xe! Nếu y chống cự chúng bây cứ việc hạ thủ.

Kế đó, chàng bèn bước đến gần hai người đã trói tên đánh xe và hỏi:

- Chúng bây thất thế rồi, chúng bây chỉ có ba người, còn chúng ta có sáu người võ trang đầy đủ. Ta tha mạng sống cho chúng bây đó, cút mau đi!

Hai người này sợ hãi rút lui. Tên đánh xe được giải thoát, bèn trèo lên chỗ ngồi của mình.

Zanoni ra lệnh:

- Hãy cắt đứt dây buộc xe và dây cương ngựa của chúng.

Rồi chàng bước lên xe ngồi gần bên Kiều Dung, xe liền chạy đi mau, để lại kẻ tìm hoa ngồi trơ lại đó trong một trạng thái tuyệt vọng và sợ hãi khôn tả.

Zanoni nói với Kiều Dung:

- Để tôi giải thích cho cô nghe đầu đuôi câu chuyện này. Tôi đã khám phá được một âm mưu bắt cóc cô và đã phá hỏng kế hoạch đó. Kẻ chủ mưu là một người quý tộc đã theo đuổi cô từ lâu nhưng không kết quả. Y cùng với hai tên bộ hạ đứng rình rập cô từ lúc cô tới rạp hát, sau khi đã ra lệnh cho sáu tên khác hãy đứng đợi y ở chỗ mà cô bị chặn xe lúc nãy. Tôi và

năm người gia tộc của tôi đã thay thế vào chỗ của chúng và giả vờ làm kẻ bộ hạ của người quý phái họ. Trước đó, tôi đã cười ngửa đến chỗ phục kích cho chúng hay rằng kế hoạch đã bị hủy bỏ, và hoàng thân không cần đến sự trợ giúp của chúng đêm nay. Chúng tin lời tôi và giải tán. Tôi liền nhập bọn với những người gia tộc của tôi mà tôi đã để lại cách đó một quãng ở phía sau. Kỳ dư câu chuyện thì cô đã biết rồi. À! Chúng ta đã đến nhà rồi đây.

Cuộc Đối Thoại Với Kiều Dung

Zanoni đi theo Kiều Dung vào nhà. Dì Nết đã biến mất dạng, để hai người nói chuyện trong phòng khách. Nàng cởi bỏ cái khăn choàng, mái tóc vàng hơi rối buông xuống cái cổ trắng như ngà, đôi mắt màu nâu sậm hãy còn đượm những giọt lệ biết ơn, gương mặt nàng hãy còn in những nét giao động vì những cơn xúc cảm vừa rồi. Dưới ánh đèn thân hình nàng nổi bật lên với những nét tuyệt mỹ và gương mặt đẹp một cách kỳ ảo như nàng tiên nữ trong giấc mơ!

Zanoni ngồi ngắm nàng với một cái nhìn có pha lẫn sự chiêm ngưỡng và tình thương che chở bao la. Chàng nói:

- Kiều Dung, tôi vừa cứu cô thoát khỏi một tai nạn lớn, không những để bảo toàn danh tiết mà có lẽ cả mạng sống của cô. Hoàng thân Vệ Công, dưới một chánh phủ yếu hèn, tham nhũng và dễ mua chuộc, là người vượt cả lên trên pháp luật. Y có thể làm tất cả mọi tội ác. Nếu cô không đành cam chịu thất tiết, thì chắc cô sẽ không bao giờ có thể trở lại thế gian để thuật lại chuyện gì đã xảy ra. Kẻ chủ mưu không có lòng biết hối hận, nhưng y có một bàn tay để hạ thủ. Tôi đã cứu cô thoát nạn, Kiều Dung, và có lẽ cô sẽ hỏi tôi lý do tại sao?

Zanoni ngừng một lát và nói:

- Chắc cô sẽ không nghĩ rằng người giải thoát cho cô chẳng qua cũng ích kỷ như người bắt cóc cô chứ? Tội nghiệp! Tôi không dùng cái ngôn ngữ của những người ngưỡng mộ cô. Cô chỉ cần biết rằng tôi không biết thế nào là lòng trắc ẩn, và tôi không phải là chai đá mà không biết đáp ứng với mọi tình thương. Tại sao cô e thẹn, tại sao cô ngại ngùng với danh từ ấy? Tôi đọc được tâm hồn của cô, và trong khi tôi nói chuyện, tôi không thấy có một tư tưởng nào có thể làm cho cô bối rối. Tôi không nói rằng cô

đã yêu tôi, vì nhiều khi óc tưởng tượng của con người có thể được thức động trước khi quả tim biết rung cảm. Nhưng định mệnh đã đặt để cho tôi được lọt vào mắt xanh của cô, và gây ảnh hưởng đến tâm hồn cô. Chính vì mục đích ngăn ngừa một tình cảm nó chỉ có thể đem đến sự đau khổ cho cô, cũng như trước đây tôi đã có lần cảnh giác cô về sự đau khổ sắp đến, mà hôm nay tôi đã có mặt tại nhà này. Kiều Dung hỡi, người Ăng Lê tên Linh Đông đang yêu cô, có lẽ nhiều hơn là tôi có thể yêu cô. Nếu hiện nay y chưa xứng đáng với cô, y chỉ cần phải hiểu cô nhiều hơn để được sự xứng đáng ấy. Y có thể cưới cô, và đem cô về xứ, là quê hương của mẹ cô, cô sẽ được sống trong tự do và hạnh phúc...!

Kiều Dung im lặng ngồi nghe những lời nói lạ lùng đó với một cơn xúc cảm khó tả và hai gò má ửng hồng, và khi Zanoni ngừng nói, nàng bèn đưa hai bàn tay lên che mặt và khóc nức nở.

Zanoni ngắm nhìn rất lâu cái đầu tóc buông xỏa đầy vẻ kiều mị đáng yêu đó, và sau đó một cơn im lặng, chàng bèn ngồi xích lại gần nàng và nói với một giọng dịu dàng:

- Người thanh niên Ăng Lê đó đồng lứa tuổi với cô, và địa vị xã hội cũng không quá chênh lệch với cô. Hai người có thể cùng chia sẻ những quan niệm về cuộc đời, và sống chung với nhau cho đến khi mãn chiều xế bóng. Còn tôi... thì cô đừng nên có triển vọng gì về tương lai! Cô có khi nào nghĩ đến một mái nhà ấm cúng để xây tổ uyên ương với người thanh niên trẻ tuổi ấy chẳng?

- Không khi nào! - Kiều Dung đáp với một giọng đầy cương quyết. - Không khi nào, trừ phi để cảm thấy rằng đó không phải là định mệnh của tôi!

Zanoni nhìn nàng với đôi mắt đượm vẻ u buồn:

- Cô có biết rằng khi cô đặt cảm tình nơi tôi là cô đòi hỏi điều gì chẳng? Làm sao cô đoán biết được rằng sự đòi hỏi đó có thể nguy hiểm cho cô, và có thể cho cả đôi ta? Cô biết đâu rằng cuộc đời tôi, cách biệt hẳn với sự sống ồn ào động của thế nhân, chỉ là một sự dân hiến không ngừng cho cái lý tưởng Mỹ Lệ thiêng liêng. Chính bởi đó mà tôi tìm cách diệt trừ mọi tình cảm do cái đẹp gây ra, tôi trốn tránh như một tai họa, điều này

người ta thường coi như cái số mệnh tốt đẹp nhất của đời người: ấy là tình người con gái của trần gian. Hôm nay, tôi có thể khuyên nhủ cô và giải cứu cô thoát khỏi nhiều tai họa. Nhưng nếu tôi cứ kéo dài cuộc gặp gỡ này, tôi chắc gì còn giữ được cái quyền năng đó mãi hay không? Cô không hiểu tôi nói gì chẳng? Điều tôi nói đây sẽ dễ hiểu hơn. Tôi truyền lệnh cho cô hãy dứt bỏ trong lòng mọi ý nghĩ nào khác hơn cái ý nghĩ rằng tôi là người mà tương lai bắt buộc cô phải tránh. Nếu cô chấp nhận tình yêu của Linh Đông, y sẽ yêu cô cho đến suốt đời. Tôi cũng vậy, (chàng nói thêm với một xúc cảm trong lòng) tôi cũng vậy, tôi có thể yêu cô!

- Chàng!... - Kiều Dung bất giác kêu lên với một niềm hạnh phúc và xúc động bất ngờ mà nàng không thể tự chủ được, nhưng một lúc sau đó, nàng liền muốn đổi hết cả thiên hạ để có thể đè nén tiếng kêu mà nàng vừa thốt ra!

- Phải đó, Kiều Dung! Tôi cũng có thể yêu nàng, nhưng trong tình yêu đó, có biết bao nhiêu biến đổi và khổ đau! Cái hoa ban rải mùi hương trên tảng đá mà từ trong một kẹt đá nó đã nở ra. Chỉ trong ít lâu, cái hoa đã héo, nhưng tảng đá vẫn tồn tại mãi mãi, với tuyết đọng sương sa và ánh nắng mặt trời. Nàng hãy suy nghĩ kỹ! Sự hiểm nguy vẫn luôn luôn rình rập bên nàng. Trong vài ngày nữa, nàng còn có thể tránh khỏi âm mưu bắt cóc nàng, nhưng không bao lâu nàng chỉ có thể an toàn bằng cách bỏ nhà trốn đi biệt tích. Thôi xin tạm biệt. Tôi không thể tiên liệu trước định mệnh của tôi, mà chỉ nhìn thấy mây mù xuyên qua bóng tối dày đặc. Tôi chỉ biết rằng chúng ta có ngày sẽ còn gặp nhau, nhưng từ nay thì, hỡi đóa hoa xinh đẹp, nàng hãy biết rằng muốn sống yên tĩnh, còn có nhiều chỗ êm ái tốt lành hơn là một... tảng đá!

Chàng vừa nói vừa đứng dậy đi ra ngoài cửa, tại đây Dì Nết đã đứng nép một bên một cách kín đáo.

Zanoni nắm lấy tay bà và nói:

- Chàng Linh Đông yêu cô chủ của bà, y có thể cưới cô ta làm vợ. Tôi biết tình thương của bà đối với cô ta, vậy bà hãy khuyên cô ta nên dứt bỏ mọi ý nghĩ vẫn vợ về tôi, vì tôi cũng như con chim trên cành!

Nói xong, chàng ấn một túi tiền vào tay Dì Nết, rồi rảo bước ra đi.

Ngưỡng Cửa Huyền Bí

Zanoni ở trong một tòa lâu đài tọa lạc tại một khu nẻo lánh của thành phố. Đó là một ngôi kiến trúc cổ xưa, di tích của một giai đoạn lịch sử huy hoàng của thời phong kiến đã biệt tích từ lâu.

Khi chàng bước vào nhà, có hai gia nhân người Ấn Độ mặc quốc phục túc trực sẵn nơi ngưỡng cửa, chắp tay chào theo phong tục bốn xứ. Hai người này đã theo chàng từ bên Ấn Độ, mà theo lời đồn đãi thì chàng đã có trú ngụ bên xứ đó trong nhiều năm. Tuy vậy, họ không hề tiết lộ một điều gì có thể làm thỏa mãn những kẻ tò mò, vì họ không biết nói thứ tiếng nào khác hơn là tiếng bốn xứ của họ. Ngoài ra hai người gia nhân này, những nhân viên trong đoàn tùy tùng của chàng được tuyển dụng ngay ở tại địa phương. Với tánh tình rộng rãi hào phóng, chàng làm cho họ trở nên những kẻ bộ hạ dễ bảo và kín đáo, sẵn sàng phục vụ và vâng lời tuyệt đối. Trong nhà, và trong những cách cư xử hằng ngày của chàng, không có gì có thể xác nhận những sự việc dị kỳ mà người ta đồn đãi về chàng. Người ta không thấy có một đồ khí dụng nào của phái Luyện Kim như lò chảo, và các chất kim loại, hoặc các loại sách vở v.v... dùng cho việc sưu tầm, nghiên cứu về các ngành học thuật bí hiểm dị kỳ. Tuy nhiên, có một điều khác thường được coi như dấu hiệu của một người đạo đồ trong khoa Huyền Môn. Dầu cho chàng ở tại La Mã hay Naples, hay ở bất cứ nơi nào, chàng đều có dành một gian phòng riêng, cách biệt hẳn với những nơi khác trong nhà. Gian phòng ấy được chàng khóa kỹ bằng một ống khóa an toàn tuy rất nhỏ nhưng cũng đủ làm cho những tay thợ khóa giỏi nhất cũng phải bó tay. Một hôm, một trong những người gia bộc, không thắng nổi một sự tò mò mãnh liệt, đã thử mở khóa. Y đã chọn lúc thuận tiện nhất để khỏi bị bắt quả tang: giữa lúc đêm tối mà không một ai có thể nhìn thấy, và đúng vào ngày mà Zanoni đi vắng nhà! Nhưng vô ích, y không làm sao mở được ống khóa để vào gian phòng bí mật. Qua ngày hôm sau, người quản gia gọi y lại và đuổi y ra khỏi nhà mà không nói rõ lý do gì cả. Y tự an ủi về sự thất bại đó bằng cách tường thuật tỉ mỉ câu chuyện này và đậm thêm nhiều chi tiết lý thú. Y cho biết rằng khi y đến gần cửa phòng, thì dường như có những bàn tay vô hình nắm lấy y để gạt y ra ngoài, và khi y đưa tay sờ vào ống khóa,

thì y liền ngã lăn xuống đất như một người bị tê liệt. Dầu sao đi nữa, thì gian phòng bí mật đó không có một người nào có thể lọt vào, trừ ra chủ nhân của nó là Zanoni.

Ngày hôm sau, Linh Đông đến tòa lâu đài của Zanoni. Óc tưởng tượng của người thanh niên Anh đã bị kích thích bởi những điều nghe thấy về nhân vật lạ lùng này. Một ảnh hưởng bí mật mà y không thể chế ngự hoặc giải thích, đã hấp dẫn y đến với con người kỳ bí ấy. Quyền năng Zanoni có vẻ lạ lùng, bí hiểm, chàng có những ý niệm khả ái tốt lành, nhưng cách cư xử của chàng lại lạnh lùng, cách biệt. Tại sao có lúc chàng từ khước sự cầu thân của Linh Đông, và một lúc sau đó lại cứu y khỏi tai nạn? Bằng cách nào Zanoni khám phá được những kẻ thù của Linh Đông mà chính đương sự không biết gì cả? Y càng cảm thấy bị kích thích, và lòng biết ơn của y phải được bày tỏ. Y bèn quyết định đến gặp Zanoni lần nữa.

Zanoni có mặt tại nhà, và Linh Đông được tiếp đãi trong một phòng khách rộng rãi sang trọng. Y mở lời:

- Tôi đến để cảm ơn ông về sự mách bảo của ông chiều hôm qua. Tôi cũng xin ông thêm một đặc ân nữa, là hãy chỉ cho tôi biết cách đề phòng sự hiểm nguy và giữ mình đối với kẻ thù!

Zanoni mỉm cười và nói bằng tiếng Anh rất thạo:

- Anh là một khách hào hoa đa tình. anh cũng biết rõ phong tục các xứ miền Nam để hiểu rằng khách yêu hoa bao giờ cũng có những kẻ tình địch.

- Ông không nói đùa đấy chứ? - Linh Đông nói một cách e thẹn.

- Tôi không nói chơi đâu! Anh yêu Kiều Dung, và kẻ tình địch của anh là một trong những vị hoàng thân có thế lực và uy quyền lớn nhất của tỉnh Naples. Đó thật là một mối nguy cơ lớn cho anh!

- Nhưng, xin lỗi ông, làm sao ông biết được điều đó?

Zanoni đáp một cách ngạo nghễ:

- Tôi không cần trả lời về hành vi của tôi cho bất cứ một người nào ở thế gian này, và dầu cho anh có quan tâm đến lời tôi nói hay không, điều ấy cũng không quan trọng gì cả.

- Nếu tôi không thể chất vấn ông, thì thôi! Nhưng ít nhất ông hãy khuyên tôi nên làm thế nào?

- Anh có nghe theo lời khuyên của tôi chẳng?

- Tại sao không?

- Vì tách chất anh bạo dạn, nên anh ưa những xúc động mạnh và những chuyện bí hiểm, anh thích đóng vai anh hùng trong tiểu thuyết. Nếu tôi khuyên anh rời khỏi Naples, anh có nghe chẳng, khi mà thành phố này đang có một kẻ đối thủ mà anh phải đương đầu hay một nhân tình mà anh muốn chinh phục?

- Ông nói đúng! Không! Tôi không thể rời khỏi Naples, và chắc chắn là ông không thể trách tôi điều đó.

- Nhưng còn một cách khác, anh có yêu Kiều Dung thật không? Nếu anh yêu nàng thật tình, anh hãy cưới nàng làm vợ và đem nàng về xứ để sống chung với nhau.

Linh Đông đáp một cách lúng túng:

- Nhưng Kiều Dung không cùng một giai cấp với tôi. Và còn... nghề ca hát của nàng. Nói tóm lại, tôi yêu sắc đẹp của Kiều Dung, nhưng tôi không thể cưới nàng làm vợ.

Zanoni cau mày:

- Như vậy, tình yêu của anh chỉ là sự đam mê tạm bợ, ích kỷ, và trong trường hợp đó, tôi không thể khuyên anh điều gì nữa. Hỡi người trai trẻ, định mệnh không phải là một cái gì cứng nhắc và tuyệt đối như người ta nghĩ. Đấng Tạo Hóa không quá hẹp hòi mà từ chối không ban cho con người cái đặc ân quý báu thiêng liêng của sự tự do hành động. Tất cả chúng ta đều có thể tự vạch lấy con đường hành động của mình và Tạo Hóa sẽ làm cho mọi con đường rốt cuộc đều quy về sự thực hiện những mục đích cao cả của Ngài. Anh phải chọn lựa một điều mà anh phải làm! Một tình yêu chân thành trong danh dự có thể đem tới cho anh sự tự do và hạnh phúc ngay từ bây giờ. Trái lại, một sự khát vọng điên rồ, ích kỷ chỉ có thể đưa anh vào chỗ lầm than đau khổ không thể nào cứu thoát.

- Ông có thể nhìn thấy tương lai hay không?

- Tôi đã nói tất cả những gì tôi thấy cần phải nói!

Linh Đông nói với một nụ cười:

- Zaroni tiên sinh, ông khuyên tôi với những lời lẽ và tư cách của một nhà đạo đức mô phạm. Nhưng riêng về phần ông, ông có chắc là đã vượt lên trên tất cả mọi sự quyến rũ của trần gian hay chưa, để có thể có một thái độ điềm nhiên bất động trước cái sắc đẹp thiên kiều bá mị của người đàn bà?

Zaroni nói với một giọng cay đắng:

- Nếu nhất thiết lời nói phải đi đôi với việc làm, thì ở trên đời này những vị cố vấn tâm linh ắt là rất hiếm! Cử chỉ và việc làm của một người chỉ có một ảnh hưởng rất nhỏ đối với người chung quanh. Trái lại cái ảnh hưởng tốt hay xấu mà y có thể gây cho kẻ khác một cách bền bỉ lâu dài, vốn nằm trong những tư tưởng và ý nghĩ mà y có thể gieo rắc lan tràn khắp nơi trong vũ trụ và gây nguồn cảm hứng cho bao nhiêu thế hệ tương lai cho đến ngày phán xét cuối cùng. Hỡi người trai trẻ, những tư tưởng, cảm nghĩ mới là cái phần thiêng liêng quý báu của con người, còn hành động và việc làm chỉ là tiêu biểu cho cái phần vật chất, hữu hình hữu hoại!

Sau một lúc yên lặng, Zaroni nói tiếp với một giọng bình tĩnh:

- Linh Đông, anh nên bỏ Kiều Dung. Anh hãy để riêng vài ngày để suy nghĩ kỹ về những gì tôi đã nói với anh.

- Bỏ Kiều Dung! Không bao giờ!

- Như vậy anh có muốn cưới nàng không?

- Điều đó thì... không thể được!

- Vậy thì chính nàng sẽ từ bỏ anh! Tôi đã nói cho anh biết rằng anh có tình địch.

- Tôi biết! Đó là hoàng thân Vệ Công, nhưng tôi không sợ y.

- Anh còn có một tình địch khác nữa mà anh sẽ phải sợ hơn nhiều.

- Ai vậy?

- Tôi.

- Ông? Zaroni tiên sinh! Và ông lại dám thú nhận điều đó với tôi!

- Dám với không dám! Than ôi! Có lúc tôi cũng muốn được... biết sợ như ai!

Những lời nói kênh kiệu này được thốt ra không phải bằng một giọng khiêu khích, hay thách thức, mà trái lại bằng một giọng buồn bã chán nản vô cùng. Linh Đông lấy làm bối rối, sợ hãi. Nhưng y có mang trong lồng ngực một quả tim Ăng Lê, và y lấy can đảm lại rất mau. Y nói một cách bình tĩnh:

- Thưa ông, tôi không phải là người mà người ta có thể lường gạt bằng những lời nói trịnh trọng và những cách điệu bí hiểm. Ông có thể có những quyền năng mà tôi không thể hiểu hay tranh đua với ông được, nhưng cũng có thể rằng ông chỉ là một kẻ bịp bợm khôn ngoan.

- Rồi sao nữa, anh cứ nói luôn.

Linh Đông nói tiếp, tuy rằng hơi lúng túng:

- Tôi muốn nói rằng nếu tôi không để cho một người lạ mặt thuyết phục hoặc cưỡng ép tôi phải cưới Kiều Dung làm vợ, thì tôi cũng không bao giờ hèn nhát mà để nàng lọt vào tay kẻ khác.

Zanoni nhìn người thanh niên ấy bằng đôi mắt nghiêm nghị và nói:

- Anh cương quyết vậy sao? Nhưng đó là tính khí Ăng Lê của anh! Tuy nhiên anh hãy nghe lời khuyên của tôi. Anh hãy đợi chín ngày nữa, nếu anh muốn cưới người con gái đẹp nhất và trung trinh nhất mà anh có thể gặp trên bước đường đời của anh.

- Nhưng nếu ông yêu nàng, thì tại sao... tại sao...?

- Tại sao tôi muốn cho nàng làm vợ người khác? Đó là để cứu nàng thoát khỏi... tay tôi! Anh hãy nghe đây! Người con gái ấy, tuy địa vị khiêm tốn và ít học, có sẵn nơi nàng cái mầm mống của những đức hạnh và khả năng cao quý nhất. Nàng có thể là tất cả đối với người mà nàng yêu, tất cả những gì cao đẹp mà người ta có thể mong muốn nơi một người đàn bà. Tâm hồn nàng, được bảo dưỡng và phát triển bằng tình thương, sẽ nâng cao tâm hồn anh, nàng sẽ ảnh hưởng đến tương lai của anh, làm sáng tỏ định mệnh của anh. Anh sẽ trở nên một người giàu sang và có danh vọng. Trái lại, nếu nàng thuộc về tôi, tôi không biết rõ số phận nàng sẽ ra sao. Nhưng tôi biết rằng có một sự thử thách mà ít người đàn ông nào có thể thắng đoạt, và từ trước đến nay không một người đàn bà nào có thể vượt qua.

Nói đến đây, Zanoni biến sắc, gương mặt trở nên tái nhợt, và trong giọng nói của chàng có một cái gì đó làm cho người đối thoại cảm thấy lạnh mình. Linh Đông cũng không thể đè nén cơn xúc động và hỏi:

- Điều bí mật chung quanh ông đó là điều gì? Phải chăng thật khác hẳn mọi người? Phải chăng ông đã đạt tới một sự minh triết siêu đẳng? Phải chăng ông là một nhà phù thủy như lời người ta đồn, hay ông chỉ là...

Zanoni vừa mỉm cười vừa nói một cách dịu dàng:

- Anh có quyền hỏi tôi những chuyện đó hay không? Thời kỳ ngược đãi và khủng bố những pháp sư, phù thủy nay đã cáo chung, và ngày nay người ta có thể sống tự do, nói năng hành động tùy theo sở thích của mình mà không sợ bị tra tấn, tù đày. Vì lẽ tôi có thể bất chấp sự khủng bố, ngược đãi nên xin anh hãy thông cảm cho, nếu tôi không làm thỏa mãn sự tò mò của anh.

Linh Đông ngượng ngùng đứng dậy. Mặc dầu y yêu Kiều Dung và nể sợ một kẻ tình địch như Zanoni, y cũng cảm thấy một sự hấp dẫn mãnh liệt nó thu hút y đến với con người bí hiểm này, mà y có rất nhiều lý do để nghi ngờ và sợ hãi. Y đưa tay ra cho Zanoni và nói:

- Được rồi! Nếu chúng ta phải là những người tình địch với nhau thì những lưỡi gươm của chúng ta sẽ giải quyết vấn đề. Từ nay cho đến khi đó, tôi muốn rằng chúng ta là bạn.

- Bạn ư! Anh không biết rằng anh đang đòi hỏi những gì.

- Ông lại khó hiểu nữa rồi! Thật là bí hiểm!

Zanoni lại gật gù:

- Ủ, phải đó! Những điều bí hiểm, anh có tự hào giải quyết được không? Được như vậy, tôi mới bắt tay anh và gọi anh là bạn.

Linh Đông nói với một giọng đầy hứng khởi và những nét mặt đanh thép:

- Tôi dám làm mọi việc, vượt qua mọi trở ngại để đạt tới sự minh triết siêu đẳng nó vượt quá trình độ hiểu biết của người đời!

Zanoni nhìn y trong im lặng và với vẻ mặt suy tư. Chàng tự nhủ, như nói thì thầm một mình:

Bỗng chàng ngừng lại đột ngột, và nói cao giọng:

- Linh Đông, chúng ta sẽ gặp lại nhau. Nhưng tôi chỉ cần anh trả lời khi nào thời giờ cấp bách đòi hỏi phải có một quyết định.

Chương Ba: Gặp My Cốt Lần Thứ Hai

Ngày hội kiến với Zanoni, hãy còn bàng hoàng vì những cảm xúc liên tiếp và những phản ứng lạ lùng của chính mình, Linh Đông bèn rảo bước đi đến khu hoa viên thành phố để có thể lặng lẽ suy tư một mình. Vườn hoa hôm ấy rất vắng vẻ. Y ngồi xuống một chiếc ghế dài dưới bóng mát của một cây cổ thụ, và lúc thả hồn theo giấc mơ, y bỗng có cái cảm giác ớn lạnh giống như lần trước, mà Zanoni đã giải thích tỉ mỉ rõ ràng, và gán cho nó một cái nguyên nhân thật lạ lùng huyền bí.

Y bèn đứng phắt dậy, và lấy làm rùng mình mà thấy gần bên y một nhân vật có cái hình dáng xấu xa gớm ghiếc, có thể tượng trưng cho những vong hồn hung ác mà Zanoni đã nói chuyện tối hôm đó. Người ấy có cái vóc vạc nhỏ thấp, ăn mặc xốc xếch lôi thôi. Thân hình y, nếu không phải là dị dạng, kỳ quái vì mang một ác tật nào đó, thì ít nhất cũng là xấu xí, khó coi. Y có bộ vai xo, ngực lép, hai bàn tay lớn và xương xẩu. Gương mặt của y biểu lộ những nét đau đớn của những người bị bệnh liệt bại, đôi mắt nhỏ như mắt lươn nhưng long lanh một tia sáng ranh mãnh, tinh quái. Cái mũi dài và nhọn, đầu mũi khoằm xuống như chỉ chực dòm vào miệng. Nụ cười của y làm cho cái miệng méo xệch, như cái miệng của người bị đánh đòn đau, để lộ hai hàm răng thô và khắp khềnh, đen và sâu. Nhưng trên cái bộ mặt gớm ghiếc đó, hãy còn phảng phất một nét khôn lanh, giảo hoạt, một vẻ mặt gồm lẫn lộn những nét xảo quyệt, gian trá và hỗn láo.

Sau cái cảm giác đột ngột đầu tiên, Linh Đông mới nhìn lại người ấy, bèn tự lấy làm hổ thẹn về sự sợ sệt vô cớ của mình khi chàng nhận ra đó là My Cốt, một họa sĩ người Pháp mà trước kia chàng có quen biết. Có điều mâu thuẫn đáng ghi nhận là người họa sĩ này, mặc dầu có một hình thù thô kệch xấu xí, lại thích khai thác những đề tài có tính cách lớn lao, hùng vĩ. Tuy nhiên, nếu nhìn kỹ, thì những tranh vẽ của y chỉ có những nét hào nhoáng bên ngoài mà không có bề sâu, và hoàn toàn thiếu lý tưởng. Cái đẹp

mà y cố gắng phát biểu trong tranh vẽ là cái đẹp của hình hài sắc tướng mà con mắt phàm của người thế gian cho là tuyệt hảo, nhưng nó không gợi một cảm xúc sâu xa trong tâm hồn người xem.

Một điểm mâu thuẫn khác nữa là: một mặt thì y là con người dễ bị dục vọng lôi cuốn và xô đẩy vào những trạng huống cực đoang, thái thậm: đam mê trác táng trong tình dục, và bất cộng đái thiên trong hận thù. Một mặt khác, y lại lớn tiếng nêu cao những lý tưởng cao cả về sự thanh bạch, liêm khiết và lòng bác ái, vị tha của con người.

Sau hết, người họa sĩ này còn trao đổi thơ từ thường xuyên với các giới Cộng Hòa ở Ba Lê, và người ta nói rằng y là một trong những sứ giả mà từ lúc bắt đầu cuộc khởi nghĩa, các lãnh tụ Cách Mạng Pháp gởi ra các nước ngoài hãy còn bị kềm hãm trói buộc dưới nền quân chủ chuyên chế. Riêng về nước Ý, thì không có thành phố nào sẵn sàng đón nhận những lý thuyết mới lạ hơn là thành phố Naples, một phần do bởi tánh chất và hào khí bông bột của dân địa phương, nhưng lý do chính là vì bởi nền phong kiến cổ hủ với tất cả những sự bất công và áp chế đáng ghét của nó vẫn còn tồn tại và gây sự bất mãn ngấm ngấm trong quần chúng. Cái triển vọng rằng xã hội sắp có một sự đổi thay, có tính cách hấp dẫn cụ thể hơn là bất cứ một sự mới lạ nào khác trong đời sống hằng ngày.

Bởi đó, họa sĩ Pháp My Cốt trở thành một người thủ lĩnh tiên phong của phong trào giải phóng quốc gia đối với các giới trẻ và các giới tiến bộ ở Naples. Còn Linh Đông thì, trước khi quen biết Zanoni, y cũng đã từng có mặt trong số những người hâm mộ và hoan nghinh những lý thuyết hùng hồn của người sứ giả xấu xí này. Lúc ấy, My Cốt ngồi xích lại gần Linh Đông và nói:

- Đã lâu rồi chúng ta không gặp nhau, hử đồng nghiệp? Chắc anh không ngạc nhiên mà thấy rằng tôi rất vui mừng được gặp anh và lại còn đường đột đến làm gián đoạn sự suy tư của anh nữa.

Linh Đông đáp:

- Không có chi là đường đột cả, và tôi cũng vui mừng mà gặp lại anh nơi đây.

My Cốt bèn móc túi lấy ra mấy phong tư và nói:

- Anh sẽ thích thú mà được biết rằng đại cuộc đang diễn tiến một cách nhanh chóng lạ thường. Mirabeau không còn nữa, đúng vậy, nhưng, mẹ kiếp, dân chúng Pháp bây giờ lại chính họ trở thành những Mirabeau!

Nói xong, My Cốt bèn đọc và bình luận vài đoạn hào hứng trong xấp thơ tén của y. Hăng say vì những triển vọng tốt đẹp mở rộng trước mắt y, y bắt đầu phát ngôn những dự tiên đoán tương lai mà trước đây người ta đã được nghe một phần chính yếu trong những lời tuyên bố của hầu tước Condorcet. Tất cả những đức tánh cũ đều bị loại để nhường chỗ cho một loạt những đức tánh mới. Lòng yêu nước là một đức tính thiên cận, hẹp hòi, và phải được thay thế bằng tình bác ái, tình đồng loại. Chỉ có thứ tình thương bao trùm cả nhân loại trên năm châu bốn biển chứ không riêng biệt nơi tổ ấm và gia đình, mới xứng đáng với một tâm hồn khoáng đạt và tiến bộ. Những tư tưởng sẽ tự do như không khí, và để đạt tới kết quả đó, cần phải bắt đầu bằng việc thủ tiêu những kẻ nào có những tư tưởng không phù hợp với tư tưởng của My Cốt! Những điều đó làm cho Linh Đông cảm thấy có ý vị trào lộng, tức cười, dẫu rằng y không biểu lộ ngay tức khắc sự bất bình hay phản đối. Nhưng khi người họa sĩ nói tới việc phát minh một thứ khoa học mà ai cũng hiểu được và có ích lợi cho tất cả mọi người, một thứ khoa học phát sinh từ sự bình đẳng xã hội và đem đến cho nhân loại sự giàu có thịnh vượng mà không cần phải làm việc khó nhọc, thì Linh Đông lắng tai nghe với một sự chú ý và ngưỡng mộ hòa lẫn với sự khâm phục, kính nể.

My Cốt nói tiếp:

- Vài loại tình cảm mà ngày nay người ta coi như những đức tính tốt, trong thời đại mới sẽ bị loại bỏ như những điểm kém hèn. Thí dụ như những kẻ áp chế, bóc lột nhân dân thường đề cao tính chất đẹp đẽ của lòng biết ơn. Biết ơn! tức là tự thú nhận sự thấp kém của mình. Đối với một tâm hồn cao thượng, có gì xấu xa nhục nhã cho bằng sự khuất phục hệ lụy người khác? Nhưng trái lại, khi đã có sự bình đẳng, thì không thể nào còn có sự hệ lụy hay khuất phục ai cả. Chừng đó, sẽ không còn có kẻ ban ơn và kẻ chịu ơn, người bảo hộ và kẻ được che chở, và...

Bỗng có tiếng nói thấp giọng của một người đứng gần bên:

- Và trong khi chờ đợi, thì... gì nữa? Hử, My Cốt?

Hai người họa sĩ giật mình nhìn lại, thì Linh Đông mới nhận ra đó là Zanoni.

Zanoni, với một vẻ mặt nghiêm khắc lạ thường, nhìn thẳng vào mắt My Cốt, người này đang ngồi trên ghế dài cùng nhìn lại một cách lăm lét, và một vẻ sợ sệt hiện lên trên những nét mặt xấu xí ghê tởm xưa y, Zanoni nói:

Đây không phải là lần đầu tiên mà ta chứng kiến những lời nói của mi về sự vong ân bội nghĩa.

My Cốt cố đè nén một tiếng kêu mà y bất giác thốt lên, và sau khi liếc nhìn Zanoni lần nữa bằng đôi mắt gian xảo quỷ quyệt, có hàm xúc một sự hận thù sâu đậm nhưng đành chịu bất lực, y nói:

- Nhưng tôi không biết ông là ai! và ông muốn gì tôi?

- Ta chỉ muốn rằng mi rút đi khỏi nơi đây, và để chúng ta ngồi yên!

My Cốt đứng dậy, hai bàn tay nắm chặt, nghiêng hai hàm răng khắp khênh lộ ra từ lỗ tai bên này đến tận lỗ tai bên kia, như một con mãnh thú trong cơn điên dại, rồi lẳng lặng bước đi. Zanoni đứng yên và nhìn theo sau y với một nụ cười khinh bạc, còn Linh Đông thì lấy làm ngạc nhiên về sự việc vừa xảy ra. Zanoni hỏi:

- Anh quen người này trong trường hợp nào?

- Tôi biết y như một bạn đồng nghiệp, vì y cũng theo đuổi nghệ thuật hội họa như tôi.

- Hừ! Nghệ thuật! Đừng nên lạm dụng danh từ cao cả đó. Cõi thiên nhiên là như thế đó đối với con người: nó phải là một cuộc sáng tạo thiêng liêng tốt đẹp. Thằng khốn nạn đó có thể là một thợ vẽ, nhưng không thể là một nghệ sĩ được.

- Xin lỗi ông, nếu đến lượt tôi muốn hỏi ông về con người mà ông vừa bình phẩm một cách không mấy tốt đẹp đó?

- Dầu sao, tôi biết rằng anh được đặt dưới sự bảo vệ của tôi, nên tôi cần dặn dò anh hãy cẩn thận đề phòng con người như y. Những lời nói của y phản ánh một tâm hồn xấu xa bỉ ổi. Tôi có cần gì phải kể ra những tội ác của y đã làm. Chỉ những lời nói của y không thôi cũng chứa đầy tội lỗi!

- Tiên sinh Zanoni, ông không có vẻ là một người nhiệt thành hoan nghinh cuộc Cách Mạng đang chớm nở! Có thể rằng ông ghét người ấy bởi vì ông không đồng quan niệm với y chăng?

- Quan niệm gì mới được chớ?

Linh Đông ngừng lại một lúc để suy nghĩ, rồi nói:

- Nhưng không, có lẽ tôi lầm về phần ông, vì chắc là ông không thể nào chê biếm lý thuyết cách mạng chủ trương cải tiến đời sống của con người.

- Anh nói đúng: ở thời nào cũng vậy, chỉ có một thiểu số người ưu tú và tiến bộ tự đứng ra lãnh đạo để cải tiến đa số quần chúng. Có thể rằng quần chúng đời nay cũng khôn ngoan bằng cái thiểu số của thời xưa, nhưng sự tiến bộ của nhân loại sẽ lâm vào ngõ bí nếu anh nói với tôi rằng quần chúng đời nay cũng khôn ngoan bằng cái thiểu số của lúc bây giờ.

- Tôi hiểu lời ông nói: ông không thừa nhận luật bình đẳng đại đồng trong nhân loại!

- Luật đó là một điều láo khoét! Dầu cho tất cả thế giới đồng loạt nổi dậy để áp đặt sự láo khoét ấy cho mọi người, họ cũng không thể làm cho nó thành luật được. Dầu cho ngày nay người ta san bằng tất cả mọi sự chênh lệch, người ta cũng chỉ san bằng những chướng ngại nó chống đối lại sự độc tài chuyên chế của ngày mai. Một quốc gia khát vọng sự bình đẳng là không xứng đáng với sự tự do. Trong cõi thiên nhiên, từ vị thiên thần chí đến loài côn trùng, từ ngọn núi Olyme chí đến một hạt cát, từ một bầu tinh tú sáng chói chí đến khối tinh vân đông đặc trải qua nhiều thế kỷ dưới dạng thái sương mù và bùn lầy để trở nên một bầu thế giới có thể ở được, cái định luật chính yếu trong vũ trụ càn khôn bao giờ cũng vẫn là sự bất bình đẳng.

- Đó là một lý thuyết rất chán nản nếu đem áp dụng vào chính trị. Những sự chênh lệch bất công trong đời người có bao giờ xóa bỏ được chăng?

- Nếu nói về đời sống vật chất, thì mọi sự chênh lệch bất công đều nên xóa bỏ. Còn những sự chênh lệch về trí tuệ và tinh thần, thì không bao giờ. Làm sao có được sự bình đẳng đại đồng về lý trí, tài năng, đạo đức và về

trình độ tiến hóa tâm linh? Nếu như vậy, thì thế gian đâu còn những bậc giáo chủ, những nhà hiền triết, đâu còn những người khôn ngoan minh triết và tốt lành hơn kẻ khác! Dẫu cho điều ấy có thể thực hiện được đi nữa, thì phải chăng đó là cái viễn ảnh tuyệt vọng cho nhân loại? Không! Ngày nào mà trời đất vẫn còn tồn tại, thì Mặt trời bao giờ cũng vẫn phát ánh nắng vàng trên đỉnh núi cao trước khi chiếu xuống đồng bằng.

Ngày hôm nay, nếu ta đem tất cả mọi ngành khoa học kiến thức của thế gian chia sẻ đồng đều cho tất cả mọi người, thì ngày mai, cũng sẽ có những người khôn ngoan hơn những người khác. Và điều đó không phải là một định luật gò bó, ép buộc, mà là một định luật bác ái, định luật tiến hóa thực sự. Một thiểu số người càng tỏ ra khôn ngoan bao nhiêu trong một thế hệ, thì đại chúng sẽ khôn ngoan hơn trong cái thế hệ sau đó bấy nhiêu!

Trong khi Zanoni nói chuyện, cả hai người đều đi qua những khu vườn xinh tươi, đằng trước là mặt biển chói chang dưới ánh nắng mặt trời buổi trưa. Một ngọn gió mát nhẹ thổi phớt qua làm dịu bớt sức nóng mùa hè. Cảnh trời quang mây tạnh sáng sủa và gió biển mát rượi cũng gây cho lòng người một cảm giác nhẹ nhàng thoải mái.

Zanoni nói:

- Để mở màn cho một thế hệ tiến bộ và bình đẳng của họ, thậm chí người ta đã tỏ ra ganh tị đối với đấng Tạo Hóa! Họ muốn phủ nhận sự hiện diện của đấng Hóa Công, hay của một Đấng Toàn Năng Sáng Tạo, một trí thông minh siêu đẳng tuyệt vời. Anh là một nghệ sĩ, khi anh nhìn vào cõi thiên nhiên với cặp mắt nghệ sĩ của anh, có thể nào anh chấp nhận được cái luận thuyết đó không? Giữa Thượng Đế và bậc thiên tài, luôn luôn có sự liên lạc mật thiết, hầu như một sự giao cảm thiêng liêng. Sextus, môn đồ phái Pythagore, nói có lý: một khối óc siêu việt là một phản ảnh của Thượng Đế.

Ngạc nhiên và cảm động vì những lời nói đó, mà y không ngờ lại thốt ra bởi một người mà y vẫn cho rằng có những quyền năng không phải thuộc về bản thân đạo, Linh Đông nói:

- Tuy vậy, ông đã nhìn nhận rằng cuộc đời ông, sống bên ngoài lề cuộc đời thế tục, là một cuộc đời khác thường mà người ta nên tránh. Thế

thì có một mối liên quan nào giữa khoa Pháp Môn và tôn giáo hay chẳng?

- Khoa Pháp Môn! Thế nào gọi là khoa Pháp Môn? Khi người du khách dừng chân để chiêm ngưỡng những Kim Tự Tháp bên Ai Cập hay những ngôi đền cổ hoang tàn Đế Thiên Đế Thích, thì những kẻ ngu dốt nói cho họ nghe rằng đó là công trình của các vị pháp sư, phù thủy. Điều gì vượt quá tầm hiểu biết của con người, thì người đời không chịu nhìn nhận rằng đó có thể là công trình siêu việt của những người khác khôn ngoan hơn. Nhưng nếu anh hiểu khoa Pháp Môn là sự học hỏi tìm tòi những định luật bí ẩn trong thiên nhiên thì phải, tôi đang thực hành khoa Pháp Môn đó, và sự học hỏi đó làm cho con người ta càng tiến đến gần hơn cái nguồn gốc của mọi tín ngưỡng. Anh có biết chẳng, khoa Pháp Môn được truyền dạy trong tất cả các đạo viện thời cổ, dưới sự chỉ đạo của các bậc Đạo Trưởng trong giới Huyền Môn.

Zanoni ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Và anh là họa sĩ, anh há không tìm thấy một thứ ma thuật, hay ma lực, trong ngành hội họa đó sao? Sau khi đã trải qua một thời kỳ tìm tòi khảo cứu lâu dài về cái đẹp trong thiên nhiên, anh há lại không tìm cách khám phá ra những nét mỹ lệ và cái đẹp lý tưởng trong tương lai sao? Anh há lại không nhận thấy rằng đối với một thi nhân cũng như một họa sĩ, nghệ thuật tinh vi vẫn luôn luôn tìm kiếm sự chân thật và ghét bỏ cái hiện hữu tầm thường? Và phải coi thiên nhiên như bậc thầy để tìm tòi học hỏi chứ không phải là để làm nô lệ đóng khuôn mọi sự cho giống y như thiên nhiên? Anh muốn khắc phục dĩ vãng, và có quyền năng biết trước việc tương lai chẳng? Nghệ thuật chân chính há không đặt lãnh vực trong tương lai và dĩ vãng sao? Anh muốn biết sử dụng thần chú để kêu gọi những nhân vật trong cõi vô hình chẳng? Nhưng hội họa là gì, nếu không phải là thể hiện bằng nét vẽ và màu sắc những gì vô hình vô ảnh mà mắt thường không nhìn thấy? Anh bất mãn với vuộc đòi chẳng? Thế giới này đâu phải là thế giới của những bậc thiên tài? Những bậc kỳ tài ấy muốn sống thoải mái, phải tự tạo ra cho mình một thế giới khác. Có nhà phù thủy nào làm hơn được như vậy chẳng? Thậm chí có khoa học nào có thể làm hơn được như thế chẳng? Anh có những khả năng có thể đưa anh đạt tới sự thành công trên đường

nghệ thuật. Anh hãy tự bằng lòng với cái định mệnh đó. Anh hãy từ bỏ những ước vọng phiêu lưu hoặc hứng thú nhất thời, nó lôi cuốn anh, khi thì tìm đến tôi, khi thì tìm đến một nhà biện thuyết viễn vông nào đó: Y với tôi đều là những đối tượng trái ngược và cách biệt nhau muôn trùng! Cái sơn la chiếc đũa thần của anh, bức tranh lụa của anh có thể tạo nên những viễn tượng còn đẹp hơn tất cả những viễn ảnh tương lai mà triết gia Condorcet hằng mơ tưởng. Tôi chưa hối thúc anh phải cho tôi biết quyết định ngay đâu. Nhưng có bậc thiên tài nào muốn được sống mãi trong lòng người mà không cần đến tình yêu và danh vọng?

Linh Đông vừa nói vừa nhìn Zanoni bằng cặp mắt đầy vẻ hứng khởi nhiệt thành:

- Nhưng nếu có một quyền năng có thể làm cho người ta thắng đoạt sự chết để trở nên bất tử?

Zanoni sa sầm nét mặt, rồi sau một cơn im lặng, chàng nói:

- Nếu con người có được cái quyền năng đó, thì phải chăng đó sẽ là một điều bất lợi, vì người ta sẽ sống sót trong cô đơn khi những người mà ta thương yêu sẽ chết trước ta? Và bởi đó mà ta sẽ phải do dự khi muốn kết nạp những mối dây liên hệ tình cảm với người khác ở cõi thế gian này. Nếu muốn được trường sinh bất tử, thì tốt hơn là hãy được nổi tiếng và để tên tuổi bất diệt của mình lại cho đời!

- Ông không trả lời ngay câu hỏi của tôi, mà chỉ nói một cách úp mở. Tôi nghe nói rằng vài nhà Luyện Kim có thể kéo dài sự sống rất lâu hơn cái giới hạn thông thường của người đời. Chất Kim Đơn thần dược phải chăng là có thật hay đó chỉ là một huyền thoại?

- Nếu đó không phải là một huyền thoại, và nếu thật sự có người đã luyện được Kim Đơn, thì họ chết bởi vì họ không muốn sống nữa. Biết đâu rằng có thể có một sự cảnh cáo nghiêm trọng nào đó trong những điều mà anh vừa nêu ra. Nhưng tốt hơn anh hãy nên trở về với cái cọ và những hộp sơn dầu của anh!

Nói đến đây, Zanoni vẫy tay từ giã và chậm rãi bước đi về hướng thành phố.

Mạc Vân, Con Người Thực Tế

Cuộc nói chuyện vừa qua với Zanoni đã gây cho Linh Đông một ảnh hưởng tốt lành và xoa dịu tâm hồn. Y thả hồn theo những cơn mơ tưởng mông lung, và tưởng tượng trong trí một cảnh gia đình ấm cúng nơi đó y sống hạnh phúc với nghệ thuật và tình yêu thơ mộng của nữ ca sĩ Kiều Dung. Giữa những cơn thơ mộng thần tiên đó, thì giọng nói mạnh mẽ hùng hồn của Mạc Vân, con người khôn ngoan sáng suốt, làm cho y tỉnh mộng và kéo y trở về với cuộc đời thực tại.

Những người bầm tính mơ màng viễn vông, có óc tưởng tượng mạnh hơn ý chí, hay để cuộc đời thả trôi theo những cơn ngẫu hứng nhất thời, thường hay chịu ảnh hưởng của những tâm hồn thực tế, tích cực, hai chân trồng vững trên mặt đất chứ không nhớ gió thương mây. Đó là trường hợp của Linh Đông.

Trong quá khứ, bạn y đã từng kéo y ra khỏi hiểm nguy và giúp y tránh khỏi những hậu quả của sự đại dột hồ hững trong việc tiếp xúc với đời. Trong giọng nói của Mạc Vân, có một cái gì nó làm dịu bớt lòng hững khởi và làm cho Linh Đông hoang mang. Mạc Vân là người bao giờ cũng giữ một mực độ trung dung, hợp lý trong mọi sự. Y theo con đường bằng phẳng, ngay ngắn trong cuộc đời hằng ngày, và khinh bỉ nhạo báng những kẻ nào đi lạc lối, muốn vượt lên những ngọn đồi cheo leo hiểm hóc, dù rằng để hái hoa bắt bướm, hay để có một tầm nhìn quang rộng lớn nhìn thấu suốt đến tận chân trời.

Mạc Vân vừa cười vừa nói với Linh Đông:

- Tôi biết anh đang nghĩ gì. Với cặp mắt long lanh ướt và cái nụ cười nửa miệng của anh, tôi đoán rằng anh đang mơ tưởng đến con bé đào hát ở hí viện San Carlo.

Linh Đông đỏ mặt đáp:

- Con bé đào hát San Carlo! Anh sẽ gọi nàng như vậy chẳng nếu nàng là vợ tôi?

- Không, bởi vì chừng đó thì tất cả lòng khinh bỉ mà tôi có thể có, sẽ trút lên đầu anh. Người ta không ưa những kẻ lừa bịp, nhưng chính kẻ bị lừa mới là đáng khinh!

- Anh có chắc rằng tôi bị lừa trong một cuộc hôn nhân như thế không? Tôi không còn tìm thấy ở đâu nữa một người con gái vừa đẹp vừa hiền và chính chuyên đức hạnh như thế? Từ trước đến nay, có bao giờ một lời đồn đại vu khống nào của thiên hạ đã làm hoen ố thanh danh của nữ nghệ sĩ Kiều Dung hay chưa?

- Tôi không được nghe tất cả những lời bình phẩm khen chê của dân chúng tỉnh Naples, nên tôi không thể trả lời anh về điểm đó. Nhưng tôi biết một điều này, là bên Anh Quốc không ai tin rằng một thanh niên Anh có tài sản và con nhà gia thế, đi cưới một cô đào hát Ý, mà lại không bị lầm lạc một cách đau thương. Tôi muốn tránh cho anh khỏi bị lâm vào một cuộc hôn nhân bất lợi như thế. Anh hãy nghĩ đến những luồng dư luận của người đời, và tất cả những sự thiệt thòi, tổn thương trong vấn đề giao tế xã hội của anh về sau này.

- Tôi có tự do lựa chọn một sự nghiệp tương lai không có liên quan gì đến vấn đề giao tế nhân sự với đời. Người đời sẽ trọng vọng tôi qua tài năng và nghệ thuật, chứ không đặt vấn đề danh vọng căn cứ trên giai cấp hay địa vị và tiền bạc.

- Thế nghĩa là anh vẫn cứ khư khư ôm ấp cái mộng vô lý thứ nhì của anh, là bơi mực lọ trên khung vải! Tôi không bài bác những người vì vấn đề sinh kế phải chọn lấy nghề vẽ làm phương tiện kiếm ăn. Nhưng với những người như anh, có đủ khả năng vật chất và quen biết những bạn bè thân thuộc có thể lực để lấy đà tiến thân lên một địa vị cao sang, tại sao anh lại tự hạ thấp địa vị mình để chỉ trở nên một nghệ sĩ quèn? Vẽ tranh để tiêu khiển chơi trong những lúc nhàn hạ thì rất tốt, nhưng lấy đó làm một hoạt động nghề nghiệp, thì thật là một việc điên rồ!

- Có những nghệ sĩ tài ba từng được cái danh dự gần gũi và giao du thân mật với các bậc đế vương vua chúa!

- Việc đó rất hiếm, theo tôi nghĩ, ở xứ Anh Quốc chúng ta. Ở xứ mình, là cái trung tâm chính trị lớn của giới quý tộc, điều mà người ta kiêng nệ, trọng vọng là tinh thần thực tế chứ không phải là những lý tưởng viễn vông. Để tôi thử phác họa cho anh thấy hai hoạt cảnh về cuộc đời anh mà anh có thể chọn.

Chàng Linh Đông trai trẻ của chúng ta trở về Anh Quốc. Y cưới một người vợ môn đăng hộ đối, có tài sản ngang hàng với y, với gia đình nhà vợ có bề thế thuận lợi cho y lấy đà tiến thân. Y trở nên giàu sang và có thế lực. Y bắt đầu có những hoạt động xã hội, với những khả năng và nghị lực tinh thần dồi dào. Y có một biệt thự riêng để tiếp khách khứa bạn bè, gồm toàn những người có địa vị mà sự giao du thân mật có thể đem đến cho y nhiều lợi lộc và danh vọng. Y có thời giờ nhàn rỗi, mà y có thể dùng vào những sự học hỏi hữu ích. Y có ít nhiều tiếng tăm, danh vọng, vốn căn cứ trên nền tảng vững chắc, và càng được củng cố trong dư luận quần chúng. Y gia nhập một chánh đảng, bắt đầu tham gia chánh trường, những bạn bè quen thuộc sẽ giúp đỡ y thực hiện những kế hoạch và tham vọng của y. Cuộc đời của y cứ theo cái đà đó mà tiến lên dần. Khởi nói cũng biết tương lai của y sẽ sáng lạn rực rỡ như thế nào!

Bây giờ ta hãy thử xem hoạt cảnh thứ nhì. Chàng Linh Đông trai trẻ của chúng ta trở về Anh Quốc với một người đàn bà có tài nghệ nhưng không có gia sản. Nàng ấy chỉ có sinh lợi cho y với điều kiện là được tiếp tục cái nghề đào hát của mình. Nàng trình diễn rất xuất sắc, mọi người hoan hô và tìm hiểu xem nàng là ai, rồi mọi người đều biết nàng là ca sĩ Kiều Dung. Chàng Linh Đông thì đóng cửa ở nhà để trộn màu và vẽ những bức tranh với những đề tài lịch sử mà chẳng có ai mua. Thậm chí người ta còn có thành kiến đối với y: y không hề xuất thân ở trường Cao Đẳng Mỹ Thuật, y chỉ là một họa sĩ tài tử! Nói đúng ra, những bức tranh đó cũng có cái giá trị riêng của nó, nhưng người ta sẽ thích tranh của Teniers và của Zatteau hơn vì hai nhà danh họa này đã nổi tiếng từ lâu. Thế là Linh Đông vẫn cứ lặn độn không góc đầu lên được. Gia sản của y, khi y còn độc thân, có thể đảm bảo cho y một đời sống dễ chịu. Nhưng bây giờ thì y đã có một gia đình đông đúc, con cái đầy đàn, tài sản ấy không được tăng thêm bởi một món tiền hồi môn nào khi cưới vợ, nên càng ngày càng tiêu mòn. Y bèn rút lui về quê cho đỡ tốn và để vẽ tranh. Nhưng năm hậu vận, y sống trong túng thiếu và bất mãn. Y cho rằng thế gian không biết thưởng thức tài nghệ của y và y trốn tránh người thế gian! Thế là xong! Cuộc đời của y kết thúc như thế nào? Tôi để cho anh hãy tự xét lấy để tự tìm ra câu giải đáp!

Linh Đông vừa đứng dậy vừa nói:

- Nếu tất cả mọi người đều thực tế như anh, thì trên đời này sẽ không bao giờ có những thi nhân và nghệ sĩ!

Mạc Vân đáp:

- Có lẽ chúng ta cũng vẫn sống nhàn chứ không sao, nếu không có họ! Nhưng thôi, đã đến giờ nghĩ đến cái ăn rồi chứ? Chúng ta hãy sửa soạn đi ăn trưa.

Trong nghệ thuật hội họa, một họa sư thiếu kinh nghiệm sẽ hạ thấp và làm hư khả năng của người học trò nếu y chủ trương một cách sai lầm rằng: "Hãy vẽ giống y như thiên nhiên", và cái thiên nhiên ấy sự thật chỉ là cái tầm thường. Y không hiểu rằng trong nghệ thuật, cái đẹp phải được quan niệm như một cái gì mà Raphael đã định nghĩa rất đúng, như là: "cái ý niệm về mỹ lệ tự nó xuất hiện trong tâm hồn của người họa sĩ" Theo quan niệm đó, thì trong bất cứ ngành nghệ thuật nào, dù nó biểu lộ qua màu sắc, âm thanh, hay lời nói, hay bằng những nét tạc trên đá, sự bắt chước thiên nhiên một cách nô lệ máy móc, chỉ là việc làm của những kẻ sơ cơ hay những tay thợ thủ công. Cũng y như thế, sự gằn gỏi một người quá thực tế làm lụn bại và ngăn chặn lòng hứng khởi nhiệt thành của những tâm hồn tế nhị, bằng cách luôn luôn gò bó và ngăn chặn những cử chỉ hào phóng, tự tín của họ để bắt buộc họ quay trở về sự thô tục và tầm thường. Một thi hào Đức đã diễn tả rất đúng sự khác nhau giữa tính dè dặt cẩn thận và sự minh triết chân chính. Trong sự minh triết khôn ngoan có một nét hào sảng tự nhiên mà những người cẩn thận mực thước không bao giờ có.

Những nhà phê bình nghệ thuật trứ danh từ Aristore và Plin của thời cổ cho đến thời bây giờ đều dạy cho người họa sĩ biết rằng không nên phụ họa theo thiên nhiên mà những gì y nhìn thấy trong thiên nhiên phải được lý tưởng hóa. Thật vậy, người nghệ sĩ chân chính, dù là một họa sĩ hay thi nhân, diễn tả những gì là mỹ lệ thanh cao mà con người có thể đạt tới, nhưng nó không phải là thông thường đối với con người.

Cái nguyên tắc "lý tưởng hóa" đó còn khó hiểu hơn trong việc xử thế của con người. Những lời khuyên thực tế về sự lo xa dè dặt làm cho con người ta mất sự hứng khởi trong những hành vi đức hạnh vị tha cũng như

trong những việc làm xấu xa tội lỗi. Nhưng trong việc xử thế cũng như trong vấn đề nghệ thuật, có một ý niệm về tính cách hùng vĩ, mỹ lệ mà người ta cần phải có để cải tiến, thăng hoa tất cả những cái xấu xa tầm thường trong đời người.

Linh Đông tuy hiểu sự dè dặt sáng suốt trong việc lý luận của Mạc Vân, nhưng y không màng xem xét những cảnh đời tưởng tượng về tương lai mình mà bạn y vừa trình bày trước mắt y. Thật vậy, sự trung thành với lý tưởng nghệ thuật của y không phải là ít mãnh liệt hơn sự đam mê tình cảm của y đối với Kiều Dung. Sự đam mê này nếu biết xoay cho đúng chiều hướng, có thể hoàn toàn tinh luyện tâm hồn của y cũng như một ngọn gió lớn làm thanh lọc khí trời.

Nhưng nếu y không thể có một quyết định theo ý của Mạc Vân, y cũng không thể đành an phận mà từ bỏ ngay lập tức sự theo đuổi Kiều Dung. Sợ rằng y bị ảnh hưởng bởi những lời khuyên của Zanoni và những cảm nghĩ ở tự nơi lòng mình, y đã tránh mọi sự gặp gỡ Kiều Dung kể từ hai ngày nay. Nhưng sau cuộc hội kiến cuối cùng với Zanoni và cuộc nói chuyện với Mạc Vân vừa rồi, y bèn quyết định sẽ gặp Kiều Dung lại một lần nữa vào sáng ngày mai, và mặc dầu y không có mục đích hay kế hoạch gì rõ rệt, y cứ tự để thả trôi theo ngẫu hứng tự nhiên của lòng mình.

Kiều Dung ngồi trên chiếc ghế dài ở ngoài sân trước ngưỡng cửa nhà nàng và suy nghĩ vấn vương. Phía trước là mặt biển phẳng lặng như gương dưới bầu không khí êm đềm của một buổi trưa hè nóng bức. Nàng ăn mặc đơn sơ, với một cái áo choàng bằng lụa mỏng để lộ phần trên của bộ ngực đẹp, một mái tóc vàng óng nuột lòa xòa phất phơ dưới ngọn gió nhẹ mát từ ngoài biển thổi vào. Nhiệt độ của một ngày hè làm cho đôi má nàng hồng hay đỏ và đôi mắt lớn của nàng càng thêm mơ mộng uể oải khác thường. Kiều Dung chưa bao giờ đẹp như thế, dầu cho trong những bộ y phục lộng lẫy trên sân khấu, và trong những lúc tinh thần phấn khởi dưới ánh đèn màu.

Trong khi nàng còn đang nghĩ đến Zanoni, nàng không nghe có tiếng chân người rón rén bước lại gần, và một bàn tay đặt nhẹ trên cánh tay nàng.

Kiều Dung day đầu lại và nhận ra Linh Đông. Gương mặt cười mở của người thanh niên Anh làm trấn tĩnh lòng nàng. Nàng định rời khỏi chỗ ngồi trên chiếc ghế dài thì Linh Đông đã nắm lấy tay nàng kéo nàng ngồi xuống, còn y thì ngồi bên cạnh nàng và nói:

- Hỡi Kiều Dung, cô biết rằng tôi yêu cô! Tôi luôn luôn đến với cô không phải chỉ là do lòng ái mộ tài nghệ của cô mà thôi: từ trước đến giờ có những lý do khiến cho tôi không thể tỏ tình với cô bằng cách nào khác hơn là bằng những cái nhìn câm lặng. Nhưng hôm nay không hiểu tại sao tôi có nhiều can đảm và nghị lực hơn mọi ngày để phơi trải tấm lòng tôi trước mắt cô và để biết số phận tôi ra sao.

Tôi biết rằng tôi có tình địch, những tình địch có thể lực mạnh hơn nhiều một nghệ sĩ quen như tôi. Họ có được mắt xanh của cô để ý đến nhiều hơn tôi chẳng?

Kiều Dung hơi ửng hồng đôi má, nàng có vẻ lúng túng và sau một lúc do dự, nàng nói:

- Những người để mất thời giờ nghĩ đến một đào hát, tất nhiên phải biết trước là họ sẽ có tình địch. Đó là một điều bất hạnh cho cái nghiệp cầm ca của chúng tôi!

- Nhưng cô không thích cái nghiệp dĩ cầm ca đó, dầu rằng nó rất sáng sủa tốt đẹp. Cô không đặt hết cả tâm hồn vào sự nghiệp mà tài nghệ của cô đã làm cho rạng rỡ!

Kiều Dung nói, với cặp mắt đăm lẹ:

- Không! Có một thời tôi yêu nghệ thuật ca nhạc, nhưng bây giờ thì tôi cảm thấy rằng đó chỉ là một nghề bạc bẽo nó làm cho tôi trở nên một kẻ nô lệ của thiên hạ.

Chàng họa sĩ thốt lên với một niềm hứng khởi đột ngột:

- Vậy cô hãy bỏ nghề ca hát, hãy đoạn tuyệt với nghiệp dĩ cầm ca nó làm cho quả tim cô bị phân tán, quả tim mà tôi mong ước chiếm lấy trọn cả một mình tôi. Từ nay trở đi, cô hãy cùng chia sẻ cuộc đời với tôi, chia sẻ những nỗi vui buồn sướng khổ cùng lý tưởng của tôi. Cô sẽ là nguồn cảm hứng cho những bức họa phẩm và công trình tuyệt tác của tôi. Sắc đẹp của cô sẽ trở nên bất tử với thời gian. Trong những cuộc triển lãm họa phẩm của

tôi, thiên hạ sẽ dừng chân trước bức họa một vị nữ thánh, hay một thần Vệ Nữ, và trầm trồ một cách kín đáo: "Đó là Kiều Dung Pisani!" Ôi, Kiều Dung! Tôi yêu cô vô cùng, xin cô hãy nói cho tôi biết là mối tình của tôi không phải là tuyệt vọng!

Kiều Dung vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt gã si tình, vào lúc mà y ngồi xích lại gần và nắm lấy một bàn tay nàng:

- Anh vừa đẹp trai, lại vừa tốt bụng! Nhưng tôi có thể cho anh điều gì để đáp lại lòng tốt ấy?

- Tình yêu, tình yêu, và chỉ có tình yêu thôi!

- Tình của người em gái được không?

- Ôi! Cô đừng nói với tôi một cách lạnh lùng độc ác như thế!

- Đó là tất cả những gì tôi cảm nghĩ về anh. Khi tôi nhìn gương mặt anh, nghe giọng nói của anh, tôi cảm thấy dường như một sự yên tĩnh thư thái và xoa dịu lướt nhẹ qua lòng tôi để trấn an những tư tưởng của tôi. Khi anh khuất dạng, thì tôi cũng cảm thấy buồn đôi chút, như không lâu, và sự buồn ấy cũng tiêu tan ngay sau đó. Tôi không cảm thấy nhớ anh, tôi không nghĩ đến anh nhiều. Không, tôi không yêu anh, và tôi chỉ có thể nghĩ đến người mà tôi yêu.

- Nhưng tôi sẽ tập cho cô biết yêu tôi, cô đừng ngại gì cả. Cái tình yêu mà cô vừa nói đó, dưới bầu trời yên tĩnh của chúng ta, sự trẻ trung và hồn nhiên vô tội không hề biết có thứ tình yêu nào khác.

Kiều Dung nói:

- Sự hồn nhiên, vô tội! Có lẽ như thế chẳng! - Đến đây nàng bèn ngừng lại và nói thêm một cách gượng gượng - Như vậy, anh định cưới một cô gái mồ côi chẳng? Ít nhất anh cũng có độ lượng rộng rãi.

Linh Đông thụt lùi lại, dường như lương tri của y bị chạm. Kiều Dung đứng dậy, và không hề biết gì về những ý nghĩ hổ thẹn và nghi ngờ nó đang dày vò tâm hồn của người trai trẻ kia, nàng nói:

- Không, không thể có như vậy! Anh hãy để tôi yên, và hãy quên tôi đi! Anh không hiểu tôi, anh không thể hiểu người mà anh tưởng là anh yêu! Từ thuở ấu thơ, tôi đã có một linh cảm rằng sau này tôi sẽ có một cái định mệnh lạ lùng và khó giải thích, dường như nó là một cuộc sống thoát ly ra

khỏi sự sống thường tình của người đời. Cái cảm giác đó đôi khi đi đôi với một niềm hạnh phúc mơ màng, đôi khi lại pha lẫn với một sự sợ sệt tối tăm rùng rợn. Đó dường như một bóng hoàng hôn từ từ bao phủ chung quanh tôi. Giờ khắc của tôi đã gần điểm, chỉ còn ít lâu nữa thôi, là màn đêm tối tăm sẽ rơi xuống.

Linh Đông nghe với một sự xúc cảm và bản khoắn hiện rõ trên nét mặt. Khi nàng đã nói xong, y đáp:

- Kiều Dung, những lời nói của cô lại làm cho tôi thấy gần cô hơn bao giờ hết. Điều mà tôi cảm thấy, thì tôi cũng cảm giác y như vậy. Tôi cũng vậy, tôi luôn luôn bị ám ảnh bởi một thứ linh cảm lạ lùng, hầu như huyền diệu. Tuy sống giữa mọi người, tôi vẫn cảm thấy cô đơn. Trong những cuộc vui chơi hưởng lạc, hay trong những khi làm việc, một giọng nói báo điềm luôn luôn thì thầm bên tai tôi những lời này: "Thời gian sẽ dành cho người một định mệnh bí hiểm đầy đen tối". Trong khi cô nói chuyện lúc này tôi tưởng chừng như chính tôi nghe tiếng nói của linh hồn tôi.

Kiều Dung nhìn y một cách ngạc nhiên và hỏi:

- À, anh hãy nói cho tôi biết. Anh có nghe nói về một người ngoại quốc vừa đến ở thành phố này chẳng? Một người mà người ta phóng ra những lời đồn đãi thật dị kỳ về ông ta?

- Cô muốn nói về Zanoni? Tôi đã thấy y, tôi có quen biết y, còn cô? A! Chính người ấy cũng muốn là tình địch của tôi. Chính y cũng muốn ngăn cách cô với tôi!

Kiều Dung nói trong một tiếng thở dài não ruột:

- Anh lầm rồi. Y đã bênh vực anh, y nói với tôi rằng anh yêu tôi và chính y đã yêu cầu tôi đừng... ruồng bỏ anh.

- Thật là một nhân vật lạ lùng! Một con người bí hiểm, khó hiểu! Nhưng tại sao cô đã nhắc tới y vừa rồi?

- Tại sao?... À! Tôi muốn biết xem khi mà anh gặp y lần đầu tiên, cái linh cảm mà anh vừa nói có đến với anh một cách rõ ràng hơn và đáng sợ hơn trước kia chẳng? Anh có cảm thấy chẳng là anh vừa bị y lôi cuốn lại

vừa bị đội ngược, và anh cảm thấy rằng bí quyết của cuộc đời anh có liên hệ đến y chăng?

Linh Đông nói với một giọng run rẩy:

- Tôi đã cảm thấy tất cả những điều đó lần đầu tiên mà tôi gặp y. Tối hôm đó ở chung quanh tôi đang có một cuộc vui họp mặt bạn bè, có nhạc, có đèn, có chuyện trò vui vẻ giữa một không khí trong lành và dưới một bầu trời quang đãng không có một cụm mây che. Tuy thế, bỗng nhiên tôi cảm thấy hai đầu gối rung lập cập, tóc tôi dựng đứng, máu tôi như ngừng chảy trong huyết quản. Kể từ ngày đó, thì y chiếm một phần lớn những tư tưởng của tôi, cũng như cô vậy.

Kiều Dung nói với một giọng ghen ngào trong cổ họng:

- Tất cả những điều đó có mang dấu vết của định mệnh. Tôi không thể nói chuyện với anh nhiều hơn nữa trong lúc này. Xin chào anh!

Nói xong, nàng chạy ngay vào nhà và đóng cửa lại.

Linh Đông không theo nàng vào nhà, và có điều lạ là y cũng không cảm thấy muốn làm như vậy. Cái ý nghĩ và kỷ niệm đêm trăng trong công viên thành phố với những lời nói lạ lùng của Zanoni đêm ấy đã làm tê liệt nơi y mọi sự đam mê của tình người. Chính Kiều Dung cũng vậy, nếu nàng chưa vị quên lãng, thì hình ảnh của nàng cũng đã tạm thời đắm chìm như một cái bóng mờ trong những ngõ ngách bí hiểm nhất của tâm hồn y. Y rùng mình khi y đi dưới ánh nắng mặt trời và trong cơn suy tư trầm lắng, y đi qua những khu phố đông đúc và huyên náo nhất của thành phố.

Zanoni đã đến thăm Kiều Dung tại nhà nhiều lần. Những ngày đó đối với nàng dường như là một thời kỳ đặc biệt, một giai đoạn sáng sủa vui tươi trong đời nàng. Tuy vậy, chàng không hề thốt ra những lời lẽ yêu đương mà nàng đã từng nghe quen tai. Sự lạnh lùng cách biệt đó, dẫu rằng vẫn không kém vẻ lịch sự xã giao bề ngoài, tuy vậy lại càng làm tăng thêm thú vị cho cái giai đoạn mộng mơ hạnh phúc đó.

Zanoni nói rất nhiều về cuộc đời dĩ vãng của mình, và Kiều Dung lấy làm ngạc nhiên mà thấy chàng biết rõ tất cả quá khứ.

Trong những ngày viếng thăm đầu tiên, chàng không nói gì đến Linh Đông. Nhưng một ngày nọ, chàng lại nhắc đến chuyện ấy. Bây giờ thì

Kiều Dung đã hoàn toàn tin tưởng và tuân phục nơi chàng đến nỗi, mặc dầu đối với nàng thì vấn đề rất khó nghe, nhưng nàng vẫn đè nén con tim mình và ngồi nghe trong im lặng mà không phản đối.

Sau cùng, chàng nói:

- Cô đã hứa sẽ nghe theo lời khuyên của tôi. Bây giờ nếu tôi yêu cầu cô, nếu tôi van xin cô hãy chấp nhận mối tình của người ấy, hãy chia sẻ định mệnh của y nếu y đề nghị làm hôn phối với cô, thì cô có từ chối hay không?

Kiều Dung cố gắng giữ lại những giọt lệ nó đã đượm trong khóm mắt của nàng, và với một niềm vui lạ lùng giữa cơn đau khổ mà nàng vừa cảm xúc, một niềm vui của người con gái chấp nhận hy sinh chí đến quả tim của mình để làm vừa ý người yêu đã làm chủ quả tim ấy, nàng gượng đáp sau một cơn cố gắng đau khổ:

- Nếu chàng có thể ra lệnh cho em như thế,... thì...

- Cô hãy nói luôn.

- Chàng hãy sử dụng em thế nào tùy ý chàng muốn!

Zanoni ngồi im lặng trong một lúc. Chàng nhận thấy cơn xung đột nội tâm của người yêu mà Kiều Dung tưởng rằng đã khéo dấu được chàng, rồi trong một cử động vô tình, chàng cúi xuống đặt một nụ hôn trên bàn tay nàng. Đó là lần đầu tiên mà chàng từ bỏ, dấu rằng chỉ đến mức đó, cái thái độ nghiêm trang từ lúc đầu.

Chàng nói:

- Hỡi Kiều Dung, cái nguy cơn mà tôi không thể có thể cứu vãn được nữa nếu cô còn ở lại Naples, nay mỗi lúc càng đến gần. Trong ba ngày nữa, số phận của cô phải được quyết định. Tôi chấp nhận lời hứa của cô. Trước nửa đêm của ngày thứ ba tới đây, dầu việc gì xảy ra, tôi cũng sẽ đến gặp cô ở tại nhà này. Trong khi chờ đợi, ta hãy tạm biệt và xin chào cô!

Trước Cơn Sóng Gió

Linh Đông đang đứng ngắm những bức tranh trưng bày trong một cuộc triển lãm các họa phẩm danh tiếng, thì cảm thấy có người nắm tay mình. Y day lại thì thấy My Cốt đứng gần bên.

Hai nhà họa sĩ đứng phê phán các bức danh họa, bình phẩm về khuynh hướng nghệ thuật của thời đại cùng những sở trường của mỗi môn phái hội họa khác nhau. Bỗng My Cốt vỗ vai Linh Đông và hỏi:

- À! Còn tên bịp bợm Zanoni? Tôi đã biết tên họ và những mảnh khoe lừa bịp của y. Hẳn ta có nói cho anh nghe những gì về tôi?

- Về anh? Không có gì cả! Y chỉ bảo tôi hãy đề phòng đừng nghe theo những lý thuyết chánh trị của anh.

My Cốt nói:

- A! Chỉ có vậy thôi sao? Y là một tay bịp hạng nặng. Ngày mà chúng ta gặp nhau vừa rồi, kể từ lúc tôi lột mặt nạ y, tôi biết chắc thế nào y cũng trả thù bằng cách mạ lỵ hoặc vu khống tôi.

- Lột mặt nạ y? Chuyện ấy đầu đuôi ra sao?

- Đó là một câu chuyện dài và phiền phức. Y muốn dạy cho một người bạn tôi, là một thằng vừa điên vừa gàn, những bí quyết về phép dưỡng sinh và khoa Luyện Kim để đạt tới thuật trường sinh bất tử! Tôi khuyên anh hãy nên chấm dứt sự giao thiệp nguy hiểm đó. - Nói đến đây, My Cốt bèn chia tay từ già bạn và đi thẳng.

Vài ngày sau, Linh Đông đang ngồi vẽ tranh tại nhà thì nghe tiếng bước chân của Mạc Vân đi tới. Y bước ra mở cửa. Mạc Vân đưa mắt nhìn bức tranh một cách chế nhạo và nói:

- Đó là tất cả những gì anh đã làm trong mấy ngày nay? Có bấy nhiêu đó mà anh phải bế môn nhập thất, bỏ phí mất những ngày tươi sáng và những đêm thanh thú vị của thành phố Naples ư?

- Khi cơn ngẫu hứng của tôi hãy còn, thì cõi lòng tôi tràn ngập một vàng ánh sáng huy hoàng hơn, và tôi đê mê thưởng thức một ánh trắng khuya còn huyền diệu hơn nhiều!

- Thế là anh cũng nhìn nhận rằng cơn ngẫu hứng của anh đã qua. Tốt lắm! Ít nhất đó là cái dấu hiệu chỉ rằng sự hợp lý đã trở lại với anh. Dầu sao, thà bôi màu lem luốc trên tấm phong bằng vải trong ba ngày, còn hơn là làm trò cho thế gian suốt cả đời. Và còn con bé Ngư Nữ lúc này ra sao?

- Anh hãy im đi! Tôi không thích nghe anh nhắc đến tên con bé đó.

Mạc Vân kéo ghế xích lại gần bên chiếc ghế của Linh Đông, thọc tay vào túi quần, ngồi duỗi thẳng hai chân, và sắp sửa thốt ra một tràng dài những lời phê bình khôn dại về chuyện tình duyên của bạn mình. Bỗng nghe có tiếng gõ cửa, và không đợi ai lên tiếng mời vào, My Cốt đã ló cái bộ mặt gớm ghiếc của y rồi bước vào nhà. My Cốt ngắm nghía bức tranh dựng trên tấm giá gỗ ba chân đặt nơi một góc nhà, rồi phê bình luôn một hơi. Xong rồi, Linh Đông mới hỏi:

- Phần tôi như vậy cũng đủ! Còn anh, có gì lạ không?

My Cốt vừa nhón gót để vươn mình lên ngồi trên một chiếc ghế đầu chân dài, vừa nói:

- Trước hết, có Zanoni tiên sinh, tức lão Cagliostro thứ nhì, là người công kích những lý thuyết cách mạng của tôi. Tôi không hay thù hận, vì như Helvétius đã nói, những lỗi lầm của chúng ta đều do sự đam mê mà sinh ra, và tôi biết chấn chỉnh những đam mê của tôi. Nhưng nếu vì đại nghĩa, vì tình thương nhân loại, mà hận thù, thì sự hận thù lại là một đức tốt! Bởi đó, tôi mong ước có ngày được giao phó công tác truy tố và xử án lão Zanoni tại Ba Lê!

Nói đến đây, đôi mắt lương ti hí của My Cốt phóng ra những tia lửa, hai hàm răng y nghiến chặt lại trong sự căm hờn uất hận.

- Anh có lý do nào khác nữa để ghét y chẳng?

My Cốt nói trong cơn giận dữ:

- Có chứ! Tôi vừa được biết y đang theo đuổi người mà con gái tôi định cưới làm vợ.

- Anh định cưới làm vợ? Anh muốn nói ai vậy?

- Nữ danh ca Kiều Dung! Nàng rất đẹp, đẹp lạ lùng! Nàng có thể giúp tôi trở nên giàu có trong một nước Cộng Hòa, và chúng ta sẽ có thể chế Cộng Hòa cuối năm nay.

Mạc Vân vừa xoa hai bàn tay, vừa cố đè nén một tiếng cười khoái trá. Linh Đông thì đỏ mặt vì giận dữ và vì thẹn mặt với bạn. Y cố gắng bình tĩnh và hỏi:

- Anh cũng biết Kiều Dung? Anh có nói chuyện với nàng bao giờ chưa?

- Chưa, nhưng khi tôi đã quyết định làm một việc gì, thì việc đó phải xong! Tôi sắp trở về Ba Lê. Người ta viết thư cho tôi hay rằng một người đàn bà đẹp sẽ giúp cho sự nghiệp của một chiến sĩ ái quốc được dễ dàng. Thời kỳ của những thành kiến cổ hủ nay đã qua. Tôi sẽ đem về Ba Lê người đàn bà đẹp nhất Âu Châu cho thiên hạ biết tay!

Linh Đông, hai mắt nẩy đom đóm trông đỏ ngầu, giơ hai bàn tay nắm chặt thành hai quả đấm hăm hở tiến đến gần My Cốt, nhưng liền bị Mạc Vân nắm lấy cánh tay chặn lại:

- Kia! Hãy bình tĩnh chứ! Anh định làm gì vậy?

Linh Đông rít lên giữa hai hàm răng:

- Anh hãy coi chừng tôi! Anh không biết rằng anh đã nói xúc phạm tới nàng. anh dám cho rằng Kiều Dung cũng hạ cố tới anh hay sao?

Mạc Vân vừa nói vừa ngã mình dựa trên ghế và ngẩng mặt nhìn lên trần nhà:

- Chắc chắn là không, vì nàng đã có người khác, cao sang hơn!

My Cốt nói:

- Cao sang hơn? Vậy là anh không hiểu tôi: Tôi, My Cốt, tôi muốn cưới người con gái ấy làm vợ. Cưới là vợ anh nghe chưa? Những người khác có thể giàu sang hơn tôi, nhưng tôi e rằng không có người nào đưa đến cho nàng một giải pháp danh dự hơn của tôi. Chỉ có mình tôi là thương tưởng đến nỗi cô đơn hiu quạnh của nàng. Và với tình hình hiện nay ở đất Pháp, người ta luôn luôn có thể dứt tình với một người đàn bà khi nào họ muốn. Chúng ta sẽ có những luật mới về sự ly dị. Các anh tưởng rằng một cô gái Ý coi trọng tiền bạc của một vị vương giả hơn là tài ba của một người nghệ sĩ hay sao? Không. Tôi biết xét giá trị của Kiều Dung hơn các anh. Tôi sẽ tự giới thiệu tôi để làm quen với nàng.

Mạc Vân vừa đứng dậy vừa thân mật bắt tay My Cốt và nói:

- Tôi chúc anh nhiều may mắn.

Linh Đông nhìn cả hai người bằng cặp mắt khinh bỉ. Sau cùng, y buộc lòng phải gượng cười một cách chua chát và nói:

- Nay anh My Cốt, tôi e rằng anh sẽ có tình địch.

- Càng hay! - My Cốt vừa đáp buông xuôi vừa đá gót giày và cúi xuống ngắm nhìn hai bàn chân to tướng của y.

- Chính tôi, tôi cũng ái mộ Kiều Dung. - Linh Đông nói

- Có người họa sĩ nào mà không ngưỡng mộ nàng?

- Tôi có thể tỏ tình và xin cưới nàng cũng như anh vậy.

My Cốt nói:

- Đó là một sự đại dột của anh, tuy rằng đối với tôi, thì đó là một điều khôn ngoan. Anh không biết cách đầu cơ trục lợi trong công việc tính toán này. Đồng nghiệp ơi, anh còn nhiều thành kiến.

- Chắc anh muốn nói rằng anh sẵn lòng đầu cơ vợ nhà để làm cái mồi câu danh vọng đấy hử? - Linh Đông nói cay đắng.

My Cốt đáp:

- Nhà hiền triết Caton đã cho một người bạn mượn vợ của ông! Tôi mến đạo đức, và không thể làm gì khác hơn là bắt chước Caton! Nhưng thôi, ta hãy nói chuyện nghiêm chỉnh. Tôi không sợ một tình địch như anh. Anh đẹp trai và khỏe mạnh, còn tôi xấu xí, nhưng anh do dự phân vân, còn tôi thì quả quyết. Trong khi anh lo chuốt ngót những lời hay ý đẹp và văn từ hoa mỹ, tôi chỉ nói: "Tôi yêu cô, cô có muốn lấy tôi không?". Như thế, hồi đồng nghiệp, anh cứ làm theo ý anh, và chúng ta sẽ gặp nhau ở hậu trường sân khấu!

Nói đến đây, My Cốt đứng dậy, vươn hai cánh tay vươn dài thòn và hai chân ngấn cùn, ngáp dài một cái từ lỗ tai bên này đến tai bên kia, phô bày cả hai hàm răng sâu đen ngòm và khấp khểnh, nhìn xéo Linh Đông một lần cuối với cặp mắt tinh ranh, rồi từ từ rời khỏi gian phòng và bước ra ngoài đường. Mạc Vân bèn phát tiếng cười lớn và nói:

- Anh hãy coi đó, bạn đồng nghiệp của anh biết ái mộ Kiều Dung đến bực nào! Chúc anh thành công và chiến thắng trong việc cứu nàng thoát khỏi tay con chó ghê ghê tởm đó!

Linh Đông hãy còn quá bực mình để có thể đáp lại, thì có một người khách bước vào nhà. Đó là Zanoni. Mạc Vân bèn đứng dậy cáo từ và rút lui, để lại hai người trong phòng khách.

Sau khi Zanoni đã nhìn qua bức tranh vẽ và tỏ lời khuyến khích người họa sĩ trẻ tuổi về những khả năng và triển vọng của y, hai người mới bàn luận qua những vấn đề khác.

Linh Đông nói:

- Ông đã có lần đưa ra những lời dự đoán chẳng lành về tương lai của tôi, nếu tôi cưới một người đàn bà mà thế gian cho rằng chỉ có thể là một chướng ngại. Người đàn bà ấy sẽ làm che ám tầm nhìn quang nhận xét và ngăn trở những nguyện vọng của tôi. Lời ông nói đó là với sự minh triết do kinh nghiệm đưa đến, hay là với sự sáng suốt của một bộ óc tiên tri?

- Phải chăng cả hai thứ minh triết đó đều liên đới chặt chẽ với nhau? Người giỏi tính toán nhất phải chăng cũng là người có thể giải đáp trong nháy mắt mọi bài toán về số học?

- Ông tránh né câu hỏi của tôi.

- Không phải thế, nhưng tôi muốn giải đáp cách nào cho thích ứng nhất với sự hiểu biết của anh. Chính vì đó mà tôi mới đến nói chuyện với anh hôm nay. Anh hãy nghe đây. - Zanoni chăm chú nhìn thẳng vào mắt Linh Đông và nói tiếp: - Muốn thực hiện những công trình lớn lao siêu việt, điều kiện cần phải có trước nhất là nhận thức rõ ràng những sự thật liên hệ đến mục đích mà mình theo đuổi. Người học Đạo có thể tiên liệu sự thành công và sự thất bại của mình trên những địa hạt nào miễn là y biết trước những sở trường sở đoản của mình. Nhưng sự nhận thức được những điểm chân lý này có thể bị rối loạn bởi nhiều nguyên nhân: sự kiêu căng, lòng đam mê, sự sợ sệt, sự lười biếng, sự mê muội không biết rõ những phương tiện cần thiết để thực hiện mục đích. Chỉ có ở trong một trạng thái tâm thức đặc biệt mà người ta mới có thể nhìn thấy chân lý, và trạng thái đó là sự yên tĩnh hoàn toàn trong nội tâm. Nay tâm trạng anh đang sôi sục, anh đang nóng lòng muốn biết chân lý. Anh muốn yêu cầu tôi truyền dạy cho anh những điều huyền bí nhất trong cõi thiên nhiên, mà không có sự thử thách hay chuẩn bị nào. Nhưng chân lý không thể nhận biết được bởi một linh hồn chưa được chuẩn bị, chẳng khác nào như mặt trời mọc giữa đêm tối, vì trong trường hợp đó, linh hồn tiếp nhận chân lý chỉ để làm hoen ố nó mà

thôi. Đạo gia Jamblique có nói rằng: "Đổ nước vào một cái giếng có bùng, chỉ làm dậy bùn lên mà thôi".

- Vậy tôi phải làm thế nào?

- Anh có những khả năng quý báu nó có thể giúp anh tiến bộ rất nhiều. Nhưng muốn khai triển những khả năng đó, anh phải tập trung mọi sự ham muốn vào những mục đích cần thiết. Quả tim phải an nghỉ để cho khối óc có thể hoạt động! Trong lúc này, anh đang đi từ nguyện vọng này sang nguyện vọng khác. Nếu anh có thể gom tất cả mọi tình cảm, tập trung tất cả cõi lòng anh vào một điểm duy nhất, thì trí lực và những nguyện vọng của anh sẽ trở nên mạnh mẽ nồng nàn. Kiều Dung hãy còn quá trẻ: anh không nhận thấy cái tánh chất cao quý mà những thử thách của cuộc đời sẽ phát triển nơi nàng về sau này. Tâm hồn khiết bạch và thanh cao của nàng sẽ nâng cao tâm hồn anh, cũng như một bài thánh ca nâng cao tâm hồn người nghe lên tận trời xanh. Tâm tình, tánh chất của anh cần có sự điều hòa, giống như một thứ âm nhạc vừa nâng lên cao, vừa xoa dịu tâm hồn. Sự điều hòa đó, tôi xin nhường cho anh ở nơi tình yêu của nàng!

- Nhưng, có chắc gì nàng đã yêu tôi?

- Không, nàng không yêu anh ngay bây giờ, vì nàng đã đặt tình yêu nơi người khác. Nhưng nếu tôi có thể truyền cho anh cái tình yêu mà nàng đặt nơi tôi, nếu tôi có thể làm cho nàng nhận thấy anh là người yêu lý tưởng.

- Một quyền năng như thế, người trần gian có thể có được sao?

- Tôi sẽ hiến nó cho anh nếu tình yêu của anh trong sạch, nếu anh tỏ ra có tác phong và đức hạnh xứng đáng với nàng. Chứ nếu không được như vậy, thì lẽ đâu tôi làm cho nàng bỏ chỗ thật mà tìm chỗ giả hay sao?

Linh Đông nói:

- Nhưng nếu nàng là tất cả những gì ông nói với tôi, và nếu nàng yêu ông, thì tại sao ông có thể từ bỏ một vật quý vô giá như thế?

Zanoni kêu lên với một giọng hào hứng lạ lùng:

- Ôi! Lòng người thật ích kỷ và nông cạn thay! Anh há không biết rằng tình yêu sẵn sàng hy sinh trọn vẹn, hy sinh tất cả, vì hạnh phúc của người yêu hay sao?

Và gương mặt của Zanoni thành linh biến sắc:

- Hãy nghe đây! Tôi khẩn khoản yêu cầu anh bởi vì tôi yêu nàng, và tôi sợ rằng với tôi cuộc đời nàng sẽ kém hạnh phúc hơn là nàng ở với anh. Tại sao? Anh đừng hỏi tôi tại sao vì tôi sẽ không trả lời điều này! Thời giờ đã cấp bách. Anh sẽ không thể trì hoãn sự trả lời của anh lâu hơn nữa. Trong vòng ba ngày tới đây, anh sẽ không còn thời giờ để quyết định được nữa!

Linh Đông nói trong sự hoài nghi và do dự:

- Nhưng tại sao lại gấp vậy?

- Anh hỏi điều đó tức là anh không xứng đáng với nàng. Những gì mà tôi sắp nói cho anh nghe đây, đáng lẽ chính anh phải biết rồi. Hoàng thân Vệ Công, trái hẳn lại với anh, là một người cương quyết, dũng mãnh và không thể lay chuyển. Dầu cho trong những tội các của y, y cũng không bao giờ bỏ cuộc nửa chừng. Nhưng y còn có một sự đam mê khác, nó còn mạnh hơn sự mê gái: đó là sự tham tiền. Sau cái ngày y định bắt cóc Kiều Dung, chú y là Giám Mục Vệ Báo, mà y sẽ thừa hưởng một gia tài rất lớn, gọi y lại để ngăn cấm y không được theo đuổi và giở trò nham nhở với người con gái mà ông ta đã từng thương mến à che chở từ lúc còn nhỏ. Nếu Vệ Công cãi lời, y sẽ mất quyền thừa hưởng tất cả những tài sản, đất đai mà vị Giám Mục đã để lại cho y. Đó là cái lý do tại sao Vệ Công đã đình chỉ những q6m mưu và kế hoạch rượt gái của y trong một thời gian. Nhưng vào giờ phút này, thì cái lý do chướng ngại đó sẽ không còn tồn tại nữa. Trước khi đồng hồ điểm 12 giờ trưa mai, vị Giám Mục đã trút hơi thở cuối cùng. Ngay trong lúc này, bạn đồng nghiệp My Cốt của anh đang hội kiến với hoàng thân Vệ Công...

- My Cốt! Y tới đó để làm gì?

- Để biết xem Kiều Dung sẽ được bao nhiêu tiền của hồi môn khi nàng rời khỏi tư thất của hoàng thân trong những ngày tới đây.

- Làm sao mà ông biết được tất cả những việc ấy?

- Sao anh khờ quá vậy! Bởi vì, hãy nhắc lại để anh nhớ rõ, bởi vì kẻ si tình luôn luôn thức tỉnh ngày đêm không hề ngơi nghỉ, khi mà người yêu của mình bị một nguy cơ hăm dọa!

- Và chính ông đã báo động cho vị Giám Mục biết việc ấy?

- Đúng vậy. Và bốn phận của tôi cũng có thể là bốn phận của anh. Anh đã sẵn sàng trả lời cho tôi chưa?

- Tôi sẽ trả lời vào giờ chót, trong ba ngày nữa.

- Thôi được!... Hãy đình chỉ hạnh phúc của anh lại vào giờ phút chót. Trong ba ngày, tôi sẽ đến để biết xem anh quyết định như thế nào.

- Chúng ta sẽ gặp nhau giờ nào và ở đâu?

- Trước nửa đêm, ở một nơi mà không bao giờ anh có thể ngờ là anh sẽ gặp tôi. Anh sẽ không thể trốn tránh được tôi, dẫu rằng anh có ý định như vậy!

- Khoan đã! Ông trách tôi hay nghi ngờ, do dự, không quyết toán. Tôi không có lý sao? Làm sao tôi có thể hoàn toàn tuân theo lời ông mà không suy nghĩ chín chắn? Vì lý do gì mà ông chú trọng đến một người lạ mặt như tôi, để bắt tôi phải làm một việc coi như là nghiêm trọng nhất trong đời người? Một người minh mẫn sáng suốt há lại không do dự suy nghĩ và tự hỏi: "Tại sao người lạ mặt này lại chú trọng đến cuộc đời mình?"

Zanoni đáp:

- Tuy vậy, nếu tôi nói rằng tôi có thể truyền lại cho anh những bí quyết của khoa pháp môn mà người đời thường coi như một sự lừa bịp. Nếu tôi hứa chỉ dẫn cho anh cái phương pháp chỉ huy và sai khiến những thần linh ngự trên không gian và ở ngoài biển cả, tích trữ của cải kho tàng dễ dàng như trẻ con lượm đá sỏi trên bãi cát. Nếu tôi chỉ cho anh cách biến chế cái loại dược thảo để luyện thuốc trường sinh, uống vào sẽ kéo dài sự sống trong nhiều thế kỷ. Nếu tôi tiết lộ cho anh biết sự bí mật của phép thôi miên để chế ngự kẻ địch thù, vô hiệu hóa kẻ dùng bạo lực, và khuất phục đối phương cũng như con rắn khuất phục con chim. Nếu tôi nói rằng tất cả những bí quyết đó hiện nay tôi đều có đủ và có thể truyền lại cho anh, chừng đó anh sẽ nghe theo và vâng lời tôi mà không chút do dự.

Linh Đông nói:

- Thật vậy, tôi xin nhìn nhận là đúng. Và tôi chỉ có thể giải thích điều ấy bằng những kỷ niệm của thời thơ ấu, do những truyền thống của gia đình...

- Truyền thống do ông nội anh đã ra công khảo cứu, sưu tầm những bí thuật của các đạo sư Apollonius và Paracelse, vào thời kỳ Phục Hưng?

Linh Đông nói:

- Lạ thật! Ông cũng biết rõ những sự việc thầm kín riêng tư của một gia đình không tên tuổi đến mức đó nữa sao?

- Người đi tìm Đạo luôn luôn nhận biết một bạn đồng môn đầu cho đó là người đạo đồ thấp kém nhất trong môn phái. Anh đã hỏi tôi tại sao tôi chú trọng đến cuộc đời của anh. Cái lý do ấy, tôi chưa thổ lộ với anh. Có một tổ chức Huyền Môn mà những quy luật và bí pháp vẫn còn là một điều bí mật hoàn toàn đối với những nhà học giả sưu tầm. Theo những quy luật đó, mỗi vị môn đồ phải có bốn phận diu dắt, giúp đỡ những con cháu hoặc hậu duệ của những người đạo đồ cùng một môn phái, dẫn rằng người ấy đã từng thất bại và bỏ cuộc như vị tổ phụ của anh. Chúng tôi phải khuyến lơn và khuyến khích họ hơn nữa, nếu họ yêu cầu, chúng tôi phải thâm nhận họ làm đệ tử. Tôi là một người còn sót lại của tổ chức Huyền Môn đó, mà lịch sử đã mất đi trong vực thẳm của thời gian. Đó là cái lý do tại sao tôi chú ý đến anh trước hết, và có lẽ đó cũng là cái lý do nó làm cho anh, hậu duệ của một vị đạo đồ thuộc môn phái của chúng tôi, đã bị thu hút lại gần tôi.

Linh Đông nói:

- Nếu như vậy, nhân danh những quy luật thần bí mà ông tuân theo, tôi yêu cầu ông hãy thu nhận tôi làm đệ tử.

Zanoni đáp một cách hứng khởi:

- Anh muốn yêu cầu việc đó ư? Trước hết, anh hãy biết dưới điều kiện nào? Không một vị sơ cơ nào, vào lúc nhập môn, được có một tình thương hay một ước vọng nào ràng buộc y với cõi hồng trần. Y phải hoàn toàn dứt bỏ mọi tình yêu đối với nữ giới, mọi sự tham lam tiền của và mọi tham vọng của trần gian. Thậm chí y cũng phải diệt trừ cả mọi tham vọng ích kỷ trên địa hạt tinh thần, chẳng hạn như mong ước được mau thành Tiên, Phật, hay đắc quả vị nọ kia. Sự hy sinh đầu tiên mà anh phải làm, là... từ bỏ Kiều Dung. Tại sao vậy? Để chịu một sự thử thách mà chỉ có một lòng can đảm dũng mãnh nhất mới dám đương đầu, và chỉ có những linh

hồn tiến hóa nhất mới có thể vượt qua. Anh không xứng đáng với đường Đạo diệu huyền vì toàn diện tính chất con người của anh chỉ là... sợ sệt!

- Sợ sệt?, - Linh Đông bất giác kêu lên, sắc mặt lộ vẻ bất bình và ngẩng đầu ngược mặt lên nhìn một cách kiêu hãnh.

- Phải! Và đó là thứ sợ sệt đê tiện, bỉ ổi nhất: sợ sệt dư luận người đời, sợ sệt những kẻ như My Cốt và Mạc Vân, sợ sệt chính những cơn bộc khởi của anh, đầu là những cơn bộc khởi hào hùng nhất, nói tóm lại, sự sợ sệt của những kẻ tiểu nhân, một sự sợ sệt mà những tâm hồn quảng đại không bao giờ có!

Nói đến đây, Zanoni đột ngột từ giã ra về. Chàng họa sĩ trẻ bị chạm lòng tự ái, nhưng vẫn không chịu thuyết phục. Y còn ngồi lại suy tư một mình cho đến lúc y giật mình khi chuông đồng hồ điểm giờ. Lúc đó, chợt nhớ lại lời dự đoán của Zanoni về cái chết của vị Giám Mục, và muốn biết xem lời tiên tri đó có đúng không, y bèn phóng ra đường chạy một mạch đến tòa nhà lâu của vị Giám Mục. Năm phúc trước giờ Ngọ, vị Giám Mục đã từ trần, sau một cơn bệnh bộc phát mới chưa đầy nửa giờ. Giật mình kinh hãi, y bèn quay gót trở về, và khi đa ngang qua cầu Chiaja, y nhìn thấy My Cốt vừa bước ra khỏi tư thất của hoàng thân Vệ Công.

Chương Bốn: Kẻ Gà Bẫy Bị Mắc Bẫy

Trong thư phòng của tòa lâu đài ấy, một người độ bốn mươi ba tuổi đang ngồi trên chiếc ghế bành, người ấy có đôi mắt đục và tối, những nét mặt ngẩn và đầy, lưỡng quyền cao, đôi môi đầy biểu lộ lòng háo sắc và thói ưa nhục dục, nhưng lộ vẻ cương quyết: đó là hoàng thân Vệ Công. Vóc người thấp hơn trung bình, tròn trĩnh, nặng cân, y mặc một áo ngủ dài rộng và thêu hoa rất đẹp. Trên chiến bàn đặt trước mặt y, có một thanh gươm và một cái mũ kiểu xưa, một cái mặt nạ, một bộ gieo thò lò, một cái ví da và một bộ bút với bình mực bằng bạc. Hoàng thân hất hàm nói với một người bộ hạ đứng gần chỗ cửa sổ có lưới sắt dày:

- À, Mạc Di, Đức Giám Mục đã về châu thổ. Ta cần có thú tiêu khiển để bù trừ lại việc mất mát đi một thân nhân mà ta hằng quý trọng. Tìm đâu bây giờ một giọng hát êm dịu hơn là của nữ danh ca Kiều Dung?

- Điện hạ nói thật đấy chứ? Mau vậy sao, khi Đức Giám Mục vừa mới khuất núi?

- Nhờ vậy người ta mới đỡ dị nghị và ít nghi ngờ ta hơn. My đã biết tên cái thằng hỗn láo nó phá hỏng kế hoạch của ta đêm nọ và báo động với Đức Giám Mục ngay sáng ngày hôm sau chưa?

- Thưa ngài, chưa.

- Ta tưởng my khôn ngoan hơn! Để ta nói tên nó cho nghe! Đó là con người kỳ bí mà không ai biết tông tích.

- Zaroni tiên sinh! Điện hạ có chắc không?

- Chắc rồi, Mạc Di! Trong giọng nói của người ấy có một âm thanh mà ta không lầm: một cái gì trong trẻo, uy nghi. Dầu sao, ta phải loại trừ tên hỗn láo ấy! Mạc Di, Zaroni tiên sinh vẫn chưa có dịp hạ cố đến nhà ta bao giờ. Đó là một người ngoại quốc dòng sang: ta phải mời y dự một buổi dạ tiệc.

- À! tôi hiểu rồi! Dự tiệc với một tý rượu nho của đảo Chypre!

- Chúng ta sẽ nói lại chuyện đó. Ta ưa tin dị đoan: người ta đồn nhiều chuyện lạ lùng về quyền năng và thần nhãn của Zanoni. My có nhớ chuyện thằng Ô Diên chẳng? Ta cóc cần! Dầu cho y có được sự hỗ trợ của ác quỷ, y cũng không thể ngăn cản ta rượt gái, cũng như y không thể ngăn cản ta trả thù!

- Điện hạ nên cẩn thận đề phòng người ấy lắm mới được!

Hoàng thân nói với một nụ cười ngạo nghễ:

- Mạc Di! Trong những huyết quản này đang chảy cái giòng máu di truyền của dòng dõi Vệ Gia, tức của những người đã từng tự hào rằng không một giai nhân nào có thể thoát khỏi sự đam mê của họ, cũng như không một người nào thoát khỏi tay họ khi họ đã ôm mỗi hận thù. Tước vương của tổ phụ ta nay đã trở thành một điều vô nghĩa và không còn uy thế, nhưng tham vọng và tinh thần bất khuất của các ngài vẫn không hề thay đổi. Danh dự của ta có dính líu một phần đến kế hoạch này. Kiêu Dung phải thuộc về tay ta.

Mạc Di hỏi:

- Thưa điện hạ, lại sắp có một vụ phục kích nữa chẳng?

- Không! Tại sao ta không bẻ khóa cửa để vào nhà? Nàng ở một nơi hẻo lánh, và cửa không phải bằng sắt!

- Nhưng nếu bạn về, nàng đi tố cáo vụ bạo động này? Một ngôi nhà bị phá cửa, một người con gái bị cưỡng bức! Điện hạ hãy nghĩ kỹ lại xem, những đặc ân thời phong kiến tuy chưa bị xóa bỏ hẳn, nhưng vào thời buổi này, một vị hoàng thân không còn ở trên luật pháp nữa.

- Mạc Di! Ta tưởng my thông minh hơn! Dầu cho những lý thuyết cách mạng viễn vông bên Pháp thành công đi nữa, ai mà không từng nhận thấy rằng luật pháp, dù cứng rắn như sắt thép, há lại không bị uốn cong như lau sậy dưới bàn tay vô địch của thế lực và kim tiền? Nhưng mi đừng sợ, Mạc Di, ta đã tiêu diệt hết cả rồi! Khi nàng rời khỏi tòa nhà này, nàng sẽ đi luôn sang Pháp cùng với nhà họa sĩ My Cốt.

Trước khi Mạc Di mở miệng để trả lời, thì một người gia bộc đã vào bẩm có Zanoni tiên sinh đến. Hoàng thân bất giác đưa tay về phía thanh gươm để trên bàn nhưng rồi lại mỉm cười về cái phản ứng tự nhiên ấy của

mình, y bèn đứng lên và ra nghênh đón khách tận nơi ngưỡng cửa với tất cả cái cung cách lịch sự hào nhoáng bên ngoài của người Ý.

Hoàng thân nói:

- Thật là một vinh dự lớn lao cho tôi. Từ lâu nay, tôi vẫn mong ước được bắt tay một nhân vật cao quý như tiên sinh.

Zanoni đáp:

- Và nay tôi cũng được hân hạnh đáp lại sự mong ước đó với tất cả tấm lòng thành cũng như ngài vậy.

Hoàng thân nghiêng mình kính cẩn bắt tay vị quý khách, nhưng khi vừa chạm vào bàn tay ấy, y cảm thấy run rẩy đột ngột và quả tim y ngừng đập trong một lúc. Zanoni nhìn y với đôi mắt đen lánh vui tươi, rồi ngồi xuống ghế một cách bình thản tự nhiên và nói:

- Thưa diên hạ, tôi xin giải bày mục đích cuộc viếng thăm của tôi hôm nay. Tôi vừa phát hiện rằng chúng ta là tình địch với nhau, tuy rằng có lẽ chúng ta không biết điều đó. Có cách nào để cho chúng ta giải hòa lẫn nhau một cách tốt đẹp không?

Hoàng thân nói một cách vô tư:

- À! Vậy ra ông là người kỳ mã đã phỗng tay trên để đoạt mất chiến lợi phẩm trong cuộc đi săn của tôi tối hôm đó? Trong vấn đề tình ái cũng như trên bãi chiến trường, tất cả mọi phương diện đều tốt, có thể dùng, miễn là được việc. Giải hòa một cách tốt đẹp? Được rồi, đây là bộ thò lò (xí ngẫu lác), chúng ta hãy gieo thử! Người nào thua sẽ phải từ bỏ ý định chinh phục người đẹp.

- Diên hạ có long trọng cam kết giữ đúng lời hứa đó hay chẳng?

- Vâng, xin giữ đúng lời nói danh dự của Vệ Công!

- Nếu như có sự bội ước thì sẽ xử trí bằng cách nào?

- Thanh gươm ở kế bên bộ thò lò, thưa tiên sinh. Người nào bội ước sẽ chết vì đao kiếm.

- Tốt lắm! Vậy xin nhờ Mạc Di tiên sinh hãy gieo bộ thò lò đi giùm cho.

Mạc Di nói:

- Thưa vâng.

Hoàng thân ngả lưng trên ghế bành, và tuy đã từng trải, chán chường, y cũng không thể dấu vẻ đắc thắng và vui mừng hiện trên nét mặt. Mạc Di lấy ra ba con thò lò, bỏ lên cái đĩa, lấy cái chén nhỏ úp lại rồi lúc lắc một chập. Zaroni ngồi nghiêng tới trước, bàn tay đỡ lấy cằm và chăm chú nhìn người thân tín của Vệ Công. Mạc Di tái mặt, run rẩy, lúng túng và đặt bộ chén đĩa úp trên bàn. Zaroni nói:

Tôi xin nhường ván đầu tiên cho điện hạ! Mạc Di tiên sinh hãy vui lòng khui chén giùm cho ván đầu.

Mạc Di lại cầm bộ chén đĩa lên và lúc lắc một chập nữa. Hai tay y lại run rẩy đến nỗi làm cho những con thò lò va chạm nhau mãnh liệt. Y đặt đĩa xuống bàn, khui chén ra, thấy ba con lục tứ, cộng lại là mười sáu điểm. Zaroni nói một cách bình tĩnh:

- Cao điểm đấy. Nhưng Mạc Di tiên sinh hỡi! Tôi vẫn chưa tuyệt vọng!

Mạc Di gom lại bộ thò lò và lúc lắc một chập rồi khui chén, ba con lục ra cùng một lượt: mười tám điểm!

Hoàng thân phóng một cái nhìn tức giận vào người hầu cận tâm phúc, người này miệng há hốc, trở mắt nhìn những con thò lò trên đĩa và run cầm cập từ đầu đến chân! Zaroni nói:

- Tôi đã thắng cuộc, các ông thấy rõ chưa? Chúng ta vẫn có thể coi nhau như bạn chứ?

Hoàng thân Vệ Công vừa cố gắng đè nén cơn giận dữ và thất vọng, vừa nói:

- Thưa tiên sinh, ông đã thắng cuộc! Nhưng xin lỗi ông, trong câu chuyện, ông có vẻ thản nhiên, không thiết tha đến người con gái ấy cho lắm. Hay là có điều gì có thể làm cho ông quyết định từ bỏ nàng, và không theo đuổi nàng nữa chăng?

Zaroni đáp với một giọng lạnh lùng, nghiêm khắc:

- Ấy! Điện hạ đừng xét đoán lầm tình yêu của tôi! Và chớ quên lời cam kết long trọng mà chính miệng ngài vừa thốt ra!

Hoàng thân chau mày, nhưng cố đè nén câu trả lời xấc láo mà y định nói lên. Y gượng cười và nói:

- Thôi, tôi xin đầu hàng. Tiên sinh hãy để cho tôi chứng tỏ sự phục thiện của tôi một cách đầy hảo ý. Tôi muốn mời tiên sinh đến dự một buổi lễ nhỏ mà tôi sắp tổ chức để tưởng niệm vong hồn của vị cố Giám Mục, chú tôi. Không biết tiên sinh có vui lòng hạ cố chăng?

- Thật là một ân hạnh rất lớn cho tôi. Tôi rất mừng mà có dịp tuân lệnh để làm vui lòng điện hạ.

Kế đó Zanoni nói qua chuyện khác một cách vui vẻ nhẹ nhàng và sau một lúc, bèn xin khiêu từ và rút lui. Lúc ấy hoàng thân bèn nắm lấy cổ Mạc Di và quát lên:

- Thăng khốn kiếp! My đã phản bội ta!

- Tôi quả quyết với điện hạ rằng những con thò lò đã được chuẩn bị chu đáo để hiện lên với con số mười hai. Nhưng không hiểu tại sao nó lại lên như vậy. Thăng cha đó thật là quý hiện hình, tôi chỉ có thể nói như vậy thôi chứ không biết nói sao hơn nữa!

Hoàng thân buông y ra và nói, trong khi viên hầu cận lặng lẽ vượt lại cái cổ áo bị nhàu nát:

- Không nên để mất thời giờ. Ta muốn con nhỏ này, đầu ta phải chết vì nó!... Nhưng cái gì kêu lèng xèng vậy?

Mạc Di đáp:

- Đó là thanh gươm của nghiêm tổ vừa mới rớt xuống ở phòng bên.

Thơ Zanoni Gửi Kiềm Mâu

Ngày nọ, nơi tòa nhà cổ xưa trên vùng đồi núi hoang vu ở ngoại ô thành La Mã mà chúng tôi đã có dịp diễn tả trước đây. Kiềm Mâu đạo sĩ vừa tĩnh tọa công phu xong thì một vị tiểu đồng đem vào một phong thư. Kiềm Mâu mở ra xem thì là... thơ của Zanoni, đại ý viết như sau:

Thưa đạo hữu,

Khả năng của tôi đã yếu và lu mờ. Tôi đã mất sự bằng an tự tại nó là cái sức mạnh của người đạo sỹ. Tôi không thể ảnh hưởng đến ý chí những người mà tôi muốn dìu dắt, hướng dẫn. Tôi nhìn thấy họ đi lạc mỗi lúc càng xa dần, chìm đắm mỗi lúc càng sâu dần, trong cái biển đại dương bao la, nơi đó chính chúng ta đang căng buồm dong duỗi một cách vĩnh cửu vô tận mà không hy vọng đến bao giờ mới được cập bến. Ngạc nhiên và kinh hãi

mà nhận thấy rằng tôi chỉ còn có đủ quyền năng để cảnh giác, ở những trường hợp mà tôi muốn chỉ huy điều khiển, tôi đã dọ hỏi lòng mình. Phải, quả thật là những dục vọng trần gian trói buộc tôi vào cái hiện tại và ngăn cách tôi với những điều huyền bí thiêng liêng, mà chỉ có một trí tuệ thuần khiết, không ô nhiễm vật chất mới có thể lãnh hội và chiêm ngưỡng.

Nếp sống khổ hạnh, nhờ đó mà chúng ta luyện tập được những khả năng cao quý và thiêng liêng nhất, ngăn cản chúng ta nhận thức rõ ràng cái định mệnh của những người mà đối với họ, chúng ta có những xúc cảm yếu đuối của lòng người, như sự ghen tương, sự hận thù hay tình yêu! Kiềm Mâu ôi! chung quanh tôi, tất cả đều là bóng mờ và tăm tối. Tôi đã hồi tưởng lại cuộc đời thánh thiện thanh cao của chúng ta và, đây là lần đầu tiên mà từ trong tâm hồn tôi đã nảy mầm cái hoa dại của tình yêu.

Người đàn ông kia không xứng đáng với nàng, tôi vẫn biết thế! Nhưng trong bản chất của y, có những mầm mống của những đức tính tốt và cao thượng, nếu những mầm tốt này không bị còi cọc và ngăn chặn bởi những gai góc và cỏ dại của những thói si mê dục lạc phù phiếm và lòng nhát sợ. Nếu nàng thuộc về người ấy, tôi đã có thể truyền qua cho y sự đam mê nó làm mờ tối tầm mắt tôi và làm giảm mất cái năng lực của tôi. Chừng đó, trong âm thầm lặng lẽ mà không ai nhận biết, tôi có thể chăm nom định mệnh của y, hướng dẫn những hành động của y, và như vậy, bằng cách đem hạnh phúc cho y, đồng thời tôi cũng đem hạnh phúc đến cho nàng.

Nhưng thời gian trôi qua! Xuyên qua bóng tối chung quanh tôi, tôi nhìn thấy những nguy cơ trầm trọng nhất đang bao phủ lấy nàng. Không có con đường giải thoát nào khác hơn là sự bỏ nhà trốn đi. Nàng chỉ có thể trốn đi với người ấy, hoặc với tôi. Với tôi! Đó là một ý nghĩ rất quyến rũ, nhưng lại là một sự sa đọa khủng khiếp! Với tôi! Hỡi Kiềm Mâu, đạo hữu có ngạc nhiên mà nghe nói rằng tôi muốn giải cứu nàng thoát khỏi tay tôi chẳng?

Một lúc ngừng ngui trong cuộc sống trải qua nhiều thế kỷ, một giọt nước trong biển đại dương vô biên! Tình yêu của thế tục có thể là một cái gì khác hơn đối với tôi chẳng? Và trong cái tình yêu của người con gái trong làn và ngây thơ ấy, tôi nhận thấy một cảm giác sâu xa nó báo trước cho tôi một tai họa không thể tránh khỏi. Nhưng hỡi Kiềm Mâu, một vị Đạo

Trưởng nghiêm nghị, khắc khổ như đạo hữu đã từng thu nhận vào Môn phái chúng ta mọi linh hồn xứng đáng và dũng mãnh, chính đạo hữu biết rằng không thể nào diệt trừ sự sợ sệt trong lòng người đàn bà. Cuộc đời tôi đối với nàng sẽ là một sự ngạc nhiên thường xuyên không bao giờ dứt! Và dấu cho tôi tìm cách dìu dắt nàng đi xuyên qua những vùng sợ sệt tối tăm hỗn loạn đến ánh sáng, thì lại còn phải gặp "Người Giữ Cửa" chờ đón chúng tôi, và đó là một sự hiểm nguy đáng sợ!

Tôi đã thử hưởng cái tham vọng của người thanh niên Anh theo về sự thành công trên đường nghệ thuật của y, nhưng dường như huyết thống di truyền của ông cha y đã thu hút y đến những lãnh vực mà nơi đó chính y bị lạc lối.

Hỡi Kiềm Mâu, hãy đến với tôi! Tôi hy vọng gặp một người bạn tri kỷ để có thể giải bày tâm sự, một người mà thuở xưa kia cũng đã từng biết thế nào là ghen tương, là tình ái. Tôi đã kêu gọi đến Adonai, nhưng sự hiện diện của Người, trước kia vẫn đem đến cho tôi một niềm hoan lạc của cõi Trời và một đức tin vững chắc nơi định mệnh, ngày nay chỉ đem đến cho tôi sự hoang mang, giao động trong tâm hồn và làm cho tôi càng phân vân do dự. Khi tôi hướng nhìn về tương lai bằng nhỡn quang thông linh, tôi khám phá một cách lộn xộn những hình bóng ma quái hăm dọa, thịnh nộ, dữ tợn. Dường như tôi nhận thấy một cái định mệnh chẳng lành nó chấm dứt một cách phũ phàng cuộc sống tâm linh huyền diệu của tôi từ trước đến nay.

Sau khi đã trải qua Cuộc Sống Cao Cả ấy trong nhiều thế kỷ, dường như tôi nhận thấy con đường của tôi đưa đến một vực thẳm không lối thoát. Ở nơi mà đáng lẽ ra tôi nhìn thấy Cõi Trời mở rộng trước mắt, thì tôi thấy dựng đứng một cái máy chém, và những cảnh tượng đầu rơi máu đổ... Hỡi Kiềm Mâu, người đạo hữu của những ngày xa xưa, hãy đến đây với tôi! Ít nhất đối với tôi, đạo hữu cũng không dứt tuyệt mọi thứ tình quyến luyến của trần gian.

Môn Phái "Hồng Hoa" nay chỉ còn lại có hai ta, là những người cuối cùng còn sót lại và tiêu biểu cho bao nhiêu những vị Siêu Nhân cao quý, siêu việt của thời quá khứ. Theo những quy luật của Môn Phái chúng ta, đạo hữu có bốn phận dìu dắt, hướng dẫn những con cháu, hậu duệ của

những người mà trong thời dĩ vãng xa xăm nhất, đã từng xin nhập môn để được truyền thụ những bí thuật nhiệm màu. Vệ Công, cháu chắt cuối cùng của một người trong dòng họ Vệ trước kia từng là môn đệ của đạo hữu, nay là kẻ đang chực hãm hại và theo đuổi ráo riết nữ danh ca Kiều Dung. Bởi những tư tưởng tà vạy và hành động bất chính, y đang tự hào lấy năm mộ chôn thân của mình. Tuy nhiên đạo hữu vẫn còn có thể cứu y thoát khỏi cái định mệnh nguy hiểm đó. Tôi cũng vậy, cũ do những quy luật đó, tôi có bốn phận diu dắt một người con cháu ít tội lỗi hơn của một người môn đệ cũ, nhưng ít nhất người này còn có một tâm hồn cao quý tốt đẹp.

Nếu y bác lời khuyên của tôi và cứ năng nằng quyết một để xin nhập môn, thì Kiềm Mâu hồi, đạo hữu sẽ có một đệ tử mới. Tuy thế, đạo hữu vẫn phải e dè rằng không khéo y lại là một nạn nhân mới nữa! Đạo hữu hãy đến với tôi. Thơ này sẽ đến tay đạo hữu rất mau. Tôi ước mong sẽ có dịp bắt tay đạo hữu, một bàn tay duy nhất mà tôi còn dám nắm lấy ở cõi thế gian này.

Sự Vỡ Mộng Của Kiều Dung

Một thắng cảnh của tỉnh Naples, ngôi cổ mộ của thi hào Virgile, ở trên đỉnh một ngọn đồi bên trên động đá Pausilippe, đến ngày nay vẫn còn được người đời sùng thượng, không phải vì lòng hoài niệm sự nghiệp của thi hào, nhưng với sự sợ hãi gây nên bởi kỷ niệm của một nhà phù thủy. Người ta cho rằng cái động đá nói trên được khoét trong ruột ngọn núi do sự trợ lực của các âm binh và Virgile đã kêu gọi và sai khiến bằng cách niệm chân ngôn thần chú, và tục truyền rằng ngôi mộ cổ của ông vẫn còn được canh gác giữ gìn bởi những âm binh nói trên. Nơi thắng cảnh này, ở kế cận bên nhà của Kiềm Dung, là nơi mà nàng thường hay đến du ngoạn trong những lúc nàng đi bách bộ dong chơi một mình.

Buổi trưa hôm ấy, nàng lại vừa đi dạo bước quanh vùng mà lòng nặng trĩu những mối suy tư. Theo con đường mòn nhỏ hẹp, nàng đi bộ xuyên qua vườn nho trên sườn đồi, và đi lần lần lên tới đỉnh có cỏ cây sầm uất, là nơi yên nghỉ nghìn thu của thi hào Virgile mà những tác phẩm bất hủ cho đến ngày nay vẫn còn xoa dịu và nâng cao tâm hồn con người.

Ngồi trên một tảng đá cheo leo bên bờ vực thẳm, Kiều Dung ngắm nhìn phong cảnh ngoạn mục diễn ra ở dưới chân nàng. Đắng xa, làn khói xám

đục bốc lên từ miệng núi lửaVésuve, giống như một cái cột đang di chuyển trên nền trời xanh. Mặt biển Ngự Nữ êm lặng không một đợt sóng, dường như ngủ yên dưới ánh nắng mặt trời.

Chìm đắm trong cơn mộng mơ, nàng không nghe có tiếng chân người theo dõi bước chân của nàng đến tận nơi này. Vì thế nàng bèn giật mình khi nghe có tiếng động ở gần bên: một người thành lĩnh xuất hiện từ trong những bụi cây rậm rạp bọc quanh sườn đồi. Hình tướng dị dạng gớm ghiếc của người này tương hợp một cách lạ lùng với tính chất rùng rú hoang dại của cảnh vật thiên nhiên ở chung quanh, và với những huyền thoại bí ẩn của vùng này, làm cho nàng biến sắc và bất giác kêu lên một tiếng thất thanh vì sợ hãi.

Người ấy mỉm cười một cách chua chát và nói:

- Nàng đừng sợ bộ mặt xấu xí của tôi. Sau ba tháng thành hôn, thì không còn vấn đề đẹp hay xấu nữa! Thói quen sẽ sang bằng tất cả mọi sự. Tôi định đến nhà cô thì thấy cô đã đi ra, và vì lẽ tôi có vài điều quan trọng muốn nói với cô nên tôi đánh liều mà theo dõi cô đến đây. Tôi tên là My Cốt, một họa sĩ Pháp đã có ít nhiều tiếng tăm. Hội họa và âm nhạc là những ngành nghệ thuật có liên hệ mật thiết và sâu khấu kịch nghệ là một thánh điện hòa hợp cả hai...

Trong lời nói của người này có một cái gì chân thật và tự nhiên nó làm tiêu tan mọi sự sợ hãi mà sự xuất hiện đột ngột của y đã gây ra cho Kiều Dung từ lúc đầu. Trong khi nói chuyện, người ấy ngồi xuống một tảng đá ở bên cạnh nàng, nhìn nàng vào tận mắt, và nói tiếp:

- Kiều Dung hỡi, nàng rất đẹp, và tôi không ngạc nhiên về số người ngưỡng mộ nàng. Nếu tôi dám kể cả tôi vào số những người ấy, chính là tôi là người duy nhất thành thật yêu cô và tìm gặp cô với một mục đích chánh đáng. Xin cô đừng giận, và hãy nghe tôi nói. Hoàng thân Vệ Công, hay chàng bịp bợm đẹp trai Zanoni, hay chàng Ảng Lê trẻ tuổi có cặp mắt xanh, Linh Đông, có bao giờ họ nói chuyện hôn nhân với cô chẳng? Chính hôn nhân, một tổ ấm gia đình, sự bảo vệ của một người chồng, cuộc chung sống trong danh dự, là điều mà tôi muốn hiến dâng cho nàng. Những thứ đó mới

là bền bỉ trường tồn, dầu cho đến khi mắt mờ, chân chậm, lưng còng, nó vẫn còn giá trị mãi mãi không bao giờ mất. Nàng nghĩ sao?

Nói đến đây, y đã định nắm lấy tay nàng. Kiều Dung lui lại, trong lòng bực tức, và sửa soạn đứng dậy ra về. Nhưng My Cốt đã đứng dậy chặn đường của nàng và nói tiếp:

- Kiều Dung hỡi, nàng hãy nghe tôi! Nàng có biết rằng cuộc đời hát xướng là như thế nào đối với dư luận và thành kiến của người đời chăng? Làm đào hát tức là một bà hoàng trên sân khấu, và một kẻ nô tỳ ca kỹ trong con mắt của người thế gian.

Không ai tin nơi sự chính chuyên và đức hạnh của cô, không ai tin tưởng nơi lời thệ nguyện của cô. Cô là con búp bê mà người đời phục sức hào nhoáng lòe loẹt để ngắm nhìn chơi trong lúc tiêu sấu giải muộn. Cô không phải là thần tượng để cho họ chiêm ngưỡng, phụng thờ! Hay là cô yêu nghề ca hát đến độ bất chấp cả những vấn đề tương lai và danh dự? Có thể rằng cô bất chấp dư luận, thành kiến của thế gian, nhưng cô có khôn khéo mà tìm cách xoay chiều những dư luận đó vào một ưu thế có lợi cho cô không? Cô hãy nói thẳng cho tôi biết. Tôi cũng vậy, tôi không có thành kiến gì cả. Kiều Dung hỡi! Tôi dám chắc rằng chúng ta sẽ hiểu nhau và sẽ đồng quan điểm với nhau. Và bây giờ, hoàng thân Vệ Công có nhờ tôi chuyển lại một lời cho cô. Tôi có nên nói lại cho cô nghe không?

Kiều Dung chưa hề bao giờ cảm thấy điều mà nàng cảm xúc trong lúc đó. Nàng chưa từng bao giờ thấy rõ như lúc đó tất cả những nguy cơ của sự cô đơn và danh vọng nguy hiểm của nàng. My Cốt nói tiếp:

- Zaroni chỉ muốn khai thác lòng kiêu mạn và háo danh của cô. Còn Linh Đông thì sẽ tự khinh mình nếu y cưới cô làm vợ, cũng như y sẽ khinh cô nếu cô chấp nhận cuộc hôn phối với y. Nhưng Hoàng thân Vệ Công thì là một người đứng đắn nghiêm chỉnh, và lại giàu sang. Để tôi nói cho cô nghe việc này...

Kể đó, My Cốt xích lại gần dường như muốn nói nhỏ một câu vào tận tay nàng, nhưng nàng không để cho y có thời giờ. Nàng nhảy vọt một cái ra ngoài xa với một cái nhìn khinh bỉ vô cùng. Khi đó, My Cốt cũng vừa lao mình tới trước định nắm lấy tay nàng, nhưng y bị xảy chân và trượt lăn

xuống sườn đồi, mãi cho đến khi một nhánh cây thông chặn y lại, nhờ đó y khỏi té ngã xuống vực sâu, nhưng cũng đã bị xây xát cả thân mình. Kiều Dung còn nghe y kêu lớn một tiếng phẫn uất và đau đớn, nàng chạy một mạch theo con đường mòn xuống chân đồi, không màng quay lại nhìn phía sau, và trở về nhà.

Trước cổng thềm nhà, nàng thấy Linh Đông đang đứng nói chuyện với Dì Nết. Nàng lướt mau qua trước mặt y, bước vào phòng khách, để rơi mình xuống đất và ôm mặt khóc nức nở.

Linh Đông đã rón rén bước theo sau nàng vào nhà, và tìm cách an ủi nàng. Nàng không muốn trả lời những câu hỏi của y cũng không màng nghe nhữ lời y tha thiết tỏ tình. Nhưng bỗng nhiên, những lời nói của My Cốt về những thành kiến và dư luận của người đời đối với nghề ca xướng đã vọng lại trong trí nàng một cách rõ rệt. Nàng ngẩng mặt lên và nhìn thẳng vào mắt Linh Đông, nàng nói:

- Đồ giả dối! Làm sao mà anh còn dám nói chuyện yêu đương với tôi!

- Tôi xin lấy danh dự mà thề rằng tôi không biết dùng lời lẽ gì để mối tình sâu đậm của tôi đối với cô.

- Anh có sẵn sàng làm hôn phối với tôi chẳng? Anh có định cưới tôi làm vợ anh chẳng?

Những lời nói của My Cốt đã gây nên một sự đảo lộn hoàn toàn trong tâm hồn nàng, làm cho nàng tự khinh lấy mình, nghi ngờ những quan niệm của mình và mất hy vọng về tương lai. Nếu trong lúc đó Linh Đông trả lời những câu hỏi của nàng theo như lời khuyên trước đây của Zanoni, thì có lẽ y đã được lòng tin cậy của Kiều Dung và sau cùng y đã có thể chinh phục được tình yêu của nàng. Nhưng trước những câu hỏi đột ngột đó, thì bao nhiêu những sự nghi ngờ bộc khởi, và như Zanoni đã nói, những sự nghi ngờ này chính là những kẻ thù của linh hồn y. Phải chăng đây là một cuộc gài bẫy mà người ta âm mưu dựng lên để chực vồ lấy y? Phải chăng Kiều Dung đang đóng kịch, trong một vai trò đã được nghiên cứu sẵn từ trước? Y đảo đi đảo lại trong trí những ý nghĩ vô lý đó, và mỗi lúc y càng thấy mình bị mắc kẹt trong màng lưới của chúng. Khi đó thì hình như y

nghe vang lên giọng cười chế nhạo của Mạc Vân từ phía ngoài. Y không lầm, Mạc Vân đi ngang qua trước cửa, và Dì Nết cho y biết là có bạn y trong nhà. Mạc Vân tiêu biểu cho cái cười nhạo báng của người đời. Trong cái chuỗi cười giở già của Mạc Vân, hình như cả thế gian đang chế nhạo y, đem y ra làm cái trò cười của thiên hạ. Y bèn chùn bước và thối lui, trong khi đó Kiều Dung theo dõi y bằng cái nhìn dò xét. Sau cùng, y nói trong cơn lúng túng

- Kiều Dung hỡi! Phải chăng tất cả các bạn đào hát của cô đều đặt ra một quy tắc, là đòi hỏi hôn phối như một điều kiện tất yếu của tình yêu?

Đó là một câu hỏi vụng về, chua chát, một câu hỏi ác độc. Sau một lúc, y đã hối hận về câu hỏi đó. Những lời độc ác ấy dường như làm cho nàng biến sắc. Gương mặt nàng bừng đỏ, rồi tái xanh, đôi môi nàng trở nên nhợt nhạt và co quắp lại một cách đanh thép. Rồi với một cái nhìn dụ dằng mơ buồn, đầy sự thương hại đối với chính mình hơn là sự hờn trách đối với y, nàng nói:

- My Cốt nói có lý! Xin lỗi anh nhé! Quả thật, tôi nhận thấy tôi chỉ là một người ca kỹ hèn hạ và bị người đời khinh bỉ!

Linh Đông bào chữa:

- Kiều Dung! Hãy nghe tôi nói. Tôi đại đột quá hóa điên! Chính cô mới là người tha lỗi cho tôi!

Nhưng Kiều Dung đã đẩy lui y ra, rồi với một nụ cười chán nản, nàng đi qua trước mặt y và bước vào phòng riêng của nàng. Y không dám giữ nàng lại.

Lo Xa Có Lợi

Khi Linh Đông bước ra khỏi nhà Kiều Dung, thì Mạc Vân đang đứng trước ngưỡng cửa, bèn nắm lấy tay y. Linh Đông giật mạnh cánh tay lại trong cơn giận dữ và nói chua chát:

- Anh và những lời khuyên của anh đã làm cho tôi trở thành một kẻ hèn nhát và một thằng khốn nạn. Tôi phải về nhà, viết thơ cho nàng để giải bày tất cả những nỗi niềm u uất trong lòng tôi. Mong rằng nàng sẽ thứ lỗi cho tôi.

Mạc Vân để cho bạn y trút hết tất cả những nỗi bất bình và uất hận ra ngoài, rồi mới ôn tồn hỏi duyên cớ về chuyện gì vừa xảy ra, và khéo léo tìm cách xoa dịu cõi lòng y thay vì chọc tức y. Thật ra thì Mạc Vân không phải là con người thủ đoạn hay bất lương. Trái lại, y có những nguyên tắc luân lý vững chắc hơn phần đông các thanh niên khác. Y thành thật trách móc bạn y về những ý định không được ngay chính mà người này đã có đối với người nữ ca sĩ:

- Khi tôi nói anh không nên cưới nàng làm vợ, thì đâu có nghĩa là anh phải hạ thấp nàng xuống làm một người tình? Nếu phải chọn một trong hai lẽ, thì thà làm một cuộc hôn nhân đại đột còn hơn là dan díu trong vòng tội lỗi. Nhưng thôi, hãy chờ đợi ít lâu nữa xem sao, và không nên hành động theo sự bùng bột nhất thời!

- Nhưng tôi không còn thời giờ để chờ đợi được nữa. Tôi đã hứa trả lời với Zanoni trước đêm mai. Sau thời hạn đó, tôi không còn quyết định được nữa.

Mạc Vân nói:

- A ha! Đó là một việc rất đáng ngờ! Anh hãy nói rõ thêm cho tôi biết vì cớ gì?

Linh Đông bèn thuật lại cho bạn y nghe những gì đã xảy ra giữa y với Zanoni, nhưng không nhắc đến việc người ông nội và y muốn xin gia nhập vào tổ chức Huyền Môn bí mật nọ, mặc dù y, cũng không biết rõ lý do tại sao.

Câu chuyện ấy làm cho Mạc Vân nằm lại được ưu thế. Y nói:

- À! Rõ ràng là có một âm mưu giữa cô đào hát với người đỡ đầu bí mật của cô ta. Cả hai đều có một vị thế đáng ngờ. Câu hỏi của nàng lại khôn khéo lắm thay, và cũng may mà Linh Đông đã có sự sáng suốt dưới nguồn cảm hứng đầu tiên của lý trí, để khám phá ra vụ gài bẫy này! Lẽ nào anh lại bị phỉnh lừa bởi những tiểu xảo khéo léo với một hình thức bề ngoài có vẻ thần bí của một người lạ mặt, để cho bị lôi cuốn vào một cuộc hôn nhân chỉ vì người ấy, một khách viễn phương không rõ tung tích, nói với một vẻ mặt nghiêm trọng rằng anh phải quyết định trước một ngày giờ nào đó?

Mạc Vân ngừng một lúc, rồi nói tiếp một cách khá hợp lý:

- Ít nhất anh hãy thử làm theo cách này. Hãy đợi cho thời hạn chót trôi qua, chỉ còn có một ngày nữa thôi. Anh hãy phá hỏng mưu mẹo của Zanoni. Y nói sẽ gặp anh vào lúc nửa đêm và thách đố anh trốn tránh được y, Mẹ kiếp! Ta hãy rời khỏi Naples đi qua vùng lân cận, đến một nơi mà y không làm sao biết được để tìm ra chúng ta. Anh hãy tỏ cho y thấy rằng anh không muốn bị bịt mắt xỏ mũi để bị ép buộc phải làm bất cứ một việc gì, dẫu rằng đó là cái việc mà chính anh đã có ý định muốn làm.

Linh Đông đã cảm thấy nao núng. Y không thể bác bỏ lý luận của bạn y. Mặc dầu y không hẳn đã bị thuyết phục, nhưng y vẫn còn do dự. Chính vào lúc đó, My Cốt đi ngang qua chỗ của hai người bạn. Y quay lại nhìn và liền dừng bước khi nhận ra Linh Đông. Y nói:

- À, anh! Anh vẫn mơ tưởng đến Kiều Dung chứ?

- Phải! Còn anh?

- Tôi đã gặp nàng và đã nói chuyện với nàng! Nàng sẽ được gọi là My Cốt phu nhân trước cuối tuần này. Tôi đến nhà hàng Tolède đây. À! Nếu các anh gặp Zanoni, hãy nhắn dùm với y là y đã cản đường tôi những hai lần. My Cốt tuy chỉ là họa sỹ nhưng y là một người lương thiện và luôn luôn trả nợ sòng phẳng.

Mạc Vân nói:

- Có phải Zanoni cản đường anh vì chuyện tình của anh với Kiều Dung chẳng? Sao lại có chuyện cản đường nếu tình duyên của anh đang diễn tiến tốt đẹp như anh vừa nói?

- Các anh hãy hỏi Kiều Dung thì biết. Tôi nghiệp cho Linh Đông! Nàng chỉ dè dặt và giữ mình đối với anh mà thôi! Nhưng thôi, tôi không có thành kiến gì cả! Chào các anh!

Mạc Vân vỗ vai Linh Đông và nói:

- Mơ mọ ↓ mãi gì thế? Anh nghĩ sao về người đẹp của anh?

- Thăng cha đó nói láo!

- Anh có muốn viết thư cho nàng ngay bây giờ không?

- Không! Nếu quả thật nàng lừa dối tôi, tôi sẽ từ bỏ nàng mà không luyến tiếc. Tôi sẽ theo dõi nàng chặt chẽ, và dù việc gì xảy ra, Zanoni sẽ

không thể điều khiển cuộc đời tôi. Anh nói có lý: Chúng ta sẽ rời khỏi Naples vào sáng sớm mai.

Thần Núi Lửa Vésuve

Qua ngày hôm sau, trời tờ mờ sáng, hai người thanh niên Anh đã lên ngựa nhắm hướng thị trấn Baies dong ruổi. Linh Đông đã dặn khách sạn, nếu Zanoni đến tìm y, hãy nói lại rằng y đi nghỉ mát tại thị trấn ấy, là nơi tụ họp vui chơi của khách đi tắm biển. Sự thật thì khi vừa ra đến ngoại ô, họ đã rẽ qua con đường đi ngược chiều đưa đến Portici và Pompéi. Trời đã quá trưa khi họ đến Portici. Họ bèn ngừng lại để dùng bữa, vì Mạc Vân có nghe nói về món (macaroni) tuyệt hảo của thị trấn này, vá Mạc Vân lại là một tay sành ăn và biết sống thụ hưởng.

Hai người bước vào một quán cơm có vẻ trung bình. Mạc Vân vui vẻ hơn ngày thường, y ép bạn cùng uống một chai rượu nho và nói chuyện một cách hào hứng.

- A ha! Chúng ta đã làm cho Zanoni tiên sinh "lỡ bộ," ít nhất là cho y tiên tri láo một lần. Từ nay về sau, anh không còn tin tưởng nơi y nữa.

- Giờ hẹn chưa đến, để chờ cho qua khỏi rồi mới chắc.

- Chao ôi! Nếu y là nhà tiên tri, thì anh lại không phải là César đại đế. Chính lòng tự kiêu của anh làm cho anh trở nên dễ tin. Lạy Chúa! Tôi không tự coi như một nhân vật quan trọng lắm để cho người ta phải vì tôi mà đảo lộn cõi thiên nhiên với mục đích là làm cho tôi sợ.

- Nhưng tại sao phải đảo lộn trật tự trong thiên nhiên? Có thể có một khoa Triết Học thâm sâu hơn ta tưởng, một khoa Triết Học khám phá được những bí mật của Trời Đất, nhưng không vì thấu triệt được Thiên Cơ mà nhất thiết phải làm đảo lộn trào lưu vận hành của thiên nhiên.

- Anh lại mắc kẹt vào sự mê tín nữa rồi! Như vậy anh cho rằng Zanoni là một nhà tiên tri, biết trước việc tương lai, thậm chí lại có thể sai khiến được cả quỷ thần nữa chẳng?

Khi đó, người chủ quán đem đến một chai rượu nho mới. Y lấy làm vui mừng và cảm động mà thấy hai vị quý khách Ăng Lê thường thức triệt để món (macaroni) của y. Y hỏi thăm hai vị có muốn du ngoạn trên núi lửa

Vésuve không? Núi ấy hiện đang phun lửa, đó là một cảnh tượng rất đẹp, nhất là sau khi mặt trời lặn. Mạc Vân nói:

- Đó là một ý kiến rất hay! Anh nghĩ sao, Linh Đông?

- Tôi chưa thấy núi lửa bao giờ, tôi muốn xem một lần cho biết.

Vốn hay lo xa, Mạc Vân hỏi chủ quán:

- Nhưng có nguy hiểm gì không?

-Ồ! Không có gì là nguy hiểm cả. Ngọn núi rất lành, khi phun lửa nó chỉ hơi run một chút, chỉ vừa đủ làm cho hai vị cảm thấy thích thú mà thôi!

- Tốt lắm! Hãy dắt ngựa ra và tính tiền, chúng tôi muốn đi đến nơi trước khi trời tối.

Chai rượu đã uống cạn, bữa ăn trả tiền xong, hai người lên ngựa và nhắm hướng Résina thẳng tiến. Khi họ đến thị trấn này, ngôi sao đầu tiên đã chói sáng trên nền trời màu hồng lợt. Họ bỏ ngựa, và thuê hai con lừa với một người dẫn đường. Khi trời sẫm tối, ngọn lửa từ miệng núi phun ra mỗi lúc càng chói sáng rực. Do muôn nghìn ngọn thác, nghìn ngọn suối, dòng phún thạch chảy ra từ đỉnh núi đen ngòm, tuôn xuống chân núi và tràn xuống đồng bằng ở phía dưới. Khi họ càng lên cao dần, hai du khách bắt đầu cảm thấy cái ấn tượng sợ hãi kinh khủng dường như phảng phất trong bầu không khí bao bọc chung quanh ngọn núi lửa này.

Màn đêm đã buông xuống với bóng tối dày đặc. Hai người bèn bỏ lừa đi bộ lên núi với người hướng đạo và một người dân quê, người này soi đường cho họ bằng một ngọn đuốt cầm tay. Người hướng đạo, cũng giống như phần nhiều hướng dẫn viên và người bản xứ của vùng này, vốn hay nói nhiều và vui tính. Y nói huyền thuyên về những du khách ngoại quốc và nghề nghiệp của y. Sau cùng, y thuật lại một câu chuyện lạ lùng:

- Đêm nọ đã xảy ra một việc khiến cho tôi dựng tóc gáy. Tôi chưa bao giờ trải qua một cơn sợ hãi tột độ như thế. Hôm ấy tôi hướng dẫn một nhóm du khách người Anh. Một bà du khách, chắc là một nữ họa sĩ, bỏ quên trên núi một tập hình ảnh trong đó bà có vẽ vài bức họa phong cảnh núi lửa. Bà ấy yêu cầu tôi trở lên núi tìm giùm và đem trả cho bà tại một địa chỉ ở Naples, với một số tiền thù lao rất hậu. Tôi bèn đi ngay chiều hôm đó.

Tôi tìm được tập họa phẩm trên núi, và sửa soạn đi trở xuống, thì bỗng nhiên tôi nhìn thấy một bóng người dường như từ trong miệng núi lửa hiện ra. Không khí ở chỗ ấy rất độc đến nỗi tôi không thể nào quan niệm rằng một người có thể thở và sống được tại đó. Tôi lấy làm ngạc nhiên vô cùng đến nỗi tôi đứng trơ như pho tượng đá, thì tôi thấy bóng người ấy đi chậm chậm vượt qua những bãi lửa tro đang cháy ngùn ngụt và ngừng lại ngay trước mặt tôi. Lạy Đức Mẹ! Ôi chao ôi! Một gương mặt thật lạ thay!

- Lạ làm sao? Rùng rợn, khủng khiếp lắm chẳng?

- Gương mặt rất đẹp, thưa ông, nhưng làm cho tôi vô cùng sợ sệt. Gương mặt và hình bóng ấy không phải giống như người thường. Tôi chắc đó là vị Thần Lửa núi Vésuve.

- Thần Lửa có nói gì không?

- Không. Dường như y cũng không nhìn thấy tôi, tuy rằng tôi đứng rất gần, cũng như gần các ông đây. Nhưng đôi mắt y có vẻ nhìn trong không gian. Bóng ấy đi mau ngang qua tôi, bước lên một dòng suối phun thạch nóng bỏng, rồi biến mất dạng trên sườn núi phía bên kia. Điều mà tôi vừa thấy làm cho tôi trở nên tò mò và táo bạo, tôi bèn quyết định thử nghiệm thử xem tôi có thể chịu đựng nổi bầu không khí ở chỗ mà vị Thần Lửa ấy vừa đi qua không. Nhưng tôi vừa đến không đầy ba chục bước cách chỗ mà tôi thấy xuất hiện lần đầu tiên, thì tôi bị đẩy lui và dội ngược bởi một luồng hơi độc như ôn dịch nó suýt làm tôi chết ngạt. Mẹ kiếp! Từ đó đến nay tôi chỉ có khắc ra máu!

Mạc Vân nói:

- Linh Đông, chắc anh đang nghĩ rằng vị Thần Lửa này hẳn phải là Zanoni?

Cả nhóm đã lên tới đỉnh núi, và cảnh tượng diễn ra trước mắt họ thật hùng vĩ khôn tả. Từ họng núi lửa, một cột khói đen như mực bốc lên cao vút rồi tỏa ra khắp vùng đến tận chân trời. Từ bên trong đám khói vọt ra muôn nghìn tia lửa đỏ tượng hình rất đẹp giống như một chóp lông chim trĩ khổng lồ có đủ màu sắc. Tia lửa đỏ chiếu sáng rực cả một vùng chung quanh. Mỗi tảng đá, mỗi nếp nhăn và gồ ghề lồi lõm của sườn núi đều phát ra những bóng đen ẩn hiện chập chờn dưới ngọn lửa lấp loáng, coi rất linh

động dưới muôn ngàn sắc thái tuyệt vời. Những luồng khói diêm sinh và lưu hoàng khét nghệt càng làm tăng thêm vẻ khủng khiếp rùng rợn của phong cảnh đặc biệt này.

Nhưng ở chung quanh ngọn núi lửa thì là một bối cảnh hoàn toàn khác hẳn. Vòm trời rộng lớn bao la, một màu xanh dờn đều đặn, và những ngôi sao lấp lánh chiếu rạng ngời, phản ánh một sự yên tĩnh trầm lặng, hùng tráng, vĩ đại của thiên nhiên. Hai người du khách vừa ngắm nhìn phong cảnh, vừa phập phồng hồi hộp lắng tai nghe những tiếng gầm làm rung chuyển mặt đất dưới chân họ, cùng với muôn nghìn tiếng động và âm thanh lớn nhỏ xuất phát từ trong những hang vực tối đen và sâu thẳm khôn lường ở trong ruột Trái Đất.

Thành hình, giống như một quả trái phá được bắn ra từ một khẩu đại bác, một khối đá khổng lồ từ trong họng núi lửa khạc ra, phóng lên đến hàng trăm thước bề cao trên không gian, rồi rơi xuống sườn núi đá với một tiếng đọ↓ chát chúa kinh hồn! Khối đá vỡ ra làm muôn nghìn mảnh vụn nhậy nhót quanh sườn núi với những tiếng rít lên nghe rợn người và phát ra những đốm lửa nhỏ xẹt văng tứ phía. Một trong những tảng đá ấy, lớn hơn những mảnh vụn khác, rơi xuống gần hai người du khách, chỉ cách chỗ họ đứng có vài bước. Mạc Vân kêu lên một tiếng hãi hùng, còn Linh Đông thì nín thở và run lên vì sợ hãi.

Người hướng dẫn viên kêu lên:

- Mẹ kiếp! Xin hai vị xuống núi ngay cho, không nên chậm trễ! Hãy đi theo tôi, mau lên!

Nói xong, người hướng đạo và người dân quê cùng vắt giò lên cổ chạy như bay xuống núi. Mạc Vân cũng chạy theo sát cánh với họ. Còn Linh Đông chưa kịp hoàn hồn, cũng hối hả chạy theo sau. Nhưng họ vừa chạy được có vài bước thì một luồng khói đen khổng lồ lại từ trong họng núi phun ra cùng với một tiếng nổ long trời chuyển đất. Luồng khói từ từ hạ xuống thấp, đuổi theo kịp những du khách, bao trùm lấy họ, và bao phủ khắp nền trời. Trong khoảnh khắc tất cả đều đắm chìm trong một bức màn đen dầy đặc. Xuyên qua bóng tối có những tiếng gọi của người hướng dẫn từ đằng xa còn vọng lại, rồi liền bị khóa lấp bởi tiếng rú kinh hồn của núi

lửa và những tiếng gầm trong lòng đất. Linh Đông dừng chân lại, y đã bị lạc lối và mất liên lạc với bạn y và người hướng dẫn. Y đang trợ trợ một mình, lạc lõng bơ vơ với bóng tối và sợ hãi... Làn khói đen tan dần, ánh lửa đỏ lại hiện ra chập chờn khi mờ khi tỏ xuyên qua bức màn khói. Cơ xúc động đã qua, Linh Đông bèn chạy trở xuống. Ở phía dưới, y nhận ra giọng nói của Mạc Vân đang gọi y, nhưng không còn nhìn thấy bóng dáng bạn y đâu nữa. Thành linh, y lắng tai nghe, dường như y nghe thấy một tiếng gầm rùng rợn kéo dài và có vẻ như mỗi lúc một lớn dần. Y ngừng lại và quay đầu về phía sau để tìm hiểu lý do: thì ra dòng phún thạch lỏng và đỏ như lửa đã tràn lên miệng núi và chảy tuôn xuống bốn phía sườn núi như nước vỡ bờ! Giòng suối lửa ấy chảy xuống với hết tốc lực và đuổi theo Linh Đông bèn gót, hơi nóng của nó hực ra tạt vào mặt y mỗi lúc càng nóng hơn. Y lạnh trí khôn, liền nhảy tạt qua một bên với hai tay hai chân, bám chặt lấy một tảng đá lớn nhô ra ở phía tay mặt, rồi từ từ trèo lên. Giòng phún thạch chảy lan tràn chung quanh y và dưới chân y, làm thành một ngọn suối lửa ở giữa tảng đá mà y vừa trèo lên và con đường mòn duy nhất đưa xuống chân núi.

Thế là y bị hoàn toàn cô lập. Không thể nào xuống dưới chân núi được nữa, y không còn cách nào khác hơn là đi ngược trở lên chỗ họng núi lửa để tìm một con đường khác.

Y tiến đến gần họng núi được một quãng mà bầu không khí chưa bị nhiễm hơi độc của chất lưu hoàng còn cho phép y tiến bước một cách an toàn. Rồi y phóng tầm mắt xuống dưới chân núi, để tìm một con đường tắt và tránh những chỗ mà dòng suối phún thạch có thể chảy qua. Kế đó, với một bước đi mau lẹ, vững chắc, y vượt qua những đồng tro tàn còn cháy ngùn nhưng liền tan vụn dưới chân y.

Y đã đi bộ được độ năm chục thước, thì bỗng nhiên y ngừng lại. Một cơn sợ hãi khôn tả, không thể giải thích, thành linh xâm chiếm lấy y. Toàn thân và tứ chi run rẩy, y cảm thấy như bị tê liệt và sắp chết. Cơn sợ sệt này thật là vô lý vì đường đi có vẻ dễ dàng và chắc chắn, không có một chướng ngại nào trước mắt và không có một nguy cơ nào có thể xảy đến. Trong cơn hoảng sợ, trống ngực y đánh liên hồi, đôi mắt giương to lên, trán toát mồ hôi lạnh, và đứng sững như trời trồng, y nhìn thấy xuất hiện trước

mặt y, cách đó một quãng, một cái bóng đen khổng lồ, một phần giống như hình người, nhưng cao lớn hơn nhiều, và có vẻ lờ mờ không rõ nét, nhưng coi thật rùng rợn.

Trong khi đó, ánh sáng chói lòa của núi lửa cũng chiếu lên một nhân vật khác đứng yên một chỗ và không cử động, gần bên cái bóng khổng lồ lúc này. Người quan sát có thể nhận ra sự tương phản giữa hai vật đó: ấy là người và bóng.

Chỉ trong giây phút, Linh Đông đã ý thức được cái cảnh tượng ấy. Một luồng khí diêm sanh lưu hoàng thứ hai, xoáy nhanh như con trốt và đặc hơn luồng thứ nhất, lại xà xuống sườn núi. Không biết vì ảnh hưởng của luồng hơi độc hay của cơn sợ hãi khủng khiếp vừa rồi, mà Linh Đông cảm thấy choáng váng, tối tăm cả mặt mũi và sau một cố gắng tuyệt vọng để thở hít khí trời, y lão đảo và té ngã xuống đất, bất tỉnh nhân sự!

Chương Năm: Lời Khôn Nguyễn

Mạc Vân và hai người đồng hành đã về đến nơi một cách an toàn, và liền nghĩ đến Linh Đông khi họ đã hoàn hồn và lấy lại hơi thở. Nhưng giờ phút trôi qua mà không thấy Linh Đông trở về, Mạc Vân đã bắt đầu cảm thấy lo ngại. Y đề nghị quay trở lại để tìm bạn y, và sau cùng, sau khi đã hứa trả tiền thù lao rất hậu, y thuyết phục được người hướng dẫn viên đi theo y. Chân núi rộng rãi bằng phẳng, và với cặp mắt kinh nghiệm của y, người hướng đạo có thể phân biệt rõ ràng mọi vật từ đằng xa. Họ chưa đi được bao xa, thì thấy có hai bóng đen từ xa bước đi chậm rãi về phía họ. Khi hai bóng ấy đến gần, Mạc Vân nhận ra hình dáng của bạn y. Y liền dạy lại người hướng đạo và kêu lên:

- Lạ trời! Y đã về được kia rồi!

Người hướng đạo vừa kêu to vừa run.

- Ô kìa! Lạ thật! Người kia có dáng dấp giống y như vị Thần Lửa mà tôi đã gặp lần trước. Thật quả là y đây rồi! Nhưng hôm nay gương mặt y lại giống như mọi người thường!

Trong khi Linh Đông mặt mày tái nhợt, mệt lả và im lặng, chỉ vẫy tay đáp lại tiếng reo mừng của Mạc Vân, thì bỗng nghe giọng nói của Zanoni:

- À! Anh bạn Ăng Lê! Tôi có nói với bạn anh rằng chúng tôi sẽ gặp nhau đêm nay. Anh thấy không? Anh không thể làm cho tôi "lờ bộ" hay "tuột dù" được chứ?

Mạc Vân nói lắp bắp trong cơn hoang mang và ngạc nhiên tột độ:

- Nhưng làm sao...? Nhưng... ở đâu?

- Tôi gặp bạn anh đang nằm sóng sượt trên mặt đất, với những luồng hơi độc từ họng núi bốc ra tràn ngập chung quanh. Tôi đã vục y ra chỗ thoáng khí, và nhờ tôi đã quen... sống ở vùng núi, nên tôi đã cứu y tỉnh dậy. Câu chuyện là như thế! Anh thấy không? Nếu không có lời ước hẹn của tôi

mà các muốn tránh né, thì vào giờ này, bạn anh chỉ còn là một cái xác không hồn. Chỉ chậm một chút nữa, là hơi độc đã ngấm vào cơ thể. Chào các anh! Chúc các anh ngủ ngon giấc và thấy nhiều mộng đẹp!

Linh Đông đến bây giờ mới mở miệng lần đầu tiên, và nói trong cơn xúc động:

- Nhưng, hồi ân nhân của tôi! Ông không bỏ chúng tôi chứ? Ông có trở lại với chúng tôi không?

Zanoni suy nghĩ, rồi kéo Linh Đông ra một chỗ vắng và nói riêng một cách nghiêm trọng:

- Chúng ta cần gặp nhau lại một lần nữa nội trong đêm nay. Anh phải tự quyết định lấy số phận anh trước nửa đêm. Tôi biết rằng anh đã làm nhục người con gái mà anh nói rằng anh yêu. Nếu anh biết hối hận thì chưa phải là quá trễ. Anh đừng hỏi ý kiến bạn anh: y có lý trí tốt và biết lo xa, nhưng lúc này không phải là lúc mà anh cần sự cẩn thận dè dặt. Trong đời có những lúc mà người ta cần phải để cho óc tưởng tượng, chớ không phải lý trí, quyết đoán mọi việc, và anh đang ở vào một trong những lúc đó. Tôi không muốn buộc anh phải trả lời ngay bây giờ. Anh hãy định tĩnh tinh thần và suy nghĩ chín chắn. Bây giờ mới có mười giờ, anh còn được hai giờ nữa. Trước nửa đêm, tôi sẽ trở lại với anh.

Linh Đông đáp:

- Ông thật khó hiểu! Tôi muốn giao phó cuộc đời tôi cho ông, và những gì tôi đã thấy hồi tối nay đã làm cho tôi quên mất hình ảnh Kiều Dung. Một sự mong muốn còn nồng nhiệt hơn tình yêu đang bùng cháy trong quả tim tôi: đó là lòng mong ước không giống như những người khác, và vượt lên cao hơn những kẻ đồng loại của tôi, mong ước được biết và chia sẻ những bí ẩn trong cuộc đời ông, mong ước được hiểu biết một khoa học huyền bí siêu đẳng, và sở đắc một huyền năng siêu nhiên phi phạm. Tôi đã chọn lựa. Nhân danh tổ phụ tôi, tôi khẩn nguyện ông và nhắc nhở lời cam kết của ông. Xin ông hãy dìu dắt, hướng dẫn tôi vào đường Đạo, thân nhận tôi làm đệ tử, làm kẻ nô lệ của ông. Được như vậy tôi sẽ từ bỏ ngay tức khắc và không một lời than tiếc, người đàn bà mà trước khi được biết ông, tôi muốn tranh chấp với tất cả mọi người.

- Anh hãy suy nghĩ kỹ trước khi chọn lựa: một chàng là Kiều Dung với một tổ ấm gia đình, một đời sống êm đềm hạnh phúc. Còn một chàng là một cuộc sống bấp bênh tăm tối, tăm tối đến nỗi chí đến mắt tôi cũng không thấu suốt được. - Nhưng ông nói với tôi rằng nếu tôi cưới Kiều Dung làm vợ, tôi phải chịu sống cuộc đời bình thường như mọi người. Còn nếu tôi từ chối điều ấy, tôi có thể ngưỡng vọng được đạt tới khoa pháp môn và quyền năng của ông.

- Đại dột! Khoa pháp môn và quyền năng không đem đến hạnh phúc!

- Nhưng những điều đó còn hơn cả hạnh phúc! Bây giờ, nếu tôi cưới Kiều Dung, ông có chịu làm thầy tôi, làm người hướng dẫn tôi hay không?

- Không thể được!

- Nếu vậy tôi xin từ bỏ nàng, tôi từ chối tình yêu, từ chối hạnh phúc. Hoan hô sự sống cô đơn, và hoan nghinh sự thất vọng, khổ đau nếu đó là những cánh cửa đưa vào đường Đạo nhiệm mầu.

- Tôi không nhận sự trả lời của anh ngay bây giờ. Trước mười hai giờ đêm, anh sẽ trả lời với tôi một tiếng dứt khoát: chịu hay không, thế thôi. Giờ xin tạm biệt!

Zanoni vẫy tay từ giã, đi xuống con đường dốc, và biến mất dạng trong đêm tối.

Linh Đông trở lại chỗ bạn y đứng. Mạc Vân nhìn thẳng vào mặt bạn và nhận thấy một sự thay đổi lớn: gương mặt linh hoạt và do dự của tuổi trẻ đã biến mất, nhường chỗ cho những nét đanh thép, rắn rỏi và nghiêm khắc. Mới trong khoảng thời gian ngắn có một giờ đồng hồ, gương mặt ấy đã mất hết cả sự tươi tắn tự nhiên của nó và dường như đã mang dấu vết của nhiều năm khắc khổ.

Sự Lựa Chọn Của Linh Đông

Khi hai người Anh trở lại thành phố Naples, họ đi qua những đường phố vắng vẻ dưới ánh sao khuya. Mọi sự ồn ào, náo nhiệt lúc ban ngày đều đã chấm dứt, và tất cả đều đắm chìm trong yên lặng.

Rải rác đó đây, nằm ngủ sóng sượt bên hàng ba hay vỉa hè ở các khu phố nghèo nàn lao động, là những kẻ du đãng và phiêu bạt giang hồ, thuộc

thành phần một bộ lạc du mục thường thấy ở vài xứ Nam Âu Châu.

Hai người cưỡi ngựa đi trong im lặng, vì Linh Đông có vẻ như không nghe những câu hỏi và lời phẩm bình của bạn y, còn Mạc Vân thì cũng đã mệt mỏi nhiều sau cuộc leo núi.

Thình lình, một tiếng chuông nhà thờ văng vẳng từ xa vọng lại báo hiệu một khắc đồng hồ trước nửa đêm. Linh Đông bèn bước ra khỏi cơn mộng và đưa mắt nhìn chung quanh một cách băn khoăn. Khi tiếng chuông vừa dứt, tiếng vó ngựa đã reo vang trên đường lộ lóe đá, và do một con đường hẹp từ phía hữu, thấy xuất hiện một người kỵ mã. Khi người ấy đến gần, Linh Đông nhận ra Zanoni, Mạc Vân ngạc nhiên hỏi bằng một giọng buồn ngủ:

Ừ! Tiên sinh còn gặp lại chúng tôi vào giờ này sao?

Zanoni thúc ngựa đi kèm theo Linh Đông và đáp:

- Tôi và bạn anh có chuyện muốn nói với nhau. Nhưng sẽ không lâu. Có lẽ anh cần về khách sạn trước?

Mạc Vân khẽ chào lịch sự rồi phóng ngựa đi trước.

- Bây giờ, anh đã quyết định rồi chưa?

- Tôi đã có quyết định. Tình yêu Kiều Dung đã tắt hẳn trong lòng tôi. Tôi quyết định từ bỏ nàng.

- Anh có chắc không?

- Tôi đã chắc rồi. Bây giờ, đến lượt phần thưởng của tôi?

- Phần thưởng của anh! Ngày mai lúc chiều tối, anh sẽ có.

Zanoni thúc ngựa quay đi, vó ngựa lóe văng các đóm lửa trên đường đá, rồi biến mất dạng trong bóng tối.

Trở về khách sạn, Linh Đông cố gom lại những tư tưởng của y. Những sự việc xảy ra từ lúc ban chiều, sự xuất hiện của cái hình bóng không lồ giữa đám khói lửa trên miệng núi Vésuve, sự gặp gỡ lạ lùng giữa y với Zanoni ở một nơi mà, với những phương tiện di chuyển thông thường, họ không thể gặp nhau vào giờ đó được, tất cả những sự việc đó làm cho tâm hồn y tràn ngập bao nhiêu nỗi xúc động bàng hoàng. Một ngọn lửa thiêng âm ỉ từ lâu, vừa bùng cháy trong lòng y. Tất cả những hoài bão của quá khứ, lòng tham vọng của tuổi trẻ, sự khao khát được nổi danh trên lãnh

vực nghệ thuật, tất cả đều tiêu tan như mây khói trước một sự mong ước mãnh liệt là vượt khỏi giới hạn sự hiểu biết thông thường của người đời, và đạt tới cái trạng thái tâm linh siêu đẳng, thoát tục mà người lạ mặt kia dường như đã nắm vững.

Linh Đông đã nói đúng sự thật: ["tình yêu đã tắt hẳn trong lòng y."] Giữa những cảm nghĩ lộn xộn và phức tạp trong trí y lúc ấy, không còn có một chỗ nào yên tĩnh thư thái để cho tình yêu của thế gian có thể sinh hoạt và nảy nở. Sự cảm hứng, niềm hứng khởi của y lúc ấy đã hoàn toàn thoát tục, y sẵn lòng từ bỏ mọi điều mong ước và dục vọng trần gian để được trải qua một giờ cùng với Zanoni ở bên ngoài giới hạn của thế giới hữu tình.

Siêu Nhân Cũng Lụy Tình

Kiều Dung vừa từ hí viện trở về nhà. Một mối sau một buổi trình diễn nhạc kịch, nàng ngả mình trên chiếc divan và suy nghĩ vơ vẩn. Ba ngày trước đây, Zanoni có dặn nàng hãy chuẩn bị sẵn sàng chờ đợi một biến cố quan trọng, và đêm nay, tức là đêm cuối cùng, đâu việc gì xảy ra, chàng cũng sẽ đến gặp nàng.

Đồng hồ điểm một khắc trước nửa đêm. Ngồi đợi đã lâu, nàng sắp sửa rời phòng khách và sửa soạn đi ngủ. Bỗng nghe có tiếng vó ngựa dồn dập từ xa chạy đến, ngừng trước nhà, rồi có tiếng gõ cửa. Tim nàng đập mạnh, nhưng một giọng quá quen thuộc đã gọi tên nàng từ bên ngoài, làm nàng hết sợ ngay tức khắc. Nàng bèn ra mở cửa.

Zanoni bước vào với một dáng điệu mau mắn, nhẹ nhàng, và nói với giọng biểu lộ cơn xúc động:

- Kiêu Dung! Tôi đến với cô một lần nữa để giải cứu cho cô. Hoàng thân Vệ Công sắp đến đây với bọn lâu la của y. Cô phải trốn đi với tôi ngay bây giờ. Thời giờ đã gấp lắm, không thể chần chờ được nữa!

Chàng vừa nói vừa nắm lấy bàn tay nàng một cách rất triều mến và nhìn nàng bằng đôi mắt van lơn. Kiêu Dung còn ngờ ngợ chưa tin hai lỗ tai của mình bèn hỏi lại:

- Trốn đi với chàng?

- Phải! Trốn đi với tôi! Để cứu vãng tiếng tăm và danh dự của cô, nếu không thì mất hết tất cả.

Kiều Dung vừa nói lắp bắp vừa quay mặt qua một bên:

- Như vậy, chàng không phải là vô tình đối với tôi ư? Chàng không còn muốn gả tôi cho người khác ư?

Zanoni ngồi im lặng, nhưng quả tim chàng đập mạnh, đôi má chàng ửng hồng, đôi mắt chàng chiếu long lanh một tia sáng của tình yêu. Nhưng sự im lặng đó có vẻ khả nghi đối với Kiều Dung, nàng bèn nói:

- Chàng hãy nói đi!

- Vô tình ư? Không phải thế! Nhưng làm sao tôi dám nói rằng tôi yêu cô!

Kiều Dung biến sắc, bèn ngồi xích ra xa hơn và nói:

- Định mệnh của tôi có quan hệ gì? Xin chàng hãy để mặc tôi. Tôi không sợ một sự nguy hiểm nào cả. Cuộc đời tôi và danh dự của tôi, tôi có thể tự định đoạt lấy.

Zanoni nói:

- Đừng nói đại dột như vậy! Kia! Cô hãy lắng tai nghe, con ngựa của tôi đang hí vang lên, đó là dấu hiệu báo động nguy cơ sắp đến. Cô hãy mau lên, kéo không còn kịp nữa.

Kiều Dung nói với một giọng chua chát:

- Tại sao chàng lo ngại việc ấy? Chàng đã biết rõ lòng tôi, chàng đã biết rằng chàng làm chủ định mệnh của tôi. Nhưng nếu chàng chỉ nhìn tôi một cách vô tình, nếu tôi chỉ là một kẻ xin xỏ tình yêu, rồi chàng lại định gả tôi cho một người khác không hề yêu tôi, thì, ôi thôi! đó thật là điều sỉ nhục lớn nhất đối với một người đàn bà! Thôi, chàng hỡi, thà để tôi chết còn hơn!

Zanoni kêu lên bằng một giọng nghẹn ngào:

- Sắp nguy đến nơi rồi, đừng giỡn mặt với Thần Chết! Nàng không thể biết được nàng đang đòi hỏi những gì. Đi mau!

Zanoni bước lại gần, choàng tay ôm ngang lưng và xốc nàng dậy.

- Hãy đi mau, Kiều Dung. Ít nhất nàng hãy tin nơi tình bạn của tôi, danh dự của tôi, và sự che chở của tôi!

Kiều Dung nói với một cái nhìn đầy trách móc:

- Chứ không phải tin nơi tình yêu của chàng!

Cái nhìn đó gặp ngay cái nhìn của Zanoni, và có một sức hấp dẫn lạ thường. Chàng cảm giác được quả tim Kiều Dung đang đập bên cạnh quả tim chàng, và hơi thở của nàng lướt nhẹ bên má chàng. Chàng bất giác cảm thấy cả người chàng run lên! Chàng, một Zanoni kiêu hùng, một con người kỳ bí, có đầy đủ bản lĩnh, và dường như vượt hẳn ra ngoài hàng ngũ nhân loại! Nhưng rồi chàng cũng run lên bên cạnh người đẹp! Chàng bèn ôm siết chặt lấy nàng, và trong một tiếng thở dài nào nuốt và nồng ấm, chàng thì thầm bên tai nàng: "Kiều Dung, anh yêu em!" Kế đó, Zanoni buông nàng ra và để rơi mình thụp xuống dưới chân nàng, chàng nói với một giọng si tình:

- Bây giờ, anh không chỉ huy nữa: Anh cầu khẩn em cũng như người ta phải cầu khẩn một người đàn bà. Từ khi nhận được cái nhìn đầu tiên của em, anh đã cảm thấy có một mối liên hệ lạ lùng giữa định mệnh của chúng ta! Anh như bị choáng váng và bị thu hút lại gần em bởi một động lực vô hình huyền bí. Anh đã rời khỏi Naples để tránh gặp mặt em, nhưng hình ảnh của em cứ theo dõi anh và bám sát lấy anh. Nhiều tháng năm đã trôi qua, và cái nhìn dịu dàng của em vẫn luôn luôn soi sáng cõi lòng anh. Anh đã trở lại vì anh thấy em cô đơn hiu quạnh trong đời, vì anh biết rằng nhiều mối nguy cơ đang hăm dọa cuộc đời em mà chỉ có anh mới giải cứu được. Chính vì sự an toàn và hạnh phúc của em mà anh đã muốn cho em gặp gỡ với một người mà trên thế gian này, có đủ điều kiện hơn anh để làm cho em được sung sướng. Kiều Dung hỡi! Em không biết rằng anh yêu em đến bậc nào!

Không một ngôn từ nào có thể diễn tả nỗi sự sung sướng trọn vẹn và tuyệt đối, nó tràn ngập cõi lòng của nàng ca sĩ lúc ấy. Người đàn ông ấy, mà nàng nghĩ rằng quá kiêu kỳ và bí hiểm để có thể yêu, nay đang ở bên cạnh nàng, nhỏ nhoi và khiêm tốn hơn cả những người mà nàng đã coi thường và khinh bỉ. Nàng vẫn im lặng, nhưng đôi mắt nàng đã coi thường và khinh bỉ. Nàng vẫn im lặng, nhưng đôi mắt nàng nói rất nhiều với chàng. Rồi sau cùng, dường như nàng nhận thấy rằng trong lòng nàng lúc đó tình yêu thường tình của thế gian đã lấn át tình yêu lý tưởng, nàng bèn quay trở về sự dè dặt thông thường của một tâm hồn trong sạch và đức hạnh. Nàng không dám và cũng không nghĩ đến việc hỏi chàng cái câu mà nàng đã hỏi

Linh Đông một cách không chút do dự, nhưng rồi đột nhiên nàng cảm thấy một cảm giác tê lạnh trong tâm hồn..., một ấn tượng rằng có một bức tường rào ngăn cách giữa chàng với nàng. Nàng bèn nói nhưng mắt nhìn xuống đất:

- Zaroni, chàng đừng bảo em đi trốn với chàng, đừng dụ dỗ em đi vào cạm bẫy và hố thẹn. Chàng muốn che chở em thoát khỏi tay những kẻ khác, nhưng trước hết, hãy che chở em thoát khỏi tay chàng!

Zaroni đáp một cách dịu dàng:

- Em hỡi! Sao em có thể nghĩ rằng anh đòi hỏi ở em một sự hy sinh nào, và lại càng không thể có, là sự hy sinh lớn nhất mà một người đàn bà có thể hiến dâng cho tình yêu? Vào giờ phút này, anh đã coi em như vợ anh, hợp nhất với anh đời đời kiếp kiếp bởi tất cả mọi mối quan hệ, mọi lời thề nguyện nó có thể tăng cường và thánh hóa tình yêu giữa đôi ta. Than ôi! Người ta đã hạ thấp tình yêu dưới mắt em, nếu em chưa biết rằng tôn giáo cũng là một yếu tố để giữ cho tình yêu được vững bền, trường cửu. Để nắm vững tình yêu, những kẻ si tình luôn luôn tìm kiếm tất cả mọi sự ràng buộc có thể bảo đảm sự trường cửu và an toàn cho mối tình của họ. Kiều Dung hỡi! Em đừng khóc nữa, trừ phi em cho anh cái quyền thiêng liêng là lau chùi những giọt lệ đó bằng những nụ hôn của anh!

Gương mặt đẹp của nàng không còn day qua chỗ khác nữa, mà nàng đã ngả đầu lên vai Zaroni, và khi đó, đôi môi của hai kẻ si tình đã gặp nhau và quấn chặt lấy nhau trong một nụ hôn nồng cháy... Tất cả những gì là nguy hiểm, là cuộc đời, là thế gian, tất cả đều tiêu tan trong sự quên lãng. Thành linh, Zaroni buông nàng ra một cách phũ phàng.

- Em có nghe tiếng gió than thở rền rĩ và lịm chết ở bên hè chăng? Cũng như ngọn gió ấy, cái quyền năng mà anh có trước đây để giải cứu em, bảo vệ em, tiên tri những cơn giông tố sắp đến trong cuộc đời em..., thì nay anh đã mất hết cả! Nhưng có quan hệ gì? Thôi, ta đi mau! Và mong rằng tình yêu sẽ thay thế cho sự mất mát của tất cả những gì mà vì nó, anh đã dám hy sinh trọn vẹn! Đi, đi mau!

Kiều Dung không do dự nữa. Nàng khoác áo tơi lên vai, thu gọn mái tóc dài. Chỉ trong chốc lát, nàng đã sẵn sàng, thì thành linh một tiếng động

kinh hồn vang dội ở chỗ cửa lớn. Zaroni vừa kêu lên một tiếng hãi hùng thất thanh vừa chạy ra trước cửa:

- Trễ rồi! Tôi thật là khờ dại quá! Thôi, trễ mất rồi!

Nhưng chàng liền bị một toán người võ trang đẩy lui lại, và trong giây phút, gian phòng đã tràn ngập những kẻ bất hảo, tất cả đều mang mặt nạ đen và mang đầy đủ khí giới.

Hai đứa trong bọn đã nắm lấy Kiều Dung. Những tiếng kêu cứu của nàng vọng đến tai Zaroni. Chàng bèn xông tới, Kiều Dung còn nghe chàng thốt ra những lời giận dữ bằng một thứ thổ ngữ của nước ngoài, và thấy bọn côn đồ chia mũi gươm tua tủa vào ngực chàng. Nàng ngất lịm trong sợ hãi. Khi tỉnh dậy, nàng thấy mình bị trói, bỏ nằm trong một cỗ xe ngựa chạy rất mau, bên cạnh nàng, một người đeo mặt nạ ngồi im lặng. Cỗ xe ngừng trước cổng lớn của một tòa nhà âm u. Những cánh cửa mở ra lặng lẽ, không một tiếng động, một cầu thang lớn dưới ánh đèn sáng trưng hiện ra trước mắt nàng. Nàng đã lọt vào tòa lâu đài của hoàng thân Vệ Công.

Kiểm Mâu Xuất Hiện

Kiều Dung bị đưa vào một gian phòng trang hoàng lộng lẫy và nàng ở đó một mình. Tư tưởng đầu tiên đến với nàng là Zaroni. Chàng còn sống chăng? Chàng có được an toàn chăng trước những mũi gươm của bọn côn đồ? Chàng, nguồn an ủi mới của nàng, ánh sáng mới của cuộc đời nàng, là chúa, lại vừa là người tình của nàng?

Nàng không có tự do để suy nghĩ được bao lâu. Nàng nghe có tiếng chân người bước đến gần gian phòng. Nàng lui lại do phản ứng tự nhiên nhưng không sợ sệt. Một sự can đảm vốn không phải của nàng, mà trước đó nàng không hề có bao giờ, lóe sáng trong đôi mắt nàng và làm cho toàn thân nàng như có một sức dũng mãnh lạ thường. Sống hay chết, nàng cũng nguyện một lòng trung thành với Zaroni! Như thế, nàng còn có thêm một lý do để bảo toàn danh dự. Cánh cửa mở, hoàng thân bước vào, trong một bộ y phục đẹp lộng lẫy. Y tiến tới với một nụ cười nửa miệng và nói:

- Người đẹp bất trị! Tôi mong rằng nàng không quá nghiêm khắc đối với cách tỏ tình hơi táo bạo của tôi chứ?

Y vừa nói vừa định nắm lấy tay nàng, nhưng thấy nàng thối lui lại về phía sau, y bèn nói tiếp:

- Cô nên biết rằng cô đang ở trong tay của một người không hề do dự trong việc theo đuổi bất cứ một người đàn bà nào. Người tình của cô, đầu có bản lĩnh khá cao, cũng không thể giải cứu cho cô được. Nay cô đã thuộc về tôi, nhưng thay vì làm chủ, tôi xin được phép làm kẻ nô lệ cho cô thôi.

Kiều Dung đáp với một giọng nghiêm nghị đanh thép:

- Ông đừng nói lớn lối vô ích. Trong tay ông ư? Tôi không phải ở trong tay ông. Vấn đề sống hay chết là ở trong tay tôi. Tôi không muốn thách thức ông, nhưng tôi không hề biết sợ ai cả.

Đến đây, Kiều Dung ngừng một giây và liền nói tiếp với một vẻ mặt trịnh trọng và uy nghi khác thường: "Trong đời, có những lúc mà sự mất giác, linh cảm cho người ta biết trước việc gì sắp xảy ra. Tôi biết rằng tôi không có gì phải sợ, đầu rằng ở tại đây. Nhưng còn ông, hoàng thân Vệ Công, ông đã tự chiêu lấy điều tai họa vào nhà ông, tôi xin cho ông biết trước như vậy mà đề phòng!"

Hoàng thân lấy làm ngạc nhiên về sự nghiêm trang và bạo dạn của người nữ ca sỹ, mà y không ngờ trước chút nào. Tuy nhiên, y không phải là người dễ bị dọa nạt hoặc lung lạc tinh thần. Y tiến đến gần Kiều Dung và sắp sửa đáp lại lời nàng bằng một giọng si tình thật sự hoặc giả tạo, thì bỗng nghe có tiếng gõ cửa phòng. Tiếng gõ cửa lại tiếp tục, làm hoàng thân bực mình đứng dậy ra mở cửa và hỏi một cách tức tối rằng ai đã dám cãi lệnh và quấy rầy y vào giờ này. Mạc Di ló bộ mặt tái mét, bần khoản của y ở ngưỡng cửa và nói thấp giọng:

- Xin điện hạ thứ lỗi, có một người lạ mặt xin gặp điện hạ rất gấp. Theo những lời y nói, tôi thấy việc rất quan trọng nên đành phải cãi lệnh điện hạ mà vào bẩm lại.

- Một người lạ mặt, mà lại đến vào giờ này! Y muốn nói chuyện gì, và tại sao chúng bay lại để cho y vào?

- Y quả quyết rằng một nguy cơ rất lớn đang hăm dọa tánh mạng của điện hạ. Do nguồn tin nào mà y biết như thế, y chỉ nói riêng với điện hạ mà

thôi.

Hoàng thân châu mày suy nghĩ và tái mặt. Kế đó, y lại trở vào phòng, bước đến gần Kiều Dung và nói:

- Hỡi người đẹp đáng yêu! Tôi không muốn lạm dụng quyền hành của tôi chút nào: điều tôi thích hơn, là để tự nhiên cho tình thương nảy nở tự lòng cô! Trong khi chờ đợi, cô hãy biết rằng ở đây cô là một nữ chúa, một bà hoàng thật sự chứ không phải là một nữ hoàng tạm bợ trên sân khấu mà thôi đâu! Tôi xin tạm biệt cô trong đêm nay! Chúc cô an giấc và có những mộng lành thuận lợi cho điều mong ước của tôi!...

Nói đến đây, y bèn bước ra khỏi phòng. Một lúc sau đó, những thế nữ, nàng hầu được gọi đến để hỏi han săn sóc và phục dịch nàng. Nhưng nàng muốn được yên tĩnh để suy tư một mình, nên chỉ trong chốc lát, nàng đã cho bọn nô tỳ về nghỉ.

Trong khi đó, hoàng thân bước xuống cầu thang và đi ra phòng khách. Người lạ mặt đã ngồi đợi sẵn ở đó. Gương mặt người khách lạ có những nét đặc biệt, màu da sạm chỉ rằng y thuộc về một giống người phương Đông. Vầng trán cao và rộng, đôi mắt y phóng ra một cái nhìn sâu sắc dường như soi tận đáy lòng người đối thoại. Hoàng thân phải tránh cái nhìn đó cũng như người ta tránh một vị quan tòa đang thăm dò những ý nghĩ thầm kín và tởlỗi trong lòng mình. Hoàng thân hỏi:

- Ông đến có việc chi?

Người khách lạ đáp bằng một giọng dịu dàng và nghiêm nghị, có pha lẫn một âm thanh ngoại quốc:

- Hoàng thân Vệ Công, tôi biết rõ ông thuộc dòng dõi Vệ Gia có những vị tổ phụ xứng đáng, đã từng lập nên những công trạng rực rỡ oai hùng trong lịch sử nước Ý Đại Lợi. Nhưng hôm nay, tôi đến đây để chiêm ngưỡng người hậu duệ cuối cùng còn sót lại của một dòng họ đã suy vong. Ngày mai, vào giờ này, ông sẽ gặp chuyện rủi ro, nguy hiểm đến tánh mạng. Trừ phi ông biết sửa đổi và hoán cải cuộc đời ông, tai nạn này thật sự vô phương cứu vãn!

Hoàng thân hỏi với sự ngạc nhiên lộ ra mặt:

- Thế này là nghĩa gì? Ông đến đây để hăm dọa tôi, hay để báo cho tôi biết một nguy cơ thật sự sắp đến? Ông là một kẻ bịp bợm hay một người bạn tốt mà tôi chưa quen? Ông hãy nói thật: việc nguy hiểm đang hăm dọa đến tánh mạng của tôi đó là việc gì?

Người khách lạ đáp:

- Zaroni và thanh kiếm của dòng họ Vệ.

Hoàng thân nói với một nụ cười khinh ngạo:

- À! À! Tôi cũng đã đoán y như thế ngay từ lúc đầu. Vậy ông là người đồng lõa hay là một công cụ của tên bịp bợm lợi hại đó, tuy rằng hiện giờ y đã bị nhiếp phục. Phải chăng ông đến đây để nói rằng nếu tôi trả tự do cho một người đẹp nào đó, thì nguy cơ kia sẽ không còn?

- Ông hãy xét đoán tôi cách nào tùy ý. Tôi nhìn nhận là tôi quen với Zaroni. Ông cũng vậy, ông sẽ biết rõ bản lĩnh của y lợi hại đến đâu, nhưng đến khi đó thì đã quá trễ và ông đã chết không kịp ngáp! Tôi muốn cứu ông, vì thế nên tôi đến để báo nguy cho ông biết. Chắc ông muốn biết tại sao? Để tôi cho ông biết lý do...

Thế rồi người khách lạ bắt đầu nói chuyện về một vị tổ phụ của hoàng thân Vệ Công, lúc đương thời đã có lòng ham muốn học hỏi hiểu biết về khoa Pháp Môn Huyền Bí. Ông ta từng đi lưu lạc giang hồ, rồi gặp một vị đạo sư ở một xứ tận bên phương Đông, mà về sau ông ta tôn làm thầy để xin thụ giáo về khoa Huyền Môn. Đó là một khoa học bí truyền mà Hội Thánh La Mã tuyệt đối ngăn cấm và đàn áp khủng bố thẳng tay những vị môn đồ trái qua nhiều thế kỷ. Sau nhiều năm vắng mặt và sống ở nước ngoài một thời gian rất lâu, ông ta mới trở về xứ cùng với Kiềm Mâu đạo sư, là thầy của ông ta.

Người khách lạ nói tiếp:

- Những bạn bè cùng những người quen thuộc với ông ta trước kia đều lấy làm vô cùng ngạc nhiên mà nhận thấy rằng ông ta vẫn giữ nguyên những nét mặt tươi tắn trẻ trung của thời niên thiếu, và thể xác cùng diện mạo ông ta không hề bị ảnh hưởng tàn phá của thời gian. Kể từ khi ông ta về xứ, thì tài sản của ông ta mỗi lúc càng tăng gia thêm nhiều. Những thân bằng quyến thuộc cùng những người bà con xa từ trần, để lại cho ông ta

những gia tài to tát, do đó ông ta trở nên giàu lớn. Ông ta trở nên bạn thân của các vương giả, và là nhà doanh nghiệp bậc nhất của nước Ý. Ông ta tái lập lại thế lực vương giả của dòng họ Vệ, mà ngày nay ông là người hậu duệ cuối cùng. Những kế hoạch lớn lao đầy tham vọng ám ảnh ông ta ngày đêm. Nếu ông ta còn sống, nước Ý có lẽ đã có một triều đại mới và dòng Vệ Gia có lẽ đã ngự trị trên ngai vàng. Đó là một người hùng, có thừa đóm lược, ý chí và tài năng, mà thế gian có rất hiếm. Nhưng những kế hoạch vĩ đại của ông ta lại quá lớn và không phù hợp với những phương tiện mà ông ta sẵn có. Dầu sao, ông ta đã tỏ ra là một người môn đệ xứng đáng với đạo phái Huyền Môn của chúng tôi, và xứng đáng với Kiềm Mâu đạo sư mà ông đang nhìn thấy ở trước mặt.

Hoàng thân Vệ Công từ lúc đầu vẫn chăm chú nghe câu chuyện dị kỳ của người khách lạ, nghe đến câu này bèn ngồi nhồm dậy trên ghế bành, và nói:

- Láo khoét! Ông lại dám phỉnh lừa tôi một cách trắng trợn như thế sao? Sáu mươi năm đã trôi qua kể từ ngày tổ phụ tôi từ trần, nếu người còn sống đến bây giờ thì người đã thọ trên một trăm hai mươi tuổi. Còn ông, một người hãy còn trai tráng khỏe mạnh, mà ông lại cả gan dám tuyên bố rằng ông sống đồng thời với tổ phụ tôi! Nhưng ông đã lấy tin tức sai! Ông còn chưa biết rằng tổ phụ tôi, tuy khôn ngoan và tài giỏi trên mọi phương diện, nhưng vì quá tin nơi một kẻ bịp bợm, đã chết khi đang nằm trên giường vào lúc mà những kế hoạch khổng lồ của người đã sẵn sàng được thực hiện, và Kiềm Mâu là thủ phạm trong vụ ám sát đó.

Người khách lạ đáp bằng một giọng u buồn:

- Than ôi! Nếu ông ta biết nghe lời Kiềm Mâu, nếu ông ta chỉ đình lại cuộc thử thách cuối cùng và nguy hiểm nhất cho đến khi hoàn thành xong công phu tu luyện một cách mỹ mãn và tuyệt đối an toàn, thì ngày nay tổ phụ của ông đã cùng với tôi đạt tới cõi trường sinh mà Thần Chết không bao giờ dám léo hánh tới. Tổ phụ ông đã cưỡng lại những lời khuyên can thống thiết của tôi, bất tuân những lệnh cấm gắt gao nhất của tôi, và trong sự nóng nảy vội vàng của một linh hồn khao khát được nắm những bí quyết

mà người trần gian phạm tục không bao giờ biết được, ông ta đã chết do bởi sự đại đột của chính mình.

- Tổ phụ tôi bị đầu độc, và Kiềm Mâu đã bỏ trốn.

Người khách lạ đáp một cách kiêu kỳ:

- Kiềm Mâu không bỏ trốn. Y không thể trốn tránh hiểm nguy vì từ lâu rồi, đối với y, sự hiểm nguy không còn có thể xâm phạm đến y được nữa. Chính một ngày trước khi Vệ Hâu uống bầu Kim đơn mà ông ta tin rằng sẽ đem lại cho người trần gian sự trường sinh bất tử, và thấy rằng uy lực của tôi không gây cho ông ta một ảnh hưởng nào, tôi mới đành phó mặc ông ta cho định mệnh. Nhưng tôi rất quý mến tổ phụ ông, và tôi muốn cứu mạng ông là hậu duệ cuối cùng của dòng họ Vệ. Ông đừng kinh chống lại Zanoni. Đừng sa ngã theo những thói đam mê dục lạc, hãy dừng chân lại ngay bên bờ vực thẳm khi còn kịp thời giờ. Trong cái vầng trán này, trong cặp mắt này, tôi còn nhận ra cái dấu vết phản ảnh những đức tính cao cả huy hoàng của dòng họ Vệ. Ông có hàm xúc tự nơi ông những mầm mống thiên tài di truyền của dòng dõi, nhưng những mầm ấy lại bị che lấp bởi những thói hư tật xấu rất tệ hại và quái ác. Theo những định luật cai quản cõi thiên nhiên chỉ có điều thiện mới trường tồn, còn điều ác phải bị tiêu diệt. Ông hãy khôn ngoan và ráng lãnh hội lấy những bài học của lịch sử! Tôi đã nói tất cả những gì phải nói. Giờ xin tạm biệt!

- Không! Không! Ông không thể ra khỏi nơi đây! Tôi muốn thử thách cái quyền năng mà ông đã tự khoe khoang khoáng lác! Chúng bay đâu! Bắt giữ lại người này. - Hoàng thân vừa kêu bọn gia nhân vừa đưa tay chỉ Kiềm Mâu.

Nhưng y lấy làm vô cùng ngạc nhiên và sợ hãi khôn tả: gian phòng khách đã trống trơn! Người khách lạ bí mật đã biến mất như một bóng ma. Chỉ còn thấy phảng phất một làn khói mịn, mùi thơm và mỏng như sương lướt nhẹ trong gian phòng. Mạc Di hơ hải chạy vào và kêu lớn:

- Cấp cứu điện hạ, mau!

Hoàng thân đã té ngã dưới đất, bất tỉnh nhân sự. Trong nhiều giờ, y dường như rơi vào trạng thái mơ hoang. Khi y tỉnh dậy, y bảo những người hầu cận lui ra và người ta nghe đi bách bộ qua lại rất lâu trong gian phòng.

Chỉ độ một giờ trước khi mở màn buổi dạ tiệc mà y đã mời Zanoni tham dự từ mấy hôm trước, y mới trở lại trạng thái bình thường.

Lưỡi Gươm Oan Nghiệt

Sau cuộc hội kiến với Zanoni hôm ấy, Linh Đông ngủ một giấc ly bì và thức rất trễ. Suốt buổi sáng, y chỉ ngồi im lặng và suy nghĩ về những biến cố và xúc động xảy đến trong đêm trước. Lần lần, hình ảnh Kiều Dung đã trở lại trong trí y. Y đã quyết định từ bỏ nàng, và tuy y không hối hận về việc đó, nhưng y cảm thấy băn khoăn với ý nghĩ rằng mọi sự hối tiếc có thể đến với y quá trễ.

Y đột nhiên đứng dậy thay áo, rồi với một bước đi lanh lẹ, y đến nhà nàng ca sỹ. Nhưng khi đến nơi, thì đã thấy cửa đóng then gài. Trong nhà vắng lặng không một bóng người. Đợi một hồi lâu, y đã chán nản sắp sửa quay về thì thấy Dì Nết cũng vừa từ trên đường lộ đang đi tới. Bà vú già cũng kêu lên một tiếng reo mừng khi nhận ra Linh Đông, nhưng cả hai người đều thất vọng vì không ai có thể đưa ra một tin tức gì hay một lời giải thích thỏa đáng nào về biến cố trong đêm vừa qua. Đêm ấy, Dì Nết đang ngủ mê thì bị đánh thức giấc một cách phũ phàng bởi một tiếng động lớn ở tầng dưới, nhưng trước khi bà ta có thể định tĩnh tinh thần để đi xuống xem việc gì xảy ra, thì Kiều Dung đã bị bắt cóc đem đi rồi! Bà ta chỉ thấy dấu vết bẻ khóa ở chỗ cửa lớn, và nghe người láng giềng thuật lại rằng một kẻ du đãng từ chỗ trú ngụ ban đêm của y dưới gầm cầu Chiaja đã nhìn thấy dưới ánh trăng khuya một chiếc xe song mã, mà y nhận ra là của hoàng thân Vệ Công, đi qua đường lộ và sau đó đã trở lại theo hướng ngược chiều vào lúc độ một giờ sáng. Nghe qua câu chuyện với lời lẽ mập mờ xen lẫn với những tiếng khóc nức nở của bà vú già, Linh Đông đoán ngay việc gì đã xảy ra. Y bèn từ giã Dì Nết và chạy ngay đến tòa nhà lầu của Zanoni. Tại đây, y nghe nói lại là Zanoni tiên sinh đã đi dự tiệc tại tư thất của hoàng thân Vệ Công, và sẽ về trễ trong đêm đó. Linh Đông đứng ngẩn ngơ, không còn biết phải tin ai và phải làm gì! Mạc Vân cũng đã đi chơi vắng không có mặt ở nhà để giúp ý kiến cho y. Y cảm thấy bị lương tâm cắn rứt. Y đã có cơ hội giải thoát cho người con gái mà y thương yêu, nhưng y đã từ bỏ mất cái cơ hội đó. Nhưng tại sao chính Zanoni cũng bị thất bại? Tại sao Zanoni

lại đi dự tiệc tại nhà của bọn ác ôn? Hay là Zanoni chưa biết việc gì đã xảy ra? Nếu vậy, có nên hỏa tốc đi ngay để cấp báo cho y biết việc này không? Tuy rằng thường nhật y là một người do dự không quyết đoán, nhưng Linh Đông vốn là một người can đảm. Y quyết định đi thẳng đến tư thất của hoàng thân Vệ Công và nếu Zanoni bị thất bại trong sứ mạng giải cứu cho nàng ca sỹ, thì y, Linh Đông, sẽ lên tiếng để đòi trả tự do cho Kiều Dung, nạn nhân của bạo lực và uy quyền, ở ngay giữa tiệc và trước mặt đông đủ các quan khách hội họp tại tư gia của hoàng thân Vệ Công.

Cuộc thăm viếng dị kỳ, và sự ra đi lại càng kỳ dị hơn nữa, của Kiềm Mâu làm cho hoàng thân Vệ Công vô cùng xúc động. Thật vậy, sự xuất hiện của nhà đạo sỹ nàng cũng đã làm nổi bật một khía cạnh khác về bản lĩnh của Zanoni mà hoàng thân chưa hề biết rõ. Y cảm thấy lo ngại bản khoản khi thấy rằng y đã đương đầu và khiêu khích một kẻ tình địch vô cùng lợi hại. Một giờ trước buổi dạ tiệc, khi y vừa trở lại trạng thái bình thường, y bèn sắp đặt cái kế hoạch đen tối mà y đã dự mưu sẵn từ trước, nhưng bây giờ thì với một quyết định đanh thép hơn nữa.

Y xét thấy rằng cần phải thủ tiêu con người kỳ bí Zanoni để bảo toàn tánh mạng của mình. Và lại y đã có ý định đó từ trước, khi y mới vừa biết rằng Zanoni là tình địch của mình, nên những lời cảnh cáo của Kiềm Mâu lại làm cho y quả quyết hơn nữa trong cái ý định đen tối đó.

- Ta hãy thử xem bản lĩnh y tới đâu, để xem khoa Pháp Môn của y có trị nổi thứ thuốc độc này không cho biết!,- y vừa thầm nhủ như thế với một nụ cười đầy thâm độc, vừa cho người gọi Mạc Di đến để bàn định kế hoạch.

Giờ khai mạc buổi dạ tiệc đã đến, các quan khách tựu họp đông đủ. Zanoni vừa đến sau cùng, khi tất cả chỉ còn đợi có một mình chàng. Hoàng thân bước ra tiếp đón chàng với một nụ cười xã giao, và Zanoni đáp lễ bằng một câu nói thấp giọng: "Những người chơi thò lò có bọ chì không phải lúc nào cũng được."

Hoàng thân châu mày và cắn môi, còn Zanoni thì bước tới đám đông và đứng nói chuyện với Mạc Di. Chàng hỏi người quản gia:

- Ai là người thừa kế của điện hạ?

- Một người bà con xa bên họ ngoại, còn dòng họ bên nội thì tới điện hạ đây thì dứt tuyệt, không còn ai nữa.

- Người thừa kế có mặt tại buổi tiệc hôm nay không?

- Không! Vì y không phải là bạn thân của điện hạ.

- Không can gì! Y sẽ tới đây vào ngày mai! Mạc Di ngạc nhiên nhìn chàng, nhưng cuộc tiệc đã bắt đầu và các quan khách đã lần lượt bước vào phòng ăn.

Trong số các quan khách của hoàng thân Vệ Công, ngoài ra những giới thượng lưu trí thức bốn xứ, còn có những khách ngoại quốc dòng sang, làm cho buổi tiệc thêm phần hào hứng và tránh được sự nhàm chán của những cuộc hội họp thông thường. Hôm ấy có hai người Pháp thuộc dòng quý phái của chế độ cũ, đã xuất ngoại lưu vong ở nước ngoài trong khi Cách Mạng đang bành trướng khắp nơi trong xứ. Cách nói chuyện hoạt bát và trào phúng của họ có vẻ phù hợp với xã hội thượng lưu nước Ý, vốn ưa thích cách sinh hoạt hồn nhiên không kiểu cách, mà họ coi như một nếp sống lý tưởng.

Tuy nhiên, hoàng thân lại tỏ ra ít nói hơn mọi ngày, và trong những lúc mà y muốn làm ra vẻ linh hoạt hay trào phúng, thì câu chuyện của y có một cái gì miễn cưỡng, gượng gạo. Trái lại, cái phong độ của Zanoni lại hoàn toàn khác hẳn: nó có một cốt cách trang nhã tự nhiên và bình tĩnh do bởi sự từng trải lịch lãm trong cách giao thiệp với các xã hội thượng lưu. Bình nhật chàng không phải là người đặc biệt vui tính, tuy vậy, ít ai có thể làm được như chàng để gây bầu không khí sôi nổi hào hứng giữa câu chuyện trong một cuộc hội họp sang trọng thuộc loại này. Dường như do một thứ trực giác đặc biệt, chàng có thể làm nổi bật cái đặc tính hay khả năng trội nhất của mỗi vị thực khách, và làm cho mỗi người đều có thể tham dự và góp phần hào hứng vào câu chuyện thú vị chung. Nhất là đối với hai người Pháp, họ lấy làm vô cùng ngạc nhiên mà thấy chàng có một sự hiểu biết hoàn toàn thông suốt và tỷ mỉ về những biến chuyển gay go nhất diễn ra tại Ba Lê hoặc ở nước Pháp, hay trên chính trường Âu Châu nói chung.

Chính vào lúc cuộc nói chuyện đang sôi nổi và buổi tiệc đang đến hồi hào hứng thú vị, thì Linh Đông đến. Người giữ cửa nhìn cách trang phục của Linh Đông, đã biết ngay là y không có trong sổ thực khách được mời, bèn nói rằng hoàng thân mắc bận không thể bị quấy rầy vì bất cứ lý do nào. Đến lúc đó, Linh Đông mới nhận thấy rằng cái công việc mà y tự khoác lấy vào mình thật là lạ lùng và khó khăn như thế nào. Y do dự một lúc, rồi vừa dúi tay người gác cửa một đồng tiền vàng, y nói rằng y cần gặp Zanoni tiên sinh để chuyển giao một thông điệp có quan hệ đến sinh mạng của chàng. Nhờ đó, y được bước vào sân, rồi từ đó vào tận bên trong tư thất. Y trèo lên thang lầu, và nghe vọng lại từ đằng xa những tiếng nói cười vang rân của những thực khách. Đến cửa phòng ăn, y nhờ một kẻ gia nhân chuyển một thông điệp cho Zanoni tiên sinh. Người gia nhân vào thưa chuyện, Zanoni nghe nói có Linh Đông đến, bèn day lại nói với gia chủ:

- Xin điện hạ thứ lỗi cho tôi, có một người bạn tôi tên Linh Đông, người Anh, mà chắc là điện hạ có nghe tên, đang đợi tôi ở ngoài. Chắc là có việc khẩn cấp nên y mới đến tìm tôi vào giờ này. Tôi chỉ xin phép ra trong giây lát thôi.

Hoàng thân đáp một cách lịch sự nhưng với một nụ cười có vẻ gượng gạo:

- Nhưng, thưa tiên sinh, hay là tiên sinh cứ mời bạn ông vào đây cùng chung vui với chúng tôi. Một người Anh đi đến đâu cũng sẵn sàng được đón tiếp. Cứ mời ông ấy vào, chúng tôi không thể để ông vắng mặt trong tiệc đầu chỉ trong chốc lát!

Zanoni nghiêng mình cảm tạ. Người gia bộc trở ra mời Linh Đông vào với những lời lẽ vô cùng lịch sự, và nhắc thêm một chiếc ghế cho y ngồi bên cạnh Zanoni. Khi Linh Đông bước vào tiệc, hoàng thân nói:

- Xin kính mời ông cùng nâng chén rượu chung vui với chúng tôi. Tôi hy vọng rằng ông đem cho vị quý khách của chúng tôi những tin lành và thoải mái. Còn nếu đó là tin buồn, thì xin ông hãy vui lòng đình lại để một dịp khác, để cho cuộc tiệc hôm nay được trọn vui.

Linh Đông sa sầm nét mặt, và sửa soạn tung ra một "chương" làm đại náo cuộc tiệc, thì Zanoni bèn ngấm véo vào đùi y một cái có ý nghĩa, và

nói nhỏ với y bằng tiếng Anh:

- Tôi biết tại sao anh đến đây. Hãy cứ bình tĩnh và giữ im lặng như một khách bàng quang để chứng kiến những gì sẽ xảy ra.

- Như vậy chắc ông đã biết rằng Kiều Dung đang...

- Ở trong tòa nhà này! Phải! Và tôi còn biết rằng gia chủ đang dự mưu ám sát một người nữa. Nhưng y sẽ không làm gì được Kiều Dung, mà còn gặp nạn lớn trong đêm nay. Anh hãy bình tĩnh, và hãy nhìn xem cái số phận nó đợi chờ kẻ hung dữ!

Kế đó, Zanoni nói với giọng bình thường:

- Thưa điện hạ, Linh Đông tiên sinh vừa đem tin đến cho tôi. Tôi chắc sẽ phải rời khỏi Naples trong nay mai, và đó lại là thêm một lý do để cho tôi tận hưởng đến mức tối đa cái thú vui của buổi tiệc hôm nay.

- Tiên sinh có thể cho biết lý do nào đã thúc đẩy tiên sinh phải lên đường chẳng? Đó là một tin chắc chắn sẽ làm buồn lòng tất cả những giai nhân ở Naples!

Zanoni đáp một cách trịnh trọng:

- Đó là vì một người bạn thân của tôi sắp phải lìa trần. Thôi, không nên nhắc tới làm gì, sự buồn rầu của chúng ta không thể nào đình chỉ giờ khắc của định mệnh...

Hoàng thân nói:

- Trên đời không có gì đáng cho chúng ta phải buồn rầu, thưa tiên sinh, trừ ra khi nào một người đẹp mà ta đem lòng mến yêu, lại thoát khỏi vòng tay của ta! Trong trường hợp đó, chúng ta cần vận dụng tất cả sự minh triết của mình để khỏi chết mòn vì đau khổ, tuyệt vọng. Tiên sinh nghĩ sao? À, ông lại mỉm cười ư? Chắc là trường hợp đau khổ đó sẽ không bao giờ có thể đến với ông! Vậy nhân dịp ông sắp lên đường, cuộc tiệc hôm nay có thể coi như buổi tiệc giã từ giữa chúng ta. Xin ông hãy vui lòng nhận cho lời chúc mừng này của tôi: xin cầu chúc cho tiên sinh được được luôn luôn hạnh phúc trong tình trường và sống lâu trường cửu muôn đời để tận hưởng cái hạnh phúc ấy!

Zanoni nói:

- Tôi xin vui lòng nhận lời chúc mừng của điện hạ!

Rồi đó, khi những ly cốc được rót đầy rượu do Mạc Di đích thân coi sóc, hoàng thân tay cầm một ly trịnh trọng đưa cho Zanoni, và một tay cầm riêng một ly cho mình. Zanoni bèn lập lại lần nữa, vừa nhìn thẳng vào mắt của hoàng thân:

- Tôi xin cảm ơn về lời chúc mừng của điện hạ!

Rồi chàng đưa cốc rượu lên môi. Hoàng thân có vẻ tái mặt một cách đáng sợ trong khi Zanoni đăm đăm nhìn vào mắt y một cách nghiêm nghị và quả quyết. Toàn thân y run rẩy và bị xúc động vô cùng dưới cái nhìn đó. Sau khi đã uống cạn ly rượu và đặt cái ly trống trơn lên cạnh bàn, Zanoni mới thôi nhìn vào mắt hoàng thân và nói:

- Rượu này được cất giữ quá lâu ngày, nên đã mất cả mùi vị. Nó có thể làm xáo trộn một vài loại cơ thể, nhưng đối với tôi thì không sao, xin điện hạ đừng lo ngại gì cả. Mạc Di tiên sinh, ông là người sành điệu, xin ông cho biết ý kiến?

Mạc Di làm ra vẻ bình tĩnh và nói bô bô:

- Thừa tiên sinh! Tôi không ưa rượu nho đảo Chypre lắm, vì nó dễ làm say choáng váng! Có lẽ Linh Đông tiên sinh không cùng một quan niệm với tôi: người ta nói rằng người Anh ưa những thứ rượu nóng và mạnh.

- Các ông có muốn cho bạn tôi cũng thưởng thức thứ rượu này chẳng? Các ông nên nhớ rằng không phải người nào cũng có thể uống nó một cách tinh tảo dễ dàng như tôi!

Hoàng thân liền nói mau:

- Không! Nếu tiên sinh không dặn trước thứ rượu này, thì không khi nào chúng tôi lại đem nó ra đãi khách! À! Thừa quận công! (Y vừa nói vừa day lại một người Pháp đứng gần bên) xứ sở ông hiển nhiên là quê hương của tửu thần Lưu Linh, ông nghĩ sao về loại rượu nho Bưu Gôn này? Nó có chịu nổi cuộc chuyên chở nhọc nhằn trên đường sá xa xuôi chẳng?

Zanoni nói:

- À! Chúng ta hãy đổi rượu và nói qua chuyện khác.

Kể từ lúc đó, chàng lại càng tỏ ra hoạt bát và lịch duyệt hơn nữa! Không có một thực khách nào vừa trào phúng, vừa tế nhị, lại vừa nói

chuyện một cách hấp dẫn như thế! Những điểm hài hước của chàng thu hút tất cả những quan khách có mặt trong buổi tiệc, kể cả Linh Đông và hoàng thân Vệ Công cũng chịu chung một ảnh hưởng của sự truyền cảm lạ lùng đó.

Thật vậy, những lời nói và cái nhìn lạ lùng của Zanoni khi uống cốc rượu độc đã làm cho hoàng thân Vệ Công linh cảm được những triệu chứng không lành. Nhưng bây giờ thì sự nói năng linh hoạt và hùng hồn một cách nổi bật của chàng làm cho Vệ Công thấy đó là một dấu hiệu hầu như chắc chắn rằng thuốc độc đã ngấm vào cơ thể.

Những chai rượu mới lại được đem ra, để rót đầy những ly đã cạn và rót thêm vào những cốc đã vơi của các quan khách, nhưng dường như không ai có vẻ nhận thấy ảnh hưởng của chất men. Hết người này đến người nọ, những thực khách đều rơi vào một cơn im lặng đầy vẻ thán phục, vì Zanoni đang thu hút họ bằng những câu chuyện lạ kỳ và hấp dẫn nối tiếp nhau không dứt. Tất cả mọi người đều như treo lủng lẳng dưới làn môi của chàng, tất cả mọi người đều nín thở để nghe chàng nói chuyện.

Đêm càng khuya, vầng trăng đã lên cao và chiếu sáng trong vắt ngoài vườn hoa. Những vòi phun nước giữa bãi cỏ xanh và những pho tượng Thần Vệ Nữ bằng cẩm thạch trắng lẫn khuất trong những lùm cây càng làm tăng thêm vẻ đẹp thơ mộng của khu vườn.

Khi đó, Zanoni đứng dậy và nói:

- Thưa quý vị, tôi mong rằng chúng ra chưa quá làm phiền gia chủ, và những khu vườn xinh đẹp ngoài kia lại là một sự quyến rũ để kéo dài sự có mặt của chúng ta hôm nay. Thưa điện hạ, còn gì thích bằng được nghe nhạc trời ở ngoài vườn trong khi chúng tôi thưởng thức mùi hương của hoa cam dưới ánh trăng khuya:

Hoàng thân nói:

- Ý kiến rất hay! Mạc Di đâu! Hãy gọi giàn nhạc ra đây!

Tất cả mọi người đều đồng loạt đứng dậy để đi ra vườn, và chính trong khi đó, ảnh hưởng của chất rượu nồng mới bắt đầu hiện rõ. Khí trời mát mẻ về đêm ở ngoài vườn càng làm tăng gia sự kích thích của chất men rượu lên gấp bội. Dường như để bù lại sự im lặng từ lúc đầu, khi các quan

khách hãy còn ngồi nghe Zanoni kể chuyện trong phòng tiệc, lúc ấy họ mới tự do ăn nói "thả giàn." Rượu vào lời ra, tất cả mọi người cùng nói một lượt, và không ai nghe ai.

Một trong hai người Pháp, vị quận công trẻ tuổi Xích Lân, vốn là một nhà quý phái cao cấp, tính tình thô bạo, khí phách ngang tàng như phần nhiều những thanh niên quý tộc Pháp đương thời, lại tỏ ra náo động âm ỉ nhất trong nhóm quan khách đêm ấy. Những việc gì xảy ra sau đó, mà cái kỷ niệm vẫn còn được nhớ mãi về sau và lưu truyền trong các giới thượng lưu ở Naples, đã được quận công Xích Lân khai báo với chính quyền địa phương. Tờ khai đó nay vẫn còn lưu trữ trong hồ sơ của Sở Cảnh Sát thành phố, chúng tôi xin trích đăng một đoạn trong đó quận công Xích Lân viết như sau:

Tôi chưa bao giờ bị kích thích tột độ như đêm ấy. Chất rượu nồng đã thấm vào người chúng tôi đến tận xương tủy. Chung quanh tôi, mọi người cười nói, la hét âm ỉ. Có thể nói là rượu nho đã làm nổi bật lên tính chất đặc biệt của mỗi người. Kẻ ít nói và dè dặt nhất lúc bình thường, đêm ấy cũng trở nên hoạt bát, và nói năng huyênh thiên như một nhà hùng biện.

Tôi nhớ rằng giữa cơn vui vẻ tưng bừng náo nhiệt của mọi người, tôi nhìn thấy Zanoni tiên sinh vẫn có vẻ bình tĩnh, khách quan, cũng như lúc ông ta kể chuyện một cách thú vị và hấp dẫn trong phòng tiệc lúc ban chiều. Thái độ thản nhiên và kiêu kỳ đó làm cho Zanoni có vẻ cách biệt một cách kênh kiêu và nhạo báng đối với sự hỗn loạn và âm ỉ của chúng tôi. Điều đó làm cho tôi nổi nóng, và thúc đẩy tôi muốn đến đây gây sự với y.

Sự bình tĩnh có vẻ trịch thượng và khiêu khích của Zanoni không phải chỉ gây ảnh hưởng bức tức đối với một mình tôi mà thôi. Nhiều người trong số các bạn tôi đêm ấy cũng nói rằng nhìn thấy thái độ đó của Zanoni làm cho máu họ sôi lên, và đổi vui làm giận! Dường như nụ cười lạnh lùng của y có cái tác dụng làm chạm lòng tự ái và chọc giận những người xung quanh. Chính trong lúc đó, hoàng thân Vệ Công đến gần tôi và kéo tôi bước ra ngoài, dường như để nói chuyện riêng. Trong tiệc y cũng đã uống nhiều rượu như chúng tôi, nhưng y không bị kích thích đến độ trở nên náo động ồn ào. Trái lại, trong cử chỉ và ngôn ngữ của y có một cái gì lạnh lùng xác

láo, một vẻ khinh ngạo và trịch thượng dấu rằng trong khi cố tạo ra một vẻ lịch sự đối với tôi, điều này càng va chạm đến lòng tự ái của tôi. Sự dè dặt, cách biệt của Zanoni dường như làm cho hoàng thân muốn bắt chước cái thái độ của người khách quý kia, nhưng, trong khi y bắt chước như vậy, y lại đi quá trớn và vượt quá xa cả nhân vật kiểu mẫu! Ý chế nhạo tôi về việc tôi có dính líu đến một vị phu nhân Ý đẹp và quý phái của tỉnh Sicile, và tỏ ra coi thường điều mà tôi cho là một sự hãnh diện. Sau cùng, y nói chuyện một cách hời hợt dường như ngụ ý rằng chỉ có một mình y là người đã hái tất cả những đóa hoa đẹp nhất của tỉnh Naples, và chỉ dành cho những người ngoại quốc như chúng tôi cái hân hạnh được "ăn mót" những đóa hoa đại mà y đã chê, không thèm mót đến!

Thái độ đó có lẽ tự nhiên đã làm khiêu khích lòng tự ái lẫn cả sự ghen tương của tôi, nó vốn là những đặc tính tự nhiên của người Pháp, và tôi đã trả đũa lại bằng vài câu nhạo báng mà chắc chắn là tôi đã không bao giờ dám thốt ra nếu tôi tinh táo và dè dặt như lúc bình thường. Hoàng thân bèn phát tiếng cười giòn giã, điều này càng làm cho tôi tức mình và nổi nóng. Nói thật ra, chất rượu nồng đã kích thích thần kinh của tôi đến độ gây ra nơi tôi một thái độ hiếu chiến và sẵn sàng gây sự. Khi y bỏ đi chỗ khác, tôi mới day lại và gặp Zanoni đứng gần bên tôi. Chàng nói với một nụ cười lạnh nhạt mà lúc này đã làm cho tôi bực tức:

- Hoàng thân là một kẻ khoe khoang khoáng lạc. Y muốn đầu cơ độc quyền vừa tiền tài lẫn cả tình yêu. Chúng ta hãy trả đũa lại chứ!

- Trả đũa bằng cách nào?

- Nữ danh ca Kiều Dung, hoa khôi đệ nhất của thành phố Naples, hiện đang có mặt trong tòa nhà này. Nàng bị bắt cóc đem tới đây chớ không phải do ý nàng muốn. Chúng ta hãy đòi y phải đem nàng ra trình diện với mọi người. Khi nàng ra đây, ông hãy tỏ ra sẵn đón vồn vã và lịch thiệp với nàng, điều đó chắc là sẽ làm cho hoàng thân nổi cơn ghen. Đó là một sự trừng phạt đích đáng để trị thói kiêu ngạo phách lối của y.

Đề nghị đó làm cho tôi rất thích thú. Tôi bèn đi tìm gặp hoàng thân. Khi đó, nhạc vừa trỗi lên, tôi bèn đưa tay ra hiệu cho ban nhạc ngừng đánh và nhân dịp gặp hoàng thân đứng giữa một nhóm tân khách đang nói

chuyện sôi nổi, tôi bèn đến nói chuyện với y. Tôi lên tiếng trách y thiếu lịch sự đối với quan khách, vì y đưa ra cho khách một ban nhạc với những nhạc công xoàng xĩnh, trong khi đó y lại dành riêng giọng hát của nữ danh ca đệ nhất tình Naples để thưởng thức riêng một mình! Với một giọng nửa đùa nửa thật, tôi đòi y phải đem Kiều Dung ra trình diện với quan khách. Sự đòi hỏi của tôi được tiếp đón bằng những tràng pháo vỗ tay. Khi ông ta trả lời, chúng tôi làm lấp mất giọng nói của y bằng những tiếng phản đối ồn ào, và tuyên bố rằng chúng tôi không chấp nhận sự từ chối. Sau cùng, khi cơn im lặng đã trở lại, hoàng thân nói:

- Thưa quý vị, dầu cho tôi muốn làm thỏa mãn lời yêu cầu của quý vị, tôi cũng không thể bắt buộc nàng ca sỹ ra trình diện trước một cử tọa tuy là quý phái nhưng cũng rất ồn ào! Tôi chắc là tinh thần hiệp sỹ của quý vị không cho phép quý vị dùng đến cách cưỡng ép nàng, tuy rằng quận công Xích Lân đã quên mất cái tinh thần đó khi ông ta dùng đến sự cưỡng ép đối với tôi!

Lời trách móc đó làm cho tôi nhột nhạt, tuy rằng nó cũng đúng. Tôi bèn đáp:

- Thưa điện hạ, tất cả mọi người đều biết rõ rằng nữ danh ca Kiều Dung khinh bỉ bạc vàng lẫn cả tình yêu của ông. Họ biết rằng chỉ có bạo lực mới có thể đem nàng vào dưới mái nhà này. Họ cũng biết rằng ông từ chối không chịu giới thiệu nàng với chúng tôi bởi vì ông sợ nàng sẽ lên tiếng kêu cứu và ông cũng biết khá rõ thế nào là tinh thần hiệp sỹ để mà hiểu rằng một nhà quý tộc Pháp luôn luôn sẵn sàng dâng hiến cho một giai nhân sự trọng vọng của tấm lòng, cùng sự che chở của cánh tay.

Khi đó, Zanoni nói một cách nghiêm nghị:

- Quận công có lý, điện hạ không dám giới thiệu người đẹp với chúng ta!

Hoàng thân đứng liệm người trong một lúc mà không đáp lại, dường như cơn bất bình và tức giận làm cho y nghẹn ngào không thốt được ra lời. Sau cùng y nổi nóng và cho nổ tung một tràng những câu nói thịnh nộ có tính cách chửi rủa và lăng nhục thậm tệ, nhắm vào Zanoni và tôi. Zanoni không hề đáp lại, nhưng còn tôi thì nóng tính hơn và phản ứng mau lẹ hơn.

Các quan khách dường như lấy làm thú vị về sự gây gổ của chúng tôi. Chỉ có Mạc Di là người duy nhất tìm cách giải hòa, nhưng chúng tôi đẩy lui y mà không thèm nghe lời y! Những người khác bên vực, níu kéo, kẻ ngã theo bên này, người bên vực bên kia. Thật không khó mà đoán việc gì đã xảy ra sau đó. Chúng tôi đòi đem gương ra, người ta đem gương đến cho chúng tôi. Một vị thực khách đem đến hai thanh gương. Tôi sửa soạn chọn lấy một thì Zanoni đã đưa cho tôi thanh gương kia, cái cán thanh gương này chạm trở tinh vi, biểu lộ một vật rất cổ xưa và quý. Cũng trong lúc đó, chàng nhìn hoàng thân vừa mỉm cười vừa nói:

- Thừa điện hạ, quận công đã chọn lấy thanh gương của Vệ Hầu. Điện hạ chắc không hay tin dị đoan: ông đã quên mất lời hứa danh dự hôm nọ!

Nghe đến đó, Vệ Công có vẻ do dự và tái mặt, nhưng y vẫn đáp lại nụ cười của Zanoni bằng một cái nhìn thách thức. Thế là một lúc sau đó, vườn hoa nhà họ Vệ đã trở thành một bãi chiến trường. Có tất cả ba hay bốn cặp cùng đồng loạt so gương trong một cuộc hỗn chiến đầy náo loạn với đủ thứ tiếng động ồn ào: tiếng kêu sợ hãi thất thanh của những thực khách và nhạc công chạy liểng xiểng lo tìm chỗ ẩn trú an toàn, tiếng sắt tiếng đồng của những thanh gương va chạm nhau tóe lửa, nghe chát chúa đến rợn người! Tôi chiến đấu như một con mãnh hổ, đâm tả đờ hữu, chém trên, gạt dưới, hai lưỡi gương bay loang loáng vun vút toát luồng khí lạnh quý khóc thần sầu, hai địch thủ xoắn lấy nhau trong một cuộc chiến thư hùng một còn một mất. Bỗng nhiên nghe "xoẹt" một tiếng! Thôi rồi! lưỡi gương vô tình của tôi đã chém trúng vào cổ họng Vệ Công đứt lìa, y té ngã xuống chân tôi, máu tuôn ra lênh láng! Zanoni liền ngã mình tới trước đỡ lấy nạn nhân và nói nhỏ thì thầm vào tai y. Cảnh tượng ấy làm cho mọi người đều dừng tay và trở lại sự im lặng. Cuộc đấu gương đã dứt. Lòng đầy hối hận, hãi hùng, và hổ thẹn, chúng tôi vây quanh người gia chủ bất hạnh nhưng đã quá trẻ, đôi mắt y đã trợn ngược lên một cách dễ sợ. Tôi đã từng thấy nhiều người chết, nhưng chưa thấy người nào có gương mặt biểu lộ một sự kinh khiếp rùng rợn như thế! Sau cùng, mọi sự đã đến hồi kết thúc. Zanoni đứng

dậy và vừa đỡ lấy thanh gươm mà tôi còn cầm nơi tay, y nói với một giọng bình tĩnh:

- Thừa quý vị, tất cả quý vị đều chứng kiến tận mắt việc gì vừa xảy ra: chính hoàng thân đã tự chiêu lấy tai họa và đã tự định đoạt lấy số phận của mình. Người hậu duệ cuối cùng của dòng họ Vê đã tử nạn trong một cuộc đấu kiếm ban đêm.

Tôi không còn gặp lại Zanoni lần nào nữa. Tôi bèn đến gặp viên Đại sứ Pháp tại đây để tường thuật lại những biến cố vừa qua và để nhờ ông ta giải quyết. Tôi cũng biết ơn chánh quyền địa phương tỉnh Naples và người thừa kế của vị hoàng thân bất hạnh này về cách xử lý tốt lành và rộng rãi, tuy là công bằng, của họ trong một việc đáng tiếc xảy ra, nó làm cho tôi phải ân hận suốt đời.

Ký tên:

Quận công Xích Lân Victor Louis.

Quý đọc giả đã thấy trong bản văn kiện kể trên những chi tiết đúng đắn tởm về một việc đã gây nên một luồng dư luận sôi nổi nhất ở Naples hồi thời đó.

Linh Đông không có đóng một vai trò nào trong vụ cãi lộn đó, y cũng chỉ uống qua loa lấy lệ chứ không có say sưa quá độ trong buổi tiệc. Y có sự dè dặt đó chắc hẳn là do bởi những lời khuyên kín đáo của Zanoni. Khi Zanoni đứng lên từ chỗ xác chết của hoàng thân để lui ra, Linh Đông nhận thấy rằng khi đi ngang qua đám đông, chàng đã nắm vai của Mạc Di và nói điều gì mà y không nghe. Linh Đông bèn đi theo Zanoni vào tận phòng tiệc trong nhà và hỏi với một giọng xúc động:

- Làm sao ông có thể biết trước tai nạn khủng khiếp này sẽ xảy ra? Y không chết vì tay ông kia mà?

Zanoni đáp:

- Vị tướng soái chỉ huy và điều động việc quân cơ, không nhất thiết phải đích thân ra trận. Nhưng thôi, chúng ta hãy để cho người chết ngủ yên! Anh hãy ra chỗ bờ biển vào lúc nửa đêm, cách khách sạn anh chừng một cây số về bên tả. Anh sẽ nhận thấy ở chỗ đó có một cây cột với một sợi dây sắt đã gãy. Nếu anh muốn được gia nhập vào Môn Phái của chúng ta, anh sẽ

gặp thầy anh tại đó. Thôi, Anh hãy đi đi, tôi còn có việc ở đây. Anh hãy nhớ rằng Kiều Dung vẫn còn ở trong tòa nhà này.

Lúc đó Mạc Di bước đến gần. Zanoni day lại vẩy tay từ giã, Linh Đông bèn lui ra với một vẻ mặt suy tư. Zanoni nói:

- Mạc Di, chủ anh đã chết. Anh không còn đắc dụng ở đây nữa với người kế nghiệp của hoàng thân, một người quý tộc nghèo và không có tật xấu. Anh nên cảm ơn tôi về việc tôi sẽ không đưa anh ra tòa vì cái ly rượu nho của đảo Chypre! Đừng run rẩy và biến sắc! Thuốc độc đó không ảnh hưởng gì đến tôi, tuy rằng nó có thể giết chết người khác. Thôi, hãy bỏ qua chuyện đó! Bây giờ anh hãy đưa tôi đến phòng cô Kiều Dung. Mau lên, tôi cần đi ngay!

Mạc Di nói lấp bắp ú ớ vài tiếng khó nghe, đưa mắt nhìn lăm lét, rồi nghiêng mình chào rất sâu, và đưa Zanoni đến nơi phòng của Kiều Dung.

Hai Định Mệnh

Khi Linh Đông đến chỗ hẹn mà Zanoni đã chỉ định sẵn cho y thì đã gần nửa đêm. Cái ảnh hưởng bí mật của Zanoni đối với y càng tăng gia bởi những biến cố vừa xảy ra: cái chết thình lình của Vệ Công đã được nói trước một cách rõ ràng. Tuy rằng bề ngoài xem dường như do một tai nạn ngẫu nhiên, gây ra bởi những nguyên nhân rất thường tình, nhưng cái chết đột ngột đó đã được cảnh cáo trước bằng những lời tiên tri rất xác đáng. Điều này càng gây cho Linh Đông một sự thán phục và sợ hãi rất sâu xa thâm trầm.

Những gì đã xảy ra cho thấy dường như con người kỳ bí đó có cái quyền năng tạo nên những diễn biến lạ lùng và bắt buộc mọi sự phải xảy ra tùy theo ý muốn. Nhưng nếu như thế, thì tại sao chàng lại để cho Kiều Dung bị bắt cóc mà không cứu? Tại sao chàng không ngăn ngừa tội ác trước khi nó xảy ra, hơn là để cho việc xảy ra rồi mới trừng trị kẻ thủ phạm? Zanoni có thật sự yêu Kiều Dung chăng? Yêu nàng, rồi lại định từ bỏ nàng cho một kẻ tình địch mà chàng có thể thắng đoạt dễ dàng với bản lĩnh của mình!

Y không còn có thể trở lại với cái ý nghĩ trước đây rằng Zanoni hay Kiều Dung đã tìm cách gài bẫy y khi họ nói với y về vấn đề hôn nhân. Lòng

kính phục và kiêng nể của y đối với Zanoni không cho phép y nghi ngờ chàng có thể làm một việc lừa bịp bỉ ổi như thế!

Riêng y còn yêu Kiều Dung chẳng? Không? Sáng hôm ấy khi nghe nói nàng bị lâm nguy, thật ra thì y cũng đã có lòng ưu ái và lo toan đối với nàng. Nhưng với cái chết của hoàng thân, thì hình ảnh của nàng cũng không còn phảng phất trong lòng y nữa, y cũng không cảm thấy ghen tương khi nghĩ rằng nàng được Zanoni giải cứu, và vào giờ này có lẽ nàng đang ở tại nhà chàng.

Linh Đông đang cảm thấy trong lòng tràn ngập một sự ước muốn mãnh liệt. Y muốn được sánh vai với Zanoni, không phải như một địch thủ trên tình trường, mà là trên địa hạt Huyền Môn. Y sẵn sàng đổi mạng y một cách vui lòng và hoan hỉ, để được hoan hỉ, để được học hỏi những diệu thuật của Huyền Môn nó làm cho con người kỳ bí ấy trở nên khác biệt hẳn với hàng ngũ nhân loại.

Đêm ấy rất im lặng tịch mịch, và mặt biển cũng sóng lặng gió êm khi Linh Đông đi bách bộ trên bãi cát ngoài bờ biển dưới ánh sao khuya. Y đi đến chỗ đã dặn trước, và nhìn thấy một người khoác áo tơ đứng yên bất động và dựa lưng vào một cái cột gậy đôi, trong một tư thế suy tư thiền định. Y bước đến gần và thốt lên cái tên Zanoni. Khi người ấy quay đầu lại, Linh Đông nhận thấy gương mặt người ấy tuy không có cái vẻ đẹp trai lộng lẫy như Zanoni nhưng cũng có một tác phong và dáng dấp hùng vĩ tương tự. Có lẽ người này có cái phong độ oai nghiêm hơn, do bởi nét mặt già dặn hơn, một sắc thái suy tư trầm lặng với một đời sống nội tâm phong phú dồi dào được biểu lộ nơi cái trán cao rộng, đôi mắt sắc bén và cái nhìn sâu thẳm dương như soi tận đáy lòng của người đối thoại.

Người lạ mặt nói:

- Anh muốn gặp Zanoni chẳng? Y sẽ đến trong giây lát, nhưng có lẽ người đứng trước mặt anh còn biết rõ định mệnh của anh hơn và sẵn sàng hơn để giúp anh thực hiện những ước vọng của mình.

- Trên đời này còn có một Zanoni thứ hai nữa chẳng?

Người lạ mặt đáp:

- Nếu không như thế, thì tại sao anh lại nuôi cái hy vọng và hoài bão thâm trầm là muốn chính anh trở nên một Zanoni? Anh tưởng rằng trước anh, không ai là người có cái mơ ước thiêng liêng đó sao? Thời niên thiếu của con người là thời kỳ mà linh hồn còn trong trắng và gần với Thiêng Liêng hơn, lúc mà những ước vọng tâm hồn và hoài bão đầu tiên của y chưa hoàn toàn dập tắt bởi những đam mê vật chất thấp hèn và những bận rộn nhỏ nhen mà tuổi đời mang đến. Trong thời niên thiếu đó, có ai là người chẳng nuôi sự tin tưởng rằng vũ trụ hẳn có những điều bí mật nhiệm màu mà kẻ phàm phu không hề biết được? Có ai là chẳng ước mong có ngày được hiểu biết và nắm vững những bí quyết đó chẳng khác nào như người khát nước đi trên sa mạc khô khan mong tìm được ngọn suối mát và trong lành ở một khe động nào đó hãy còn xa thăm thẳm? Tiếng gọi rì rào của những ngọn suối trong lành ấy, do bởi một thứ ảo ảnh, luôn luôn vang dội ở bên trong nội tâm. Nhưng rồi bước chân tìm kiếm lần mò, dọ dẫm của người đời thường đưa họ đi lạc hướng mỗi lúc càng xa ngọn suối trong mà họ vẫn thèm khát, và người lữ hành đành chịu chết phơi thân trên sa mạc!

Anh nghĩ rằng trong số những người nuôi cái hy vọng ấy không có ai đã tìm thấy cái chân lý sao? Hay là sự khát khao Đạo Lý, sự đi tìm giáo lý Huyền Môn chỉ là một điều vô ích? Không! Mỗi một ước vọng thầm kín trong lòng người là một sự linh cảm cho thấy trước những gì vốn có thật trong một thế giới huyền linh xa xăm nào đó. Không! Trên cõi thế gian trải qua nhiều thế kỷ, đã từng có những linh hồn sáng suốt, thông tuệ đã đắc Đạo và đạt tới những cõi giới huyền linh của những bậc siêu nhân và thần tiên bất tử. Zanoni tuy rằng đã đạt tới một trình độ rất cao, nhưng không phải là người duy nhất trong số đó. Trước y, đã từng có những bậc siêu nhân, và sau y, cũng còn có nhiều người khác nữa sẽ đạt tới quả vị đó.

Linh Đông nói:

- Hay là ông muốn nói cho tôi hiểu rằng ông là một trong những bậc siêu nhân mà ông vừa kể, một nhân vật kỳ bí mà Zanoni cũng không hơn được, kể về quyền năng cũng như về minh triết?

Người lạ mặt đáp:

- Anh hãy nhìn thấy tôi như một trong những người mà chính Zanoni cũng đã thụ giáo được nhiều bí thuật nhiệm màu của khoa Huyền Môn. Tôi đã từng sống trải qua nhiều thế hệ ở nơi này... Tuy nhiên, không phải do sự thu thập những kiến thức về sự vật ở bên ngoài, mà chính do việc kiện toàn sự sống tâm linh, vốn thuộc về lĩnh vực huyền bí của nội tâm, mà người ta mới vượt khỏi cái vòng chật hẹp nhỏ nhen của cuộc đời thế tục và đạt tới quả vị siêu nhân.

- Khoa Huyền Môn vĩ đại ấy được chứa đựng trong những quyển sách nào? Và do bởi cái nguồn gốc nào mà có?

- Chân lý Huyền Môn có ở khắp nơi trong cõi thiên nhiên. Anh có thể nhận thấy Đạo Lý ở chung quanh mình, trong những hình thể vật chất giản dị thô sơ cũng như những cảnh tượng to lớn hùng vĩ nhất, trong khoảng không gian vô tận cũng như dưới lòng đất sâu thẳm, nói tóm lại, ở bất cứ nơi nào cũng có hàm xúc, ẩn tàng những định luật huyền bí của Thiên Cơ cùng những động tác huyền diệu của Chân Lý.

Trong sự học ở nhà trường, những bài toán giản dị nhất cũng trở nên mờ tối khó khăn đối với những người không chịu cố gắng công phu học hỏi để tìm ra sự giải đáp. Cũng y như thế, tuy rằng toàn cõi thế giới có chứa đựng từ lúc vô thủy mọi dấu vết của nền Minh Triết thiêng liêng, nền tảng của Đạo Lý diệu huyền, những dấu hiệu ẩn tàng đó sẽ không có giá trị gì đối với những kẻ bàng quang, không màng dừng chân để tìm tòi suy nghĩ về những tiếng nói vô thanh âm, những bức thông điệp không lời mà Tạo Hóa chỉ nhắn nhủ riêng với những người thành tâm thiện chí. Hỡi người trai trẻ, nếu anh có một khối óc tưởng tượng dồi dào, một quả tim dũng cảm, một sự khát khao học hỏi hiểu biết không bao giờ thỏa mãn, thì tôi sẽ thu nhận anh làm đệ tử. Nhưng anh nên biết rằng những bài học đầu tiên sẽ rất là khắc khổ và khủng khiếp!

Linh Đông đáp một cách bạo dạn:

- Nếu Thầy đã học được những bài học đó, thì tại sao tôi không học được? Từ thuở nhỏ, tôi đã từng linh cảm rằng những điều bí mật lạ lùng được dành cho định mệnh của tôi. Từ chỗ tột đỉnh của những tham vọng thường tình, tôi đã phóng tầm mắt vào những chỗ tối tăm hắc ám của cuộc

đời thế tục. Ngày mà tôi gặp Zanoni tiên sinh, tôi cảm thấy rằng đó là người dìu dắt hướng dẫn mà từ lâu tôi vẫn hằng ao ước hoài vọng.

Người lạ mặt đáp:

- Và chính tôi mới là người thi hành cái sứ mạng đó của y. Đang bỏ neo tận ngoài khơi, là chiếc tàu sẽ đưa Zanoni đi tìm một tổ uyên ương êm đẹp hơn. Chỉ còn vài giờ nữa là có gió thổi đến, buồm sẽ giương lên và chàng sẽ ra đi như một cơn gió thoảng, không còn để lại dấu vết. Cũng như ngọn gió, chàng đã để lại trong tâm hồn anh những mầm mống tốt nó sẽ nảy nở thành hoa trái. Zanoni đã làm xong sứ mạng, sự có mặt của y ở đây không còn cần thiết nữa. Người có bốn phận hoàn tất công việc của y đang đứng trước mặt anh. Nhưng y đã đến kia rồi, tôi nghe có tiếng mái chèo gần đây. Anh có quyền tự do chọn lựa, và nếu anh quyết định như thế, chúng ta sẽ gặp nhau trở lại sau này.

Nói đến đây, người lạ mặt từ từ bước đi và khuất dạng trong bóng tối. Một chiếc ghe nhỏ lướt nhẹ trên mặt nước, đậu lại trên bãi cát, và một người bước lên bờ: Linh Đông nhận ra đó là Zanoni.

- Linh Đông! Tôi không còn cho anh được chọn lựa một cuộc tình đẹp như mơ và một niềm hạnh phúc êm đềm trong một tổ ấm được nữa. Giai đoạn đó đã qua, và định mệnh đã nối liền với cuộc đời tôi, người con gái mà trước đây đã có thể là vợ anh. Nhưng tôi có cái quyền năng ban cho anh được nhiều vật quý báu nếu anh bằng lòng từ bỏ niềm ước vọng nó đang gặm nhấm cõi lòng anh, một kế hoạch táo bạo mà chính tôi cũng không có khả năng biết trước được kết cuộc sẽ ra sao! Nếu đó chỉ là những tham vọng trần gian, thì tôi có thể làm cho anh được thỏa mãn hoàn toàn. Trong đời có bốn điều mà người thèm khát, đó là: tình yêu, tiền tài, danh vọng, và quyền thế. Điều thứ nhất thì tôi không còn có thể cho anh được nữa. Ba điều sau cùng vẫn còn ở trong tầm tay của tôi. Anh hãy chọn lấy điều nào anh muốn, trước khi chúng ta chia tay nhau lần cuối cùng với niềm yên tĩnh trong lòng!

- Đó không phải là những điều mà tôi thèm muốn. Tôi chọn lựa sự hiểu biết về khoa Huyền Môn, là cái khoa học độc đáo thượng đẳng mà ông đã nắm vững những bí quyết. Chính vì nó, chỉ vì nó mà thôi, mà tôi đã từ

bỏ tình yêu của Kiều Dung. Chỉ có nó thôi, mới là cái phần thưởng mà tôi mong muốn.

- Tôi không thể nói nghịch ý anh, nhưng tôi có thể cảnh giác. Lòng mong muốn học hỏi không nhất thiết có nghĩa là mình sẽ hiểu biết được điều mình mong muốn học hỏi. Tôi có thể đem cho anh một ông Thầy nhưng còn sự học thì phải tùy thuộc nơi anh. Anh hãy khôn ngoan suy tính trong khi còn kịp thời giờ, và hãy nhận lấy những gì mà tôi có thể cho anh một cách hoàn toàn chắc chắn.

- Ông hãy trả lời cho tôi những câu hỏi sau đây, rồi tôi sẽ quyết định. Một người có thể có chẳng cái quyền năng giao tiếp với những nhân vật trên các cõi giới vô hình? Người ta có chẳng cái quyền năng chế ngự các sức mạnh thiên nhiên, và bảo toàn sinh mạng chống lại các tai nạn và bệnh tật?

Zanoni đáp một cách mơ hồ:

- Tất cả những điều đó có thể có đối với một số ít người, nhưng nếu có một người thành công trong việc sở đắc được những điều bí mật đó, thì phải có đến hàng triệu người khác chết toi mạng trong việc mạo hiểm tìm tòi.

- Tôi xin hỏi một câu nữa. Về phần ông...

- Hãy coi chừng! Tôi đã có nói với anh rằng tôi không cần phải báo cáo việc làm cùng hành vi của tôi cho ai hết cả!

- Thế thì thôi vậy. Còn người lạ mặt mà tôi gặp lúc này, tôi có nên tin tưởng nơi những lời nói của người hay không? Người ấy có phải chẳng là một trong những vị siêu nhân mà ông nói rằng đã chinh phục được những bí mật mà tôi nóng lòng muốn biết?

Zanoni nói với một giọng đầy ưu ái:

- Táo bạo thay! Sự khủng hoảng của anh đã chấm dứt, và anh đã chọn lựa con đường này. Tôi chỉ còn biết chúc cho anh hãy can đảm và thành công. Phải đó, tôi đã đem cho anh một người Thầy có quyền năng hé mở cho anh những cánh cửa bước vào một cõi giới rùng rợn. Hạnh phúc hay tai họa của anh không đáng kể bao nhiêu dưới nhãn quang minh triết sáng suốt của người. Tôi muốn cầu xin người hãy nương tay đối với anh,

nhưng người sẽ không chịu nghe tôi. À! Kiềm Mâu đây! Hãy thu nhận đệ tử của đạo hữu!

Linh Đông quay lại, và tim y đập mạnh khi y nhìn thấy người lạ mặt lúc này, mà y không nghe tiếng bước chân đi lại gần khi người trở lại dưới ánh trăng khuya. Zaroni kết luận:

- Vĩnh biệt. Cuộc thử thách của anh sẽ bắt đầu. Khi chúng ta gặp lại nhau, anh sẽ thành công hay thất bại, có thể thôi!

Linh Đông nhìn theo dõi cái bóng đen của người đối thoại độc đáo ấy từ từ đi ra xa. Y thấy người ấy bước xuống thuyền nhỏ, và đến lúc đó, lần đầu tiên y mới nhận ra bên cạnh những người chèo thuyền có một người đàn bà, người này liền đứng dậy khi Zaroni vừa đến gần. Dầu cho ở cách xa đến một quãng, y cũng nhận ra bóng dáng của Kiều Dung. Nàng cũng đưa tay ra dấu từ giã, và nói vọng đến tai y một câu dịu dàng bằng tiếng Anh, tiếng nói của mẹ nàng:

- Vĩnh biệt Linh Đông, tôi thứ lỗi cho anh! Vĩnh biệt!

Y cố gắng đáp lại, nhưng cơn xúc động trong lòng làm cho y nghẹn ngào không thốt được ra lời. Như thế là Kiều Dung sẽ vĩnh viễn mất đi đối với y! Nàng đã ra đi với nhân vật bí hiểm đáng sợ này, một bóng tối bao phủ lấy định mệnh của nàng! Và chính y đã quyết định cái số phận của nàng và của y nữa!

Chiếc thuyền lướt nhẹ trên mặt biển giữa những đợt sóng nhấp nhô bắn ra những tia sáng dưới các mái chèo, và chở theo những kẻ si tình đi ra khơi. Thuyền mỗi lúc càng đi ra xa, xa mãi, cho đến khi người ta không còn nhìn thấy nữa từ trên bờ, và sau cùng nó chỉ còn là một cái chấm đen rất nhỏ, khi đó nó mới cập vào hông chiếc tàu lớn bỏ neo ở ngoài khơi. Ngay lúc đó, một luồng gió mát thổi đến, Linh Đông bèn day lại với Kiềm Mâu và phá tan sự im lặng:

- Thưa Thầy! Nếu Thầy có thể nhìn thấy trước tương lai, xin Thầy hãy nói cho con biết định mệnh của nàng có được sung sướng hay không, và phải chăng sự chọn lựa của nàng ít nhất cũng là khôn ngoan?

Kiềm Mâu đáp với một giọng mà sự bình tĩnh thật ăn khớp với những câu nói giá lạnh như băng:

- Hỡi đệ tử! Bốn phạm đầu tiên của con là đè nén mọi tư tưởng, mọi cảm tình, mọi xúc động đối với kẻ khác. Trình độ sơ đẳng của sự hiểu biết, là con hãy tự mình học hỏi lấy cái thế giới của chính mình. Con đã chọn lựa con đường này, con đã từ bỏ tình yêu, giàu sang, danh vọng và quyền thế, thì việc đời còn gì là đáng quan tâm đến? Hãy kiện toàn những khả năng, và chế ngự những xúc cảm, dục vọng của mình, đó là cái mục đích duy nhất của con kể từ nay trở đi!

- Và kết quả phải chăng là sẽ đem đến hạnh phúc?

Kiểm Mâu đáp:

- Nếu hạnh phúc có thật, nó phải ngự ở nơi Chân Ngã, là chỗ mà sự đam mê không còn có nữa. Nhưng hạnh phúc là trạng thái rất ráo cùng tột của bản thân, mà ở đây, con hãy còn ở ngoài ngưỡng cửa của nấc thang đầu tiên.

Khi Kiểm Mâu đang nói, thì ở ngoài khơi từ đằng xa chiếc tàu đã giương buồm và từ từ lướt trên mặt biển. Linh Đông thở dài một tiếng và cả hai thầy trò cùng nhau đi trở về thành phố.

Chương Sáu: Lâu Đài Bí Mật

Độ một tháng đã qua kể từ ngày Zanoni ra đi và Kiềm Mâu đầu nhận đệ tử. Sáng ngày hôm đó, Linh Đông một mình một ngựa lên đường ra khỏi thành phố. Y nhắm về hướng những vùng núi non cheo leo hiểm trở, hồi thời đó là sào huyệt của những bọn lục lâm cường đạo, mà ít người du khách nào dám mạo hiểm bước chân đến đâu rằng giữa lúc ban ngày.

Linh Đông thúc ngựa đi mau, và chỉ gò ngựa đi chậm lại khi y đã vào trong làng. Y nhìn thấy ở hai bên đường xuất hiện những người có vẻ mặt hung dữ và ngơ ngác. Linh Đông nhìn đảo đảo chung quanh mà cảm thấy trong lòng lo ngại, và câu hỏi mà y định thốt ra lại nghẹn trong cổ họng. Sau cùng, từ trong một gian nhà tranh cũ kỹ, bước ra một người tráng sĩ có cái bề ngoài tươm tất sạch sẽ hơn những người kia. Người này có vóc vạc trung bình, gương mặt răn rỏi bạo dạng nhưng có vẻ thành thật chứ không hung ác. Những nét mặt thẳng ngay và có góc cạnh vuông vắn hỗn hợp với cặp mắt sáng và cái nhìn táo tợn biểu lộ một vẻ thách thức, gần như khiêu khách đối phương, tuy thế nó không gây một cảm giác nghi ngờ hay đổ kỵ. Ngoài ra bộ quần áo ngắn của người dân miền núi, nơi sợi dây nịt da có giắt hai khẩu súng ngắn cán bằng bạc và một con dao chuôi ngà có bao da cẩn thận. Tất cả đồ trang phục đó được tăng cường bằng một khẩu súng trường chạm trổ tinh vi mà y đeo lưng lẳng trên vai.

Sau khi đã ngắm nhìn người tráng sĩ ấy một lúc, Linh Đông bèn dừng ngựa và hỏi thăm đường đi đến "tòa lâu đài trên núi." Người kia vừa nghe hỏi câu ấy, liền đỡ nón chào và bước lại gần Linh Đông, đặt tay lên cổ ngựa và hỏi nhỏ:

- Ông có phải là người kỵ mã mà chủ tôi đang chờ không? Chủ tôi có dặn tôi đợi ông ở đây để dẫn đường cho ông.

Nói xong, người ấy dang ra và nói lớn giọng với những người ở chung quanh đó:

- Này các anh em! Kể từ nay về sau, anh em phải kính trọng người kỵ mã này. Đây là vị quý khách mà chủ chúng ta đang chờ đợi. Chúng ta có bốn phận bảo vệ vị quý khách này cũng như bảo vệ chủ chúng ta, về cả mọi mặt: về sinh mạng cũng như về tài sản. Các anh em nghe rõ chưa?

- Tuân lệnh, - hằng trăm giọng nói cùng thốt lên một lượt, và những nhóm người rời rạc ở các chòi tranh bèn lần lượt bước ra đường lộ và tề tựu lại chung quanh người kỵ mã.

Người tráng sỹ bèn nói tiếp:

- Và để cho các bạn tôi dễ nhận ra ông, tôi trao cho ông cái khăn choàng cổ này và khẩu hiệu đi đường: "Dũng mãnh!" Thưa ông, khi họ nhìn thấy cái khăn choàng này, những người anh em ở đây sẽ kính cẩn và phục tùng. Khi ông thốt ra lời khẩu hiệu này, họ sẽ mau mắn tuân lệnh. Khi ông cần đến bất cứ điều gì, dù là một nơi tạm trú, hoặc một sự thanh toán đẫm máu, hoặc chinh phục một người đẹp, hay giết một kẻ thù, ông chỉ cần thốt ra khẩu hiệu này là chúng tôi sẽ tận tâm ra sức đến chết cũng không sờn lòng! Phải chăng, các bạn? Một lần nữa, các giọng rùng rú lại vang lên cùng một lượt: "Tuân lệnh."

Đến đây, người tráng sỹ liền nói nhỏ thì thầm:

- Bây giờ, thưa ông, nếu ông có tiền lẻ, ông hãy quăng cho chúng nó, rồi chúng ta đi.

Linh Đông lấy làm sung sướng với hồi kết thúc như vậy, bèn giốc hết cả túi bạc trên đường lộ cho đám dân làng tranh nhau lượm, trong số đó có cả đàn bà và trẻ nít. Người tráng sỹ nắm lấy dây cương ngựa đi bộ theo Linh Đông, chỉ trong vài phút họ đã ra khỏi làng và đi qua một vùng hẻo lánh hoang vu không có nhà cửa xóm làng chi cả, hai bên đường mòn là núi non trùng điệp nối tiếp nhau như vách. Người ấy buông dây cương ngựa và đi chậm bước, rồi vừa nhìn Linh Đông bằng cặp mắt đen láy chiếu một tia sáng ranh mãnh vừa hỏi:

- Chắc hẳn là ông không ngờ đến một cuộc tiếp đón nồng hậu như vừa rồi?

- Thật tình, tôi cũng đã có ngờ trước, vì vị tiên sinh mà tôi sẽ đến gặp, có nói cho tôi biết trước về tính cách khác thường của vùng này... À,

ông bạn có thể cho tôi biết quý danh chứ?

- Người trong làng vẫn gọi tôi là Phao Lồ. Xưa kia tôi cũng có một tên khác, nhưng tôi đã quên mất kể từ khi tôi từ bỏ cuộc sống bình thường.

- Phải chăng do sự nghèo túng, hay thất bại, hoặc thất tình... mà anh đã rút lui vào chỗ núi rừng?

Người tráng sỹ đáp với một nụ cười thích thú:

- Thưa ông, những kẻ lục lâm như chúng tôi không thích bộc lộ cuộc đời tư của mình bao giờ. Nhưng dù sao, tôi không còn gì phải dấu diếm khi mà tôi đặt chân lên vùng sơn cước này với một cái còi trong túi và khẩu súng trường trên lưng!

Kể đó, tên cướp tăng hăng lấy giọng và bắt đầu nói chuyện về cuộc đời y... Sau khi đã kể lại cho Linh Đông nghe nhiều giai đoạn chìm nổi thăng trầm của thời niên thiếu, y nói tiếp:

- Trong giai đoạn sau cùng, tôi gia nhập đảng cướp núi. Tôi trở nên khá dạn, và tôi luôn luôn hành nghề một cách êm ái, chỉ lắt hồ bao thôi, chứ không cắt cổ nạn nhân, nên tôi được nổi tiếng là nhân đạo và nhờ đó thỉnh thoảng tôi có thể xuống tỉnh thành Naples để ăn macaroni một cách tuyệt đối an toàn. Kể từ khi tôi cư trú tại đây đã hơn hai năm, tôi đã làm chủ vùng này và đã tậu được một ít ruộng đất. Người ta gọi tôi là địa chủ, và bây giờ tôi chỉ thỉnh thoảng mới đi ăn hàng một chuyến để tiêu khiển chơi cho vui và cũng để giữ cho được nhuần tay. Đó là tất cả những gì về cuộc đời tôi, để gọi là làm thỏa mãn sự tò mò của ông! À! Chúng ta chỉ còn độ... ột trăm thước nữa là đến nơi.

Linh Đông lấy làm vô cùng thích thú mà nghe câu chuyện của người tráng sỹ. Y bèn hỏi:

- Trong trường hợp nào anh đã quen với người chủ lâu đài trên núi? Ông ta làm thế nào để được sự giúp đỡ của anh và các bạn anh?

Phao Lồ nhìn người đối thoại bằng cặp mắt đen láy của y và đáp:

- Nhưng thưa ông, chắc ông phải biết nhiều hơn tôi về người kỵ mã ngoại quốc có cái danh hiệu dị kỳ ấy chứ! Tôi chỉ biết rằng cách đây hai tuần, tôi đang tình cờ đứng gần một tiệm trên đường Tolède, thì một người quý phái có gương mặt đạo mạo đến gần tôi và nói:

- Phao Lồ tiên sinh, tôi muốn làm quen với anh. Xin mời anh vui lòng bước vào quán rượu gần đây để cùng tôi uống chơi một chén!

Tôi đáp:

- Rất hân hạnh.

Chúng tôi bước vào quán rượu, và khi đã an tọa, người khách ấy nói: - Bá tước Hoa Lư muốn cho tôi thuê cái lâu đài cũ của ông ta. Anh biết chỗ ấy không?

Tôi đáp:

- Tôi biết lắm! Lâu đài ấy bỏ hoang đã hơn một trăm năm nay, nó đã hư hoại hết một nửa. Đó là một chỗ ở không được tốt lắm, tôi hy vọng rằng tiền thuê cũng vừa phải thôi, phải chăng thưa ông?

Người ấy nói:

- Phao Lồ tiên sinh, tôi là một triết nhân, nên tôi không bận tâm nhiều đến sự sống xa hoa sang trọng. Tôi cần có một nơi yên tĩnh để làm một vài cuộc thí nghiệm khoa học. Lâu đài ấy thật đúng là nơi tôi đang cần, miễn là anh chịu coi tôi như một người láng giềng, và anh với các bạn anh vui lòng dành cho tôi một sự bảo vệ đặc biệt. Tôi có hăng sản, nhưng tôi sẽ không đem theo vật gì quý báu đáng để cho người ta ăn cắp. Tôi sẽ trả tiền thuê nhà cho bá tước, và một số tiền thù lao cho anh.

Chúng tôi thỏa thuận mau chóng về việc đó, và vì người khách lạ ấy bằng lòng trả gấp đôi tiền thù lao mà tôi đề nghị, nên tôi và các đồng nghiệp của tôi sẽ phụng sự ông ta hết lòng. Và bây giờ, thưa ông, vì tôi đã thành thật với ông, tôi mong ông cũng sẽ thành thật với tôi như thế. Người khách lạ ấy là ai vậy?

- Người ấy? Ông ta đã nói với anh rồi, một triết nhân!

- Chà chà! Như vậy chắc là ông ta luyện đá hóa vàng phải chăng? Một nhà phù thủy? Ông ta sợ các hàng giáo phẩm phải chăng?

- Đúng vậy, anh đã đoán đúng đấy.

- Tôi cũng ngờ là như thế, và ông là đệ tử của người?

- Phải, tôi là học trò của ông ta.

Tên tướng cướp vừa làm dấu Thánh giá vừa nói một cách trịnh trọng:

- Tôi chúc ông thành công. Tôi không hơn gì một người thường, nhưng mỗi người đều lo một phần linh hồn của mình. Tôi không nói rằng tôi tốt lành với cái nghề lục lâm cường đạo này, và thỉnh thoảng khi nào cần thiết, tôi cũng không do dự mà đập đầu thiên hạ như đập đầu cá lóc, nhưng còn... ký giao kèo với ác quỷ!... thì... hãy coi chừng nhé, thưa ông, hãy coi chừng!

Linh Đông mỉm cười và đáp:

- Ông bạn đừng sợ gì cả, thầy tôi cũng quá sáng suốt và tốt lành để có thể làm một cuộc giao kết thuộc về loại đó. Nhưng có lẽ chúng ta đã đến nơi rồi đây, phải không? À! Tòa nhà thật vĩ đại! Phong cảnh rất đẹp thay!

Linh Đông dừng chân trong sự ngạc nhiên, và ngắm nhìn phong cảnh chung quanh bằng cặp mắt của nhà họa sỹ. Trong khi vừa đi đường vừa nghe chuyện của tên tướng cướp, y đã lần đi lên sườn núi đến một chiều cao tột độ lúc nào không biết, và lúc ấy y đang đứng trên một khối đá lớn phủ đầy những rong rêu và những bụi cây um tùm. Giữa ngọn đồi này và một ngọn đồi khác cũng cao gần bằng nhau, trên đó có tòa lâu đài của Kiềm Mâu đạo sư, là một khe núi rất hẹp và sâu, cỏ cây sẫm uất đến nỗi người ta không thấy được dưới đáy sâu bao nhiêu. Tuy vậy, người ta cũng có thể đoán ra bề sâu đó dễ dàng bằng cách lắng tai nghe tiếng nước chảy róc rách dưới đáy vực thẳm. Từ trên ngọn đồi nhìn ra xa, thấy lác đác những lâu đài, những nóc chuông nhà thờ nhọn lều như mũi tên dựng đứng, và rải rác quanh các sườn đồi là những xóm làng thưa thớt. Xa tít tận chân trời, là thành phố Naples với những vách tường nhà trắng xóa chói rạng dưới ánh nắng vàng của mặt trời chiều, và chân trời màu hồng lợt hòa lẫn với màu nước biển xanh dờn.

Một cái cầu bằng gỗ bắc ngang qua khe suối giữa hai ngọn đồi, cầu cũng khá lớn để cho hai người kỵ mã có thể đi song đôi một lượt. Những tấm ván lót cầu rung chuyển và phát ra những tiếng động âm ã khi Linh Đông thúc ngựa đi qua cầu.

Một con đường mòn trước kia có lót đá nhưng bây giờ đã bị chôn lấp hết một nửa dưới những ngọn lau sậy và những loại cây rừng, đưa đến sân ngoài của tòa nhà lâu. Phần nửa tòa lâu đài này đã bị sụp đổ, những chỗ

điều tàn ẩn khuất dưới những ngọn dây leo và mây rừng mọc rễ bám chặt vào đó đã từ nhiều thế kỷ. Nhưng khi bước vào sân trong, Linh Đông lấy làm nhẹ nhõm mà thấy rằng tại đó có dấu hiệu của sự săn sóc quét dọn và có người ở: vài đóa hoa hường nở lớn như tươi cười chào đón khách ở một bên vách tường rêu xám, và ở chính giữa sân có một vòi nước phun ra từ cái miệng của một con Nhân Sư khổng lồ bằng sành. Tại đó, y được Kiềm Mâu đón tiếp với một nụ cười:

- À! Đệ tử đã đến. Người đi tìm chân lý có thể tìm thấy nơi chốn hoang vu này một kho tàng minh triết bất diệt với thời gian.

Buổi Sơ Giao

Với tư cách một triết gia có một đời sống giản dị ít nhu cầu, Kiềm Mâu đạo sư có thuê vài người gia nhân giúp việc nhà: một người lão bộc người xứ Trung Đông, trước đây đã từng phục dịch Kiềm Mâu khi còn ở tại Naples, một người đàn bà nét mặt răn rỏi, người ở địa phương, do sự đề nghị của Phao Lô, vài hai thanh niên tóc dài, nét mặt hung tợn, cũng người ở trong làng, và mới được tuyển chọn.

Trong nhiều ngày, Kiềm Mâu vẫn im lặng không chịu thảo luận với Linh Đông về những vấn đề mà y muốn biết. Người nói:

- Mọi việc đều sẵn sàng về phương diện ngoại cảnh, nhưng còn về bên trong thì chưa, linh hồn con phải tập quen với chốn này và thẩm nhuần bầu không khí thiên nhiên ở chung quanh, vì cõi thiên nhiên là gốc của mọi nguồn cảm hứng.

Thế rồi Kiềm Mâu xoay câu chuyện qua những vấn đề thông thường, ít quan trọng hơn. Người thường hay dắt Linh Đông đi theo, trong những chuyến đi dạo chơi quanh vùng giữa những khung cảnh thiên nhiên rừng rú, và hé mở trước tâm hồn ngạc nhiên và thán phục của người thanh niên Anh những kho tàng quý báu của một khoa học có vẻ dồi dào phong phú bất tận. Lần lần, người nghệ sỹ trẻ được nâng cao tâm hồn và cảm thấy lòng lắng dịu nhờ hấp thụ những kiến thức của Thầy, và những ước muốn mãnh liệt của y cũng tiêu tan không còn nữa. Tâm hồn y càng ngày càng đắm chìm trong một cơn yên tĩnh thiêng liêng của sự suy tư thâm trầm. Y

cảm thấy mình trở nên cao thượng hơn, và trong sự im lặng của các giác quan, y cảm thấy dường như nghe được tiếng nói của nội tâm.

Chính Kiềm Mâu đã tìm cách đưa người đệ tử trẻ tới trạng thái yên tĩnh nội tâm, và trong bước nhập môn đầu tiên đó, người đã hành động giống như mọi nhà đạo sư khác thuộc cỡ thấp kém hơn. Đó là bởi vì người mới nhập môn cần phải giữ cho tâm hồn vắng lặng hư không, để cho những khả năng suy gẫm và tưởng tượng có dịp hoạt động, trước khi tập khám phá và lãnh hội được những chân lý trừu tượng siêu hình.

Kiềm Mâu có cái phong độ khác hẳn Zanoni trên nhiều điểm, và nếu cái phong độ ấy không thu hút hấp dẫn bằng của Zanoni, thì trái lại nó gây cho Linh Đông một sự khuất phục và một ấn tượng rất sâu xa. Câu chuyện của Zanoni biểu lộ một sự lưu tâm sâu sắc và tổng quát đối với nhân loại, một tình cảm gần như hứng khởi đối với Nghệ Thuật và Mỹ Lệ. Những giai thoại được lưu truyền về cách sinh hoạt của Zanoni càng làm nổi bật sự huyền bí khi nói về những nét từ thiện và lòng quản đại của chàng. Zanoni có một cái gì gần gũi với nhân loại hơn, nó làm dịu bớt sự e dè sợ hãi mà chàng gây ra cho người khác.

Trái lại, Kiềm Mâu dường như hoàn toàn thờn nhớn đối với thế gian bên ngoài. Nếu ông ta không làm ác, thì dường như người cũng không đặc biệt tìm cách làm điều thiện. Những việc làm của ông ta không làm xoa dịu một kẻ lầm than đau khổ nào, những lời nói của ông ta không an ủi một kẻ vô phước bất hạnh nào. Nơi ông, điều mà ta gọi là tình cảm dường như đã bị che khuất, lu mờ bởi lý trí. Ông ta suy nghĩ, hành động, và sống như một thực thể trừu tượng, yên lặng và đều đặn, chứ không như một nhân vật còn giữ lại những tình cảm và lòng ưu ái, yêu ghét của con người. Ngày nọ, nhân dịp Kiềm Mâu nói về những sự biến chuyển đổi thay lớn lao vĩ đại mà ông ta chứng kiến trên mặt quả địa cầu, với một giọng hoàn toàn thờn nhớn không hề có một mảy may xúc động, Linh Đông bèn mạo muội bày tỏ sự ngạc nhiên của mình về điểm đó. Kiềm Mâu đáp một cách lạnh lùng.

- Đúng vậy. Đời Thầy là một cuộc đời quan sát, suy nghiệm, còn đời của Zanoni là một cuộc đời thưởng thức. Khi Thầy hái một cành hoa, nhánh

cỏ, Thầy chỉ nghĩ đến sự công dụng về dược tánh của nó, còn Zanoni thì ngừng lại để ngắm nghía, chiêm ngưỡng cái đẹp của hoa.

- Và Thầy có tin rằng trong hai trường hợp đó thì cuộc đời của Thầy là cao siêu hơn chăng?

- Không: cuộc đời của Zanoni là lối sống trẻ, cuộc đời của Thầy là lối sống già. Chúng tôi đã luyện tập những khả năng khác nhau, mỗi người trong chúng tôi đều có những quyền năng khác hẳn của người kia. Những người học hỏi theo Zanoni phát triển lối sống đẹp, còn những người theo Thầy thì mở mang sự minh triết và kiến thức sâu rộng.

Linh Đông nói:

- Thật vậy, con có nghe rằng những người gần gũi với Zanoni một thời gian ở Naples về sau đã có một đời sống trong sạch và cao quý hơn trước. Nhưng một nhà hiền triết như Zanoni sao lại giao du với những người như vậy? Đó là điều mà con lấy làm lạ. Còn cái quyền năng lợi hại mà ông ta sử dụng tùy ý muốn, như trong cái chết của hoàng thân Vệ Công và bá tước Ô Diên, thật không phù hợp chút nào với trình độ tâm linh của một bậc siêu nhân.

Kiểm Mâu nói với một nụ cười lạnh như băng:

- Con nói rất đúng, và đó chính là sự sai lầm của những hiền giả mà muốn chen chân vào cuộc đời thế tục. Người ta không thể nào giúp đỡ một hạng người này mà không làm tổn hại cho một hạng người khác. Ta không thể nào che chở người tốt lành mà không sát phạt kẻ hung dữ, và nếu muốn sửa trị kẻ tội lỗi, người ta sẽ sống chung với họ để biết họ tội lỗi như thế nào. Paracelse cũng nói như thế: "Người ta cần biết điều ác cũng như điều thiện, vì có ai có thể biết điều thiện mà không biết điều ác?" Nhưng Thầy không đại dốt như vậy. Thầy chỉ sống bằng kiến thức và hiểu biết, chứ không sống theo cuộc đời của thế gian!

Một lần khác, Linh Đông hỏi Kiểm Mâu về Môn Phái hay tổ chức Huyền Môn mà Zanoni đã có lần nói đến:

- Nếu con không lầm thì phải chăng Zanoni và Thầy đều là những môn đồ của phái Hồng Hoa?

Kiểm Mâu đáp:

- Môn phái Hồng Hoa bắt nguồn từ năm 1378 sau khi những vị đạo sư Ả Rập tại Damas truyền dạy cho một người du khách Đức tên là Christian Rosenkreuz những bí quyết về khoa Huyền Môn làm nền tảng cho việc thành lập nên môn phái đó. Nhưng trước đó, cũng đã có những tổ chức Huyền Môn gồm có những người đi tìm Đạo bằng những phương pháp tương tự. Tuy nhiên, Thầy nhìn nhận rằng phái Hồng Hoa là môn phái xuất xứ từ một Tổ chức Huyền Môn lớn nhất và lâu đời nhất. Phái Hồng Hoa còn cao hơn cả phái Luyện Kim về mặt giáo lý và đạo đức tâm linh.

- Môn phái ấy hiện nay còn được bao nhiêu người?

- Chỉ còn có hai người, là Zanoni và Thầy.

- Chỉ còn có hai vị thôi sao? Nhưng môn phái ấy truyền dạy cho tất cả môn đồ cái bí quyết trường sinh bất tử kia mà!

- Vị tổ phụ của con đã học được cái bí quyết đó. Nhưng ông ta đã chọn lấy cái chết thay vì sống sót lại một mình sau cái chết của người duy nhất trên đời mà ông ta yêu. Trong môn phái Hồng Hoa, điều mà chúng ta coi như là cao quý nhất, chính là cái pháp môn đào luyện tinh thần, chứ không phải cái bí quyết giữ gìn xác thể không mà thôi. Pháp môn tu luyện tinh thần giúp cho người hành giả có thể thắng đoạt kẻ cường bạo, chế ngự kẻ đối phương, và buông một bức màn ảo ảnh để tàng hình trước mắt mọi người. Vài hạng pháp sư cho rằng bí thuật ấy có thể thực hiện bằng cách sử dụng một đạo linh phù hay một loại đá quý. Nhưng Thầy có thể dùng một thứ cỏ dại ở ngoài đồng nó còn có công hiệu chắc chắn hơn là một đạo bùa hay ngọc quý. Nói tóm lại, có khi những thứ sản vật nhỏ mọn tầm thường nhất trong thiên nhiên lại là những thứ mà người ta có thể khai thác được sự công dụng thần hiệu nhất.

Linh Đông nói:

- Nhưng nếu Thầy nắm được những bí quyết đó, tại sao Thầy lại không đem phổ biến ra ngoài? Phải chăng sự khác biệt giữa Huyền Môn và Khoa Học, là Khoa Học loan truyền cho thế gian biết những phương pháp thực nghiệm, cùng những sự phát minh và những khám phá của mình, còn giới Huyền Môn tự hào đạt được những kết quả nhiệm mầu, nhưng không chịu giải thích nguyên nhân của những điều hợ hĩnh?

- Phải, nhưng con hãy suy nghĩ kỹ hơn nữa. Bây giờ ta hãy thí dụ rằng nếu như khoa Huyền Môn được truyền bá rộng rãi trên thế gian, không phân biệt kẻ chánh người tà, kẻ thiện người ác, thì chừng đó phải chăng khoa ấy sẽ trở thành một tai họa cho nhân loại? Nếu như kẻ bạo chúa, lăng loàn, dâm ác, những kẻ hung dữ, sa đọa nắm được những huyền năng thần bí trong tay họ, chừng đó họ có khác gì những loài ác quỷ tự do phóng túng nghênh ngang trên mặt địa cầu? Nếu đồng thời những quyền năng đó cũng được ban cho những người hiền lương, chân chính, thì chừng đó, xã hội loài người sẽ ra sao? Chánh và tà sẽ phải đương đầu nhau trong một trận chiến tranh khốc liệt một mất một còn, những người tốt lành sẽ luôn luôn ở thế thủ còn kẻ hung ác luôn luôn ở thế công.

Trong tình trạng tiến hóa hiện thời của nhân loại, điều ác hoạt động mạnh hơn và lấn lướt điều thiện, chừng đó điều ác sẽ thắng và chiếm ưu thế. Chính vì những lý do đó cho nên chúng ta không những chỉ truyền dạy khoa Huyền Môn cho những người thật tốt lành và xứng đáng để cho khỏi bị lạm dụng, mà còn đặt ra những cuộc thử thách khó khăn nguy hiểm để bảo đảm cho được tuyệt đối an toàn. Về việc này, cõi thiên nhiên cũng kiểm soát và giúp đỡ chúng ta, vì thiên nhiên đã có đặt sẵn những "người giữ cửa" khủng khiếp rùng rợn và những bức rào chướng ngại kiên cố không thể vượt qua giữa các cõi hữu hình và vô hình, tức giữa cõi phàm trần hạ giới và các cõi siêu nhiên.

Đó là đại khái một vài câu chuyện trong những cuộc đối thoại giữa hai thầy trò Kiềm Mâu, những cuộc nói chuyện ấy càng làm kích thích sự tò mò của Linh Đông.

Như thế, ngày tháng trôi qua, tâm hồn của Linh Đông lần lần đã quen với lối sống cô đơn trầm lặng, thiền định suy tư, và quên cả những điều phù du giả tạm cùng những mơ ước hão huyền vô vị của thế giới bên ngoài. Thế rồi một đêm nọ Linh Đông đang lúc ngắm nhìn cảnh vật bao la với muôn nghìn ngôi sao lấp lánh trên nền trời, y bỗng có một sự cảm hứng tâm linh đột ngột, y có cảm giác lạ lùng về một cái gì thiêng liêng vĩ đại huy hoàng ẩn dấu trong cái xác thể hữu hình hữu hoại này. Điều ấy làm khởi động nơi y những hoài bão to tát, dường như một ký ức mơ màng về

một kiếp sống trong lành và thánh thiện trong cái thời dĩ vãng xa xăm. Một động lực bên trong mà y không cưỡng lại được, thúc đẩy y đi tìm vị đạo sư. Y muốn xin Thầy khai mở cho y cánh cửa nhập môn vào cõi Đạo, để cho y bước vào những cõi giới khác lạ ở bên ngoài cõi hạ giới phàm trần. Y cảm thấy sẵn sàng bước vào một cuộc sống thiêng liêng hơn cuộc sống hiện tại. Y bèn trở vào tòa lâu đài và đi qua dãy hành lang tăm tối dưới ánh sao khuya để bước đến phòng của Kiềm Mâu.

Trạng Thái Xuất Thần

Tư thất của Kiềm Mâu trú ngụ trong tòa lâu đài gồm có hai phòng làm việc thông với nhau và một phòng ngủ. Tư thất ấy vị trí ở trong cái đài cao hình vuông, nhô lên bờ vực thẳm đầy những bụi cây um tùm ở phía dưới.

Linh Đông bước vào phòng thứ nhất thì thấy trống trơn. Y lảng lảng bước tới bằng một bước đi êm như ru và mở cánh cửa đưa vào phòng thứ hai, thì một mùi nồng nặc từ trong phòng này xông vào mũi, làm cho y thụt lùi lại. Một thứ sương mù làm cho không khí trở nên dày đặc hơn lúc thường nhưng vẫn trong suốt, giống như một làn mây tuyết từ từ tiến tới một cách đều đặn từng đợt sóng xuyên qua khoảng không. Linh Đông cảm thấy như tim y ngừng đập vì một cơn lạnh chết người, và máu y đông đặc lại trong huyết quản. Y đứng sững như trời trồng ở trước ngưỡng cửa, và đôi khi mắt y cố nhìn xuyên qua gian phòng, y tưởng tượng như y thấy những bóng ma hình thù ghê rợn, mờ mờ nhân ảnh, lướt qua nhẹ xuyên qua những đợt khói sương mù.

Trước khi Linh Đông có thời giờ để thở cái bầu không khí đó, vì khi đó toàn thân y dường như ngừng sinh hoạt và rơi vào một trạng thái hôn mê khủng khiếp, thì y cảm thấy có người nắm lấy tay y và dắt y bước ra phòng ngoài. Y nghe tiếng cửa đóng lại, máu y luân chuyển trở lại trong huyết quản, và y nhìn thấy Kiềm Mâu đứng một bên. Toàn thân y run bắn lên như bị phong giật, rồi y ngã quỵ xuống đất, bất tỉnh nhân sự. Khi y tỉnh dậy, y tự thấy mình đang nằm ở chỗ thoáng khí, trên một bao lơn bằng đá gie ra ngoài trời. Sao khuya tỏa ánh sáng mờ nhạt xuống tòa lâu đài yên tĩnh tịch

mịch và chiếu lên gương mặt vị đạo sư đứng một bên, hai cánh tay khoanh vòng trước ngực và đang nhìn y chăm chú. Kiềm Mâu nói:

- Con hỡi! Với sự gì đã xảy ra vừa rồi, con hãy biết rằng thật là nguy hiểm vô cùng mà muốn tìm sự hiểu biết trước khi được chuẩn bị sẵn sàng. Nếu con chỉ đứng thêm một lúc nữa thôi trong không khí của gian phòng đó, thì bây giờ con chỉ còn là một cái xác chết!

Linh Đông nói:

- Khoa Huyền Môn lợi hại như thế nào mà Thầy có thể theo đuổi nó một cách an toàn trong cái bầu không khí âm u lạnh lẽo này, trong khi đối với con thì lại nguy hiểm đến tánh mạng? Thưa Thầy, con đã sẵn sàng chuẩn bị, ít nhất là để làm một vài bước đầu tiên. Con xin Thầy, cũng như người đệ tử sơ cơ đến tìm vị Đạo Trưởng của thời cổ Ai Cập, hãy cho phép con được nhập môn.

Kiềm Mâu đặt bàn tay trên quả tim của Linh Đông, một quả tim đang đập mạnh, đều đặn và đầy sinh khí. Với đôi mắt chiêm ngưỡng người nhìn những nét mặt thản nhiên lạnh lùng của người đệ tử trẻ, và thầm nhủ:

- Với một tâm hồn quả cảm như thế này, chắc là ta sẽ có một đệ tử chân thành.

Rồi người cất tiếng nói với giọng bình thường:

- Được rồi! Bước đầu tiên trong thời kỳ nhập môn là trạng thái xuất thần. Mọi sự minh triết của người đời đều khởi đầu từ những lúc mộng mơ. Chính trong những giấc mơ mà người ta phóng một chiếc cầu giao thông đầu tiên, tuy hãy còn rất mỏng manh yếu ớt, nhưng nó sẽ nối liền cõi thế gian với các cõi vô hình. Con hãy nhìn kỹ cái ngôi sao kia!

Linh Đông vâng lời, và Kiềm Mâu rút lui vào phòng. Từ trong phòng ấy, từ từ tỏa ra một luồng khí màu nhợt nhạt hơn và mùi cũng ít nồng hơn là đám mây mù lúc này đã gây cho y một ảnh hưởng khốc hại. Luồng khí này, trái lại, khi nó vừa bao phủ lấy y và tiêu tan trong không khí ban đêm, tỏa ra một mùi hương trong lành và mát rượi. Y vẫn nhìn ngôi sao không chớp mắt, và ngôi sao dường như lần lần chế ngự lấy y và thu hút lấy tâm nhỡn quang của y. Một cảm giác uể oải xâm chiếm lấy toàn thân y nhưng thần trí y vẫn sáng suốt tinh táo, và khi cảm giác uể oải ấy mỗi lúc

càng thắm sâu vào cơ thể, y cảm thấy hai bên màng tang dường như được thắm nhuần trong một loại nước hoa thơm tho nhẹ nhàng và ấp áp. Trong lúc ấy, cả tứ chi của y đều run rẩy và cảm giác suy nhược càng tăng thêm. Y tiếp tục nhìn ngôi sao, cái vòng ánh sáng của ngôi sao bây giờ hình như nở lớn và nở rộng ra. Ánh sáng ấy lần lần trở nên chói rạng hơn, nở rộng thêm lên và từ từ xâm chiếm lấy cả không gian vô tận. Sau cùng, giữa bầu không khí sáng chói lung linh màu bạc, y cảm thấy một cái gì vừa nứt rạn bên trong khối óc, dường như một sợi dây sắt vừa bị bẻ gãy. Đến lúc đó, một cảm giác giải thoát lâng lâng, nhẹ nhàng, thoát tục, một niềm an lạc vô biên xâm chiếm lấy y và gây cho y cái ấn tượng rằng y đang bay lượn phất phơ trong không gian. Giọng nói thì thầm của Kiềm Mâu lọt vào tai y:

- Bây giờ, con muốn nhìn thấy ai trên cõi thế gian này?

- Kiềm Dung và Zaroni!, - Linh Đông đáp lại từ trong tâm hồn, nhưng y cảm thấy rằng đôi môi của y không hề cử động.

Thành hình, khi tư tưởng ấy vừa mới phát ra, thì xuyên qua không gian tràn ngập thứ ánh sáng êm dịu và lung linh như vừa kể trên, Linh Đông nhìn thấy diễn ra những hình ảnh nối tiếp nhau như trong một cuốn phim: cây cối, núi non, thành thị, biển cả, thung lũng, đồng bằng... Và sau cùng tầm nhìn quang của y trụ lại ở một nơi nhất định: y nhìn thấy một động đá ẩn khuất đằng sau những bụi cây cam quýt rậm rạp sẫm uất, trên một bãi cát trắng phau chạy dài xuống tận bờ biển. Ngoài miệng hang núi ấy, dưới ánh trăng êm dịu, hiện ra hình hai người, những đợt sóng biển từ ngoài khơi chạy vào liền tan biến nhanh dưới chân họ. Linh Đông cảm thấy dường như y cũng nghe được tiếng sóng gợn rì rào. Zaroni ngồi trên một tảng đá, còn Kiềm Dung ngả mình nằm dựa gần bên và nhìn gương mặt chàng cúi xuống kề sát gương mặt của nàng. Những nét mặt của nàng lúc ấy biểu lộ một niềm hạnh phúc hoàn toàn của những tâm hồn đang bơi lội trong biển yêu đương.

Kiềm Mâu lại hỏi với một giọng đến với y như một hơi thở:

- Con có muốn nghe họ nói chuyện không? Và một lần nữa, Linh Đông lại đáp bằng tư tưởng, mà không thốt ra một âm thanh nào:

- Có.

Khi đó thì những tiếng nói của hai kẻ sy tình vọng đến tai y, nhưng bằng một giọng có vẻ lạ lùng, xa xôi dường như những giọng nói từ cõi khác mà các vị Thánh hay tu sỹ nhập định thường nghe được trong những cơn linh ảnh:

Kiều Dung nói:

- Làm sao anh có thể thấy thích thú mà nghe chuyện của một người đàn bà dốt?

Zanoni đáp:

- Bởi vì quả tim không dốt bao giờ, bởi vì những bí quyết của tình cảm cũng có đầy những điều huyền diệu như những bí quyết của trí tuệ. Nếu em không phải lúc nào cũng hiểu được ngôn ngữ của những tư tưởng của anh, thì đôi khi anh cũng nhận thấy có những điều bí hiểm đáng yêu trong ngôn ngữ của những tình cảm của em.

Kiều Dung vừa nói vừa quàng tay lên cổ Zanoni:

- Ô! Anh đừng nói thế, vì bí hiểm là cái ngôn ngữ thông thường của tình yêu, hãy để cho tình yêu giải đáp. Trước khi em biết anh, trước khi sống với anh, trước khi tập theo dõi dấu chân anh khi anh vắng nhà, và để thấy anh ở khắp nơi, em không ngờ rằng cõi thiên nhiên và linh hồn người có một sự hấp dẫn tương ứng mãnh liệt và sâu xa là dường nào. Và tuy vậy, bây giờ em mới biết chắc chắn điều mà em vẫn tin từ lúc đầu: là những tình cảm nó thu hút em lại với anh lúc đó không phải là ái tình. Em biết như vậy do bởi sự so sánh hiện tại với quá khứ. Hồi đó, cái tình cảm ấy chỉ là một thứ tình cảm bị chi phối bởi lý trí! Bây giờ, em không thể nào chịu nổi khi anh nói với em rằng em hãy sung sướng mà sống chung với một kẻ khác.

- Anh cũng vậy. Bây giờ anh cũng không thể nào thốt ra được câu nói đó nữa với em. Kiều Dung! Em hãy đừng bao giờ quên nói với anh là em được sung sướng.

- Tại sao em không sung sướng, vì chính anh cũng sung sướng kia mà. Tuy vậy, hồi Zanoni đôi khi anh lại có vẻ buồn.

- Đó là bởi vì đời người thật ngắn ngủi, và bởi vì rốt cuộc chúng ta phải xa nhau, bởi vì con trăng kia sẽ tiếp tục chiếu sáng khi con chim hoàng anh đã ngừng hót trên cành. Chỉ không còn bao lâu nữa, đôi mắt em sẽ mờ,

sắc đẹp của anh sẽ phai lợt, và những lọn tóc vàng óng nuột này sẽ bạc màu và không còn sinh sắc nữa.

Kiều Dung nói:

- Còn anh! Em sẽ không bao giờ nhìn thấy nơi anh những dấu hiệu của sự già nua! Nhưng phải chăng cả hai ta sẽ quen nhìn thấy một sự thay đổi về phần thể xác, nhưng nó sẽ không ảnh hưởng gì đến tình yêu?

Zanoni thở dài. Chàng day mặt qua một bên và có vẻ như hướng cả tâm tư vào bên trong. Linh Đông càng chăm chú nghe. Zanoni vừa nhìn Kiều Dung vừa nói với nụ cười mỉm:

- Em không tò mò muốn biết thêm về người yêu mà trước kia đã có lần em coi như một nhà phù thủy tà đạo hay sao?

- Không! Tất cả những gì mà người ta muốn biết về người mình yêu, thì em đã biết rồi: anh yêu em!

- Anh đã nói với em rằng cuộc đời của anh khác hẳn với mọi người. Em có muốn thử chia sẻ cuộc sống đặc biệt ấy chẳng?

- Thì hiện nay em đang chia sẻ cuộc sống với anh đây.

- Nhưng em chỉ được như vậy, nếu em có thể trẻ đẹp mãi mãi, cho đến ngày tận thế!

- Chúng ta sẽ được như vậy khi chúng ta từ già cõi đời này.

Zanoni im lặng trong giây lát, và nói:

- Em có nhớ chẳng những giấc mơ thần diệu đã đến với em khi xưa, khi em tin rằng em sẽ có một định mệnh khác hẳn người thường?

- Zanoni anh ơi! Em đã tìm thấy định mệnh của em!

- Em có cảm thấy lo sợ gì về tương lai chẳng?

- Tương lai! Em đã quên mất nó từ lâu và cũng không cần biết! Dĩ vãng, hiện tại và tương lai, tất cả đối với em đều hiện rõ trên nụ cười của anh. Zanoni! Anh đừng nghĩ gì về sự tin tưởng đại dột của em khi xưa. Em đã trở nên tốt lành hơn và khiêm tốn hơn kể từ ngày mà sự hiện diện của anh đã quét sạch đám mây mù u ám bao phủ chung quanh em. Tương lai! Nếu có lúc chúng ta lo ngại vì nó, thì em sẽ ngẩng mặt lên trời và nghĩ đến đấng Tạo Hóa đã hướng dẫn dìu dắt định mệnh của chúng ta.

Khi đó, nàng ngược mắt nhìn lên. Linh Đông chợt thấy một đám mây xám thình lình che khuất bãi cát trắng trên bờ biển. Đôi mắt say mê thích thú của y còn nhìn thấy Kiều Dung và Zaroni: gương mặt Kiều Dung tràn đầy một niềm an lạc, hạnh phúc tuyệt vời, còn gương mặt của anh Zaroni thì có vẻ suy tư, với những nét mặt nghiêm nghị hơn lúc bình thường, trong một vẻ đẹp u buồn và trầm lặng.

Kiểm Mâu nói:

- Con hãy tỉnh dậy, cơn thử thách đã bắt đầu đối với con. Bây giờ con hãy trở về phòng nằm nghỉ. Hãy nhịn đói trọn ngày hôm nay. Đừng đọc sách, mà hãy tham thiền quán tưởng. Rồi con hãy trở lại gặp Thầy vào lúc nửa đêm!

Lễ Nhập Môn

Lúc ấy đã gần nửa đêm, khi Linh Đông trở lại tư thất của tôn sư. Y đã nhịn đói suốt ngày như lời Thầy dạy, và trong cơn thiền định công phu y không những đã trở nên bất động thân nhiên đối với những nhu cầu của thể xác, mà còn vượt lên cao hơn mọi điều ham muốn, dục vọng.

Kiểm Mâu ngồi bên cạnh người đệ tử và nói:

- Trong Cơ Tiến Hóa vĩ đại của Hóa Công, không phải chỉ có cõi phàm trần hạ giới này, là nơi duy nhất có sự sống mà thôi. Sự sống là cái nguyên lý đại đồng nó thấm nhuần tất cả, dầu ở trên mặt quả địa cầu, hay ở trên những bầu thế giới khác. Sự sống cũng hiện diện khắp nơi trong không gian, và trong những cõi giới thanh nhẹ hơn cõi trần, mà ta gọi là những cõi Vô Hình.

Khoa học vẫn chưa phát minh ra được những loại cơ khí có thể khám phá ra những sinh vật thuộc các loại khinh thanh hơn, vẫn hằng có luôn luôn và bay lượn phát phơ trong không gian vô tận. Tuy vậy, giữa những sinh vật đó và loài người vẫn có một sự tương ứng, giao cảm bí mật và thường xuyên. Chính bởi đó mà trong những chuyện huyền thoại của các dân tộc mới có nói đến việc ma quái hiện hình cùng sự tin tưởng nơi quỷ thần.

Nếu những sự hiện hình đó vẫn thường hay xảy ra trong những chủng tộc cổ xưa hãy còn sơ khai, chất phác, hơn là trong thế hệ vật chất trọng

trước hiện nay, đó là bởi vì thuở xưa kia loài người có những giác quan tinh tế và nhạy cảm hơn ngày nay. Người dân mọi ở những vùng rừng rậm bên Phi Châu hay Mỹ Châu, có thể đánh hơi mà biết có dấu vết kẻ thù ở cách xa hằng nhiều cây số, điều này, giống người văn minh, với những giác quan ô trọc không thể biết được. Cũng y như thế, bức rào chướng ngại nó ngăn cách nhân loại với quỷ thần không phải là quá kiên cố và không thể vượt qua đối với những dân tộc dã man và bán khai, như là đối với người văn minh chúng ta. Con có nghe rõ chẳng?

- Con nghe với hết cả tâm hồn!

- Nhưng trước hết, muốn vượt qua bức rào ngăn cách đó, người hành giả phải có một tâm hồn vững chãi như sắt thép, được trui rèn bởi một sự hứng khởi nồng nhiệt và được tinh luyện cho không bợn nhiễm mọi dục vọng phàm trần. Cũng vì lẽ đó mà các đạo sư của mọi thời đại và ở bất cứ nơi nào cũng đều chủ trương sự tuyệt dục và thiên định công phu như là những điều kiện tất yếu để bước vào cửa Đạo. Khi linh hồn đã được chuẩn bị như thế, nó mới sẵn sàng thụ cảm đối với những ảnh hưởng từ cõi trên. Giác quan linh thị có thể làm cho được bén nhạy, thần kinh hệ sẽ nhạy cảm hơn, tinh thần sẽ được sáng suốt mãn nhuệ hơn, thậm chí đến bầu không khí và cõi không gian chung quanh ta cũng có thể được làm cho trở nên linh động hơn. Người hành giả sở đắc khoa Pháp Môn có thể kiểm soát được cõi thiên nhiên, và giao cảm được với cõi giới vô hình.

Trong cõi vô hình, có hằng triệu sinh linh mà mắt phàm không nhìn thấy rõ, nhưng chúng không hẳn là đã có sự tiến hóa tâm linh. Chúng cũng có hình thể vật chất, nhưng đó là những thể cấu tạo bằng chất thanh khí, mỏng manh, nhẹ nhàng và tinh tế hơn xác phàm của con người. Khoa Huyền Môn có nói đến một loại trong những sinh vật đó, và gọi chúng là những Tinh Linh ngũ hành, gồm có Sơn Tinh, Mộc Tinh, Thủy Tinh, Hỏa Tinh, Thổ Tinh...

Nhưng ngoài ra còn có vô số những loại vong linh khác nữa, khác biệt nhau đến thiên hình vạn trạng. Có những loại tiến hóa rất cao và khôn ngoan minh triết hơn loài người, cũng có những loại rất hung ác, có loại trình độ tiến hóa không hơn loài cầm thú. Những loài gọi là ác quỷ, thì thù nghịch với loài người. Những loài khác nữa, gọi là thần linh, lại hay giúp đỡ hộ trì loài người, và làm những vị trung gian, môi giới giữa cõi trần gian hạ giới với các cõi trên.

Người muốn tiếp xúc với những loại vong linh đó chẳng khác nào như người du khách muốn đột nhập vào những nơi xa lạ. Y có thể gặp phải những nguy hiểm bất ngờ, những điều rùng rợn khủng khiếp mà y không thể nào biết trước.

Khi con đã tiếp xúc được với cõi vô hình, Thầy không thể che chở con trước những hiểm nguy của cuộc phiêu lưu đó. Thầy sẽ không thể hướng dẫn con theo những đường lối an toàn để tránh khỏi những sự đột kích bất ngờ của những kẻ thù nguy hiểm nhất! Con phải đương đầu một mình với mọi hiểm nguy và chịu mọi hậu quả xảy đến.

Nhưng muốn con yêu thích sự sống, và chỉ muốn được trường sinh bất tử bằng cách uống bầu Kim Đơn linh dược, có lẽ con tự hỏi rằng trong trường hợp đó, tại sao con lại dại dột mà chuốc lấy sự hiểm nguy trong việc tiếp xúc với những vong linh trong cõi vô hình làm gì? Đó là vì con không thể làm khác hơn, bởi vì Kim Đơn thần dược chuyển vào cơ thể một nguồn sinh lực dồi dào gấp bội, khai mở năng khiếu thần thông làm cho giác quan con trở nên bén nhạy vô cùng đến nỗi con sẽ nhìn thấy và nghe được cả những sinh vật vi khuẩn trong không khí. Bởi đó cho nên, trừ phi người ta đã được chuẩn bị lần lần để đối phó với những vong linh bất hảo và khắc phục được những loài yêu mị, ma quái, thì khả năng thần thông đó sẽ là cái tai họa khủng khiếp nhất mà người ta có thể tự chuốc lấy vào mình.

Vì thế, chỉ có những người nào đã vượt qua những cuộc thử thách khốc

liệt nhất, và đã trải qua một thời kỳ tinh luyện ráo riết gặt gao như đã kể trên, mới có thể sử dụng bầu Kim Đơn an toàn. Và dẫu cho với tất cả những điều kiện đó, cũng có những người bị khủng khiếp kinh sợ đến cực điểm vì phải đương đầu với những loài ma quái thình lình xuất hiện ngay trước mắt họ khi họ vừa vượt qua vùng cấm địa lần đầu tiên. Khi đó họ mới nhận thấy rằng Kim Đơn linh dược không có đủ mãnh lực để cứu nguy cho họ, còn những sức mạnh thiên nhiên lại rất vô cùng lợi hại và có thể tiêu diệt họ bất cứ lúc nào. Bởi đó đối với kẻ nào chưa chuẩn bị sẵn sàng, thì thuốc Kim Đơn chỉ là loại thuốc độc nguy hiểm nhất.

Trong những loại vong linh đứng trấn giữ cửa ngõ đưa vào cõi vô hình, có một loại mệnh danh là "Người giữ cửa," loại này hung ác và lợi hại hơn tất cả các loại khác. Cái nhìn khốc hại từ trong cặp mắt ám ảnh của nó đã từng làm cho những kẻ gan dạ nhất phải sợ hãi rùng rờ. Uy lực áp đảo của nó đối với linh hồn kẻ sơ cơ càng tăng gia tùy theo mức độ sợ hãi rùng rợn mà nó gây ra cho y càng nhiều. Con đã cảm thấy sợ chưa?

- Vậy con hãy đi theo ta, và hãy chịu đựng những nghi thức chuẩn bị cho con được Nhập Môn.

Kế đó, Kiềm Mâu đưa Linh Đông vào nơi phòng trong, và bắt đầu giải thích cho y nghe vài cuộc chế biến hóa học. Tuy đó là những việc làm rất đơn giản, nhưng Linh Đông nhận thấy chúng có thể đưa đến những kết quả lạ lùng.

Kiềm Mâu nói: - Cõi thiên nhiên là một cái phòng thí nghiệm khổng lồ, nơi đó các loại kim khí và khoáng chất luôn luôn có sự biến đổi thường xuyên. Với sự hiểu biết tường tận về cội rễ của vật chất và bí quyết tạo nên những tác động phản ứng hóa học, người ta có thể biến chì thành vàng như môn phái Luyện Kim đã từng làm. Tuy vậy, luyện đồng thành vàng cũng còn tương đối dễ dàng hơn và ít tốn kém hơn là làm ra kim cương và ngọc quý.

Những kẻ ngu dốt, nông cạn bảo rằng những việc ấy là pháp môn tà đạo và tìm cách đàn áp khủng bố thẳng tay. Nhưng họ lại không cho là tà đạo việc phát minh ra thuốc súng, mà chỉ với một vài sự chế biến thông thường, người ta có thể bắn ra một phát hỏa pháo và giết chết hằng nghìn người! Hãy khám phá ra những loại vũ khí giết người, rồi bạn sẽ được suy tôn như một bậc vĩ nhân, hãy tìm ra một thứ linh dược để kéo dài sự sống, rồi bạn sẽ bị coi là một kẻ bịp bợm, đùa giỡn với ma quỷ! Hãy phát minh ra một loại cơ khí nó làm cho những kẻ giàu trở nên giàu thêm, và kẻ nghèo càng nghèo mạt, rồi người đời sẽ dựng lên cho bạn một pho tượng đồng. hãy tìm ra một phương pháp để san bằng mọi chênh lệch và đem lại sự bình đẳng, là tức khắc bạn sẽ bị người đời mỉa mai và ném đá! Đời là thế, hỡi đệ tử! Đó là cuộc đời thế gian mà Zanoni hãy còn luyến tiếc. Ta hãy bỏ cuộc đời đó lại cho y. Và bây giờ, sau khi con đã nhìn thấy một vài tác dụng của khoa học huyền bí, con hãy bắt đầu học những bài học vỡ lòng!

Kế đó, Kiềm Mâu giao cho Linh Đông một vài công việc để làm trong những giờ còn lại của đêm đo .

Chương Bảy: Sự Cám Dỗ Đầu Tiên

Trong một thời gian rất lâu, vị đệ tử của Kiềm Mâu dồn tất cả sự chăm chú vào các môn học đòi hỏi một sự chuyên cần ráo riết với những phép tính rất tỉ mỉ và tinh vi nhất. Những kết quả lạ lùng mà y đạt được đã tưởng thưởng cho những cố gắng và kích thích sự tò mò của y.

Linh Đông lấy làm ngạc nhiên mà thấy Kiềm Mâu sở trường về khoa Thần số bí truyền của Môn Phái Pythagore, và lâu thông tất cả những bí quyết trừu tượng và siêu hình về môn Số Học.

Sự học hỏi khoa Thần Số này đã hé mở cho y thoảng thấy những tia sáng mới lạ độc đáo về phương pháp cấu tạo Vũ Trụ càng khôn, và phép vận hành của các bầu tinh tú trong không gian. Y cũng bắt đầu nhận thức rằng chí đến các khoa học trừu tượng như khoa Chiêm Tinh thuật số, nghệ thuật tiên tri và tính trước ác diễn biến của thời cuộc, vận mạng các quốc gia, .v.v... cũng đều có nguồn gốc và căn bản sâu xa trong khoa Thần Số bí truyền.

Nhưng y nhận thấy rằng Kiềm Mâu luôn luôn giữ gìn bí mật những điều sở đắc, và không chịu tiết lộ cho y biết những bí quyết then chốt của khoa học thần bí siêu đẳng này. Khi y bày tỏ tâm sự của y về điều đó, thì câu trả lời mà y nhận được lại có vẻ nghiêm khắc hơn là làm cho y thỏa mãn. Kiềm Mâu nói:

- Con tưởng rằng ta sẽ trao cho một người đệ tử sơ cơ chưa từng bị thử thách như con, những quyền năng có thể làm đảo lộn cuộc diện thế giới hay chẳng? Những bí quyết lợi hại cuối cùng chỉ được trao cho người đệ tử nào mà Tôn Sư đã có thể kiểm chứng được đức hạnh một cách mỹ mãn. con hãy kiên nhẫn chờ đợi! Chính sự chuyên cần học Đạo và trau dồi đức hạnh là sự tinh luyện hiệu quả nhất. Khi mà linh hồn con trở nên già dặn hơn để có thể tiếp nhận được Đạo mầu, thì những bí quyết thần diệu sẽ lần lần được truyền dạy cho con.

Sau cùng, Kiềm Mâu tuyên bố hài lòng về những tiến bộ mà người đệ tử đã thu hoạch được sau một thời gian học hỏi công phu ráo riết. Người nói:

- Thời giờ sắp đến để cho con có thể vượt qua bức rào chướng ngại vô hình, con có thể Vong Linh Giữ Cửa

Đêm ấy rất vắng vẻ tịch mịch. Tất cả mọi người đã yên giấc trong tòa nhà cổ. Mọi vật đều im lặng dưới ánh sao khuya. Linh Đông thấy rằng thời giờ đã đến. Y thầm nghĩ: "Kiềm Mâu, vị đạo sư khắc khổ, Kiềm Mâu, kẻ thù của ái tình, Kiềm Mâu, mà cặp mắt nhìn thấu suốt lòng người, sẽ từ chối những bí quyết đã hứa hẹn với ta chỉ vì gương mặt tươi đẹp của Phi Lịch đã làm mất sự an tĩnh trong tâm hồn người đệ tử, Kiềm Mâu sẽ về đến nơi trong ngày mai.

Ta hãy lợi dụng thời cơ trong đêm nay! Đừng sợ sệt gì cả! Chỉ còn đêm nay nữa thôi..."

Thế là, lại một lần nữa, Linh Đông, với một bàn tay rần rỏi không chút do dự, cầm chìa khóa mở cửa gian phòng bí mật...

Y đặt cái đèn trên bàn bên cạnh quyển sách vẫn mở sẵn. Y lật qua vài trang, nhưng chỉ có thể dịch được ý nghĩa chữ mật tự trong đoạn này:

" Khi người đệ tử đã được chuẩn bị và nhập môn, y hãy mở cửa sổ, đốt đèn lên và lấy linh dược thoa trên hai màn tang. Y phải vô cùng thận trọng trong việc xử dụng Kim Đơn thần dược. Trước khi uống, hãy hít nhiều lần liên tiếp chất hơi nóng vào phổi để cho cơ thể từ từ quen dần với chất linh dược, nếu không, thì thay vì được trường sinh, y sẽ chết toi mạng."

Y không thể đọc được nhiều hơn nữa, vì ám số lại thay đổi. Y đưa mắt nhìn quanh phòng một cách chăm chú. Ánh trăng khuya rọi vào phòng xuyên qua cửa sổ mà y vừa mở, dường như cũng đem vào phòng một mãnh lực nhiệm mầu. Y sắp những ngọn linh đăng, tất cả là chín ngọn, chung quanh trung tâm điểm của gian phòng, và thả sáng từng ngọn đèn một. Một ngọn lửa màu xanh và bạc xẹt ra từ mỗi ngọn đèn và chiếu sáng khắp phòng. Trong giây lát, ánh sáng ấy trở nên lu mờ dần, và một làn mây xám và nhẹ giống như sương mù từ từ tỏa ra khắp phòng. Một cơn run rẩy, ớn lạnh thành linh xâm chiếm lấy toàn thân Linh Đông cũng như một luồng tử

khí. Cảm thấy nguy hiểm, với tay chân đã lạnh cóng như đá, y cố gắng một cách vô cùng khó khăn vất vả để lết tới chỗ cái kệ đặt những bầu thủy tinh. Y hồi hả mở nút một bầu, hít hơi nồng vào phổi và lấy chất linh dược thoa lên màn tang. Tức thời cái cảm giác vui vẻ trẻ trung đầy sinh khí và nhẹ nhàng lâng lâng thoát tục mà y đã có từ lúc sớm, lại trở lại với y và dẹp tan cảm giác rã rời tê liệt của y vừa rồi. Y bèn đứng thẳng người, hai tay khoanh trước ngực một cách ngang nhiên hùng dũng, và đợi chờ...

Làn hơi tỏa khắp phòng đã đông đặc lại giống như một đám mây tuyết. Những ngọn linh đăng chiếu long lanh xuyên qua đó như những ngôi sao. Bây giờ, Linh Đông thấy rõ những hình bóng giống như hình người từ từ lướt nhẹ và đều xuyên qua đám mây. Những hình bóng đó có vẻ trong suốt như pha lê và có thể co giãn như những cái khoen răn. Trong khi những hình bóng lướt qua lại một cách điều hòa, uyển chuyển, nhịp nhàng, thì y thoảng nghe một âm thanh nhỏ yếu, dường như bị che lấp, nhưng là một thứ nhạc điệu vui tươi và êm đềm. Những hình bóng đó không có vẻ gì để ý đến sự có mặt của y. Y có cảm tưởng rằng y muốn nhập bọn với họ và cùng lướt nhẹ một cách thoải mái thông dong như họ trong khoảng không. Y bèn đưa hai tay ra về phía họ và và thử kêu gọi họ một tiếng lớn, nhưng y không thốt được ra lời, mà chỉ có một tiếng ú ớ thoát ra ngoài vành môi. Những bóng ấy vẫn tiếp tục bay lướt nhẹ nhàng dường như không hề biết có một người nào ở một bên họ. Rồi từ từ, chúng lướt qua một vòng trong gian phòng và bay bổng lên trên không cho đến khi chúng thoát ra một cách mềm mại, tuần tự, nghiêm chỉnh từng bóng một xuyên qua cái cửa sổ mở và biến mất dạng dưới ánh trăng.

Khi đó, trong khi Linh Đông vẫn để mắt theo dõi những hình bóng đó, thì thành linh cánh cửa sổ bỗng bị che khuất bởi một vật lúc đầu còn chưa hiện rõ, nhưng sự xuất hiện đột ngột của nó cũng đủ gây cho y một cơn sợ sệt khủng khiếp, trái hẳn lại với cảm giác dễ chịu của y mới rồi. Lần lần, vật khủng khiếp ấy hiện rõ dưới đôi mắt của y. Hình như đó là một đầu người bao phủ dưới một tấm màn đen, xuyên qua đó, hai con mắt chiếu một tia sáng đục như từ cõi âm ty hiện lên nhìn vào y làm cho y rợn tóc gáy.

Ngoài ra cái gương mặt phủ màn đen và đôi mắt có cái nhìn lạnh xương sống đó, thì phần còn lại không nhìn thấy rõ.

Cơn sợ hãi kinh hoàng của y lại càng tăng thêm một cách rùng rợn, khủng khiếp hơn nữa khi cái bóng ma ấy, sau một lúc đứng yên lặng, bèn từ từ bước vào gian phòng. Đám mây mù lúc này tan biến dần khi nó bước tới. Những ngọn đèn cũng lưu mờ dần và chỉ còn là những đóm lửa lập lòe sắp tắt. Toàn thân hình của con quái vật cũng bị che khuất dưới tấm màn đen như cái đầu, nhưng cái dáng điệu ẻo lả có vẻ giống như hình bóng một nữ quái. Vật ấy không lướt nhẹ như những bóng ma khác khi chúng xuất hiện trước mắt người sống, mà trái lại nó dường như bò sát đất như loài rắn. Sau cùng, vật ấy ngừng lại gần bên cái bàn, và xuyên qua tấm màn đen che mặt, nó lại phóng cặp mắt sắc như dao nhìn kẻ táo bạo đã dám kêu gọi đến nó. Cái nhìn nóng bỏng như một ngọn lửa đỏ, tuy nhọn nhọt nhưng lại rất linh động, có hàm xúc một cái gì như vừa thù hận vừa nhạo báng, một cái gì nó chỉ rằng con quái vật rùng rợn này không phải chỉ là cái bóng ma mờ mờ nhân ảnh, mà dường như nó còn có tham dự một phần nào thể chất để có thể là một kẻ thù nguy hiểm và lợi hại đối với con người. Trong cơn hãi hùng, Linh Đông bám chặt vào tường một cách tuyệt vọng, đầu tóc dựng đứng, hai mắt trợn trừng dường như muốn lọt trông ra ngoài, và không thể nào tách rời đôi mắt ra khỏi cái nhìn ám ảnh ma quái nó như thôi miên lấy y một cách không cưỡng chế lại được. Trong khi đó thì con quái vật nói chuyện với y! Y không phải nghe bằng lỗ tai, mà là hiểu ngầm bằng sự giao cảm của linh hồn những lời nói như sau của con quái vật:

- Người đã bước vào cõi giới huyền bí vô biên. Ta là Vong HỒn Giữ Cửa. Người muốn gì ta? Người không trả lời sao? Người có sợ ta chăng? Ta há chẳng là tình yêu của người sao? Phải chăng vì ta mà người đã từ bỏ mọi thú vui của cuộc đời? Người muốn có sự minh triết chăng? Ta vốn sở hữu sự minh triết vô biên của muôn vàn thế hệ! Người hãy hôn ta đi, hỡi người yêu phạm trần của ta!

Nói xong, con quái vật bò lết lại gần một bên, cho đến khi nó đụng vào mình y, hơi thở của nó lướt qua bên má y. Linh Đông kêu thét lên một tiếng thất thanh, rồi ngã quy xuống đất, bất tỉnh nhân sự...Y không còn biết gì

nữa cho đến khi mãi gần đến trưa ngày hôm sau, y chợt tỉnh và mở mắt ra thì thấy mình nằm trên giường. Ánh nắng mặt trời chiếu sáng rực xuyên qua cửa sổ, bác Phao Lồ ngồi ngay dưới chân giường đang bận lau chùi khẩu súng trường, miệng huýt sáo một bản tình ca của miền Nam nước Ý.

Nàng Chi Biệt Yêu

Zanoni cùng người yêu hưởng tuần trăng mật trên một hòn đảo nhỏ có một khí hậu mát mẻ trong lành và phong cảnh thơ mộng ngoài khơi xứ Hy Lạp, trong biển Địa Trung Hải. Từ trên đỉnh một ngọn đồi cỏ cây sẫm uất nhìn xuống dưới thì hòn đảo mà Zanoni đã chọn giống như một khu vườn hoa rất đẹp, màu sắc xinh tươi. Những đài cao và tháp nhọn của thành phố chói rạng ngời giữa những vườn cam và chanh. Những vườn nho tươi và ô liu bao phủ các thung lũng và bám sát các sườn đồi. Những nhà tranh, nông trại, và biệt thự xinh xinh chen lẫn với những rừng hoa lá rậm rạp xanh um và những tàn cây to với hoa quả đỏ thắm.

Zanoni ở một ngôi nhà cách xa thành phố, và cách bờ biển chừng một đoạn đường. Nhà này do chàng mua lại của một người Ý tỉnh Venise, tuy nhỏ nhưng rất xinh xắn, và kiến trúc thanh nhã hơn những nhà khác trong vùng. Xa tận ngoài khơi, và có thể nhìn thấy từ trên bờ, là chiếc tàu của chàng bỏ neo. hai người gia tộc Ấn Độ mà chàng đem theo coi sóc việc nhà một cách nghiêm chỉnh và lặng lẽ âm thầm. Thật không có xứ nào đẹp và yên tĩnh hoàn toàn bằng đảo này. Đối với sự minh triết huyền bí của Zanoni, và tâm hồn ngây thơ, trong trắng của Kiều Dung, thì cuộc đời náo động ồn ào của thế nhân không có gì là hấp dẫn. Một bầu trời đất bao la bát ngát, với phong cảnh chung quanh tịch mịch êm đềm, cũng là quá đủ đối với những tâm hồn siêu việt và hồn nhiên khi họ yêu nhau. trong những cách sinh hoạt của Zanoni, tuy rằng không có gì chứng tỏ rằng chàng là một vị đạo đồ của khoa Huyền Môn, nhưng chàng có những thói quen của một người lúc nào cũng trầm tư mặc tưởng. Chàng hay sống một mình riêng biệt, nhất là lúc bình minh hay những buổi chiều tà, và đặc biệt những đêm trăng non hay trăng rằm, chàng thường hay rảo bước đi chơi bách bộ quanh vùng để hái những loại hoa cỏ mà chàng cất rất kỹ lưỡng và coi như những vật quý. Đôi khi, những lúc đêm sắp tàn, Kiều Dung thức giấc với cái ý

thức mơ màng rằng Zanoni không có mặt bên cạnh nàng. Nàng đưa tay ra sờ soạng thì thấy giường trống không. Sau đó nàng nhận thấy rằng Zanoni có vẻ rất dè dặt trong những cử chỉ quen thuộc hằng ngày, và đôi khi nàng có cái cảm giác báo điềm, hoặc hồi hộp, hay nghi ngờ, thì nàng lại lặng thinh không hỏi chàng điều gì cả.

Nhưng không phải lúc nào chàng cũng đi dạo chơi một mình. Khi biển lặng sóng êm, Kiều Dung và Zanoni thường sánh vai nhau đi dạo chơi trên bãi cát dọc theo bờ biển, hoặc thả thuyền nhỏ đi viếng các hòn đảo lân cận. Tất cả những danh lam thắng cảnh của xứ Hy Lạp, đều quen thuộc đối với chàng, và khi chàng nói về lịch sử và truyền thống đẹp đẽ mỹ lệ của xứ ấy, chàng làm cho Kiều Dung cũng phải yêu cái dân tộc ngàn năm văn vật đã từng là nguồn gốc của nghệ thuật và minh triết của thế giới phương Tây. Với thời gian qua, khi nàng càng biết rõ Zanoni nhiều hơn, nàng nhận thấy ở chàng muôn nghìn sắc thái nó làm cho tình yêu của nàng lại càng trở nên thâm trầm sâu sắc hơn.

Tình yêu của Zanoni đối với nàng có tính cách dịu dàng, săn sóc, cao thượng và quý báu đến nỗi dường như chàng tỏ ra biết ơn về cái hạnh phúc mà chàng được hưởng gần bên nàng hơn là kiêu hãnh về cái hạnh phúc mà chàng đem đến cho nàng.

Zanoni cũng thường đi dạo một mình ở những nơi vắng vẻ tĩnh mịch, nhất là dưới ánh trăng khuya. Mục đích của những chuyến đi dạo cô đơn này là do một sự mong ước căn bản mà mỗi ngày sống bên cạnh Kiều Dung càng củng cố và tăng cường thêm lên.

Cái cảnh tượng mà Linh Đông đã nhìn thấy trong cơn xuất thần một đêm trước đây quả thật đúng không sai một điểm. Ít lâu sau cái đêm ấy, Kiều Dung cảm giác một cách mơ màng rằng một thứ ảnh hưởng nào đó mà nàng không biết rõ, đang cố gắng ngự trị cuộc đời hoàn toàn hạnh phúc của nàng. Những hình ảnh sống động vui tươi và không rõ rệt bắt đầu ám ảnh nàng ngày đêm mỗi khi Zanoni đi vắng, và lại tan biến đi mất khi chàng vừa trở về, dường như chúng không thể so sánh được với sự có mặt của chàng. Những khi ấy thì Zanoni hỏi nàng một cách rất chăm chú và rất tỉ mỉ

về những linh cảm đó, và chàng có vẻ thất vọng, đôi khi đến bối rối, khi nghe nàng trả lời. Ngày nọ chàng nói với Kiều Dung:

- Em đừng nói với anh về những hình ảnh chớp chờn vô định vừa lượn vừa múa hát trong khoảng không, hay những điệu nhạc du dương như nhạc ở Bồng Lai tiên cảnh. Em có nhận thấy chẳng một trong những hình ảnh đó hiện rõ ràng và đẹp hơn những hình bóng khác? Em có nghe chẳng một âm thanh nói chuyện với em, hay dường như nói bằng tiếng nói của em, về những điều bí mật lạ lùng của khoa Huyền Môn?

- Không! Những cơn mộng mơ đó đều rất lộn xộn dẫu cho ban ngày hay ban đêm, và khi những bước chân của anh làm cho em tỉnh giấc, ký ức của em chỉ còn giữ lại có một ấn tượng mơ màng về một niềm hạnh phúc thoáng qua. Cái cảm giác lạt lẽo đó khác hẳn với niềm hạnh phúc đậm đà đến với em khi mắt em nhìn thấy nụ cười của anh, khi tai em nghe giọng của anh nói với em rằng: "Anh yêu em!"

- Nhưng tại sao những linh ảnh không đẹp bằng những linh ảnh này khi xưa đối với em lại rất là mặn mà duyên dáng và đầy thú vị? Tại sao trước kia chúng lại làm cho óc tưởng tượng và tâm hồn em tràn đầy một niềm hạnh phúc vui tươi? Khi xưa, em mong ước được sống trong một cảnh giới thần tiên, còn ngày nay, em có vẻ sung sướng trong một cuộc sống thường tình!

- Em đã chẳng giải thích với anh rồi hay sao? Yêu và chung sống với người mình yêu, há lại là một cuộc sống thường tình sao? Cảnh giới thần tiên thật sự của em, em đã có rồi. Anh đừng nói với em một cảnh giới nào khác nữa!

Thế là màn đêm từ từ rơi xuống khi hai kẻ si tình đang ngồi trên bãi cát vắng lặng cô liêu, Zanoni gác bỏ một bên những kế hoạch mưu toan thần diệu của chàng, và cuối xuống gần kề gương mặt thanh tao dịu dàng của người đẹp, chàng quên hết tất cả mọi vật chung quanh và không còn biết có một vũ trụ nào khác hơn là cõi giới của tình người.

Thiên Thần Adonai "Adonai! Adonai! Hãy đến với tôi! Hãy đến với tôi."

Trong một hang núi hoang vắng, mà xưa kia loài người đã từng giao tiếp với Thần minh để cầu xin những lời giáng ngôn mách bảo cho họ những điều họa phúc, thành linh xuất hiện giữa những tảng đá cao nhô lên với đủ hình thái khác nhau, một cái cột ánh sáng khổng lồ, chói lòa và rung động thường xuyên. Ánh sáng ấy chiếu rọi những thạch nhũ, những vòm cao và khe ngách trong động đá, và rọi một tia sáng nhọn nhọn rung rinh trên gương mặt của Zanoni. Sau khi lên tiếng kêu gọi Thiên Thần Adonai đến với chàng, Zanoni nói:

- Hỡi Thiên Thần, Con của Ánh Sáng trường cửu muôn đời, ngài đã từng ban cho tôi sự hiểu biết huyền nhiệm trải qua nhiều cấp đẳng từ thế kỷ này qua thế kỷ khác, và sau cùng tôi cũng đạt tới mức tột đỉnh trong những vùng đồng bằng bát ngát của xứ Chaldée. Ngài đã ban cho tôi sự minh triết vô biên khôn cùng, ngài và tôi tuy khác biệt nhau về tánh chất nhưng cũng đồng quan niệm về tâm linh, ngài đã từng là vị thần hộ mạng của tôi trải qua nhiều thế kỷ, xin ngài hãy đáp lại lời cầu nguyện của tôi và hãy giúp lời mách bảo của tôi.

- Khi đó, từ cái cột ánh sáng chói lòa, xuất hiện hình ảnh một nhân vật cao cả huy hoàng. Gương mặt của nhân vật ấy giống như một người đang độ thanh xuân, nhưng với một phong thái uy nghi của một đấng thần tiên đầy vẻ ung dung tự tại. Một vòng hào quang bao bọc chung quanh thân hình và những tia ánh sáng tỏa ra chung quanh mái tóc dợn sóng trên đầu vị Thiên Thần. Hai tai khoanh trước ngực, Thiên thần ngừng lại cách Zanoni chừng vài bước, và nói thấp giọng:

- Xưa kia, những lời khuyên của tôi được ông nghe theo. Trước kia, đêm đêm, linh hồn ông có thể theo dõi sự di chuyển của tôi xuyên qua không gian vô tận. Nhưng ngày nay, ông đã tự trói buộc mình vào cõi thế gian bằng những sợi dây rất kiên cố bền chặt, và sự hấp dẫn của thế xác bằng cát bụi còn mạnh hơn là lòng ưu ái nó làm cho các Thiên Thần muốn đến với ông. Lần cuối cùng mà linh hồn ông nghe tiếng nói của tôi, thì những xúc cảm của giác quan cũng đã làm cho trí tuệ và nhỡn quang tâm linh của ông bị lu mờ. Một lần nữa tôi đến với ông, nhưng cái quyền năng mà ông có để kêu gọi tôi xuất hiện đã bị che lấp, cũng như ánh nắng mặt

trời tan biến khỏi mặt nước khi có cụm mây che giữa trời xanh và mặt biển đại dương.

Zanoni đáp một cách chua chát:

- Hỡi Adonai, tôi cũng biết quá rõ những điều ngài nói. Tôi biết rằng nguồn gốc của minh triết là thái độ thản nhiên đối với sự vật của trần gian là những điều phù du giả tạm không đáng để cho ta chú ý. Tấm gương sáng của linh hồn không thể phản ánh cùng một lúc cả đất lẫn trời, mà chỉ có thể phản ánh một trong hai thứ. Một lần nữa, với sự cố gắng khổ nhọc của một quyền năng đã giảm sút, tôi kêu gọi và khẩn nguyện đến ngài. Nay tôi đang yêu, và do bởi tình yêu tôi bắt đầu sống trong cuộc sống êm đềm của một người khác. Với một ít minh triết còn lại của tôi, tôi còn có thể tự cứu giải khỏi mọi sự hiểm nguy hăm dọa bản thân tôi, nhưng tôi lại mù quáng không biết gì về định mệnh tương lai của người con gái đã làm rung động quả tim tôi bằng một thứ tình say đắm nó làm cho thần trí của tôi bị che ám lu mờ.

Thiên thần Adonai đáp:

- Vô ích! Đó chỉ là thứ tình tầm thường, không đáng gọi bằng danh từ {"tình yêu siêu nhân loại."} Một người như ông không thể yêu bằng thứ tình của thế gian. Không bao lâu nữa, chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi dường như là một ngày trong cuộc đời trường cửu của ông, thì cái hình hài thể chất của người mà ông yêu thương chỉ còn là cát bụi. Những người ở cõi trần gian hạ giới phải trải qua vòng sinh tử luân hồi. Ông còn sống thêm nhiều thế kỷ nữa, còn nàng thì chỉ còn là vấn đề giờ khắc. Hỡi người siêu nhân có đầy quyền năng nhưng hãy còn đau khổ, giữa ông và nàng ấy làm sao có thể có được một sự tái hợp tương ứng nữa về sau này? Linh hồn nàng còn phải trải qua bao nhiêu cấp bậc, bao nhiêu giai đoạn tuần tự trên các cõi giới vô hình, khi mà ông là một bậc siêu nhân còn sót lại trong sự sống cô đơn, ông sẽ vượt khỏi cuộc sống trần ai tục lụy để vươn mình lên tới ngưỡng cửa ánh sáng.

- Hỡi Thiên thần! Ngài há lại không biết rằng cái ý nghĩ đó vẫn thường ám ảnh tôi không lúc nào nguôi? Và ngài há không thấy rằng nếu tôi kêu gọi đến ngài, chính là để cho ngài nghe lời cầu nguyện của tôi và giúp đỡ tôi? Ngài há lại không thấu rõ ước vọng và hoài bão của tôi là

muốn nâng cao trình độ tâm linh của nàng lên tới mức độ của tôi sao? Hỡi Thiên Thần Adonai, ngài sống trong niềm an tĩnh phúc lạc của cõi Trời muôn đời trường cửu, chỉ do bởi lòng Đạo tâm tương ứng mà ngài có thể thông cảm những gì tôi đang cảm xúc trong lòng tôi, một con người của chủng tộc loài ngoài, khi tôi nhận thấy rằng tôi phải chịu cảnh sống cô đơn trên cõi thế gian này. Tôi đã tìm trong những kẻ đồng loại với tôi, những người bạn đường tri kỷ, nhưng không kết quả. Sau cùng, tôi đã tìm thấy một người bạn gái tâm giao, đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Loài chim muông mãnh thú cũng còn có bạn đường của chúng. Nói về sự tương hợp tâm linh giữa tôi với nàng về sau này thì, đối với những "Vong Linh Giữ Cửa" thù nghịch tọa trấn trên cõi vô hình, tôi có đủ quyền năng để đuổi chúng ra khỏi con đường hẹp đưa nàng lên tới các cõi trên, trong khi chờ đợi bầu không khí siêu việt của cõi Đạo nhiệm màu chuẩn bị cho nàng sẵn sàng tiếp nhận bầu Kim Đơn thần dược để trở nên trường sinh bất tử.

- Và ông bắt đầu nghi thức nhập môn cho nàng, nhưng rồi cũng chẳng đi đến đâu, và ông đã thất vọng. Tôi biết! Ông đã làm cho những linh ảnh tốt đẹp huy hoàng xuất hiện trong giấc ngủ của nàng, ông đã ra lệnh cho những địa tiên và tinh linh trong không gian trời những khúc nhạc huyền diệu của cõi Trời để ru hồn nàng và đưa nàng vào cơn đại định. Nhưng linh hồn nàng không chịu nghe theo những lời dẫn dụ này, và khi trở về cõi tục, nàng thoát ly ra khỏi những ảnh hưởng huyền diệu đó. Tại sao vậy? mù quán thay cho ông! Ông không nhìn thấy sao? Đó là bởi vì trong linh hồn nàng, tất cả đều là tình yêu! Nàng không có một sở thích trung dung nào có sự phù hợp hoặc tương ứng với những điều mà ông muốn truyền qua cho nàng bằng những bí thuật Huyền Môn có thể có liên hệ gì đến tình yêu của thế tục, là loại tình cảm đam mê hữu hoại vô thường?

- Có thể nào có chẳng có một sự vật gì làm trung gian, làm sợi dây liên lạc để cho linh hồn cũng như tình yêu của chúng tôi có thể hòa hợp và do đó tâm hồn của nàng sẽ mở rộng để sẵn sàng đón nhận lấy ảnh hưởng của tôi?

- Ông đừng hỏi tôi điều đó, ông sẽ hiểu tôi.

- Xin ngài hãy vui lòng dạy bảo, tôi sẽ xin nghe theo.

- Khi hai tâm hồn cách biệt nhau quá, thì ông há không biết rằng một linh hồn thứ ba trong đó cả hai đều gặp nhau và cùng chia sẻ sự sống với nhau, là cái khoen liên lạc để nối liền họ với nhau hay sao?

Zanoni nói với một niềm hân hoan vui sướng hiện trên nét mặt: - Tôi hiểu ngài muốn gì rồi! Và nếu định mệnh của tôi cũng là chung một số phận với người thường dân khiêm tốn nhất, nếu tôi cũng có một đứa con mà tôi có thể ôm ấp vào lòng và gọi nó là con tôi...

- Ông đã cố gắng vươn mình lên tới quả vị siêu nhân, phải chăng rốt cuộc cũng chỉ là để trở nên một người thường?

- Nhưng một đứa con, một Kiều Dung thứ nhì trong đời tôi, Zanoni tự thẳm nhủ một mình dường như không nghe lời nói của Thiên Thần - "Một linh hồn trẻ mà tôi sẽ nuôi dưỡng từ khi mới chào đời, mà tôi có thể dạy dỗ, huấn luyện cho nó noi theo bước chân tôi để vẫy vùng trong khắp vũ trụ càn khôn, và do đứa con ấy mà mẹ nó có thể được giải thoát ra khỏi vòng sinh tử luân hồi!"

- Ông hãy coi chừng! Hãy suy nghĩ kỹ! Ông có biết đâu kẻ thù độc hại nhất của mình cũng ẩn núp dưới bóng Chân Lý? Những sự mong ước của ông càng ngày càng làm cho ông trở nên gần gũi hơn với nhân loại.

- A! Nhân loại cũng dễ thương lắm chứ!, - Zanoni đáp.

Nghe đến đây, Thiên Thần Adonai nở một nụ cười trên gương mặt và biến mất dạng...

Thư Zanoni Gửi Kiều Mâu

Về Phần tôi, điều mà Đạo huynh đã cảnh giác tôi, nay đã đến. Tình yêu đem mọi sự về với mình. Tôi phải, hoặc tự hạ thấp xuống cho vừa với trình độ của người tôi yêu, hoặc nâng cao trình độ của nàng lên ngang hàng với tôi.

Để đưa vào cửa Đạo một linh hồn khiết bạch như nàng, tôi đã kêu gọi đến sự trợ giúp của các Thiên Tinh trong không gian, là những vị có những hình thể dịu dàng tươi sáng, để nhờ các vị ấy xuất hiện trong những giấc mơ của nàng. Nhưng các vị ấy cũng không thể đưa tâm thức của nàng lên cao hơn mức độ của quả tim, vì quả tim của nàng sống trong một cõi giới riêng của nó.

Tôi vừa nhìn ngắm nàng trong giấc ngủ. Tôi nghe nàng thốt ra tên tôi trong cơn mơ. Than ôi! Đối với người khác thì đó là một điều sung sướng, nhưng đối với tôi thì đó lại là một niềm cay đắng, vì tôi nghĩ rằng thời gian qua mau, sẽ có lúc giấc ngủ này sẽ không còn mộng mơ, quả tim đầy tình yêu này sẽ cứng lạnh, mà đôi môi này vừa thốt ra tên tôi cũng sẽ câm lặng.

Thật là lạ thay khi người ta nghĩ đến hai đối tượng trái ngược nhau trong tình yêu! Nếu quan niệm tình yêu dưới khía cạnh thô kệch và nhục dục của xác thể, hoặc dưới khía cạnh đam mê sôi sục của tình cảm chiếm hữu, thì người ta không khỏi lấy làm một điều ngạc nhiên lạ lùng mà thấy rằng sự đam mê đó lại có thể là cái động lực sáng tạo của trời đất, nó là nguồn cảm hứng của mọi sự hi sinh cao cả vĩ đại, nó từng ảnh hưởng đến xã hội loài người xuyên qua thời gian và không gian. Những bậc vĩ nhân cao cả nhất trong thiên hạ cũng phải suy tôn phụng thờ tình yêu, và chính vì tình yêu, chỉ vì tình yêu mà thôi, mà con người mới có những nền văn minh rực rỡ huy hoàng, những kỳ công về văn nghệ, mỹ thuật, tuyên dương cái hay cái đẹp trong thiên nhiên, nói chung là có một đời sống cao thượng hơn loài vật!

Bây giờ chúng ta hãy quan sát tình yêu dưới cái khía cạnh cao quý, siêu việt, hoàn toàn vị tha, vô kỷ. Tình yêu siêu thoát ấy đáp ứng với những gì là tế nhị, tinh anh trong linh hồn người. Nó có một mãnh lực vô cùng huyền diệu để có thể biến đổi một mái nhà tranh thành một tòa cung điện lâu đài, một bãi sa mạc khô khan thành một xóm làng xanh tươi trù phú, một vùng tuyết băng giá lạnh trở thành một nơi cỏ cây sầm uất dưới ánh nắng mặt trời. Trên thế gian, ít có người biết quan niệm tình yêu dưới cái khía cạnh thiên liêng đó. Hỡi Kiềm Mâu, có ngày tôi sẽ nói chuyện với Đạo huynh về Kiều Dung như một biểu tượng điển hình của tình yêu thiêng liêng siêu thoát.

Hỡi Kiềm Mâu! Tôi có tin mừng cho huynh hay: một linh hồn mới sẽ gọi tôi bằng "Cha!" Đối với người thế gian bận rộn với việc đời và lo toan vì sinh kế hằng ngày, họ còn cảm thấy một niềm vui sướng mà sống lại thời thơ ấu của họ khi họ nhìn thấy gương mặt non trẻ của đứa con ra chào

đời. Trong việc sinh ra một đứa con, họ cảm thấy dường như chính họ được tái sinh lại một lần nữa trong trạng thái hồn nhiên vô tội và thánh thiện, nó vốn là trạng thái nguyên thủy tối sơ của đời sống con người. Người đời có thể hiểu rằng họ cũng chia sẻ phần nào cái sứ mạng của một Thiên Thần khi họ có bổn phận nuôi dưỡng và dìu dắt một linh hồn kể từ khi còn nằm trong cái nôi để cho đến cứu cánh nó sẽ vương mình lên tận cõi Trời. Nếu người thế tục còn có được những cảm nghĩ như thế, thì cái hạnh phúc của tôi sẽ lớn đến đâu khi mà tôi đón nhận một linh hồn thừa kế để chuyển qua cho nó tất cả những khả năng thiên phú của tôi, dường như tôi sống lại cuộc đời của tôi xuyên qua đứa hài nhi, và tăng gia sự sống ấy lên gấp đôi phần. Thật là một niềm vui sướng lâng lâng nhẹ nhàng thay, khi tôi có thể chuyển hướng trào lưu sinh hoạt của mình qua một ngõ khác, trên cái ngõ ngách đó hai linh hồn của chúng tôi, tức tôi và mẹ đứa hài nhi, sẽ gặp nhau. Đứa con ấy sẽ thay thế cho sự hòa hợp tâm linh còn thiếu sót giữa chúng tôi hiện nay. Đến chừng đó, thì có một bóng ma nào có thể ám ảnh nàng, có một hình ảnh khủng khiếp nào có thể làm cho nàng kinh sợ, nếu nghi thức nhập đạo vào cửa Huyền Môn được thực hiện kề bên cái nôi của con nàng?

Sự Lo Ngại Của Kiều Dung

Zanoni và Kiều dung hằng ngày vẫn đi dạo chơi trên bãi cát và chiều đến thì ngăm nhìn cảnh mặt trời lặn từ từ khuất bóng dưới lòng biển sâu. Họ đã ở trên hòn đảo này từ bao lâu rồi? Nhiều tháng, hoặc có lẽ nhiều năm, nhưng cái đó có quan hệ gì? Họ có cần gì phải nhớ rõ cái thời kỳ hạnh phúc đó là bao nhiêu lâu? Giấc mộng trong một lúc, đôi khi cũng gây cho ta cái cảm giác là đã kéo dài hằng nhiều thế kỷ. Như thế, làm sao ta có thể đo lường những xúc cảm vui buồn bằng ý niệm thời gian?

Mặt trời đã lần lần xế bóng, không khí có vẻ khô ráo và nặng nề. Chiếc tàu hùng vĩ vẫn bỏ neo ở ngoài khơi, trên bờ, không một ngọn gió làm rung một lá trên các cành cây.

Kiều Dung tiến đến gần Zanoni. Một điềm triệu mà nàng không thể giải thích làm cho tim nàng đập mạnh hơn lúc bình thường. Nhìn vào gương mặt của Zanoni, nàng lấy làm ngạc nhiên, vì nét mặt ấy biểu lộ một sự băn khoăn, lo nghĩ và bối rối. Nàng nói thất vọng:

- Cái im lặng thâm trầm này làm cho em sợ hãi!

Zanoni không tỏ vẻ gì nghe lời nàng vừa nói. Chàng nói lầm bầm trong miệng một mình, và đôi mắt chàng nhìn quanh bốn phía một cách lo ngại. Nàng không hiểu tại sao, nhưng cái nhìn của chàng như muốn dò thám trong không gian và những câu nói lầm bầm một mình bằng một thứ tiếng ngoại ngữ của chàng, lại gợi cho Kiều Dung những ý nghĩ mê tín của nàng trước kia, khi nàng nghĩ rằng có lẽ chàng là một nhà phù thủy Bàn Môn tả đạo. Nàng đã trở nên dễ xúc cảm và dễ sợ sệt hơn kể từ ngày mà nàng biết rằng mình sắp làm mẹ. Đó là một cơn khủng hoảng lạ lùng trong một cuộc đời và trong tình yêu của một người đàn bà! Một đứa trẻ còn nằm trong bụng chưa sinh ra, mà đã tranh chấp quả tim của nàng đối với người từng làm chủ quả tim ấy.

- Zanoni! Anh hãy nhìn mặt em!, - Nàng vừa nói vừa nắm lấy bàn tay chàng.

- Kiều Dung! Em có vẻ tái xanh, bàn tay em lại hơi run. sao vậy?

- Đúng thế. Em cảm thấy dường như có điều gì chẳng lành sẽ đến với chúng ta.

- Linh cảm của em quả thật không lầm. Điều chẳng lành ấy quả thật đã đến. Anh nhìn thấy nó xuyên qua cái bầu không khí nặng nề này, anh nghe thấy nó đến xuyên qua cái im lặng chung quanh ta. Đó là bệnh ôn dịch tàn khốc và giết người! Em hãy chú ý nhìn xem những lá cây kia: trên đó có đầy những loại sâu bọ, bệnh dịch đã đem chúng nó đến!

Khi Zanoni còn đang nói chưa dứt, thì một con chim từ trên cành cây té lăn xuống dưới chân Kiều Dung, nó còn dẫy dụa một lần cuối cùng, rồi chết lịm!

Zanoni bất giác kêu lên một cách lo lắng:

- Ô! Kiều Dung, Thần Chết đã tới đó! Em có sợ chết chẳng?

- Nếu chết có nghĩa là bỏ anh lại, thì...có, em có sợ thật đấy!

- Và nếu anh có thể chỉ dẫn cho em biết làm thế nào để thắng đoạt sự chết, nếu anh có thể ngăn chặn bước tiến của thời gian để giữ gìn thời kỳ thời son trẻ của em được lâu bền trường cửu, và nếu anh có thể...

Chàng bỗng nhiên ngừng nói, vì thấy Kiều Dung biến sắc, đôi mắt nàng đầy vẻ sợ hãi, đôi má và đôi môi nàng tái nhợt. Nàng vừa day mặt đi một cách vô tâm vừa nói:

- Anh đừng nói như thế, anh đừng nhìn em như thế. Anh làm cho em sợ. Ôi! Anh đừng nói vậy nữa, em cảm thấy run sợ, không phải cho em, mà cho con của em!

- Con của em! Nhưng em không muốn cho con em cũng có được cái quyền năng tương tự sao?

- Zaroni!

- Em muốn nói chi?

- Mặt trời đã lặn đối với cặp mắt của chúng ta, nhưng chỉ là để lại mọc lên đối với những cặp mắt khác. Từ bỏ thế giới này, tức là sống trên một thế giới khác thanh cao hơn. Ôi! Chàng hỡi! Chàng hãy nói cho em biết rằng chàng chỉ nói đùa đấy thôi, rằng chàng chỉ ghẹo em chơi đấy thôi! bệnh ôn dịch có lẽ cũng không rợn như những lời chàng vừa nói!

Zaroni sa sầm nét mặt, rồi im lặng nhìn nàng trong một lúc. sau cùng, chàng nói bằng một giọng hầu như nghiêm khắc với nàng:

- Em đã biết được những gì về anh mà lại nghi ngờ anh như vậy?

Kiều Dung ngả đầu vào ngực chàng và khóc nức nở:

- Em xin lỗi anh! Em không biết gì cả. Em không muốn tin những lời nói của anh, dẫu cho chúng tố giác anh!

- Zaroni chùi sạch những giọt lệ của Kiều Dung bằng một nụ hôn, nhưng không đáp lại. nàng bèn phát lên một tiếng cười tinh nghịch và ngây thơ, rồi nói:

- A ha! Nếu anh cho em một lá bùa để trị bệnh ôn dịch, thì đây rồi, em sẽ đích thân gỡ lấy.

Kế đó nàng luồn bàn tay vào ngực chàng để nắm lấy một đạo linh phù mà chàng đeo nơi cổ, rồi nói:

- Chàng có biết đâu rằng vật này đã làm cho em ghen tức dĩ vãng. Chắc hẳn đó là một kỷ vật của một mối tình nào? Nhưng không, anh không có yêu người nào đó như anh yêu em. Em muốn đánh cắp đạo bùa của anh đây.

Zanoni nói một cách âu yếm:

- Em hỡi! Người đàn bà đã trồng nó vào cổ anh hẳn là đã xem nó như một linh vật hộ phù, vì người ấy cũng như em, đã có ít nhiều mê tín. Nhưng đối với anh, vật ấy có giá trị hơn một đạo linh phù: đó là kỷ niệm một thời kỳ hạnh phúc đã qua, mà những người từng yêu anh không hề ngờ vực anh.

Chàng nói những lời ấy với một vẻ trách móc u buồn đến nỗi nó làm cho Kiều Dung phải xúc động tự đáy lòng. Nhưng chàng lại nói thêm với một giọng thật trang nghiêm nó làm cho lòng nàng tê tái:

- Kiều dung, có lẽ một ngày kia anh sẽ chuyển đạo linh phù này qua ngực em, khi nào em hiểu anh hơn, nghĩa là khi mà "những định luật về sự sinh tồn của chúng ta sẽ giống như nhau."

Nói đến đây, chàng đứng dậy sửa soạn bước đi. Hai người cùng nhau đi chậm bước trở về nhà, nhưng Kiều Dung vẫn cảm thấy lo sợ trong lòng dẫu rằng nàng cố xua đuổi cái cảm giác ấy. Nàng là người Ý và có đạo Gia Tô, với tất cả những mê tín của xứ sở quê hương và tôn giáo của nàng. Nàng trở về phòng riêng và liền cầu nguyện trước một bức tượng nhỏ của Thánh Janvier, mà một vị giáo sĩ trong khu ấp đã cho nàng khi nàng còn nhỏ. Nàng luôn luôn đem bức tượng ấy theo mình bất cứ ở nơi nào...

...Bệnh dịch thật sự đã xuất hiện và hoành hành dữ dội trên hòn đảo. hai người phải bỏ nhà đi nơi khác. Hỡi Siêu Nhân, ông không có ột quyền năng nào để cứu nguy cho những người mà ông thương yêu. Vĩnh biệt tổ uyên ương đầm ấm, vĩnh biệt mảnh đất êm đềm của tình yêu tràn đầy hạnh phúc!

Ôi! Những ngọn gió thổi xuôi thuận chiều, hãy thổi mạnh hơn nữa! hãy thổi căng phồng những lá buồm lớn kia lên, để chở cặp uyên ương tránh ra xa khỏi giải đất mà Thần Chết đã đến cướp đoạt mất cái quyền uy ngự trị của Thần Ái Tình!

Chương Tám: Lời Cảnh Cáo Của Kiềm Mâu

Giả chắc còn nhớ chúng tôi đã để lại bác Phao Lồ ở dưới chân giường của Linh Đông. Khi vừa tỉnh giấc sau một đêm ngủ mê li bì, cái ký ức rùng rợn hồi đêm đã trở lại trong ký ức của y, Linh Đông bắc giấc kêu lên một tiếng lớn và lấy hai bàn tay che mặt. Bỗng nghe Phao Lồ reo lên:

- A! Chào tiên sinh! Tiên sinh vừa ngủ một giấc ngon lành!

Giọng nói vui tươi đó phát ra một âm thanh trong trẻo lành mạnh nó xua những hình bóng ma quái hãy còn lớn vờn trong đầu óc của Linh Đông. Y bèn ngồi nhổm dậy trên giường và hỏi:

- Anh đã gặp tôi tại đâu? Và tại sao anh lại ở đây?

Phao Lồ ngạc nhiên đáp:

- Gặp ông tại đâu ư? Tự nhiên là ở trên giường của tiên sinh chứ đâu! Còn tại sao tôi lại ở đây? Tại vì Tôn sư ông có dặn tôi hãy chờ ông tỉnh giấc để xem ông có sai bảo điều gì?

- Tôn sư tôi? Kiềm Mâu đạo sư? Người đã về đến nơi rồi à?

- Về rồi lại đi ngay. Người có để lại bức thư này cho tiên sinh.

- Anh đưa đây cho tôi, rồi hãy đợi tôi ở ngoài trong khi tôi thay áo.

- Thưa vâng. Tôi có đặt một bữa ăn thịnh soạn, chắc tiên sinh đang đói. Tôi là một đầu bếp nấu ăn tạm được. Ông sẽ thích món gỏi cá của tôi làm.

Nói xong, Phao Lồ đeo khẩu súng trường lên vai, bước ra khỏi phòng, rồi đóng cửa lại. Trong khi đó, Linh Đông mở thư ra xem. Thư của Kiềm Mâu viết như sau:

"Khi Thầy thu nhận con làm đệ tử, Thầy có hứa với đạo huynh Zanoni rằng nếu con thất bại sau những cuộc thử thách đầu tiên, Thầy sẽ không bỏ rơi con trong tay của định mệnh và tai họa, mà Thầy sẽ cho phép con trở về với thế gian. Sự thử thách của con là sự thử thách dễ dàng nhất cho bất cứ một kẻ sơ cơ nào. Thầy chỉ có đưa ra cho con điều giới cấm

tuyệt dục và bắt con trải qua một sự cám dỗ nhỏ nhất để thử thách lòng kiên nhẫn và đức tin của con nhưng con đã thất bại. Vậy con hãy trở về với cuộc đời thế gian, vì tính chất của con không phù hợp với cuộc đời khổ hạnh của giới Huyền Môn chúng ta.

Chính Thầy đã dặn Phao Lồ đón tiếp con trong cuộc lễ làng đêm hôm ấy. Chính Thầy đã thúc đẩy ông lão hành khất đến xin tiền bố thí của con. Chính Thầy đã mở sẵn quyển sách ở một trang mà con chỉ có thể đọc được sau khi đã bất tuân lời dặn của Thầy. Và sau đó, con đã thấy sự gì chờ đợi con ở ngưỡng cửa Huyền Môn. Con đã gặp phải Kẻ Thù đầu tiên nó hăm dọa những kẻ chưa đủ chuẩn bị sẵn sàng và hãy còn làm nô lệ của giác quan. Con có ngạc nhiên chẳng mà thấy cửa Đạo diệu huyền từ nay sẽ vĩnh viễn khép chặt đối với con? Sau cùng, con có hiểu chẳng là muốn vượt qua ngưỡng cửa Huyền Môn và thắng đoạt Kẻ Giữ Cửa đáng sợ ấy, người hành giả phải có một tâm hồn được trui rèn như sắt thép, được tinh luyện và chuẩn bị sẵn sàng, không phải bởi uống bầu Kim Đơn linh dược, mà bởi sự công phu cố gắng tự bản thân?

Hỡi người đệ tử bất hạnh! Khoa Huyền Môn của ta đâu phải để dành cho những kẻ nông cuồng, nông nổi như con, là những kẻ chỉ biết ham mê những thú vui nhục dục và đắm chìm trong những dục vọng chiếm hữu, ích kỷ. Con mà muốn làm một đệ tử của Tiên gia ư? Con, một môn đồ của Môn Phái Hồng Hoa cao cả thiêng liêng ư? Con đường ấy đối với con hãy còn xa lắm!

Nhưng bất hạnh thay cho con, vì cãi lệnh Thầy, con đã hít chất Kim Đơn linh dược vào phổi, và bởi đó con đã hấp dẫn đến gần con một kẻ thù rùng rợn. Chỉ có con mới có thể xua đuổi loài tà ma mà con đã kêu gọi. Con phải trở về thế gian, nhưng chỉ bằng một sự cố gắng gian lao và đau khổ mà con mới có thể thu hồi lại được sự bằng an nội tâm và vui vẻ yêu đời như khi xưa mà nay con đã để mất đi. Để nâng đỡ tinh thần cho con, thì đây là điều mà Thầy muốn nhắn nhủ với con.

Người nào, cũng như con, đã hấp thụ được vào cơ thể ít nhiều sinh lực chứa đựng trong bầu Kim Đơn thần dược, sẽ làm thức động nơi y những khả năng tiềm tàng. Những khả năng đó, do bởi đức khiêm tốn, kiên nhẫn,

bởi một đức tin thật sự, bởi lòng cương nghị và quả cảm, sẽ còn có thể đưa người hành giả lên cao, nếu không phải là đạt tới một cuộc đời Đạo lý diệu huyền, thì ít nhất cũng đem đến cho y những thành quả tốt đẹp và cao quý trong đời sống hằng ngày. Con sẽ tìm thấy lại cái ảnh hưởng đó, hoạt động thường xuyên trong tất cả những công việc gì mà con làm. Giữa những thú vui trần tục, tâm hồn con sẽ hoài vọng đến những điều thánh thiện hơn. Nhưng con đừng tưởng rằng cái khả năng đó tự nó có thể đưa con đến Danh Vọng, cái hoài bão mãnh liệt đó cũng có thể đưa con đến con đường tội lỗi và hổ thẹn! Đó chỉ là một nguồn sinh lực mới và chưa được chế ngự, nó sẽ không để cho con được yên. Tùy theo cách mà con sử dụng nó, theo chiều hướng thiện hay ác, mà nó sẽ là hiện thân của vị thần hộ mạng hay tà thần ám ảnh con.

Nhưng vô phước thay cho con, nay con cũng như con chuồng chuồn bị mắc lưới. Vì không những con đã hít chất Kim Đơn linh dược vào cơ thể, mà con còn kêu gọi đến Ma Vương trong cõi vô hình, là kẻ thù độc ác nhất của con người. Con đã hé mở tấm màn ngăn cách cõi thế gian với cõi vô hình, và Thầy không thể nào lập lại thế quân bình đó cho con được nữa. Con hãy biết rằng những vị đạo đồ trong giới Huyền Môn đã thật sự vượt qua ngưỡng cửa diệu huyền, phải thi hành nhiệm vụ đầu tiên và nguy hiểm của mình là chế ngự và khuất phục Kẻ Giữ Cửa khủng khiếp đáng sợ đó. Con hãy biết rằng con có thể thoát khỏi cái nhìn ám ảnh của đôi mắt rùng rợn đó. Con hãy biết rằng nếu đôi mắt đó theo dõi con, chúng không thể tác hại gì cả khi mà con chống lại những cám dỗ và sợ sệt mà nó gọi cho con. Con chỉ sợ đôi mắt đó khi nào con không nhìn thấy chúng!

Và như vậy, kể từ nay giữa chúng ta, đường ai nấy đi. Tất cả những gì mà thầy có thể nói để khuyến khích, cảnh cáo và hướng dẫn con, Thầy đã viết rõ trong bức thư này. Không phải do nơi Thầy, mà chính do nơi con đã gây nên cuộc thử thách bất hạnh vừa qua, mà Thầy ước mong rằng con sẽ thoát khỏi trong sự bằng an. Kể từ nay, con phải chịu mọi hậu quả của sự hấp thụ chất Kim Đơn linh dược, và con phải đương đầu với Vong Hồn Giữ Cửa mà con đã kêu gọi!"

Linh Đông đọc xong thư, trong lòng vô cùng xúc động, bất giác để rơi bức thư xuống đất lúc nào không hay. Cõi giới siêu việt mà y hoài vọng đạt tới với sự mong ước nhiệt thành từ bấy lâu nay, vì đó mà y đã chịu bao nhiêu điều hy sinh và khổ nhọc, từ nay sẽ vĩnh viễn khép chặt, do bởi sự táo bạo và lòng tự phụ kiêu căng của y. Nhưng Linh Đông không phải là người tự chê trách mình quá đáng. Sự bất bình của y không bao lâu đã nhen nhúm và nhắm vào Kiều Mâu, chính đạo sư đã nhìn nhận đã đặt y trước sự cám dỗ, để rồi rốt cuộc lại bỏ rơi y trước sự ám ảnh của một bóng ma quái ác. Những lời khiển trách của đạo sư làm cho y tức giận hơn là hối hận ăn năn. Y đã làm nên tội ác thì để phải chịu những lời khiển trách nghiêm khắc và khinh bạc như vậy? Thường thức cái nụ cười trên cặp môi xinh như mộng của một cô gái rừng xanh như Phi Lịch có thật phải là một hành vi sa đọa hay không? Chính Zanoni há chẳng đã tỏ tình yêu say đắm với Kiều Dung đó sao? Zanoni há chẳng đã đem nàng theo làm bầu bạn tri kỷ đó sao? Linh Đông không màng dừng lại một lúc để tự hỏi có sự khác biệt nào giữa một mối tình này và một mối tình khác. Và lại, phải chăng là một tội ác mà thất bại trước một sự thử thách chỉ dành cho những tâm hồn can đảm? Quyển sách thần bí mà Kiều Mâu đã cố tình để mở ra, há chẳng đã nói rằng: "[Người hãy đừng sợ sệt]"? Phải chăng người ta đã dụng ý khiêu khích những bản năng thô bạo nhất của linh hồn y khi họ vừa ngăn cấm y vào phòng, vừa đưa cho y chìa khóa để gợi sự tò mò, lại vừa đặt trong tầm tay y một quyển sách đã mở sẵn đường như để chỉ cách cho y thỏa mãn sự tò mò ấy!

Khi những ý nghĩ ấy thoáng qua trong trí y, Linh Đông bắt đầu nghĩ rằng cử chỉ của Kiều Mâu có thể diễn đạt bằng hai cách: hoặc đó là sự cố tình đưa y lọt vào cạm bẫy một cách trắng trợn, hoặc đó chỉ là sự tình nghịch của một kẻ bịp bợm nói năng vu khống chứ thật sự chẳng biết gì về khoa Huyền Môn. Và con ma quái ác mà y đã gặp, chỉ là một ảo ảnh do Kiều Mâu dùng tà thuật để tạo ra, thế thôi. Ánh sáng mặt trời rọi vào phòng dường như đã dẹp tan những cơn sợ hãi khủng khiếp của y trong đêm vừa qua. Lòng tự kiêu và căm hận càng làm tăng thêm lòng can đảm, và sau khi

đã thay đổi y phục một cách hối hả, y đi tìm Phao Lồ với những bước đi kiêu hãnh và một vẻ mặt đầy tự tin.

Y nói:

- Nay bác Phao Lồ, thế là Tôn sư đã dặn anh đợi chờ và tiếp đón tôi trong cuộc lễ làng đêm hôm nọ?

- Đúng vậy, người gởi cho tôi một thông điệp do một lão hành khất què đem đến. Ngay lúc đó tôi ngạc nhiên, vì tôi tưởng là người đang ở xa lắm. Nhưng đối với những triết gia thượng thặng cỡ ấy, thì đôi ba trăm dặm đường cũng không đáng kể gì, họ dùng thuật thâm đường để đến trong nháy mắt!

- Tại sao hôm đó anh không nói cho tôi biết rằng anh được chỉ thị của Tôn sư?

- Bởi vì lão ăn mày có dặn tôi đừng nói gì cả.

- Anh có gặp lại lão già ấy sau cuộc lễ chẳng?

- Thưa tiên sinh, không!

- Chà chà! Lạ thật!

Phao Lồ vừa dọn ăn, rót rượu vào ly cho Linh Đông, vừa nói chuyện huyền thiên. Linh Đông ăn uống ngon lành, cái kỷ niệm rùng rợn đêm trước và sự từ bỏ của Kiều Mâu lần lần xóa mờ trong trí của y. Bác Phao Lồ cao hứng nói chuyện nổ như gạo rang. Y nói về cuộc đời phiêu lưu giang hồ, về những cuộc du lịch xứ ngoài, về đàn bà với một sự hào hứng chân thật nó gây sự truyền cảm cho người nghe. Linh Đông lại càng thích thú nghe chuyện khi Phao Lồ, với một nụ cười đồng lõa, bắt đầu khen tặng không hết lời về cặp mắt hung, hàm răng xinh như ngọc, hai cổ chân thon và vóc người tầm thước yếu điệu của nàng sơn nữ Phi Lịch. Phao Lồ dường như là kiểu người điển hình về sự sinh hoạt của thể chất và dục tính. Người ta không thấy có sự mỉa mai trên môi y khi y nói chuyện một cách hào hứng về sự tận hưởng lạc thú trần gian. Đối với người vừa chợt tỉnh mộng như Linh Đông, thì câu chuyện vui tươi hồn nhiên của Phao Lồ có một ảnh hưởng rất quyến rũ. Nhưng khi Phao Lồ xin phép rút lui và hứa trở lại vào sáng ngày mai, thì Linh Đông lại có một tâm trạng nghiêm túc và trầm lặng. Dường như Kim Đơn thần dược đã thật sự để lại cho y một ảnh hưởng

khích động như Kiều Mâu đã nói. Trong khi Linh Đông đi bách bộ một mình qua lại trong hành lang vắng người, và dừng chân trước cửa sổ để ngắm nhìn cảnh vật hùng tráng bao la diễn ra đến tận chân trời, thì những tư tưởng cao quý, những sáng kiến táo bạo và đầy tham vọng, những linh ảnh vĩ đại huy hoàng về danh vọng tương lai, xuất hiện trong trí và đi xuyên qua tâm hồn y như một cuốn phim hình ảnh liên tục. Y thầm nghĩ một cách tự đắc:

- Kiều Mâu đã khép cửa Huyền Môn đối với ta, được rồi, nhưng y không lấy mất tài năng của ta được!

Y lại bước vào phòng của đạo sư: Không còn một bầu thủy tinh hay một nhánh dược thảo nào! Quyển sách thần cũng biến mất, Kim Đơn thần dược không còn tiết ra một mùi hương và bốc hơi lấp lánh như kim cương nữa. Tuy vậy, trong phòng dường như hãy còn phảng phất một bầu không khí linh diệu thần tiên. Linh Đông cảm thấy trong lòng bộc khởi một ước muốn sản xuất, sáng tạo... Y hoài bão một đời sống cao quý hơn đời sống nhục thể, một đời sống chỉ khai mở cho những bậc thiên tài, một đời sống siêu việt trong một công trình bất hủ mà y có thể để lại cho hậu thế với một tên tuổi sáng chói bất diệt.

Qua ngày hôm sau, Linh Đông từ giã tòa lâu đài sụp đổ hoang tàn. Y bước vào nơi đó với bao nhiêu niềm hy vọng sáng sủa tốt đẹp. Nhưng hôm nay, y nhìn lại một lần cuối cùng tòa nhà lâu bị tàn phá bởi thời gian, với những kỷ niệm rùng rợn có thể làm cho y phát run rẩy cả toàn thân và rợn tóc gáy khi bóng tối đến gần!

Công Dân Linh Đông

- Kia anh! Ôi! Vui mừng cho em biết bao! Anh đã trở lại! Anh hãy nói rằng anh không có bỏ em để yêu người khác. Anh nói nữa đi, nói luôn như vậy đi, rồi em sẽ tha thứ cho anh tất cả!

- Anh ra đi có làm cho em khổ lắm không?

- Ôi! Còn hỏi! Và anh còn ác là để vàng lại cho em! Đây anh thấy không? Vàng của anh hãy còn nguyên!

- Tội nghiệp! Làm sao em có chỗ ăn và ở trong một thành phố xa lạ như Mạc Xây?

- Em sống một cách lương thiện đó anh, và sống đường hoàng với cái gương mặt này mà anh vẫn cho là đẹp! Nhưng anh còn nghĩ như thế không?

- Em còn đẹp hơn bao giờ hết, hỡi Phi Lịch! Nhưng em muốn nói gì?

- Ở đây có một họa sĩ, một người có thể lực ở Ba Lê, em không biết người ta gọi họ bằng gì, nhưng ở đây y nắm trong tay mọi guồng máy chỉ huy, và nắm quyền sinh sát. Y đã trả tiền thù lao cho em rất hậu để làm mẫu cho y vẽ một bức họa. Đó là một họa phẩm mà y sẽ cống hiến cho quốc gia, vì y vẽ chỉ vì danh vọng tiếng tăm mà thôi. Anh sẽ thấy rằng có ngày Phi Lịch của anh sẽ nổi tiếng!

Phi Lịch nói chuyện với một tia hứng khởi trong cặp mắt, và cảm thấy lòng tự ái được vuốt ve.

- Thậm chí y đã có thể cưới em nếu em bằng lòng, y sẵn lòng ly dị vợ nhà để cưới em đó. Nhưng em vẫn đợi anh, anh thật là vô nghĩa!

Lúc ấy có tiếng gõ cửa, và một người bước vào.

- A! My Cốt!

- A! Linh Đông!... Chà chà! Đây là lần thứ nhì mà anh là tình địch của tôi! Nhưng My Cốt không bao giờ thù vật! Đức hạnh là điều mà tôi mong ước, tổ quốc là tình yêu của tôi. Hỡi công dân, anh hãy phụng sự tổ quốc tôi, rồi tôi sẽ tha thứ cho anh những sự may mắn của anh về đàn bà! Khi My Cốt đang nói chưa dứt, thì âm điệu quốc ca [La Marseillaise] đã vang dội ngoài đường. Một biển người ồ ạt kéo đến, kẻ cầm cờ người cầm khí giới, đồng loạt hát vang lên bằng một giọng tràn đầy hứng khởi. Đoàn người tiếp tục tiến tới như sóng gợn, từng đợt, vẫn bấy nhiêu loại cờ ấy, bấy nhiêu khí giới ấy, vẫn âm điệu quốc ca ấy, niềm hứng khởi nồng nhiệt ấy! Ai có thể nghĩ rằng bài quốc ca hiếu chiến đó không phải là một bài chiến ca, mà là một bài hát thúc giục sự tàn sát? Tàn sát giữa người Pháp và người Pháp! Vì có hai đảng phái ở Mạc Xây, và sự thù nghịch thường đưa đến những vụ thanh toán đẫm máu! Nhưng Linh Đông, với tư cách một người Anh vừa mới đến, hoàn toàn xa lạ đối với mọi đảng phái đối lập, nên không hề biết ý nghĩa thật sự của sự biểu tình ầm ĩ đó. Y chỉ thấy có những

giọng hát quốc ca, lòng hứng khởi nhiệt thành, khí giới, cờ quạt, những thứ ấy đưa ra ánh sáng mặt trời một sự đối trá, lừa bịp:

"Dân chúng Pháp đứng lên chống lại nền quân chủ chuyên chế, áp bức!..."

Nét mặt My Cốt tươi hẳn lên. Y bước đến cửa sổ nhìn đám rừng người đang tiến hành ở ngoài đường, cờ phất trống gióng. Đám đông hét lên hai tiếng "hoan hô" khi họ nhìn ra công dân ái quốc My Cốt, bạn của tự do, và công dân Hê Be, một lãnh tụ Cách Mạng.

My Cốt lấy hai tay bụm miệng làm ống loa và gọi đám đông:

- Hỡi các đồng chí! Hãy cho một tiếng "Hoan hô" nữa để đón mừng người bạn Ăng Lê này, y đã từ bỏ Anh Quốc để trở nên công dân của nền tự do và của nước Pháp!

Hàng nghìn cuống họng cùng hoan hô một lượt, tiếng vang xé tan bầu không khí của thành phố, và quốc ca (Marseillaise) lại trỗi lên những âm điệu hùng tráng.

Linh Đông thầm nhủ lấy một mình, dường như y lại cảm thấy ảnh hưởng của Kim Đơn thần dược sôi lăn tăn trong huyết quản:

- Phải chăng giữa những nguyện vọng cao siêu của dân tộc gan dạ này mà bóng ma sẽ phải vĩnh viễn biến mất?

My Cốt vừa vỗ vai Linh Đông vừa nói:

- Anh sẽ tham dự trong Quốc Hội với các công dân Anh Paine và Cờ Lút. Tôi sẽ sắp đặt việc ấy cho anh. Còn Ba Lê...

Phi Lịch nghe nói bèn kêu lên một tiếng vui mừng:

- À! Ba Lê! Nếu em có thể đến viếng Ba Lê thì... thật là sung sướng xiết bao!

Hỡi Ba Lê, kinh đô của Ánh Sáng và Nghệ Thuật, hãy mở cửa đón tiếp người ngoại nhân đã trở thành công dân của nước Pháp. Hỡi những chiến sĩ Cộng Hòa của chế độ mới, hãy thu nạp trong hàng ngũ quý vị một ngôi sao mới của tự do, bình đẳng, và tình thương nhân loại!

Kiều Mâu nói có lý! Chính trong sự phát triển đức hạnh và tài năng, trong việc đấu tranh phục sự cho nhân loại, mà bóng ma phải vĩnh viễn rút lui và trở về nguyên quán!

Chương Chín: Con Trai Của Zanoni

Trật tự của những diễn biến xảy ra trong truyện này, sau khi Linh Đông đến Mạc Xây được ít lâu, thì Zanoni và Kiều Dung rời khỏi hòn đảo của xứ Hy Lạp, nơi đó họ đã sống vài năm hạnh phúc. Ấy là vào năm 1793, khi mà cuộc Cách Mạng Pháp đã kéo dài được hơn bốn năm, Zanoni đã đến ở tại Venise.

Sao khuya chiếu ánh sáng lu mờ xuống những ao vũng ngập nước của thành phố mơ mộng này. Những sự huyên náo ồn ào của khu ăn chơi Rialto cũng đã chấm dứt. Những người đi bộ cuối cùng cũng đã rời khỏi công trường Saint-Marc, và chỉ cách khoảng rất lâu người ta mới nghe có tiếng mái chèo của những chiếc du thuyền chở những người đi chơi đêm về nhà. Nhưng mặc dầu đêm đã khuya, những ánh đèn vẫn còn lấp lánh qua lại bên trong những cửa sổ của một tòa lâu đài trên bờ con Kinh Lớn, và trong tòa lâu đài ấy Kiều Dung đang quần quai rên siết vì đau đớn trong giờ lâm bồn. Zanoni ngồi bên giường, nét mặt lo âu, nói với vị y sĩ:

- Nếu ông cứu nàng khỏi cơn nguy hiểm, tôi sẽ đền ơn trọng hậu và làm cho ông trở nên người giàu có nhất tỉnh Venise này.

Viên y sĩ đáp:

- Thừa tiên sinh, vàng bạc không thể đẩy lui được Thần Chết, và thay đổi được ý Trời. Nếu trong một giờ nữa, mà không có một sự thay đổi màu nhiệm nào, thì Tiên sinh hãy giữ vững tinh thần.

Ôi! Zanoni! Con người kỳ bí và bản lĩnh cao cường, con người đã từng vượt qua tất cả mọi đam mê của cuộc đời thế tục mà không hề nao núng, nay đã phải bó tay đành chịu bất lực ư? Tâm hồn cứng rắn của ông đã bắt đầu lung lay trước những cơn giông tố sợ sệt chẳng? Sau cùng ông đã phải chịu khuất phục trước uy lực của Thần Chết chẳng?

Zanoni toàn thân run rẩy chạy đi chỗ khác để khỏi phải nhìn thấy mặt viên y sĩ, chính gương mặt này cũng đã tái ngắt. Chàng đi ngang qua

những gian phòng rộng lớn và những hàng lang dài, và đến một phòng riêng, nơi đó không hề có ai bước chân đến ngoài ra một mình chàng. Chàng kêu gọi đến Thiên Thần Adonai, nhưng không thấy một sự đáp ứng. Tại sao Thiên Thần Adonai không đến với chàng? Tại sao Adonai lại ngoảnh mặt làm ngơ trước những lời cầu nguyện khẩn thiết của chàng? Lần này thì quả thật là Thiên Thần không đến nữa rồi! Thế là, hỡi Siêu Nhân, những câu chân ngôn, thần chú của ông không còn linh nghiệm nữa chẳng? Ông không còn quyền lực gì đối với các nhân vật trong cõi vô hình nữa chẳng?

Zanoni bước chân lao đảo, sắc mặt tái nhợt và thân hình run rẩy vì bất lực. Chàng không còn cái phong độ hùng dũng oai nghi của thuở nào, khi mà những tinh linh và tiểu thiên thần trong không gian mau mắn ứng đáp lại tiếng gọi của chàng! Chàng biết rằng những vị ấy không bao giờ ứng đáp lời kêu gọi của những người bị dày vò trong cơn bối rối sợ sệt. Phải là một linh hồn tích cực, tự tín, mạnh mẽ, chứ không phải là Kim Đơn thần được hay những thần chú chân ngôn mà có thể kêu gọi và sai khiến những vị thần tiên trong cõi vô hình. Và nay thì... tình yêu và sự sợ chết đã làm cho linh hồn chàng mất cả những quyền năng vẫn có từ trước. Sau cùng, ngọn đèn lung lay... như sắp tắt, âm phong thổi đến lạnh thấu xương như bốc lên từ dưới nhà mồ!...

Một hình ảnh ma quái vừa xuất hiện ở cách đó một quãng, bao phủ trong một vầng sương mù tối tăm. Dưới một tấm màn đen che mặt, quái vật khủng khiếp rùng rợn ấy phóng cho chàng một cái nhìn soi mói:

- A! Hỡi người thuật sĩ xứ Chaldée, người đã đạt tới cõi trường sinh bất tử, rốt cuộc rồi cũng lại sợ chết nữa chẳng? Khoa Huyền Môn của ông phải chẳng chỉ là cái vòng luẩn quẩn nó đưa ông trở về khởi điểm là nguồn gốc vô minh? Nhiều thế hệ đã trôi qua kể từ khi chúng ta gặp nhau lần cuối. Và nay, ông hãy nhìn tôi đây, chúng ta lại gặp nhau!

- Phải, nhưng ta nhìn mi mà không sợ sệt! Tuy rằng có rất nhiều kẻ táo bạo đã từng chết vì khủng khiếp dưới cái nhìn của mi, tuy rằng mi có thể ám ảnh những nạn nhân mà mi đã làm cho mất trí và trở thành điên rồ, hay dọa nạt những kẻ sa đọa trong tội ác và đang đền tội trong ngục tối.

Mặc dầu mi có thể quái ác đến mức độ đó, nhưng ta thách thức mi làm gì được ta! Mi không phải là kẻ chiến thắng, mà phải là kẻ nô lệ của ta!

- Là kẻ nô lệ, tôi sẽ phụng sự ông! Vậy ông hãy ra lệnh và sai khiến tôi, hỡi người thuật sĩ đẹp trai của xứ Chaldée! Ông hãy nghe kia tiếng rên siết của người đẹp mà ông yêu quý! Thần Chết đang lẩn khuất trong tòa nhà này. Thiên Thần Adonai không ứng đáp lời kêu gọi của ông. Những vị thần tiên chỉ đến với loài người, khi nào không có một sự đam mê của tình dục hay thể xác làm che khuất ánh sáng tâm linh của y mà thôi. Những còn [tôi], tôi có thể giúp ông. Ông hãy nghe kia!

Zanoni lắng tai nghe rõ trong nội tâm, có giọng nói của Kiều Dung gọi chàng trong cơn mê sáng, dẫu rằng lúc đó chàng đang ở cách phòng nàng một quãng rất xa. Chàng thốt lên trong cơn tuyệt vọng:

- Hỡi Kiều Dung! Anh không thể cứu em! Tình yêu đối với em đã làm cho anh mất cả quyền năng rồi!

- Không! Ông không mất quyền năng đâu. Tôi có thể cho ông phương tiện để cứu nàng. Tôi làm cho ông có thể chữa khỏi nàng được.

- Cho cả hai mẹ con? Cả mẹ lẫn con đều sẽ được an toàn?

- Cả hai mẹ con!

Zanoni run bắn cả thân mình, một cơn xung đột mãnh liệt của nội tâm đang dày vò chàng như một đứa trẻ: tình nhân loại và ý niệm về thời gian gấp rút đã thắng đoạt sự chống cự của tinh thần.

- Được rồi! Mi đã thắng! Mi hãy cứu lấy cả hai mẹ con cho được an toàn.

Trong gian phòng u tối, Kiều Dung nằm liệt trên giường, quần quai trong cơn đau bụng dữ dội khổ sở nhất. Những tiếng kêu rên siết của nàng mỗi lúc một yếu dần, tuy thế giữa cơn mê sáng nàng vẫn gọi tên Zanoni. Viên y sĩ nhìn đồng hồ và nói:

- Những tiếng kêu rên siết đã yếu dần. Độ mười phút nữa thôi, là xong!

Thế nhưng viên y sĩ đã lầm! Chính vào giờ phút này, người hấp hối vẫn còn hy vọng. Hơi thở của nàng đã lắng dịu lại, những tiếng rên siết cũng đã dứt. Một giấc mơ êm đềm đến với Kiều Dung. Ấy là một giấc mơ

hay sự thật? Nàng cảm thấy dường như Zanoni ở bên cạnh, nàng ngả đầu dựa trên ngực chàng, cái nhìn của chàng dường như xua đuổi những cơn đau đớn đang dày vò thể xác nàng, bàn tay chàng dường như xoa dịu cơn sốt trên trán nóng bỏng của nàng, những giọng nói thì thầm của chàng là một thứ âm nhạc xua đuổi những con ma bệnh tật đi mất. Còn đâu nữa cái quả núi nó đè nặng trên hai màn tang của nàng? Nó đã tan ra như mây khói. Trong cái lạnh của một đêm đông, nàng nhìn thấy mặt trời chiếu sáng trên nền trời rạng rỡ từng bừng. Cảnh vật thiên nhiên, cây cỏ hoa lá, suối rừng, non, nước diễn ra trước mắt nàng dường như thắm nhu: " Đối với nàng, chúng tôi chưa mất đâu, mà vẫn còn đây!"

- Hỡi người y sĩ, hãy nhìn lại đồng hồ! Mười phút đã trôi qua và rơi vào dĩ vãng. Linh hồn người mẹ lâm bồn mà ông đã tưởng rằng đang lâm nguy vẫn còn tồn tại với thời gian. Nàng ngủ mê, cơn sốt đã giảm bớt, những cơn đau đớn rên rỉ đã dứt, một màu hồng tươi tắn ửng trên đôi gò má, cơn đau khủng khiếp đã qua. Hỡi người chồng đau khổ! Vợ ông còn sống! Hỡi người tình khắc khoải lo âu! Vũ trụ của ông không phải là một bãi sa mạc khô khan! Cái đồng hồ, ví như quả tim của thời gian, vẫn tiếp tục thoi thóp nhảy một cách nhẹ nhàng... Một lúc... rồi một lúc nữa...Oa oa! Thật là vui mừng nhé! Hỡi người cha sung sướng! Hãy ôm lấy đứa con của ông!...

Người ta trao đứa hài nhi cho cha nó. Zanoni lẳng lặng ôm lấy đứa con mà tuôn tràn giọt lệ, những giọt lệ thật là của người thế gian! Và đứa hài nhi mỉm cười giữa những hàng nước mắt nóng bỏng rơi xuống mặt nó. Ôi! Với những giọt lệ hạnh phúc nào người ta đón tiếp một kẻ lạ mặt bước vào thế giới của mình! Và cũng với những giọt lệ đau khổ nào người ta nhìn kẻ lạ mặt ấy từ bỏ cõi đời này để trở về cõi giới siêu linh! Niềm vui ấy vị tha vô kỷ, nhưng nỗi đau khổ kia cũng thật là ích kỷ thay!

Xuyên qua gian phòng im lặng, một tiếng gọi yếu ớt và dịu dàng của Kiều Dung vọng đến tai Zanoni. Chàng đáp: " Có anh đây, anh đang ở bên cạnh em đây!"

Kiều Dung mỉm cười và siết chặt bàn tay chàng trong bàn tay mình. Nàng không đòi hỏi gì hơn nữa, nàng cảm thấy sung sướng!

Kiều Dung bình phục rất mau chóng đến nỗi làm cho vị y sĩ phải ngạc nhiên. Đứa hài nhi cũng mau lớn dường như nó đã mần côi thế gian này mà nó vừa mới được quen biết. Kể từ khi đó, Zanoni dường như sống trong mầm sống của đứa trẻ, và trong cái mầm sống này linh hồn của cha mẹ nó kết hợp với nhau dường như bởi một sợi dây liên lạc mới.

Đứa trẻ dường như đã nhận ra cha mẹ nó. Nó đưa hai tay ra khi Zanoni cúi xuống cái nôi của nó nằm. Zanoni ít khi rời khỏi cái nôi ấy, chàng nhìn nó bằng cặp mắt yên lặng và thích thú, linh hồn chàng dường như nuôi dưỡng linh hồn của đứa bé. Ban đêm, trong bóng tối, chàng vẫn ngồi bên cạnh nôi, và Kiều Dung, trong lúc mơ màng nửa tỉnh nửa mê, thường nghe nàng nói chuyện thì thầm với đứa con bằng một thứ ngoại ngữ lạ lùng khó hiểu. Điều này gợi lại trong trí nàng những mê tín dị đoan mơ hồ xa xưa của thời niên thiếu, làm cho nàng đâm ra sợ hãi! Chỉ vì muốn bảo vệ con mình một người mẹ sợ bất cứ ai, thậm chí đến các thần linh!

Nhưng Zanoni, với những mục đích cao cả thiêng liêng trong tình yêu, quên hết tất cả, thậm chí đến sự đọa lạc của chính mình, và tất cả những gì chàng đã bị mất đi vì mối tình nó đã làm cho chàng mù quáng!

Nhưng bóng Ma Giữ Cửa gớm ghiếc rùng rợn, tuy chàng không kêu gọi và không nhìn thấy nó, vẫn thường lớn vờn đến quanh mình chàng và thường ngồi lại gần bên cái nôi của đứa bé với cặp mắt đầy thù hận.

Zanoni Gửi Kiều Mâu

"Hỡi đạo huynh! Số phận của tôi nay đã trở lại giống như của mọi người, với tất cả những vui buồn sướng khổ của họ. Càng ngày tôi càng kết chặt sợi dây trói buộc tôi với cái số phận ấy. Vì phải sống trong cuộc đời của người khác, tôi đã mất trên phân nửa những quyền năng của tôi. Vì tôi không thể nâng cao cuộc đời họ lên bằng trình độ của tôi, nên họ kéo tôi xuống mức độ thế gian vật chất bằng những sợi dây trói buộc kiên cố của tình thương. Bị ngăn cách với cõi giới Thiên Thần mà chỉ có những giác quan tinh tế nhất mới có thể tiếp xúc, tôi cảm thấy mình bị mắc kẹt trong màng lưới của Kẻ Giữ Cửa đáng sợ và ghê tởm. Đạo huynh có tin chăng khi tôi cho đạo huynh biết rằng tôi đã nhận sự giúp đỡ của nó, và lẽ tất nhiên tôi cũng chịu nhận lãnh mọi hậu quả của việc ấy. Nhiều thế kỷ sẽ trôi qua trước

khi những Thiên Thần lại chịu tuân lệnh sai khiến của người chịu thọ ơn của ma quỷ.

Đạo huynh còn có một tâm nhỡn quang sáng suốt, xin đạo huynh hãy nhìn vào những vực thẳm của tương lai từ nay sẽ khép chặt đối với nhỡn quang của tôi, để khuyến cáo và cảnh giác tôi! Tôi biết rằng những sự trợ giúp của loài ma quỷ thường là chẳng lành và tráo trở đối với người cầu xin sự trợ giúp đó.

Tôi đã nhận lãnh của Ma Vương cái bí quyết cứu tử cho vợ con tôi. Tôi có thể nào còn hy vọng có khả năng đủ quyền năng để đối phó với Ma Vương chẳng nếu nó tìm cách ám hại vợ con tôi? Hỡi Kiềm Mâu, đạo huynh hãy trả lời cho tôi biết: vì, trong bóng tối dày đặc, tôi chỉ nhìn thấy có đôi mắt trong lành của đứa con tôi, tôi chỉ nghe có tiếng đập chậm chạp của trái tim tôi. Hãy trả lời tôi, hỡi đạo huynh, là người mà sự minh triết không hề biết có tình yêu!

Kiều Mâu Gửi Zaroni

"Hỡi người bạn sa đọa! Tôi nhìn thấy tương lai bạn, gồm toàn là Tai Họa, Chết Chóc và Định Mệnh! Làm sao bạn có thể từ bỏ Thiên Thần Adonai để theo Ma Vương với đôi mắt khủng khiếp của nó? Làm sao bạn có thể trở thành nạn nhân của Kẻ Giữ Cửa rừng rợn, mà xưa kia khi còn là một đạo đồ, bạn đã từng thẳng đoạt và nhiếp phục nó bằng cái nhỡn quang mạnh mẽ của mình? Bạn há không thấy rằng quyền năng của bạn đối với Ma Vương đã không còn sao? Ma Vương sẽ làm cho bạn sợ sệt, sẽ chế ngự bạn và phản bội bạn! Bạn đừng để mất một phút nào, bạn hãy đến với tôi. Nếu giữa chúng ta còn có một sự giao cảm nào, chính do mắt tôi mà bạn sẽ thấy và có lẽ bạn sẽ có thể tránh những hiểm nguy đang vây phủ chung quanh bạn và các người thân yêu. Hãy đến với tôi, hãy cởi bỏ những dây liên lạc nó trói buộc bạn với cuộc đời thế tục, và nó chỉ làm che ám tâm nhỡn quang của bạn. Hãy rửa sạch những điều sợ hãi, những hy vọng, những mong ước và đam mê của bạn. Hãy đến với tôi, để cho tinh thần bạn thêm vững mạnh, vì chỉ có tinh thần là có thể ngự trị và chiếu sáng ngời cõi giới tâm linh cao cả!"

Đây là lần thứ nhất mà Zanoni và Kiều Dung cách biệt nhau kể từ khi họ bắt đầu cuộc sống chung phối hợp. Zanoni đi La Mã vì những công việc quan trọng. Chàng nói rằng chàng chỉ đi có vài ngày, và sự ra đi cũng đột ngột đến nỗi nó không có thời gian để gây nên một phản ứng nào, dù là ngạc nhiên hay u sầu buồn thảm. Nhưng Kiều Dung đã có một đứa con để cho nàng thương yêu săn sóc. Vai trò làm mẹ làm cho người đàn bà giữ gìn sự tươi trẻ được luôn luôn đổi mới.

Zanoni đã ra đi! Tiếng mái chèo đập nước đã nhỏ dần và tắt hẳn. Chiếc du thuyền nhẹ chỉ còn là một chấm đen nhỏ, đã biến mất dạng trên con Kinh Lớn. Đứa con đã ngủ yên trong nôi. Hỡi người mẹ hãy còn trẻ! Một trang đẹp nhất của quyển sách đời nàng đã lật qua, một bàn tay vô hình đã sắp sửa lật một trang mới.

Gần cầu Rialto, hai người dân thành Venise đang đứng nói chuyện. Họ là những người nhiệt liệt hoan nghinh chế độ Cộng Hòa dân chủ, và coi cuộc Cách Mạng Pháp như một luồng gió mới sẽ làm sụp đổ chính phủ thối nát đang hấp hối của họ và đem đến cho địa phận Venise một thể chế mới mẻ công bình hơn.

Một trong hai người nói:

- Ủ! Ngày anh Tô Cầu, người giao dịch thư tín với tôi ở Ba Lê có hứa với tôi là sẽ vượt qua mọi chướng ngại và đương đầu với mọi hiểm nguy. Y sẽ quyết định với chúng ta về ngày giờ khởi nghĩa, khi mà các đoàn quân viễn chinh Pháp đến khá gần để có thể nghe tiếng súng đại bác của chúng ta. Một ngày trong tuần này, vào giờ này, y sẽ gặp tôi tại đây, nhưng hôm nay mới là ngày thứ tư.

Y vừa nói chưa dứt lời, thì một người khoác áo tơi vừa từ một con đường nhỏ ở bên tay trái bước tới, dừng chân lại trước mặt hai người, chăm chú nhìn họ một lúc rồi nói nhỏ:

- Chào các đồng chí!

- Với tình huynh đệ, - người vừa nói lúc nãy đáp lại.

Người kia hỏi:

- Phải chăng ông là đồng chí Đặng Lưu, mà Ủy Ban Cách Mạng đã giao cho tôi có bốn phận tiếp xúc bằng thư tín? Còn đây là...?

- Đồng chí Tô Cầu, mà tôi thường có dịp nhắc đến trong các thư tín của tôi.

- Chào đồng chí công dân! Tôi có nhiều việc cần thông báo cho cả hai anh. Tôi sẽ gặp lại anh Đặng Lưu chiều nay, vì bây giờ nói chuyện ở ngoài đường không tiện.

- Và tôi cũng không dám hẹn gặp tại nhà tôi, chế độ chuyên chế làm cho những vách tường nhà chúng ta cũng có lỗ tai. Nhưng chỗ hẹn ghi ở đây rất chắc chắn!

Đặng Lưu vừa nói vừa dúi vào tay người kia một tờ giấy nhỏ.

- Vậy là chiều nay, đúng chín giờ! Bây giờ tôi còn có việc khác. - Người lạ mặt ngừng nói, đổi sắc mặt, và nói tiếp với một giọng khẩn khoản:

- Bức thư cuối cùng của anh có nói tới một người ngoại quốc giàu có và bí mật... tên là Zanoni! Y còn ở Venise không?

- Tôi nghe nói y đã đi hồi sáng nay, nhưng vợ y vẫn còn ở đây.

- Vợ y? À! Tốt lắm!

- Vậy anh cũng biết y? Anh có tin rằng y sẽ nhập bọn với chúng ta chẳng? Tài sản của y sẽ...

Người kia nói chận ngang:

- Nhà y ở đâu? Xin cho tôi biết địa chỉ, mau!...

- Y ở tại biệt thự Bông Cờ, trên bờ con Kinh Lớn.

- Cám ơn anh, nhớ chín giờ tối nay.

Người khách lạ biến mất dạng vào con đường nhỏ, và khi y về đến nhà trọ ở Venise, một người đàn bà đợi sẵn trước cửa chận y lại và nói bằng tiếng Pháp:

- Thưa ông, tôi đợi ông này giờ, chờ lúc ông về. Ông có biết chẳng, tôi sẽ bất chấp hiểm nguy, dám đương đầu với tất cả mọi sự có thể xảy đến, để đi cùng với ông trở về đất Pháp, để cùng chia sẻ số phận đau sống đau chết với chồng tôi.

- Hỡi nữ công dân! Tôi có hứa với chồng cô rằng nếu cô quyết định như thế, tôi sẽ liều mạng để giúp cô. Nhưng cô hãy nghĩ kỹ, chồng cô có chân trong một đảng phái mà Chủ Tịch Robert đã dòm ngó và nghi kỵ: y không thể trốn tránh đi đâu được. Toàn thể nước Pháp đã trở nên một nhà tù

không lồ để giam giữ những kẻ tình nghi. Khi về xứ, cô chỉ tự gây nên sự nguy hiểm cho cô thôi. Nói thật, hồi nữ công dân, cái số phận mà cô muốn chia sẻ với chồng cô, có thể là máy chém. Như cô đã biết, vì tôi đã chuyển giao cho cô bức thư của chồng cô, tôi chỉ nói những điều đó như chồng cô đã nhắn với cô.

Người đàn bà kia đáp với một nụ cười trên gương mặt nhợt nhạt:

- Thưa ông, tôi muốn đi cùng với ông về xứ.

Người khách lạ nói bằng một giọng vừa ngạc nhiên vừa trách móc:

- Sao lạ vậy? Cô đã bỏ chồng đi ra xứ ngoài trong những ngày Cách Mạng thành công rực rỡ, và nay cô lại muốn trở về với chồng giữa lúc thời cuộc đang trải qua cơn sấm sét bão bùng?

- Bởi vì lúc Cách Mạng thành công, cha tôi đang lâm nguy và chỉ an toàn tánh mạng bằng cách bỏ chạy ra xứ ngoài. Cha tôi đã già và không có tài sản, và chỉ trông cậy vào một mình tôi. Lúc đó, chồng tôi không bị một nguy cơ hiểm họa nào, còn cha tôi thì rõ ràng là có. Nay cha tôi đã chết, và bây giờ thì đến lượt chồng tôi bị lâm nguy! Tôi đã làm xong bốn phận đối với cha tôi, bây giờ thì tôi phải lo tròn bốn phận làm vợ.

- Được rồi, hồi nữ công dân! Trong ba ngày tôi sẽ lên đường. Trong khi chờ đợi, cô được trọn quyền tự do thay đổi ý kiến.

- Không khi nào!

Một nụ cười bí hiểm hiện trên môi người khách lạ. Y thốt lên như nói riêng với mình:

- Cái máy chém thật rùng rợn, nhưng nó cũng đã tạo nên bao tấm gương trung liệt! Thật không phải là vô cơ mà người ta đã gọi nó là "Thánh Mẫu!"

Người ấy vừa đi vừa lầm bầm nói một mình, gọi một chiếc du thuyền cập bến và trong giây phút đã biến mất dạng trên giòng nước của con Kinh Lớn.

Linh Đông Đến Venice

Kiều Dung ngồi một mình gần bên cửa sổ nhìn ra ngoài con Kinh Lớn. Những chiếc du thuyền lướt nhẹ trên dòng nước ngang trước mặt tòa lâu đài. Bỗng có một chiếc ngừng lại và từ từ cập vào bờ. Một người khách

từ trong thuyền bước ra, đi lên những bậc than tam cấp và bước vào tòa nhà lâu. Một gia nhân bước vào phòng Kiều Dung và đưa cho nàng một tấm danh thiếp của Linh Đông. Kiều Dung rất mừng mà gặp lại người bạn cũ này để có thể nói chuyện với y về hạnh phúc của nàng, về Zanoni, và cho y xem đứa con kháu khỉnh của mình!

Linh Đông bước vào. Nàng giật mình kinh ngạc mà nhìn thấy hình dáng cổ nhân hoàn toàn đổi khác, với cái trán sa sầm, nét mặt cương quyết, nhưng có những vết nhăn do sự nghĩ ngợi lo âu, khác hẳn với người nghệ sĩ duyên dáng và vô tư đã có lúc yêu nàng khi xưa. Nàng nói:

- Anh đây à, Linh Đông? Anh thay đổi nhiều quá!

Linh Đông ngồi xuống bên cạnh nàng và nói:

- Thay đổi nhiều! Và tôi phải cảm ơn ai đây, nếu không phải những tay phù thủy, những loài quỷ sống đã can thiệp vào cuộc đời cô cũng như cuộc đời tôi? Kiều Dung, hãy nghe tôi nói đây! Cách đây vài tuần, tôi nghe tin cô đang ở Venise. Tôi bèn mạo hiểm vượt qua bao nhiêu nỗi chướng ngại hiểm nguy đi đến đây, để giải bày tâm sự nỗi niềm của tôi, và cũng để cứu cô. Cô nói tôi thay đổi ư! Đó là chỉ nói về hình dạng bên ngoài! Nó không thể so sánh với sự tàn phá bên trong nội tâm! Cô hãy nghe những lời khuyên của tôi trong khi còn kịp thời giờ!

Giọng nói vang những âm hưởng rùng rợn thâm trầm của Linh Đông còn làm cho Kiều Dung sợ hãi hơn là những lời nói của y. Với gương mặt ngơ ngác, tiều tụy và tái nhợt, y có vẻ giống như một người vừa chui lên từ dưới mồ hoang để làm cho nàng kinh sợ. Sau cùng, nàng nói như ghen ngào trong cổ họng:

- Sao! Anh nói chuyện gì vậy? Anh hãy...

- Cô hãy nghe đây! - Linh Đông vừa nói vừa đặt nhẹ bàn tay lên vai nàng, và nàng cảm thấy nó giá lạnh như bàn tay của một xác chết - Cô có bao giờ nghe nói về những người kết liên với ma quỷ để có được những sự hiểu biết phi phạm? Những chuyện đó không phải là huyền thoại. Quả thật có những người như vậy. Họ chỉ vui thích nhất khi nào họ lôi cuốn được những người khác cùng nhập bọn với họ. Nếu những người này thất bại trong cuộc thử thách, ma quỷ sẽ ám ảnh họ ngay trong cuộc sống hiện tại,

cũng như chúng đã ám ảnh tôi. Còn nếu họ thành công, thì thật là một tai họa vì một số phạm còn rùng rợn khủng khiếp hơn đang chờ đó họ. Họ phải trải qua một kiếp sống mà không một phù phép nào có thể trừ tà trục quỷ, hay xoa dịu sự cực hình. Tôi đến đây từ một nơi mà máu tuôn như suối chảy, mà sự chết luôn luôn rình rập một bên người lành cũng như kẻ dữ, mà uy quyền độc nhất vô nhị là cái máy chém. Nhưng tất cả những nguy cơ và hiểm họa đó đều không đáng kể so với sự khủng khiếp của gian phòng này, là nơi ngự trị của Ma Vương!...

Kể đó, với một sự chính xác lạnh lùng, đầy đủ chi tiết và có mạch lạc đầu đuôi, Linh Đông thuật lại câu chuyện nhập môn của mình. Y diễn tả hình dáng con [Ma Giữ Cửa] với đôi mắt nhìn rùng rợn làm cho người nghe phải nổi ốc rợn người và lạnh xương sống! Khi người ta đã nhìn thấy nó một lần, người ta không thể xua đuổi nó được nữa. Nó xuất hiện bất cứ lúc nào, gọi cho nạn nhân những ý nghĩ đen tối và sự căm dỗ lạ lùng! Nó chỉ biến mất trong những hoàn cảnh huyền ảo ồn ào và kích động thần kinh. Trái lại, trong sự vắng vẻ cô đơn, sự yên lặng tâm hồn, trong sự cố gắng của linh hồn để hướng về đạo đức tâm linh và đạt tới sự bằng an nội tâm, thì luôn luôn tà ma xuất hiện và phá phách.

Kiều Dung nghe nói mà rợn người: câu chuyện dị kỳ này kêu gọi lại nơi nàng những ấn tượng mơ màng mà trong tình yêu nồng thắm, nàng không bao giờ xem xét tỉ mỉ. Những ấn tượng đó làm cho nàng nghĩ rằng cuộc đời của Zanoni không giống như của mọi người thế gian. Tình yêu của nàng cho đến nay vẫn luôn luôn gạt bỏ mọi sự hiềm nghi, và dập tắt mọi ý nghĩ mà nàng cho là bất hảo đối với chồng nàng. Nhưng hôm nay, câu chuyện tường thuật của Linh Đông lại có tác dụng gây cho nàng một cơn sợ sệt truyền nhiễm. Nàng bắt đầu run sợ, nhưng không phải sợ cho nàng. Đột nhiên nàng đưa tay ấm lấy con và siết chặt nó trong lòng mình.

Linh Đông kêu lên trong cơn run rẩy:

- Thật là bất hạnh! Phải chăng cô đã sinh ra một nạn nhân mà cô không thể cứu giúp? Tốt hơn đừng cho nó ăn gì cả, cứ để cho nó chết đói! Trong năm mờ, ít nhất còn có sự yên nghỉ và sự bằng an!

Chính khi đó, Kiều Dung mới nhớ lại những đêm mà Zanoni thức luôn không ngủ ở bên cạnh cái nôi, và những nỗi sợ sệt của nàng khi nàng nghe chàng thốt lên những câu với âm thanh lạ lùng bí hiểm có âm điệu nhịp nhàng gần như giọng hát.

Nhưng lần lần, những kỷ niệm êm đềm và tốt đẹp của dĩ vãng, cũng đã xuất hiện trở lại trong trí của nàng. Nàng nhìn con, và thấy gương mặt nó phảng phất những nét mặt của cha nó. Giọng nói dường như xuất hiện trên đôi môi hồng thắm của nó và nhả nhủ với nàng một cách buồn rầu:

- Anh nói qua miệng của con. Đáp lại tình thương của anh đối với mẹ con em, em lại há mất lòng tin nơi anh vì sự tố giác bừa bãi của một thằng điên ư?

Nàng vươn mình ngồi nhổm dậy, ngẩng mặt nhìn lên, đôi mắt chiếu một ánh sáng trong lành, thánh thiện. Nàng nói với Linh Đông:

- Thôi, anh hãy đi đi, hỡi nạn nhân những ảo giác của chính mình. Tôi không tin cả những giác quan của chính mình, nếu chúng tố giác người cha của đứa nhỏ này. Và anh biết gì về Zanoni? Kiểm Mâu và những hình ảnh ma quái của ông ta có liên hệ gì đến chồng tôi đâu mà anh muốn vợ đưa cả năm?

Linh Đông đáp với một giọng buồn thảm:

- Rồi cô sẽ được biết. Chính con Ma ám ảnh tôi đã nói cho tôi biết rằng nó cũng sẽ phá luôn cả gia đình cô. Tôi không đòi hỏi cô phải trả lời ngay bây giờ. Trước khi tôi rời khỏi Venise, tôi còn trở lại gặp cô lần chót. Nói xong, y bèn kiếu từ và ra đi.

Cơn Khủng Hoảng Lương Tâm

Suốt ngày hôm ấy, Kiều Dung đầu óc rối bời như tơ vò. Bao nhiêu ý nghĩ dồn dập và bao nhiêu điều sợ hãi biến tan đi mất khi nàng tỉnh táo sáng suốt, để rồi trở lại quay cuồng trong trí nàng một cách tối tăm rợn rợn hơn. Nàng nhớ lại, điều này trước kia nàng đã nói với Linh Đông, rằng hồi thuở nhỏ nàng luôn luôn có những linh cảm lạ lùng báo trước cho nàng biết rằng nàng sẽ có một định mệnh lạ kỳ. Nàng cũng nhớ rằng khi nàng nói cho Linh Đông biết như thế, thì y cũng nhìn nhận rằng chính y cũng linh cảm tương tự như vậy, và một sự giao cảm huyền bí dường như đã nối liền định mệnh

của hai người. Nàng nhớ nhất là khi đem đối chiếu những ý nghĩ rời rạc của họ với nhau, thì linh cảm đó có một ý nghĩa rõ rệt hơn và gây cho họ cái ấn tượng rằng cái định mệnh lạ lùng của hai người đều có liên hệ trực tiếp với Zanoni.

Và hôm nay, khi Kiều Dung đã gặp lại Linh Đông, thì những điều sợ hãi ám ảnh của thời niên thiếu lại càng thức động trở lại khi vừa được nhắc nhở đến. Những sợ hãi của Linh Đông gây cho nàng một lòng ưu ái, cảm thông mà lý trí và tình yêu của nàng cũng không sao chống lại được. Tuy vậy, khi nàng nhìn con nàng thấy nó vẫn thức, đôi mắt nó nhìn nàng và đôi mắt mấp máy như muốn nói với nàng điều gì. Nó không chịu đi ngủ. Đôi mắt nó thức lao láo, có vẻ nghiêm trang, đượm nét u buồn dường như có vẻ trách móc và tố giác, làm cho nàng cảm thấy lạnh tận trong xương tủy.

Không thể nào chịu nổi sự đảo lộn tinh thần nó dày vò trong tâm hồn, nàng bèn cho mời vị linh mục mà nàng vẫn thường tiếp xúc và xưng tội ở Venise để thổ lộ tâm sự giữa những cơn khóc lóc thảm thiết và những dấu hiệu của một sự sợ hãi kinh hoàng tột độ. Vị linh mục là người ngoan đạo và sùng tín, những có kiến thức nông cạn và óc xét đoán chật hẹp. Cũng như những người Ý có văn hóa kém và dị đoan ngày nay, ông ta có cái nhìn lệch lạc, và thường coi một người có tư tưởng khác lạ như một nhà phù thủy. Bởi đó ông ta đã khép chặt mọi cánh cửa hy vọng đối với tâm hồn của Kiều Dung. Ông ta cũng đâm ra sợ hãi và thốt ra những lời nghiêm huấn vô cùng chặt chĩa. Ông ta hiệp lực với Linh Đông để khuyên nàng bỏ nhà trốn đi, nếu nàng có một mảy may nghi ngờ rằng những hoạt động của chồng nàng giống như của những nhà bác học thời xưa mà Hội Thánh La Mã đã bắt đem thiêu sống trên giàn hỏa dưới tội danh là hành nghề phù thủy. Và một vài chi tiết rời rạc mơ hồ mà Kiều Dung có thể tiết lộ về vấn đề này, đã hiện ra trong tầm mắt của ông ta như những bằng chứng không thể chối cãi của khoa Bàn Môn tả đạo. Thật vậy, linh mục Bartolomeo đã có nghe dư luận đồn đãi về Zanoni, và bởi đó ông ta sẵn sàng chấp nhận giả thuyết này. Có lẽ ông ta sẽ không ngần ngại mà thiêu sống vị kỹ sư Watt trên giàn hỏa nếu ông ta nghe ông Watt nói về máy chạy bằng hơi nước!

Nhưng Kiều Dung còn sợ hãi hơn nữa khi vị linh mục nói về những hiểm họa có thể xảy đến không phải cho bản thân nàng, mà cho con nàng. Ông ta nói:

- Những nhà phù thủy vẫn luôn luôn tìm cách dụ dỗ và quyền rũ những linh hồn trẻ, tức linh hồn của những trẻ thơ.

Kế đó, ông nêu ra một loạt dài những chuyện ngụ ngôn và huyền thoại mà ông ta bảo đảm như những chuyện có thật. Những điều này làm cho nàng, vốn sẵn có ít nhiều óc mê tín dị đoan của người ít học và kém văn hóa, lại càng sợ sệt hơn nữa. Và khi vị linh mục kiêu từ ra về, ông ta còn thốt lên những lời cảnh cáo và tố giác nghiêm trọng rằng nàng đã quên mất bổn phận của người mẹ hiền đối với đứa con thơ nếu nàng còn do dự không chịu từ bỏ ngôi nhà bị ô nhiễm bởi những mãnh lực hắc ám và sự tiếp xúc với ma quỷ.

Đêm ấy, Kiều Dung trần trọc thao thức đến khuya. Nàng nằm lăn lộn trên nệm giường, với bao nhiêu ý nghĩ triền miên trong trí nên không sao chợp mắt ngủ được. Lần lần nàng rơi vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê, thì thành linh một tư tưởng vừa xuất hiện, dẹp tan cả những ý nghĩ khác! Đó là gian phòng bí mật, mà Zanoni chỉ dành riêng cho chàng, và không ai được bước vào, kể cả Kiều Dung. Từ trước đến nay sống trong cảnh hạnh phúc gia đình đầm ấm, nàng không bao giờ có ý nghĩ tò mò muốn bước vào. Nhưng giờ thì gian phòng ấy có sức lôi cuốn hấp dẫn rất mãnh liệt. Nàng nghĩ rằng bước vào trong gian phòng đó, chắc nàng sẽ có một bằng chứng hay tang vật gì giúp cho nàng tìm ra sự giải đáp cho bài toán bí hiểm, hoặc nó sẽ dẹp tan hay xác nhận những sự nghi nan của nàng bấy lâu. Ý nghĩ ấy càng tăng trưởng dần, và ngự trị trong tâm hồn nàng. Nàng dường như đã sẵn sàng vận dụng ý chí để thực hiện cái ý nghĩ đó.

Thế rồi, với một ý định cương quyết, và những bước chân bình tĩnh vững chắc, nàng đi xuyên qua các hành lang, và đi thẳng đến gian phòng bí mật. Phòng không có khóa, nàng chỉ đẩy cửa bước vào. Không có một phù phép trấn ểm, hay đạo bùa linh thiêng nào ngăn cản bước chân của nàng! Hỡi người con gái của trần gian đầy cát bụi, nàng đã một mình giữa ban

đêm lọt vào gian phòng bí mật nơi đó vô số những Tinh Linh của cõi không gian vô tận đã từng xuất hiện theo lời kêu gọi của người Thuật Sĩ.

Nàng bước vào phòng và nhìn chung quanh nhưng không thấy dấu hiệu gì chỉ rằng chủ nhân có thể là một nhà phù thủy của phái Bàn Môn. Không có những đồ khí dụng luyện kim như lò chảo, không có những pho sách Huyền Môn đóng bì da, những dây nịt có khắc phù hiệu bí mật, không có đầu lâu, sọ người. Ánh trăng rọi vào gian phòng trống trơn, chỉ thấy có vài nắm cỏ héo với vài lọ bình cổ bằng đồng, đặt một cách sơ sài trên một chiếc ghế dài bằng gỗ.

Nhưng trong sự vắng lặng của gian phòng này, phải chăng vẫn còn phảng phất cái ảnh hưởng của bầu không khí linh thiêng mà chủ nhân của nó đã tạo ra do bởi sự tiếp xúc thường xuyên với các vì khuất mặt và các thần linh trong cõi vô hình? Chắc hẳn là có như vậy, vì sau một lúc, Kiều Dung nhận thấy một sự thay đổi bí mật đang diễn ra trong người nàng. Tim nàng đập mạnh hơn và máu chạy đều trong huyết quản gây cho nàng một cảm giác thoải mái dễ chịu. Nàng cảm thấy đi đứng nhẹ nhàng dường như lướt nhẹ trong không khí, và tầm mắt của nàng rộng mở thênh thang, nhìn thấu suốt mọi nơi không chướng ngại. Dường như nàng đang sống trong một bầu không khí tâm linh đặc biệt xuyên qua đó linh hồn nàng có thể thoát ra khỏi cái thể xác ngục tù bằng cát bụi và giao cảm với thần linh.

Nàng bước tới chiếc "băng" gỗ, trên đó có bày những chiếc bình cổ và những nắm dược thảo đã héo, và khi nàng nhìn xuống, nàng thấy trong một bình có để một lọ nhỏ bằng thủy tinh.

Nàng thò tay cầm lấy cái lọ một cách vô tâm thì thấy chất dược thủy trong lọ chiếu hào quang sáng rực. Nàng mở nút ra, chất hơi trong lọ thủy tinh thoát ra ngoài chiếu lấp lánh trong không khí như muôn nghìn mảnh hạt kim cương tán nhuyễn, và tỏa khắp phòng một mùi hương thơm tho ngào ngạt. Nàng đưa lọ thủy tinh lên mũi hít một hơi, lấy ngón tay thấm chất nước thơm tho thoa lên hai màn tang. Bỗng nhiên nàng cảm thấy một nguồn sinh lực dồi dào vận chuyển trong châu thân, làm cho nàng có một sức sống mãnh liệt phi thường.

Do khiếu linh thị thành linh khai mở dưới ảnh hưởng kích thích của chất Kim Đơn thần dược, nàng không còn thấy rõ ràng sự vật ở chung quanh.

Thế rồi, nàng từ từ đứng dậy, rời khỏi gian phòng, đi qua hành lang và trở về phòng mình. Nàng bước lại gần cái nôi và nhìn con, đứa con đẹp đẽ ngây thơ với đôi mắt trong sáng, thông minh vẫn còn thức và mở thao láo. Nhưng gần bên cái nôi, nàng thấy một đen ngòm, hình dáng mờ mờ nhân ảnh không thấy rõ ràng, dường như bao phủ dưới một bức màn đen. Nó lại càng có vẻ rùng rợn đáng sợ hơn vì nó không phải là một vật có sắc tướng hình hài cụ thể mà dường như một cái bóng ma! Lúc ấy, những vách tường của gian phòng dường như mở rộng ra như một cảnh trên sân khấu... Nàng thấy hiện ra trong cơn linh ảnh một nhà ngục tối tăm u ám, rồi một đám đông nghẹt những người chen chúc nhau trên các đường phố, nét mặt tái nhợt, và co quắp trong cơn thù hận, căm hờn, tràn đầy sát khí, coi như một đám quỷ sống hiện hình, một chốn pháp trường, một cái máy chém, một đồng thầy người vấy máu chông chất cao như núi, trong đó có cả chính nàng, và con nàng,... tất cả những hình ảnh đó nối tiếp nhau diễn ra như một cuốn phim. Thành linh nàng thấy trong đám đông có Zanoni, chàng có vẻ như nhìn thấy nàng và vội vã chạy về phía nàng. Nàng không chịu nổi nữa, bèn hét lên một tiếng thất thanh và chột tỉnh. Bên cạnh nàng vẫn là cái nôi và đứa con nàng đã nằm ngủ yên. Tất cả những gì xuất hiện trong cơn linh thị vừa rồi đã biến mất, kể cả cái bóng Ma rùng rợn đen ngòm! Nàng bất giác thốt lên:

- Con hỡi! Con của mẹ! Dầu sao mẹ cũng phải cứu con!

Thư Của Kiều Dung Gửi Zanoni

"Sự việc đã diễn biến cách nào mà, giữa đôi ta, chính em lại là người nói chuyện ra đi trước nhất. Chính em, mà chắc anh sẽ cho là không chung thủy, em xin gửi lời vĩnh biệt anh từ đây! Khi mà anh đọc những giòng chữ này, thì đối với anh, em đã là người của dĩ vãng. Hỡi anh yêu dấu, hỡi người chồng yêu quý của em! Nếu anh đã yêu em, và có thể còn thương hại em, thì xin anh đừng tìm kiếm em làm gì. Nếu những phép thuật của anh có thể giúp anh tìm được em, xin anh hãy nương tay, tha cho em, và

tha cho con của chúng ta! Hỡi Zaroni, em muốn nuôi dưỡng nó để cho nó có thể thương anh và gọi anh bằng cha. Đôi môi tươi trẻ của nó sẽ cầu nguyện cho anh! Hãy tha cho con em, vì trẻ con là á thánh trên cõi trần gian này, và sự thỉnh nguyện của chúng có thể cảm thông tới trời.

Em có nên nói cho anh biết tại sao em ra đi chẳng? Không. Anh vốn có đủ minh triết sáng suốt, anh có thể đoán biết những gì mà bàn tay em run rẩy không viết được nên lời. Và mặc dầu em rùng mình e ngại trước quyền năng của anh, em vẫn còn được an tâm mà nghĩ rằng với quyền năng đó anh có thể thấu hiểu cõi lòng em! Anh biết rằng em viết cho anh trong tư cách của một người mẹ hết lòng vì con, chứ không phải với tư cách một người vợ... Có lẽ, hỡi Zaroni, khoa pháp môn của anh có bị ô nhiễm vì tội lỗi? Tội lỗi gây nên sự hối hận, và nếu chỉ có em với anh, thì hỡi ôi! Thật là êm đẹp biết bao nếu em có thể là nguồn an ủi của anh. Nhưng còn con, đứa con của chúng ta! Linh hồn trẻ đang núp bóng sau lưng em! Hỡi thuật sĩ, em xin mượn phép giành lấy nó trong tay anh! Em xin lỗi anh nếu những lời này có vẻ bất công đối với anh. Anh hãy xem, em xin quỳ gối để viết tiếp đoạn còn lại!

Tại sao em không bị sợ hãi sớm hơn về khoa pháp môn bí mật của anh? Tại sao cuộc đời kì dị của anh không làm em sợ sệt mà còn thích thú? Bởi vì, đầu cho anh là nhà phù thủy hay Bàn Môn tả đạo, mỗi nguy cơ cũng chỉ có ảnh hưởng đến một mình em thôi. Nhưng bây giờ, thì còn có một mối nguy cơ khác. Anh hãy xem tại sao nó lại nhìn em như vậy? Tại sao đôi mắt nó cứ luôn luôn mở thao láo, luôn luôn nghiêm nghị và đầy vẻ trách móc? Những phù phép trấn ểm của anh đã bao phủ chung quanh nó rồi chẳng? Hỡi người thuật sĩ tàn ác, phải chẳng anh đã lôi cuốn cho nó tham dự vào những điều rùng rợn của phép thuật hắc ám của anh? Thôi, anh đừng làm cho em phát điên lên đây! Xin anh hãy chấm dứt những phù phép đó ngay đi cho! Anh hãy nghe kia tiếng mái chèo ở ngoài sông... Đó là những mái chèo sẽ đưa em đi xa khỏi nhà anh! Em nhìn chung quanh, và dường như em còn nhìn thấy hình ảnh của anh ở khắp nơi trong nhà này. Bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của cuộc sống hạnh phúc giữa đôi ta hãy còn đây. Nhưng em chỉ nhớ nhất là trong những giờ phút đầu đón khi lâm bồn, giọng

nói dịu dàng ưu ái của anh trấn tĩnh tâm hồn em. Khi đó, xuyên qua bóng tối em nghe anh thì thầm lần đầu tiên bên tai em: 'Hỡi Kiều Dung, em đã là mẹ!...' Là mẹ, phải đấy, em đã là mẹ một đứa con! À! Thuyền đã cập bến kia rồi, em đã quyết định... Xin vĩnh biệt, chào anh!"

Thế là Kiều Dung, người mà Zanoni đã yêu với một mối tình sâu xa nồng thắm, vì nàng mà Zanoni đã chịu hy sinh bao nhiêu quyền năng và bản lĩnh, đã từ bỏ chàng. Nàng từ bỏ chàng một cách đột ngột, tàn nhẫn, do bởi một sự mê tín dị đoan mù quáng và lạc lõng, hoặc do bởi sự thúc đẩy của bốn phận làm mẹ. Sự từ bỏ hoàn toàn bất ngờ này chỉ là sự thực hiện cái định mệnh nó chờ đợi những người nào tìm cách nâng cao thần trí của mình vượt lên khỏi mức độ trần gian, nhưng đồng thời lại vẫn còn bị trói buộc với thế gian bởi liên hệ tình cảm.

Sự thất học, dốt nát, vẫn sẽ luôn luôn thối lui trước sự hiểu biết và kiến thức sâu rộng! Nhưng chưa hề có tình yêu nào được biểu lộ với một tấm lòng vô kỷ vị tha, và một tinh thần hy sinh cao quý, thuần khiết hơn là ở người đàn bà này. Vì nàng đã nói rất đúng: không phải là một người vợ phản bội, mà chính là người mẹ vì bốn phận mình mà phải tự tách rời ra khỏi tất cả những gì là hạnh phúc của nàng ở thế gian.

Tình mẫu tử thiêng liêng đã làm cho nàng có cái quyết định đó, nàng bèn ôm chặt lấy đứa con vào lòng và cảm thấy một niềm an ủi và an phận. Nhưng đồng thời nàng lại cũng bị dày vò bởi những nỗi hoài nghi và hối hận cay đắng về thái độ của mình. Đó là lúc ở trạm nghỉ dọc đường trên đường đi Livourne, nàng nghe một người đàn bà cùng đi trên một chuyến tàu, cầu nguyện Thiêng Liêng phù hộ cho được gặp lại chồng bà và cho bà có đủ sức mạnh tinh thần để chia sẻ hoạn nạn với chồng bà trong cơn nguy hiểm. Thật là một sự trái ngược kinh khủng với sự bỏ phế gia đình của nàng! Kiều Dung lại rơi vào trạng thái tối tăm u ám của cõi lòng mình, và kể từ lúc đó, không một tiếng nói lương tri nào có thể an ủi nàng được nữa.

Chương Mười: Chủ Tịch Robert

Là năm 1794. Cuộc Cách Mạng Pháp đã kéo dài trên năm năm, và đang bước vào giai đoạn đẫm máu đến cực điểm. Người ta gọi giai đoạn đó là Thời Đại Khủng Bố mà người lãnh đạo là một nhà Cách Mạng đa sát có cái tên là Robert (Robespierre), Chủ Tịch Ủy Ban Cách Mạng Trung Ương và Chủ Tịch Chánh Phủ Cộng Hòa lâm thời.

Năm 1794 cũng là năm vừa chấm dứt cuộc tranh chấp quyền hành và xung đột ảnh hưởng giữa con trần và con sư tử. Con trần Robert đã thắng đoạt và giết chết con sư tử (Danton). Danton đã ngã gục giữa pháp trường cùng một lượt với Mậu Linh, một nhà cách mạng ái quốc chân chính, chủ trương ôn hòa và ngã về phe Danton. Kể từ khi đó, những vụ tàn sát các nhà cách mạng đối lập đã làm lu mờ sự phán đoán sáng suốt của Robert.

Sau vụ thanh toán đẫm máu cuối cùng này, có lẽ là cần thiết cho sự an toàn của ông ta, nếu Robert chấm dứt ngay Triều Đại Khủng Bố, và áp dụng chính sách rộng rãi khoan dung như Danton vẫn hô hào đề xướng, thì có lẽ y đã được suy tôn như một người anh hùng của dân tộc. Nhưng những đề lao và khám tội vẫn tiếp tục chứa thêm người cho đến đầy tràn, quân đao phủ và máy chém vẫn tiếp tục hoạt động ngày đêm. Robert không nhận thấy rằng dân chúng đã chán ngấy đến lợm giọng những vụ sát phạt lưu huyết và đang cần có sự tái lập lại cuộc sống bình thường.

Chủ Tịch Robert làm việc trong một văn phòng đặt tại nhà của công dân Dupleix, người này vốn xuất thân làm nghề thợ mộc (Phủ Chủ Tịch đặt tại nhà riêng của một người thuộc giai cấp thợ thuyền là ngụ ý cải cách chế độ quan liêu phong kiến của nền quân chủ đã sụp đổ.

Robert ngồi trên một chiếc ghế bành, lưng thẳng, trước một cái bàn giấy rộng lớn chứa đầy những văn thư. Đầu chải bóng, tóc hơi quăn nhưng rất ngay hàng và chăm sóc rất kỹ, vị Chủ Tịch Cách Mạng Pháp mặc trang phục chải chuốt với một áo ngoài bằng nỉ xanh, một áo lót trắng tinh cổ lật

bằng sa tanh màu hường. Cái trán hơi thấp nhưng rộng và thông minh, đôi môi mím chặt với một vẻ cương quyết, nhưng đôi khi hơi run. Đôi mắt sâu sắc, thần mắt dữ, cái nhìn như soi thấu tâm can người đối thoại, lại không phù hợp với một khổ người mảnh khảnh và một nước da tái nhợt nó biểu lộ một sự lo nghĩ và một sức khỏe kém.

Văn Phòng Chủ Tịch đặt trên lầu của tiệm thợ mộc nói trên chính là nơi xuất phát ra những quyết nghị tiến binh để cho những đạo binh Cách Mạng ra quân nơi chiến trường. Đó cũng là nơi ra nghị định cho các nhà thầu xây cất một ống cống nhân tạo để dẫn những dòng suối máu người từ những cái máy chém cho chảy thông ra sông và khỏi bị ứ đọng dưới những cống rãnh trong thủ đô của một dân tộc hiếu sát nhất thế giới!

Trên đây là một vài nét phác họa sơ lược bản chất của một người có tâm trạng rất mâu thuẫn mà cuộc đời thực tế lại hoàn toàn trái ngược hẳn với những ý tưởng của ông ta lúc thiếu thời.

Tham vọng đầu tiên của ông ta là nắm giữ một chức vị thẩm phán trong ngành tư pháp, nhưng về sau ông ta đã từ chối không nhận lãnh chức vị quan tòa để khỏi phải hành động trái ngược với những lý tưởng từ ái, nhân đạo của mình, nếu ông ta phải lên án xử tội tử hình một người đồng loại! Với cái lý tưởng nhân đạo đó khi còn trẻ, ông ta đã từng nhiệt liệt chủ trương hủy bỏ án tử hình, nhưng bây giờ thì ác liệt thay, ông ta lại đang đóng vai trò một lãnh tụ độc tài khát máu nhất thế giới! Ngoài ra điểm mâu thuẫn kể trên, thì Chủ Tịch Robert là người rất mực thanh liêm, ngay chính, có tâm hồn khiết bạch, khắc khổ và khinh bỉ mọi sự thái quá, kể cả trong vấn đề tình ái cũng như rượu chè. Với những nét hạnh đó, nếu ông ta chỉ chết sớm hơn độ năm năm thôi, thì ông ta đã có thể làm mẫu mực cho những người trong dân gian lấy đó làm gương hoặc chỉ dạy cho con em của họ noi theo.

Chủ Tịch Robert đang cầm lấy một quyển sách để trên bàn và chăm chú đọc, thì một người cận vệ lực lưỡng tay cầm gậy lớn với hai khẩu súng ngắn giắt lưng vừa mở cửa bước vào báo tin có hai người khách đến viếng.

Người khách đầu tiên hãy còn trẻ, nhưng có vẻ mặt cương nghị và quyết đoán. Y bước vào và nhìn thấy quyển sách trong tay Robert, y nói:

- À! Héloise của Lư Thoa! Một truyện tình cảm!

- Hỡi đồng chí Bá Văn! Điều làm tôi thích thú không phải là truyện tình cảm, mà là phần triết lý trong sách này. Bao nhiêu là tư tưởng dồi dào phong phú, và một lòng nhiệt thành đề cao đức hạnh! A! Nếu Lư Thoa có thể sống tới bây giờ để nhìn thấy có ngày hôm nay!

Trong khi nhà độc tài còn đang bình phẩm tác giả Lư Thoa, là vị triết gia mà ông ta thường bắt chước tư tưởng để soạn những bài diễn văn của mình, thì người ta đưa vào người khách thứ nhì ngồi trên một chiếc xe lăn. Người này trạc độ tứ tuần, và bị liệt cả hai chân. Tuy bị tàn phế hết nửa thân mình, nhưng ông ta lại là một bàn tay đẫm máu, đã từng bày mưu thanh toán nhiều nhân vật quan trọng. Nhưng trên cặp môi ông ta lại xuất hiện một nụ cười êm ái dịu dàng nhất thế gian, và trên gương mặt ông ta phảng phất những nét thanh tao mỹ lệ như cái đẹp của Thiên Thần! Bằng một giọng nói êm ái, trong trẻo và du dương, đồng chí cố vấn Cửu Thông mở lời chào vị Chủ Tịch Robert:

- Đừng nói không phải tình yêu làm cho anh thích thú, đó chính là tình yêu! Nhưng đây không phải là thứ tình yêu nhục dục tầm thường, mà là tình yêu thương rộng rãi bao la đối với nhân loại và tất cả chúng sinh muôn loài.

Cửu Thông vừa nói vừa vuốt ve con chó nhỏ lông xù mà y luôn luôn đem theo trên chiếc xe lăn, dẫu trong khi họp ở Quốc Hội. Chủ Tịch Robert nói với một giọng xúc cảm:

- Phải, tình yêu đối với tất cả muôn loài. Hỡi Cửu Thông! A! Loài người thật là hung dữ! Họ vu khống chúng ta! Họ tố giác chúng ta nhúng tay vào máu của những bạn đồng nghiệp! Đó mới là chuyện đau lòng! Thanh toán những kẻ thù của quốc gia dân tộc, đó là một điều cao quý, nhưng khủng bố đàn áp những người tốt, những công dân yêu nước, những người mà ta mến yêu, đó là điều độc ác nhất trong những việc làm đen tối của con người, ít nhất đối với một quả tim chánh trực và nhạy cảm.

Cửu Thông nói:

- Đó là lời nói chí lý! Tôi thích nghe anh nói như vậy!

Bá Văn có vẻ sốt ruột, nói:

- Thôi! Nói chi những chuyện dông dài. Chúng ta hãy bàn việc nước đi thôi!

Chủ Tịch Robert vừa phóng một tia sáng rùng rợn trong cặp mắt đỏ ngầu như máu, vừa nói:

- Phải đấy, ta hãy bàn việc nước.

Bá Văn nói:

- Nay đã đến lúc mà lẽ sống còn của nền Cộng Hòa đòi hỏi một sự tập trung mọi quyền hành trong tay. Những tay bạo động trong Ủy Ban Cứu Quốc chỉ biết làm có một việc, là: phá hoại. Họ hoàn toàn bất lực khi nói đến vấn đề xây dựng. Họ đã thù ghét anh, hỡi đồng chí Chủ Tịch, kể từ khi mà anh muốn thay thế chế độ vô quân bằng những thể chế hiến định. Họ nhạo báng cả cuộc Lễ tuyên bố thừa nhận một Đấng Tối Cao! Họ không muốn có ai làm chủ, dầu rằng ở trên trời! Với khối óc thông minh sáng suốt của anh, anh cũng hiểu rằng chế độ cũ đã sụp đổ, thì ta cần phải xây dựng nên một chế độ mới. Bước đầu tiên đi đến xây dựng, phải là thủ tiêu những kẻ phá hoại. Trong khi chúng ta thảo luận, thì kẻ thù của anh ra tay hành động. Tốt hơn ta nên hạ thủ ngay đêm nay để tóm trọn tiểu đội Cảnh Sát bảo vệ chúng, hơn là đợi đến ngày mai để phải đương đầu với những trung đoàn quân chánh quy mà chúng có thể huy động.

Robert không bằng lòng đề nghị của Bá Văn, bèn đáp:

- Không! Tôi có một kế hoạch tốt và chắc chắn hơn. Hôm nay là mồng sáu, đến ngày mồng mười, toàn thể nhân viên Quốc Hội sẽ đến dự cuộc Đại Lễ thập niên. Ngày đó sẽ có một cuộc tập hợp quần chúng đông đảo: Những sinh viên trường Pháo Binh, quân đội Bảo An của tướng Hăng Ri, sinh viên sĩ quan bộ binh cũng sẽ trà trộn với dân chúng. Chừng đó, chúng ta sẽ thủ tiêu những kẻ âm mưu tạo loạn mà những nhân viên mật vụ đã được điềm chỉ cho biết trước. Ngày đó, Phúc Khuê và Duy Mật cũng sẽ không ngồi yên, và lưới luật pháp sẽ tóm luôn một số người tình nghi nữa để duy trì uy lực và niềm hứng khởi Cách Mạng. Ngày mồng mười sẽ là ngày đại nhật để chúng ta ra tay hành động. Bá Văn, anh đã lập xong bản danh sách những kẻ tình nghi chưa?

Bá Văn vừa đưa ra một tờ giấy vừa nói:

- Đây rồi!

Chủ Tịch Robert đưa mắt liếc nhanh qua một lượt:

- Ê Boa! Được! Ba Rê! Tốt lắm! Chính Ba Rê đã nói: "Ta hãy hạ thủ! Chỉ có những kẻ chết là không còn trở lại!" Vát Ê! Được! Tên Vát Ê này là tay lãnh tụ miền núi. Nó dám gọi tôi là Mahomet, thẳng xúc phạm, thẳng báng bổ thần thánh!

Cửu Thông vừa vuốt ve con chó xù vừa nói:

- Thì Mahomet sẽ đi lên miền núi.

- Nhưng này! Tôi không thấy có tên Tạ Liên! Tạ Liên đâu? Tôi không ưa người này. Trong cả Quốc Hội không có người nào làm cho tôi e ngại bằng tên Tạ Liên này. Anh Cửu Thông, anh nghĩ sao? Theo tôi thì Tạ Liên còn nguy hiểm gấp ngàn lần Danton!

Bá Văn vốn là người khôn ngoan mềm dẻo trong mọi việc, thậm chí trong cả việc giết người, bèn nói:

- Tạ Liên là khối óc duy nhất chỉ huy nhóm đối lập hiện nay. Tốt hơn là hãy tạm thời nhân nhượng và mua chuộc y trong lúc này, để rồi sẽ thanh toán y dễ dàng hơn khi y đã bị cô lập. Như vậy có phải là hay hơn chẳng? Có thể rằng Tạ Liên không ưa anh, nhưng có một vật mà y rất thích, đó là tiền!

- Không! - Robert vừa nói vừa viết tên Tạ Liên một cách chậm rãi và rõ ràng từng nét trên bản danh sách - Các anh hãy cho tôi xin cái đầu này!

Cửu Thông nói bằng một giọng rất êm ái:

- Tôi cũng có một bản danh sách nhỏ này đây, rất nhỏ thôi! Các anh lo toan về các lãnh tụ miền núi, nhưng ta cũng phải làm một vài "cú" ở miền đồng bằng chứ! Những thành phần ôn hòa cũng giống như những cọng rơm, chúng hay ngã theo chiều gió. Mới hôm qua đây, chúng vừa chống lại chúng ta tại Quốc Hội. Một vài hành động khùng bố sẽ làm cho họ thay đổi lập trường. Tôi không thù ghét gì họ, nhưng phải đặt Tổ Quốc trên hết.

Cái nhìn rùng rợn của Robert lướt mau trên tờ giấy nhỏ xíu mà Cửu Thông vừa đưa ra.

- À! Khéo lựa chọn đây! Những thành phần không quá nổi bật để có thể gây sự hối tiếc và xúc động. Đó là chánh sách tốt nhất đối với những nạn nhân của đảng ta. Có cả vài người ngoại quốc nữa... Được! Những người này không có bà con gì ở Ba Lê. Chứ nếu có, thì những phụ nữ và thân quyến của họ sẽ khiêu nại ãm lên! Những tiếng khóc than tru tréo của họ sẽ làm cho cái máy chém cũng phải xuống tinh thần!

Bá Văn nói:

- Cừu Thông có lý. Bản danh sách của tôi nêu tên những người mà ta sẽ thủ tiêu tập thể một cách chắc chắn hơn trong đám đông tề tựu đến dự cuộc Lễ. Còn bản danh sách của y chọn lựa những người mà chúng ta có thể đưa ra pháp luật một cách an toàn không e ngại. Đồng chí không ký bản danh sách đó ngay bây giờ sao?

Chủ Tịch Robert vừa đặt cây bút lên giá một cách trịnh trọng vừa nói:

- Tôi đã ký rồi. Bây giờ chúng ta hãy xét qua những vấn đề quan trọng hơn. Những án tử hình này sẽ không gây một cơn xúc động nào, nhưng còn Đê Boa, Buốc Đông và Tạ Liên, họ là những lãnh tụ các đảng phái. Đây là một vấn đề sống chết đối với chúng ta, cũng như đối với họ.

Bá Văn nói thấp giọng:

- Thủ cấp của những người này tức là những nấc thang để cho anh bước lên đài danh vọng. Không có một hiểm nguy nào xảy đến nếu chúng ta hành động mạnh bạo. Các vị quan tòa và nhân chứng đều do phe ta chọn lựa. Một tay, anh nắm vững quân đội, tay kia, anh nắm luật pháp. Tiếng nói của anh vẫn còn đầy đủ uy lực trong dân chúng.

Chủ Tịch Robert còn đang suy gẫm, thì Bá Văn đã nói tiếp:

- Và dẫu cho kế hoạch của ta trong buổi Lễ bị thất bại, ta cũng còn những lực lượng hùng hậu để bày kế khác. Đại tướng Hăng Ri, chỉ huy quân đoàn phòng vệ thủ đô Ba Lê, sẽ cung cấp quân lính cho anh thi hành những vụ bắt bớ. Đảng Jacobins sẽ chuẩn bị dân chúng để hoan hô hành động của anh. Chánh Án Duy Mật sẽ chọn những vị thẩm phán không bao giờ biết dung thứ một tội nhân nào. Chúng ta chỉ cần hành động táo bạo!

- Phải hành động táo bạo! - Chủ tịch Robert vừa nói lớn với một sự cảm hứng đột ngột, vừa nện quả đấm xuống bàn và đứng dậy, tóc dựng ngược, cũng như con rắn sắp sửa chụp lấy mồi. - Chúng ta không thể dung túng những kẻ tham lam và tội lỗi trong hàng ngũ của những người cách mạng chân chính. Quái gở thật! Họ muốn cùng nhau chia sẻ quốc gia như một chiến lợi phẩm! Chính những người ấy (y nắm chặt trong tay bản danh sách của Bá Văn) chính họ, chứ không phải chúng ta, đã vạch một đường chia rẽ cách biệt với những người thật sự thương yêu nước Pháp.

Bá Văn thì thầm:

- Phải đó, chúng ta phải nắm trọn chính quyền. Nói cách khác, quốc gia cần có một ý chí duy nhất.

Robert nói tiếp:

- Tôi sẽ đến dự Quốc Hội. Từ lâu nay tôi đã vắng mặt không đến họp vì e người ta hiểu rằng tôi muốn khống chế cả Quốc Hội sau khi đã sáng lập nên Cộng Hòa. Nay thì không cần phải giữ ý như thế nữa, tôi muốn chuẩn bị quần chúng! Tôi muốn đập tan những kẻ phản bội!

Y nói với một giọng rắn rỏi của nhà hùng biện chưa hề biết thất bại, và với một quyết định tinh thần của người chiến sĩ xung trận sắp đánh chiếm một pháo đài. Ngay lúc đó, y ngừng lại, vì người cận vệ đem vào một bức thơ. Y mở ra xem, gương mặt sa sầm và tứ chi run rẩy... Đó là một bức thơ nặc danh, lời lẽ hăm dọa như sau:

"Mi đã nhúng tay vào máu của những người bị hàm oan, hãy xem bản án của mi đây! Ta đợi đến ngày giờ mà dân chúng sẽ đưa mi ra trước tòa án để cho mi đền tội. Nếu hy vọng ấy chưa được thực hiện nay, mà phải chờ đợi quá lâu, thì đây, mi hãy đọc và nghe cho rõ:

Bàn tay này, mà mi đang tìm biết xem của ai, sẽ đâm thủng quả tim của mi. Ta nhìn thấy mi mỗi ngày, hằng ngày ta vẫn sống bên cạnh mi. Bất cứ giờ phút nào, tánh mạng mi cũng nằm trong tay ta. Đồ khốn kiếp! Mi hãy sống thêm ít lâu nữa, nhưng chỉ vài ngày ngắn ngủi nữa thôi. Mi sẽ phải nghĩ đến ta và lo sợ ngày đêm. Hãy cầu nguyện cho linh hồn mi trước khi đền tội."

Nhà độc tài nói với một giọng trống rỗng, bàn tay run rẩy làm rơi bức thư xuống đất:

- Bản danh sách đó chưa đủ dài. Đưa đây tôi xem lại! Hãy tìm thêm những kẻ tình nghi nữa. Hãy kiểm thêm! Ba Rê nói có lý! Phải, y rất có lý! Ta hãy hạ thủ! Chỉ có những người chết mới không còn trở lại!

Sự Phản Bội

Trong khi Chủ Tịch Robert còn đang bận rộn với những kế hoạch và sự lo âu đó, thì cái hiểm họa chung, sự thù hận chung của tất cả những phe phái cách mạng riêng rẽ đối với sự cai trị độc tài đẫm máu của y, đã làm cho họ kết hợp lại với nhau thành một khối. Thật vậy, một cuộc liên minh thật sự đã được tổ chức chống lại y, do âm mưu của những lãnh tụ cách mạng khác cũng đa sát và đẫm máu như y vậy. Thiên Thời và Nhân Hòa là hai yếu tố phá hoại ngày càng siết chặt gọng kềm thù nghịch chung quanh y. Xét về khía cạnh Thiên Thời, thì y không còn thích hợp với thời cuộc nữa. Về khía cạnh thứ hai, y đã mất hẳn yếu tố Nhân Hòa bởi y đã tỏ ra khinh miệt lòng dân và gây thù chuốc oán khắp trong mọi giới cũng như trong các đảng phái đối lập. Đảng phái ghê gớm nhất trong cuộc Cách Mạng do lãnh tụ Hê Be cầm đầu, nổi tiếng là tàn bạo và vô thần, cũng đã đồng loạt trở mũi súng chống lại y sau khi Hê Be bị hành quyết.

Trong số những người đã theo chủ thuyết vô thần của Hê Be và bây giờ đang lo sợ phải chịu cùng chung số phận với vị lãnh tụ này, có nhà họa sĩ My Cốt. Bất bình và thất vọng vì sự nghiệp cách mạng của y đã tan tành ra mây khói vì cái chết của quan thầy y, và thấy rằng giữa hồi Cách Mạng đang thành công rực rỡ, với sự đóng góp bao nhiêu công lao khó nhọc của chính mình, nay y lại phải sống ẩn núp trốn tránh trong những hầm rọ, nghèo túng, tối tăm và nheo nhóc khổ hơn bao giờ hết, thậm chí cũng không dám công khai hành nghề của mình, và ngày đêm lo sợ bị tóm cổ đem ra pháp trường xử trảm, nên dĩ nhiên là y đã trở thành một trong những kẻ thù bất cộng đái thiên với Chủ Tịch Robert và chánh phủ Cách Mạng.

Y thường có những cuộc hội họp kín với Đê Boa, người này cũng chia sẻ quan niệm với y, y đã viết hịch và truyền đơn đem phân phát các nơi, và đi tuyên truyền trong dân chúng để chuẩn bị cuộc nổi dậy chống nhà

độc tài khát máu. Tuy nhiên, thế lực của Chủ Tịch Robert vẫn còn khá mạnh và vững chắc, và cuộc âm mưu chống đối vẫn còn e dè, do dự, đến nỗi My Cốt cũng như nhiều người khác, đã hy vọng nơi mũi dao găm của kẻ ám sát hơn là sự nổi dậy của quần chúng. Nhưng My Cốt, tuy không hẳn là một kẻ hèn nhát, lại không thích cái viễn ảnh của một sự hy sinh. Y cũng có đủ lý trí sáng suốt để hiểu rằng nếu tất cả các đảng phái đều sẵn sàng hoan hô vụ ám sát, thì chắc họ cũng sẵn sàng đồng ý chặt đầu tên thích khách! Y không có đức hy sinh và can đảm cần thiết để trở nên một Brutus. Mục đích của y là gây nguồn cảm hứng cho một Brutus để làm công việc đó thế cho y, và giữa một quần chúng đang sôi sục nẩy lửa như dân Ba Lê thời ấy, thì cái hy vọng đó không phải là không có căn cứ.

Trong số những người tỏ ra thù nghịch một cách công khai nhất và cương quyết nhất đối với chế độ sắt máu này, trong số những người tỏ ra thất vọng nhất, kinh ngạc nhất về những hành động tàn ác quá trớn của Cách Mạng Pháp, có một người Ăng Lê tên Linh Đông. Trước đó, Linh Đông đã có ủng hộ lập trường ôn hòa và khoan dung của Mậu Linh, và sau khi nhà lãnh tụ cách mạng này bị Robert đưa lên máy chém thì Linh Đông sợ bị liên lụy đến mình, bèn tìm cơ hội thoát thân. Nhưng ngoài ra bản thân y, Linh Đông còn phải lo cho hai mạng sống khác nữa, và chính vì lo sợ cho hai người này mà y phải đặt kế hoạch đào tẩu ra khỏi xứ Pháp một cách an toàn. Tuy y không ưa những lập trường, chánh kiến và thói xấu của My Cốt, y vẫn giúp đỡ người họa sĩ này những phương tiện sinh sống trong cơn túng ngặt, và để đáp lại tấm thịnh tình đó, My Cốt bèn phác họa trong trí cái kế hoạch đưa Linh Đông lên cái vai trò thiêng liêng bất tử của một Brutus, vai trò mà y đã từ chối một cách khiêm tốn cho riêng mình.

Đúng vào ngày giờ mà Chủ Tịch Robert thảo luận với các cố vấn của y như chúng ta đã thấy trước đây, thì trong một gian phòng nhỏ cạnh bên đường Thánh Honoré, có hai người đang nói chuyện với nhau: một người đàn ông đang ngồi nghe một cách nhẫn nại và an phận, với một người đàn bà trẻ đẹp một cách khác thường, nhưng gương mặt biểu lộ những nét mạnh bạo, cương quyết. Trong khi nàng nói chuyện thì những nét

mặt vô cùng linh động biểu lộ một tánh chất man dại hung hăng như sát khí của rừng thiêng. Nàng nói:

- Anh hãy coi chừng! Anh biết rằng trong cuộc trốn chạy hay trong cơn nguy hiểm, em sẽ đường đầu với tất cả mọi sự để có mặt ở một bên anh. Anh biết rõ chứ, vậy anh hãy nói đi!

- Hỡi Phi Lịch, anh có bao giờ nghi ngờ lòng chung thủy của em đâu?

- Lòng chung thủy của em, anh không thể nghi ngờ, nhưng anh có thể phản bội! Anh nói rằng trong khi chạy trốn, anh phải đem theo một người nữa ngoài ra em, và người đó là một người đàn bà. Cái đó không được đâu.

- Không được à?

- Không được!

Phi Lịch vừa lập lại câu đó một cách quyết liệt vừa khoanh hai tay trước ngực. Nhưng Linh Đông chưa kịp đáp, thì có tiếng gõ cửa, và My Cốt thò tay rút then cửa rồi bước vào. Phi Lịch để rơi mình ngồi phịch xuống ghế bành và hai tay ôm lấy đầu, nàng có vẻ thản nhiên với người mới đến và không chú ý gì đến câu chuyện giữa hai người.

My Cốt bước vào trong bộ y phục của người bình dân, một cái nón rách đội trên đầu, hai tay thọc vào túi và một bộ râu dê mọc đã tám ngày ở dưới cằm:

- Tôi không thể chúc anh một ngày tốt, vì ngày nào mà tên bạo chúa còn sống, thì ngày đó chưa có thể tốt được!

- Đúng, và sao nữa? Chúng ta đã gieo gió, bây giờ chúng ta phải gặt bão.

My Cốt nói với giọng độc thoại dường như y không nghe câu trả lời:

- Tuy vậy, thật là một điều lạ lùng mà nghĩ rằng tên đao phủ cũng có thể chết như những nạn nhân của y, rằng cuộc đời y chỉ như chỉ mảnh treo chuông, và giữa làn da mỏng với quả tim trong lồng ngực y, quãng cách không xa bao nhiêu. Nói tóm lại, chỉ cần một bàn tay quyết liệt với một mũi dao nhọn là có thể cứu nạn cho nước Pháp và toàn thể nhân loại.

Linh Đông nhìn y một cách ngạo nghễ và thản nhiên, không đáp. My Cốt nói tiếp:

- Đôi khi tôi cũng để ý tìm kiếm chung quanh tôi một người do Trời sinh ra để làm cái sứ mạng đó, và mỗi lần như vậy, những bước chân của tôi lại đưa tôi đến đây.

Linh Đông nói một cách mỉa mai:

- Những bước chân của anh sao không đưa anh đến ngay nhà của Chủ Tịch Robert, có phải là tiện hơn chẳng?

My Cốt đáp một cách lạnh lùng:

- Không, bởi vì tôi là một kẻ bị tình nghi. Tôi không thể trà trộn vào đám tùy viên, cận vệ của y được, tôi không thể nào đến gần y dưới một trăm bước mà không bị bắt giữ. Còn anh, anh có một hồ sơ trong trắng, và anh không có gì phải sợ. Anh hãy nghe tôi nói: việc này bề ngoài xem dường như nguy hiểm, nhưng thật ra không có gì hết! Tôi vừa hội ý với Đê Boa và Va Ren, họ sẽ tuyên bố trắng án cho người nào dám ra tay hành động. Dân chúng sẽ ủng hộ anh, Quốc Hội sẽ hoan hô anh như một anh hùng giải phóng.

- Sao anh có thể nghĩ rằng tôi là một kẻ ám sát? Nếu phải nổi dậy và công khai tuyến chiến với tên bạo chúa, thì tôi sẽ không phải là kẻ đi sau chót ra bãi chiến trường. Những người theo lý tưởng tự do có bao giờ thừa nhận một kẻ phản bội là ân nhân của họ đâu!

Giọng nói và cử chỉ của Linh Đông làm cho My Cốt thất vọng. Y hiểu rằng y đã xét lầm con người này. Lúc ấy Phi Lịch ngẩng đầu lên và nói với My Cốt:

- Không! Bạn anh có một kế hoạch khôn ngoan hơn: y muốn rằng cứ để yên cho bọn hùm beo cấu xé lẫn nhau, y có lý, nhưng...

My Cốt kêu lên trong sự ngạc nhiên:

- Thế nghĩa là chạy...? Có thể được sao? Làm sao chạy? Chùng nào? Chạy bằng phương tiện gì mới được? Khắp cả nước Pháp đều có quân lính và mật vụ bao vây chặt chẽ, một con chuột cũng không qua lọt! Chạy sao cho thoát bây giờ?

- Nếu vậy anh cũng muốn chạy trốn cuộc Cách Mạng thần thánh của anh hay sao?

My Cốt vừa quỳ xuống đất và hai tay ôm lấy đầu gối Linh Đông vừa kêu lên:

- Sao không muốn? Ôi! Anh hãy cho tôi đi với! Cuộc đời tôi là một cái cực hình, cái máy chém lúc nào cũng lớn vờn trước mắt tôi. Tôi biết rằng ngày giờ chết của tôi đã điểm, tên tôi sẽ có trong bản án tử hình. Tôi biết rằng Chánh Án Duy Mật, vị thẩm án không bao giờ tha tội cho ai, đã lên án tử hình tôi từ lâu. Ôi! Linh Đông, nhân danh tình bạn cố cựu giữa chúng ta, anh hãy cho tôi tháp tùng theo anh với nhé!

- Được rồi, nếu anh muốn.

- Cám ơn anh. Suốt đời tôi sẽ nhớ ơn anh. Nhưng anh đã chuẩn bị đi bằng cách nào? Phương tiện di chuyển? Giấy thông hành? Và cách hóa trang, làm sao...?

- Tôi sẽ nói cho anh biết. Anh biết lão Cai Da trong Quốc Hội chứ? Y rất có thể lực và y lại tham nhũng. Nếu người ta phiền trách y về cái tật tham nhũng này, thì y nói rằng: "Ai có khinh tôi cũng không sao, miễn là tôi có ăn no bụng!"

- Thế rồi sao nữa?

- Với sự giúp đỡ của lão trong đảng Cộng Hòa, và cũng không thiếu gì bạn bè vây cánh trong Ủy Ban Cách Mạng, tôi đã có những phương tiện cần thiết để lên đường, lẽ tất nhiên là phải có đút lót cho lão ít nhiều. Với một ít tiền, tôi cũng sẽ lo được một giấy thông hành cho anh.

- Anh định đem cả giấy bạc theo chẳng?

- Không, tôi có đủ số vàng cần thiết cho cả bọn chúng ta.

Đến đây, Linh Đông bèn kéo My Cốt qua phòng bên cạnh, nói vắn tắt cho y nghe kế hoạch đào tẩu và y phục hóa trang cần có, theo như đã ghi trong giấy thông hành rồi nói thêm:

- Để đáp lại lòng tốt của tôi, anh hãy làm giúp tôi một việc mà tôi nghĩ rằng anh có thể làm được. Anh còn nhớ Kiều Dung chứ?

- Tôi còn nhớ rõ cô ta, luôn cả người tình đã đem cô ta đi mất.

- Người tình ấy cô ta cũng vừa mới từ bỏ để ra đi.

- Thật vậy sao?... Có chuyện gì? À! Tôi hiểu rồi, mẹ kiếp! Anh thật có số đào hoa kinh khủng, hồi đồng nghiệp!

- Hãy im đi! Anh lúc nào cũng đề cao đức hạnh và tình huynh đệ, nhưng dường như không bao giờ tin một hành động vô kỷ, hay một tư tưởng vị tha.

My Cốt đáp:

- Việc đời thường hay đem đến cho ta nhiều kinh nghiệm rất phũ phàng! Nhưng thôi! Anh muốn nhờ tôi việc gì đó?

- Tôi chịu trách nhiệm đã đưa Kiều Dung đến đây là một thành phố đầy rẫy những cạm bẫy và vực thẳm. Tôi không thể bỏ nàng ở lại một mình giữa nhiều sự hiểm nguy, bất trắc trong cơn dầu sôi lửa bỏng này. Nói tóm lại, Kiều Dung phải đi cùng với chúng ta ra nước ngoài.

- Có gì khó? Chắc anh đã lo giấy thông hành cho cô ta rồi?

- Rất khó, vì có Phi Lịch! Tôi rất hối hận đã dính líu với nàng. Liên hệ tình cảm với một người con gái thô bạo, thất học, thiếu lễ nghi quy tắc, bắt đầu từ cõi thiên đàng để rồi kết thúc nơi chốn địa ngục! Nàng có máu ghen kinh khủng, và không muốn nghe nói đến chuyện có một người đàn bà cùng đi với chúng ta. Đó là nàng chưa nhìn thấy sắc đẹp của Kiều Dung, tôi chỉ nghĩ đến khi đó mà rùng mình. Trong cơn ghen tức, nàng có thể làm bất cứ điều gì! Theo ý anh, ở địa vị tôi, anh sẽ làm sao?

- Hãy bỏ Phi Lịch ở lại.

- Không được. Ai nữ lòng nào bỏ nàng lại trong chỗ hỗn loạn đầy sát khí, máu chảy đầu rơi như ở đây! Không. Tuy tôi từng có những lầm lỗi đối với nàng, nhưng dầu việc gì xảy ra, tôi cũng sẽ không bỏ rơi một cách hèn nhát một người con gái đã phó thác vận mệnh của nàng trong tay tôi.

- Anh đã bỏ nàng ở Mạc Xây một lần rồi.

- Phải, nhưng tôi để nàng trong hoàn cảnh tuyệt đối an toàn, và hồi đó tôi không nghĩ rằng tình yêu của nàng lại sâu đậm và trung kiên như vậy. Tôi đã để lại cho nàng một số vàng, và nghĩ rằng nàng sẽ tìm cách xoay sở và tự an ủi một cách dễ dàng. Nhưng kể từ khi đó, chúng tôi đã cùng nhau chia sẻ những cơn hoạn nạn. Và bây giờ, tôi lại bỏ nàng một mình giữa cơn nguy hiểm mà nếu không vì tình yêu chung thủy với tôi, nàng đã không bao

giờ mạo hiểm đến đây. Không! Tôi không thể làm như vậy được! À! Tôi có một ý kiến. Anh có thể nào nói rằng anh có một người em gái, một người bà con, một nữ ân nhân hay một bạn gái mà anh muốn cứu giúp chẳng? Có thể nào trong cuộc hành trình cho đến khi rời khỏi nước Pháp, chúng ta làm cho Phi Lịch tưởng rằng Kiều Dung là người của anh, mà vì tình bạn đối với anh, nên tôi bằng lòng cho anh đem đi lánh nạn cùng với chúng ta?

- À! Anh có óc tưởng tượng khá lắm đấy.

- Tôi có thể giả vờ từ bỏ ý định riêng của tôi để làm vừa lòng Phi Lịch. Trong khi đó, anh sẽ cầu khẩn Phi Lịch hãy nói giúp anh một lời, để cho tôi lo giấy tờ và phương tiện di chuyển cho...

- Một nữ ân nhân của tôi, đã từng cứu giúp tôi trong cơn quân bách (vì nàng biết rằng tôi không có em gái). Phải đó, tôi sẽ sắp đặt việc ấy, anh đừng lo gì cả. À! Còn Zanoni bây giờ ra sao?

- Anh đừng hỏi tôi việc ấy, tôi không biết.

- Y còn yêu Kiều Dung nữa không?

- Dường như còn, nàng đã là vợ y, và đã có một đứa con. Đứa con hiện đang ở cùng với nàng.

- A! Làm vợ! Làm mẹ! A! A! Tại sao?

- Anh đừng hỏi gì ngay bây giờ. Tôi sẽ báo tin cho Kiều Dung để sửa soạn lên đường. Trong khi chờ đợi, anh hãy qua nói chuyện với Phi Lịch.

- Nhưng còn địa chỉ của Kiều Dung? Tôi cần biết địa chỉ ấy phòng khi Phi Lịch hỏi đến...

- Đường M.T... số nhà 27. Thôi, tôi đi!

Linh Đông bèn hối hả bước ra khỏi nhà. My Cốt còn ngồi lại một mình và đắm chìm một lúc trong cơn suy gẫm. Y nghĩ thầm:

- À! À! Ta có thể xoay trở câu chuyện này vào một tư thế có lợi cho ta chẳng? Ta có thể nào, như ta đã nhiều lần thề nguyện, trả thù Zanoni bằng cách ám hại vợ con y chẳng? Ta có thể tước đoạt của Linh Đông số vàng, những giấy thông hành và Phi Lịch chẳng? Ta yêu Phi Lịch, nhưng số vàng của nó, ta yêu nhiều hơn!

Thế rồi, y bước qua phòng bên cạnh. Phi Lịch vẫn còn ngồi đó, nét mặt sa sầm vì những ý nghĩ đen tối ám ảnh, và đôi mắt hung đen của nàng đắm ướt long lanh. Khi cửa vừa mở, nàng ngẩng đầu lên một cách đột ngột, nhưng vừa nhìn thấy bộ mặt xấu xí của My Cốt, nàng quay mặt đi chỗ khác một cách thất vọng và sốt ruột. Chàng họa sĩ vừa kéo ghế xích lại gần bên Phi Lịch vừa nói:

- Hỡi người đẹp, Linh Đông có dặn tôi hãy qua nói chuyện với cô cho có bạn. Y không ghen với gã My Cốt xí trai đó chứ? Ha ha! Xưa kia My Cốt vẫn yêu cô, khi mà thời vận của y khả quan hơn bây giờ... Nhưng thôi, không nhắc làm gì những chuyện đã qua!

- Bạn anh đã đi vắng nhà rồi chứ? Anh ấy đi đâu vậy? À! Anh nhìn qua chỗ khác, anh do dự, lúng túng, anh không dám nhìn thẳng vào mắt tôi? Anh hãy nói đi, tôi yêu cầu anh hãy nói thật. Anh nói đi!

- Cô sợ gì vậy?

- Sợ à? Phải, tôi sợ, hỡi ôi!

Phi Lịch đáp và để rơi mình xuống chiếc ghế bành. Sau một phút im lặng, thình lình nàng ngồi nhổm dậy, lấy tay vén lại mái tóc rơi xỏa xuống trán che lấp đôi mắt hung, rồi đứng dậy đi bách bộ qua lại trong gian phòng. Sau cùng, nàng dừng chân trước mặt My Cốt, đặt một bàn tay trên vai y và kéo y lại gần một tú đứng. Nàng vặn chìa khóa xoay một vòng, mở nắp một cái hộp gỗ, chỉ cho y thấy số vàng ròng đựng trong đó và nói:

- Anh nghèo, chắc anh thích có tiền. Vàng đây anh muốn lấy bao nhiêu tùy ý, nhưng anh phải nói thật, không được dấu tôi! Người đàn bà mà bạn anh vừa đi thăm đó là ai vậy?

Nhìn thấy vàng, đôi mắt My Cốt sáng rực lên. Nhưng y gắng gượng chống lại sự cám dỗ và nói bằng một giọng thành thật giả tạo:

- Cô muốn lung lạc tôi sao? Nếu cô có thể lung lạc được tôi thì không phải là bằng tiền của bạc vàng. Nhưng nếu Linh Đông yêu một người đàn bà khác? Nếu nó phản bội cô? Nếu vì chán ngán sự ghen tuông của cô, nó âm mưu chạy trốn và bỏ cô ở lại? Cô có thật sung sướng hơn chăng mà muốn biết tất cả những điều đó?

Phi Lịch đáp:

- Có chứ! Có chứ! Thật là một điều sung sướng mà được thù ghét và có hành động trả thù. Ôi! Anh không biết rằng sự thù ghét thật là êm ái dịu dàng xiết bao đối với người đã từng yêu thật tình!

- Nếu tôi nói cho cô nghe những gì tôi biết, cô có thể rằng cô sẽ không phản bội tôi không? Cô có dám hứa chắc rằng cô sẽ không khóc than, kể lể, trách móc người đã phụ tình cô chẳng, cũng như mọi người đàn bà khác?

- Khóc than hử? Trách móc hử? Sự trả thù phải được ẩn dấu kín nhem dưới một nụ cười!

My Cốt nói mà trong lòng khen thầm:

- Cô thật là một người can đảm. Nhưng còn một điều kiện này nữa. Người tình của cô định trốn đi với một người yêu mới, và bỏ cô ở lại. Nếu tôi giúp cho cô phương tiện để trả thù kẻ tình địch, cô có chịu bằng lòng ra đi với tôi không? Tôi yêu cô, và muốn cưới cô làm vợ.

Đôi mắt Phi Lịch phóng những tia lửa... bực tức! Nàng nhìn My Cốt với một vẻ khinh ngạo khôn tả và giữ im lặng không nói gì.

My Cốt hiểu rằng y đã đi quá trớn, bèn nói vớt vát:

- Xin lỗi cô, tình yêu đã làm cho tôi trở nên... tự phụ. Tuy nhiên, chính vì tình yêu của tôi đối với cô là một người đẹp như thế mà bị phụ bạc, nên tôi phải nói cho biết hết sự thật, mặc dầu nói thế là bất lợi cho bạn tôi. Cô hãy thề nguyện với tôi là cô sẽ dấu diếm việc này không cho Linh Đông biết gì cả.

- Tôi xin thề bằng danh dự, bằng máu của tôi.

- Được lắm. Bây giờ cô hãy sửa soạn rồi đi theo tôi.

Trong khi Phi Lịch bước qua phòng bên thay áo, My Cốt lại liếc nhìn số vàng, vàng nhiều lắm, nhiều hơn sự dự đoán của y. Khi y còn đang ước lượng tổng số vàng ròn đưng trong cái hộp gỗ, và thuận tay mở luôn các hộc tủ khác, y nhìn thấy một bó văn thư với tuồng chữ quen thuộc của nhà Cách Mạng Mậu Linh. Y chụp lấy gói thư mở ra xem, vừa đọc qua mấy giòng chữ đầu tiên đôi mắt y đã vụt sáng lên! Y nói thầm một mình: "Với những tang chứng này, thì năm chục cái đầu như Linh Đông cũng phải rụng!" Rồi y lén dấu trọn gói thư ấy vào trong túi áo.

Thư Của Zanoni Gửi Kiều Mâu

"Hỡi đạo huynh, quyền năng của tôi đã mất gần hết. Để tìm tung tích Kiều Dung, tôi chỉ còn sử dụng được có những bản năng tầm thường của một kẻ thể nhân phàm tục. Tôi vẫn không hề thất vọng, và trong sự dò dẫm khó khăn, tôi có cái linh cảm rằng có ngày chúng tôi sẽ gặp lại nhau. Tất cả những bí thuật linh ứng nhất của khoa Huyền Môn mà tôi đã dùng đều tỏ ra vô hiệu và không làm sao giúp tôi tìm thấy được linh hồn nàng.

Tuy vậy, hai buổi sớm mai và chiều, hỡi người hiền giả cô đơn, bằng cách xuất thần, tôi có thể giao cảm tâm linh với đứa con tôi. Tôi không biết gì về nơi ẩn chốn ở của nó, những linh ảnh của tôi không cho tôi thấy rõ nó đang ở tại xứ nào mà chỉ thấy có linh hồn còn non dại của nó trong không gian. Vì linh hồn trẻ con còn trong trắng hồn nhiên, vốn không có sự cách biệt ranh giới quốc gia hay ngôn ngữ, nên nó vẫn là công dân của tất cả mọi người và của tất cả mọi bầu thế giới. Trong không gian, linh hồn nó giao cảm được với linh hồn tôi, đứa con đã thông công được với cha nó!

Bằng cách nào tôi đã theo dõi mẹ con nó đến tại thành phố Ánh Sáng? Tôi được nghe tin người đệ tử của đạo huynh đã đến Venise. Tôi đã lạc hướng không nhận ra được người đệ tử sơ cơ son trẻ của đạo huynh, khi tôi nghe người ta diễn tả hình dáng của một nhân vật có cái vẻ mặt hốc hác bơ phờ đến tìm Kiều Dung trước khi nàng bỏ nhà ra đi. Nhưng khi tôi thử kêu gọi linh hồn y đến với tôi trong cơn xuất thần, thì nó từ chối không chịu nghe lời tôi. Khi đó tôi mới kết luận rằng định mệnh của nó đã kết liên chặt chẽ với định mệnh của Kiều Dung. Bởi đó, tôi mới theo dõi nó đến tận chốn hiểm nguy đầy sắt máu này? Tôi vừa đến đây ngày hôm qua, nhưng chưa tìm thấy nó ở đâu.

Hỡi Kiều Mâu! Những sự tìm kiếm của tôi vẫn không có kết quả. Tôi đã đi lục lạo trong những phiên xử ở các Tòa Án, tôi đã len lỏi trong giới thẩm phán, quan tòa, và những giới công an, mật vụ, nhưng vẫn không tìm thấy một chi tiết nào có thể giúp tôi theo dõi dấu vết của họ. Tôi biết rằng nàng đang ở đây, bản năng của tôi xác nhận như vậy: tôi cảm thấy hơi thở của con tôi dường như đã trở nên nồng ấm hơn và quen thuộc hơn..."

Kiều Dung Trong Cơn Hoạn Nạn

Những câu lạc bộ dân chúng trong thành phố vang rền những tiếng hoan hô nồng nhiệt. Tướng Hăng Ri chạy tới lui lảng xảng khắp nơi và thì thầm với các binh sĩ trong các quân trại: "Chủ tịch Robert, thần tượng của các anh em, đang lâm nguy!" Robert cố gắng che dấu sự lo ngại của y trong những điệu bộ bình tĩnh. Bản danh sách những nạn nhân của y mỗi lúc càng dài thêm. Tạ Liên, địch thủ đáng ngại của y, hô hào những đảng viên đối lập hãy can đảm và giữ vững tinh thần. Trên các đường phố, những chiếc tù xa đưa tội nhân ra pháp trường vẫn lăn bánh chạy một cách nặng nề chậm chạp. Những cửa tiệm đều đóng chặt, dân chúng đã chán ngấy mùi máu tanh đến lợm giọng.

Trong một gian phòng ở trung tâm thành phố, Kiều Dung đang ngồi chơi với con. Đứa bé nằm dưới chân nàng, đang đưa tay định bắt lấy một tia nắng xuyên qua cửa sổ. Ánh nắng ấy làm cho nàng lại càng buồn thắm thía, nàng bèn day mặt qua một bên và thở dài nã nuột.

Kiều Dung đã thay đổi nhiều. Nàng có vẻ xanh xao héo hắt! Nàng ngồi đó nhưng trí óc nàng vợ vẫn đâu đâu, nàng để hai tay buông thõng, nụ cười tươi tắn thường xuất hiện trên môi trước kia, nay đã biến mất. Một sự chán nản tối tăm nặng nề dường như đè nặng lên tuổi trẻ hồn nhiên và làm cho ánh nắng vui tươi của tuổi ban mai cũng trở nên khó chịu đối với nàng. Cuộc đời đối với nàng dường như đã mất cả sinh khí. Nàng không cảm giác, hay nghe, thấy gì cả về cơn giông tố đang gầm thét bên ngoài. Chỉ khi nào nhìn thấy Linh Đông đến với nàng mỗi ngày, mặt mày tái nhợt, mệt mỏi và âm thầm lặng lẽ như một cái bóng ma, mà nàng mới hiểu rằng cái bầu tử khí bao bọc chung quanh nàng lúc ấy thật là nặng nề u ám đến mức độ nào. Đắm chìm trong một tâm trạng vô ý thức, giữa một cuộc sống máy móc khô khan, nàng vẫn thản nhiên không hề biết sợ sệt, tuy rằng lúc ấy nàng ví như người đang ngồi trên bờ vực thẳm, với bao nhiêu những độc xà ác thú rình rập trong bóng tối ở chung quanh. Cánh cửa đột nhiên mở, và Linh Đông bước vào với một vẻ băn khoăn lo nghĩ hơn ngày thường. Kiều Dung nói với một giọng dịu dàng, vô tư:

- Ủa! Anh đó sao? Anh đến trước giờ mà tôi định gặp anh.

Linh Đông nói với một nụ cười rùng rợn:

- Ai mà có thể tính toán giờ giấc được ở Ba Lê? Sự có mặt của tôi há chẳng phải là đủ lắm sao? Sự điềm nhiên vô tư của cô làm tôi phát sợ. Cô thản nhiên khi tôi đến cũng như khi tôi đi, cơ hồ như mỗi góc đường không có che dấu một tên gián điệp, hay mỗi ngày không có xảy ra một vụ ám sát!

- Xin lỗi anh, nhưng thế giới của tôi là ở đây, ở giữa bốn bức tường này. Tôi không tài nào chứng minh được gì cho những điều mà anh vừa kể. Ở đây, trừ ra con tôi, thì tất cả đều như là cõi chết không có gì là sống động đến nỗi không ai màng để ý đến những việc gì xảy ra ở bên ngoài.

Linh Đông im lặng trong một lúc, y nhìn vào gương mặt và thân hình người đàn bà hãy còn tươi trẻ như thế mà đã trở thành một con người chán đời, với một quả tim cảm thấy sắp già.

Sau cùng, y nói với một giọng xúc động:

- Hỡi Kiều Dung, chỉ có ở đây, giữa những cơn bạo động, dầu sôi lửa bỏng này, mà Tà Ma mới không theo dõi tôi. Thậm chí tôi cũng quên cả sự chết, nó vẫn lén lút theo sát cạnh tôi và ám ảnh tôi như một cái bóng. Nhưng có lẽ chúng ta sẽ còn có những ngày tốt đẹp hơn. Hỡi Kiều Dung, tôi bắt đầu nhận thấy một cách mơ hồ bằng cách nào tôi có thể thẳng đoạt con Ma nó ám ảnh cuộc đời tôi: đó là thách thức nó, và đương đầu với nó. Tôi có nói với cô rằng trong những khi tôi sống cuộc đời cầu thả, trác táng, thì nó không theo đuổi tôi. Nhưng bây giờ tôi đã hiểu lời cảnh cáo rùng rợn của Kiềm Mâu, rằng [con Ma chia đáng sợ nhất khi nào ta không nhìn thấy nó]. Trong những lúc tâm hồn bình tĩnh, hưởng thụ, thì nó xuất hiện. À! Tôi đã thấy nó rồi kia kìa, với đôi mắt nhợt nhạt lạnh lùng của nó. (Trán y toát mồ hôi lạnh). Nhưng tôi không sờn lòng mà vẫn giữ đúng quyết định của tôi: tôi nhìn thẳng vào mặt... và tôi thấy rằng nó đã từ từ rút lui vào bóng tối...

Y ngừng lại, đôi mắt y nhìn vào khoảng không gian chói rạng ánh sáng mặt trời, rồi với một tiếng thở dài nặng nề não nuột, y nói thêm:

- Hỡi Kiều Dung, tôi đã có cách trốn đi. Chúng ta sẽ rời khỏi Ba Lê, chúng ta sẽ sống với nhau, nâng đỡ an ủi nhau ở nước ngoài và sẽ quên dĩ vãng.

Kiều Dung nói một cách bình thản:

- Không, tôi không còn đi đâu nữa cho đến khi người ta đem tôi đi đến chốn an nghỉ cuối cùng. Hồi Linh Đông, đêm vừa qua tôi đã nằm mộng thấy chàng. Đây là lần đầu tiên mà tôi nằm mơ thấy chàng từ ngày cách biệt nhau. Anh đừng nhạo báng tôi nhé, đừng như chàng tha lỗi cho tôi và gọi tôi bằng: Hiền thê ơi! Giấc mộng đó đã thánh hóa gian phòng này: có lẽ chàng sẽ còn đến thăm tôi trước khi tôi chết.

- Cô muốn ở lại hử? Tại sao? Để bỏ mất bốn phận làm mẹ ư? Nếu cô gặp tai nạn ở đây, con cô sẽ ra sao? Nó sẽ trở nên mồ côi, thật tội nghiệp. Cô có muốn chẳng cho nó trở thành đứa con mồ côi ở một xứ đã bán bỏ tôn giáo cô, ở một xứ mà lòng từ ái của con người sẽ không còn nữa? Phải! Cô hãy khóc đi và ôm nó vào lòng! Nhưng nước mắt sẽ không đủ bảo vệ, che chở hay cứu mạng cho nó được đâu!

- Tôi xin nghe lời anh, tôi sẽ cùng anh lên đường!

- Cô hãy sẵn sàng vào lúc chiều mai. Tôi sẽ đem đến cho cô những đồ y phục hóa trang cần thiết.

Kế đó, Linh Đông bèn kể sơ qua trong vài nét đại cương, sự sắp đặt cuộc hành trình sắp tới, lộ trình sẽ đi qua và những gì phải làm ở dọc đường. Kiều Dung nghe câu được câu chẳng, như người tâm hồn bất định. Y nói xong, bèn siết lấy hai bàn tay nàng trong lòng bàn tay mình, rồi kiếu từ bước ra.

Sự Trả Thù Của Phi Lịch

Khi Linh Đông vội vã đi ra khỏi nhà, y không nhìn thấy có hai cái bóng đen ẩn núp ở một nơi góc tường rào. Y nhìn thấy một cái bóng lướt nhẹ một bên y, nhưng y lại không nhìn thấy những cặp mắt ganh tị, nham hiểm và ghen tương đang rình rập y lúc y bước ra cửa. My Cốt tiến đến gần nhà, Phi Lịch lặng lẽ bước theo sau. Người họa sĩ, vốn là một kẻ cùng đinh vô sản thâm niên, biết cách mở lời nói chuyện với người gác cổng. Y đưa tay ra hiệu cho người này đang ngồi trong chòi canh:

- Thế này nghĩa là gì, hỡi công dân? Anh che giấu một kẻ tình nghi sao?

- Hỡi công dân, anh làm tôi sợ hãi! Nếu quả thật như vậy, anh hãy nói tên y nghe coi!

- Đây không phải là một người đàn ông, mà là một người nữ di trú, một người đàn bà Ý ở tại đây.

- Đúng, gian phòng thứ ba trên lầu, cửa bên trái. Nhưng cô ấy có gì là tình nghi? Nàng không thể là một người nguy hiểm, con bé thật hiền quá!

- Hãy coi chừng đó, hỡi công dân! Anh có dám đảm bảo cho cô ta không?

- Không, không! Tự nhiên là không, nhưng mà...

- Có ai đến viếng cô ta?

- Không ai cả, trừ một người Anh.

- Phải rồi! Một người Anh, một người gián điệp của William Pitt và Cobourg!

- Lạy trời! Có thể như vậy được sao?

- Ủa! Này công dân! Anh dám nói lạy Trời ư? Vậy chắc anh phải là một người trong dòng quý tộc?

- Không phải! Đó là một thói quen cố hữu, tôi chỉ thốt ra một cách vô tâm vậy thôi!

- Người Ăng Lê đó có thường đến không?

- Y đến đây hằng ngày.

Phi Lịch không đề nén nổi một tiếng kêu ngạc nhiên. Người gác cổng nói tiếp:

- Cô ấy không đi ra ngoài bao giờ. Cô ta chỉ lo bận rộn công việc và săn sóc đứa con mà thôi.

- Đứa con!

Phi Lịch bất giác thốt lên và xông vào cư xá. My Cốt cố gắng giữ nàng lại nhưng vô hiệu, nàng bước lên lầu do cánh cửa hé mở mà người gác cổng đã chỉ lúc nãy. Phi Lịch bước tới gian phòng thứ ba và dừng chân trước ngưỡng cửa khi nàng nhìn thấy gương mặt vẫn còn đẹp sắc sảo mặn mà của Kiều Dung. Cảnh tượng ấy làm nàng mất đi một tia hy vọng cuối cùng. Nàng không thốt lên được một tiếng kêu, cơn ghen tức đã nổi lên và gặm nhấm quả tim nàng. Lúc ấy Kiều Dung quay đầu nhìn ra cửa thì thấy

Phi Lịch. Sự xuất hiện đột ngột của người sơn nữ với vẻ mặt đầy sát khí, hăm hăm một khác vọng trả thù, một niềm thù hận không đội trời chung, làm cho Kiều Dung bất giác thốt lên một tiếng kêu và ôm chặt đứa con vào lòng. Người sơn nữ phát lên một tiếng cười rùng rợn, chậm rãi quay lưng đi ra, bước xuống thang lầu, trở lại chòi canh của người gác cổng, và kéo tay My Cốt đi ra ngoài. Ra tới đường lộ, nàng ngừng lại đột ngột và nói:

- Anh hãy trả thù cho tôi, và cho tôi biết tôi phải đền đáp anh bằng cái giá nào?

- Bằng cái giá nào, hử cô bạn gái rừng xanh? Cái giá đó là... cô cho tôi được phép yêu cô! Cô sẽ cùng đi trốn với tôi vào lúc chiều mai. Cô hãy giữ các giấy thông hành, và những bản lộ trình.

- Còn họ?

- Họ sẽ vào nghỉ mát trongkhám lớn trước giờ chúng ta khởi hành. Cái máy chém sẽ trả thù giúp cho cô.

Phi Lịch nói với một giọng quyết liệt:

- Anh cứ làm đi. Được vậy tôi mới yên lòng.

Hai người không nói với nhau một lời nào nữa cho đến khi họ về tới nhà. Nhưng Phi Lịch ngược mắt lên nhìn ngôi nhà, nàng nhìn thấy những khung cửa sổ gian phòng ngủ ấm cúng mà sự tin tưởng vào tình yêu của Linh Đông trước kia đã làm cho nó trở thành một vườn địa đàng mẩn yêu với bao nhiêu kỷ niệm êm đềm, khi đó sự tử cái Hà Đông bỗng cảm thấy mềm lòng, lòng trắc ẩn của nữ giới làm cho nàng dịu dàng trở lại, và quên mất cái bản tính man dại cố hữu của mình. Nàng bèn kéo tay My Cốt lại và nói:

- Không, không phải hửn! Anh chỉ tố giác con mụ kia thôi, nó phải chết, con mụ đó! Còn hửn, thì thôi, hãy tha cho!

My Cốt vừa phát lên một tiếng cười quý quái, vừa nói:

- Cô muốn sao cũng được, nhưng nó phải bị bắt giam tạm trong ít lâu. Nó sẽ được bình yên, vì sẽ không có ai đứng ra tố giác. Nhưng còn con mụ kia, cô không tội nghiệp cho con mụ ấy sao?

Phi Lịch quay lại nhìn thẳng vào mặt y: cái nhìn u ám rùng rợn ấy cũng đủ nói lên cái quyết định cứng rắn của nàng.

Ngoài Hành Lang Phủ Chủ Tịch

Khi Linh Đông về đến nhà, thái độ của Phi Lịch vẫn không có gì thay đổi. Không một lời nói hay một cái nhìn khác lạ nào tỏ ra cho Linh Đông thấy sự thay đổi nghiêm trọng nó đã làm cho mối tình chung thủy của nàng từ nay đã trở thành mối hận thù. Và lại, Linh Đông còn đang mắc lo toan về những kế hoạch sắp tới và bận rộn với những ý nghĩ về cái định mệnh lạ lùng của chính mình, nên y cũng không để ý đến việc gì xảy ra ở chung quanh. Y bèn nói cho Phi Lịch biết về những triển vọng tương lai đang chờ đón họ ở nước ngoài, một khi họ trốn ra khỏi nước Pháp một cách an toàn.

Phi Lịch hỏi:

- Còn người đẹp mà anh định đem đi cùng với chúng ta? My Cốt có nói với em là anh đã bỏ nàng ở lại, để cho một người bạn gái của My Cốt thay vào chỗ đó, có phải vậy không?

Linh Đông nói:

- Y đã nói cho em nghe rồi à? Em có hài lòng về sự thay đổi đó không?

Phi Lịch nghĩ thầm:

- Đồ phản bội!

Rồi nàng đột nhiên đứng phắt dậy, bước đến sau lưng Linh Đông lấy tay vén lại mái tóc xoa xuống mắt y, vừa ôm lấy đầu y vừa nói với một nụ cười nhạt:

- Cái đầu đẹp như thế này mà đút vào máy chém thì cũng hơi uổng!

Nói xong, nàng quay mặt đi và làm ra vẻ sửa soạn đồ hành trang để lên đường.

Qua ngày hôm sau, lúc thức giấc, Linh Đông không thấy Phi Lịch, nàng vẫn còn vắng mặt khi y rời khỏi nhà. Y phải đến viếng lão nghị viên Cai Da một lần cuối cùng trước khi lên đường, để thanh toán số tiền trả nước về việc lo giấy thông hành cho My Cốt, và cũng để thăm dò xem có việc gì bất trắc xảy ra có thể làm hỏng kế hoạch của y chăng.

Trong khi đó, My Cốt cũng đang quay cuồng trong trí những ước mơ, mộng tưởng về tương lai, và định bụng sẽ sử dụng một cách khôn

ngoan số vàng của người bạn mà y sắp phản bội, y bèn đi đến phủ Chủ Tịch của Robert. Y không hề có ý muốn tha mạng sống cho Linh Đông để làm vừa lòng Phi Lịch. Y cũng nghĩ như Ba Rê rằng chỉ có những người chết mới không còn trở lại. Và bây giờ trên đường đi đến phủ Chủ Tịch, y bắt đầu nghiền ngẫm trong trí một sự đảo lộn tất cả mọi kế hoạch mà y đã dự tính từ ngày hôm trước. Không phải là y do dự trong quyết định tố cáo Linh Đông, và do hành động này làm cho Kiều Dung phải bị liên lụy như một người bạn thân và đồng lõa. Về khoản ấy, y đã quyết định rồi, vì y căm thù luôn cả hai người. Kiều Dung đã khinh rẻ y và không thèm chiếu cố đến cái mặt y, còn Linh Đông tuy có giúp đỡ y, nhưng y không thể chịu đựng nổi cái ý nghĩ phải chịu ơn, nó gần như là một sự sỉ nhục.

Vậy thì bây giờ, y có cần gì phải rời khỏi nước Pháp? Y có thể chiếm đoạt số vàng của Linh Đông, và ép bức Phi Lịch phải chiều theo ý muốn của y. Những thư từ của Mậu Linh gửi cho Linh Đông mà y đã lén lấy trộm, vừa là những tang chứng độc hại để khép Linh Đông vào án tử hình, lại vừa là một dịp để cho y lập công lớn với Robert. Nhờ đó, y có thể làm cho Robert tha thứ cho y cái tội kết giao với lãnh tụ Hê Be trước kia, và đồng thời thâm dụng y làm vây cánh trong đảng để thực thi chính sách khủng bố hiện tại. Những triển vọng về công danh, giàu sang, danh vọng, lại hé mở trước mắt y. Những thơ từ ấy gửi đi ít lâu trước khi Mậu Linh bị hành quyết, được viết ra một cách táo bạo và vô tâm là những đặc tính quen thuộc của nhà cách mạng nói trên, một đệ tử của Danton. Những văn thư ấy công khai nói về những âm mưu chống lại Robert, và nêu đích danh những người chủ mưu và đồng lõa, mà nhà độc tài vẫn cho người rình rập thường xuyên, chỉ chờ đợi có một bằng chứng cụ thể trong tay là đập tan cả bọn một cách hợp pháp trước dư luận quần chúng. Y có thể hiến dâng cho nhà độc tài món quà nào quý báu hơn nữa?

Với những ý nghĩ đó lớn vồn trong trí óc, y đã bước đến phủ Chủ Tịch. Trước cửa, có một nhóm độ chừng một chục tên quân canh cao lớn lực lưỡng, ngày đêm canh phòng và giữ gìn an ninh cho Chủ Tịch Robert. Bên ngoài là một đám đông dân chúng, phần lớn gồm những người có việc cần gặp Chủ Tịch để xin xỏ đặc ân hoặc khiếu nại, kêu oan một việc gì đó,

cũng có vài kẻ vô tích sự đứng xem để giết thời giờ. Thành linh, đám đông rẽ ra hai bên để nhường chỗ cho một người mảnh khảnh, với một khuôn mặt có vẻ dịu dàng, một nụ cười khả ái trên môi, ăn mặc giản dị nhưng sạch sẽ và có một cái nhìn khiêm tốn, e dè. Người ấy từ ngoài đi vào với một bước đi âm thầm lặng lẽ như một cái bóng, nhưng dường như có một mãnh lực gì bí mật làm cho đám quân canh lực lưỡng với những thốt lưng nặng nề như những tấm phản phải hồi hải vệt ra để dọn đường và dè dấm lên nhau một cách hỗn độn. Đi gần đến trước cửa, người ấy liếc nhìn My Cốt và người cận vệ với một cái nhìn thoáng qua nhanh như chớp, không nói một lời, hay hỏi một câu nào, người cận vệ cũng đứng thẳng người để nhường lối đi. Thế là người khách lạ cứ đi thẳng lên lầu để vào văn phòng Chủ Tịch.

Vào Hang Sói

Chủ Tịch Robert đang ngả lưng nghỉ trên chiếc ghế bành, gương mặt tái ngắt có vẻ mệt mỏi và đôi má lõm sâu hơn lúc bình thường. Thật vậy, y giống như một người mà cuộc đời sắp sửa xuống dốc và đặt sẵn một chân xuống mồ.

Cách đó một quãng, Bá Văn và Cửu Thông ngồi chung nhau ở một bàn khác, đang loay hoay viết lách và thỉnh thoảng lại ngưng làm việc để thăm dò nhau bằng những giọng nói thì thầm.

Thành linh, tên cận vệ Jacobin túc trực bên ngoài mở cửa phòng và bước đến gần Robert rồi khẽ tai nói nhỏ: "Ghê Ranh". Nghe báo, Chủ Tịch Robert liền đứng dậy dường như cái tên ấy có mãnh lực chuyển vào người y một nguồn sinh khí mới. Một lúc sau đó, con người mảnh khảnh và khiêm tốn vừa rẽ đám đông từ bên ngoài lúc nãy, đã bước vào phòng và nghiêng mình chào rất sâu trước mặt nhà độc tài. Thật vậy, Robert đang vui mừng đón tiếp một trong những cộng sự viên đặc lực nhất của y, một người mà y có thể tin cậy hơn cả các câu lạc bộ đảng viên Jacobins, hay tài hùng biện của những viên sứ giả ruột thịt, hay khí dũng hiên ngang của những đạo binh giải phóng. Đó là Ghê Ranh, tay trùm mật vụ của Ủy Ban Cách Mạng, một người có cặp mắt dò xét thấu suốt đến mọi nơi, và đem đến cho nhà

độc tài những tin tức sốt dẻo, xác thực, không những về hành động mà còn về cả những tư tưởng của mọi người.

- Thế nào, hỡi công dân, có tin gì thêm về Tạ Liên không?

- Sáng nay, y đã ra đi thật sớm, vào lúc tám giờ hai phút.

- A! Sớm như vậy à! Hừm!

- Y đi theo đường Tứ Tự, đường Nhà Thờ, đường Thống Nhất, đường Bãi Sậy, rồi đường Mác Tinh, nhưng không có gì lạ, trừ ra...

- Gì đó?

- Y dừng chân lại trước một quán sách và trả giá vài quyển.

- Mua sách? A! Thằng bịp láo! Nó muốn lập mẹo gì đây trong bộ lót áo của nhà bác học đó hử? Được lắm.

- Sau đó, y đến đường Mông Mạc, thì một người lạ mặt khoác áo tơi màu xanh bước đến cạnh y. Hai người cùng đi bách bộ với nhau vài phút trên đường lộ, thì gặp Lữ Giang cùng nhập bọn.

- Lữ Giang à? Này Bá Văn, hãy lại đây. Anh có nghe gì chưa? Lữ Giang?

- Khi đó tôi bèn nấp vào một tiệm trái cây, và bày mưu cho hai đứa con gái nhỏ giả vờ đánh banh ở gần bên họ để nghe lỏm xem họ nói với nhau những gì. Hai đứa bé gái ấy nghe Lữ Giang nói: "Hình như quyền uy của y đã giảm sút." Và Tạ Liên đáp: "Đúng, và cả sức khỏe của y cũng vậy. Tôi cho y sống nhiều lắm là ba tháng nữa." Hỡi đồng chí Chủ Tịch, tôi không biết có phải là họ nói về anh không.

Robert đáp với một nụ cười lạnh như băng, tiếp theo với một vẻ mặt lo lắng băn khoăn: - Tôi cũng vậy.

Rồi y lại thầm nhủ lấy một mình:

- Nhưng không, mình hãy còn trẻ, đang độ tuổi xuân, lại không trác táng hay vô tiết độ. Không, sức khỏe của mình còn lành mạnh.

Còn tin gì nữa không?

- Có. Người yêu của Tạ Liên, là Tê Rê Xa de Fontenai, hiện đang bị giam, vẫn tiếp tục trao đổi thư tín với y. Nàng thúc giục y hãy tìm cách giết đồng chí để cứu nàng. Điều này, chính bọn nhân viên của tôi đã nghe. Chính tên người nhà của y làm người liên lạc để thông tin tới Tê Rê Xa.

- Vậy sao? Tên gia tộc đó anh phải chặn bắt nó ở giữa đường cho tôi. Thời đại khủng bố còn chưa chấm dứt. Nếu bắt được thơ tín gì trong mình nó và có tang chứng rõ ràng, tôi sẽ trục xuất Tạ Liên ra khỏi Quốc Hội.

Robert đứng dậy, và sau khi vừa đi bách bộ vừa suy nghĩ một lúc trong gian phòng, y mở cửa và gọi một người cận vệ. Y ra lệnh cho người này hãy theo dõi và chặn bắt tên đầy tớ của Tạ Liên. Khi người cận vệ đã ra đi, Ghê Ranh hỏi thấp giọng:

- Có phải người này là công dân Ari đó không?

- Phải đó. Nó là một người trung tín. Chớ chi nó chịu khó tìm nhiều hơn và chửi thề ít hơn một chút thì hay quá!

- Phải chăng đồng chí đã ra lệnh chặt đầu anh nó?

- Phải, chính Ari đã tố giác anh ruột nó!

- Tuy nhiên, đối với anh, những người như vậy có đáng tin cậy hay không?

- À nhì! Anh nói đúng!

Kế đó, Robert rút một quyển sách tay từ trong túi áo, viết trong đó vài hàng chữ, rồi đặt lại chỗ cũ và nói:

- Còn gì nữa về Tạ Liên?

- Hết rồi! Lữ Giang và người lạ mặt đi đến công viên rồi chia tay từ giã. Tôi thấy Tạ Liên trở về nhà y. Nhưng tôi có những tin khác. Anh có dặn tôi tìm cho ra tác giả của những bức thơ nặc danh.

- À! Anh có tìm được chưa? Hử, Ghê Ranh? Hãy nói đi.

- Thưa đồng chí Chủ Tịch, tôi đã tìm ra được một người. Đồng chí hẳn biết rằng trong số những kẻ bất mãn nhất, có một người tên My Cốt?

Robert vừa tra hồ sơ trong một quyển vở đóng bìa da màu đỏ, vừa nói:

- À!À! Hãy đợi một chút... My Cốt! Đây rồi: "Vô thần, bạn thân của Hê Be." À! À! Chú thích: Chánh Á Duy Mật biết rõ lý lịch và tội ác của tên này."... Rồi gì nữa?

- Tên My Cốt này bị tình nghi đã viết hịch và rải truyền đơn chống đồng chí Chủ Tịch và Ủy Ban Cách Mạng. Đêm qua, khi nó đi vắng nhà,

người gác cổng cư xá đã để cho tôi vào nhà nó, ở đường Bô Rơ Pe: Với xâu chìa khóa của tôi, tôi mở cửa phòng và cửa tủ của nó. Tôi tìm thấy một bức họa họa vẽ đồng chí bị đút đầu vô máy chém với một giòng chữ này ở dưới: "[Hỡi đao phủ của dân tộc, mi hãy đọc bản án của mi!]" Tôi so sánh hàng chữ đó với tuồng chữ trong các bức thư nặc danh mà anh đã đưa cho tôi, thì thấy tất cả đều giống nhau. Anh xem đây, tôi có cắt giòng chữ đó đây rồi!

Robert lấy xem và mỉm cười. Rồi dường như đã được thỏa mãn, y lại ngã ngửa người trên lưng ghế bành và nói:

- Tốt lắm! Tôi tưởng rằng đó là một kẻ thù nào nguy hiểm hơn! Thằng này phải bị bắt giữ, và lên án tử hình!

- Nhưng nó đang đợi ở dưới, tôi có thấy nó khi tôi bước lên lầu.

- Vậy sao? Hãy kêu nó lên. À không, hãy đợi một chút. Ghê Ranh, anh hãy tạm lánh mặt sang phòng bên, chờ đến khi nào tôi gọi lại anh. Bá Văn đâu, anh hãy cho người lục soát tên My Cốt trước khi đưa nó vào đây.

Bá Văn, bước ra cửa, trong khi đó, Robert đầu cúi xuống trước ngực, có vẻ chìm đắm trong một cơn suy tư thâm trầm.

Sau một lúc, cánh cửa thành linh mở, Bá Văn bước vào và nói nhỏ với nhà độc tài:

- Xong rồi! Đồng chí có thể tiếp nó được.

Robert ra lệnh cho người cận vệ đưa My Cốt vào. Người họa sĩ bước vào với một vẻ mặt bình tĩnh và đứng thẳng người trước mặt vị Chủ Tịch.

Robert hỏi:

- Hỡi công dân, anh muốn nói chuyện với tôi? Tôi biết công lao và lòng ái quốc của anh đã từ lâu rồi. Phải chăng anh muốn xin tôi một chức vụ, hay anh có điều gì muốn trình bày, anh cứ nói thẳng.

- Thưa đồng chí Chủ Tịch, tôi đến đây không phải để cầu xin một ân huệ, mà để làm một việc phụng sự quốc gia. Tôi có nắm trong tay những tang chứng về một vụ âm mưu khuynh đảo chính quyền, mà nhiều kẻ chủ mưu vẫn còn sống phây phây ngoài vòng pháp luật.

Nói xong, y đặt bó văn thư lên bàn. Robert cầm lấy, liếc nhanh qua một lượt, và tự nói thầm một mình:

- À! À! Tốt quá, đây là tất cả những gì ta đang cần. Ba Rê! Lữ Giang! Ta đã nắm được bọn này. Mậu Linh chỉ là nạn nhân bị chúng lừa bịp. Cám ơn anh, hỡi công dân My Cốt! Tôi thấy rằng những thư từ này là gửi cho một người Anh. Có người Pháp nào mà không đề phòng bọn chó săn Ăng Lê hóa trang làm trầu non này? Nước Pháp không còn cần đến những công dân thế giới nữa. Cái trò hề đó đã chấm dứt với tên Cờ Lút. À! Xin lỗi anh, hỡi công dân My Cốt, hình như Cờ Lút và Hê Be đều là bạn thân của anh?

My Cốt đáp bằng một giọng dường như để tự bào chữa:

- Thưa đồng chí Chủ Tịch, tất cả mọi người đều có thể lầm lẫn. Tôi không còn chơi thân với họ nữa kể từ ngày mà đồng chí Chủ Tịch công khai tuyên bố chống lại họ, vì tôi sẵn sàng từ bỏ những cảm tình riêng tư của tôi hơn là nền công lý và chánh nghĩa cách mạng!

- Đúng vậy, tôi nắm vững công lý: đó chính là cái đức tính mà tôi hằng có! Anh có thể tin chắc rằng sự công bằng của tôi sẽ không còn nhắm mắt làm ngơ đối với những công lao của anh, hỡi công dân My Cốt. Anh biết tên Linh Đông này không?

- Tôi biết y lắm, và còn chơi thân nữa kia. Y là bạn tôi trước kia, nhưng tôi sẵn lòng tố cáo cả anh ruột tôi nếu y là một trong những kẻ đối lập ôn hòa. Tôi cũng không hổ thẹn mà nhìn nhận rằng tôi có chịu ơn y ít nhiều.

- À! À! Và phải chăng anh chủ trương một cách can đảm và thành thật rằng khi có kẻ nào hăm dọa đến tính mạng tôi, thì tất cả những cảm tình cá nhân của anh đều phải được dẹp bỏ?

- Tất cả!

- Anh là một công dân gương mẫu, hỡi My Cốt. Anh hãy viết cho tôi cái địa chỉ của tên Linh Đông này nhé!

My Cốt cúi xuống bàn viết. Thành linh, khi tay y cầm lấy cán bút, một tư tưởng vụt thoáng qua óc y, làm cho y khựng lại, lộ vẻ bối rối và lưỡng lự vô cùng.

- Anh hãy viết đi, My Cốt!

Người họa sĩ buộc lòng phải tuân lệnh một cách miễn cưỡng.

- Tên Linh Đông này có giao thiệp với ai nữa không?

My Cốt đáp:

- Chính tôi muốn nói với đồng chí Chủ Tịch về điểm đó. Mỗi ngày, y đến viếng một người đàn bà, một nữ ngoại nhân biết rõ tất cả những điều bí mật của y. Mẹ đàn bà ấy giả vờ nghèo và làm việc nuôi con. Nhưng mẹ ấy là vợ của một người Ý rất giàu, và đã từng tiêu xài những khoản tiền khổng lồ để mua chuộc công dân ở xứ ta. Mẹ ấy phải bị bắt giữ mới xong.

- Anh cũng viết tên mẹ ấy luôn thể.

- Nhưng phải làm gấp mới được, vì tôi biết rằng cả hai đều định rời khỏi Ba Lê nội trong đêm nay.

- Anh đừng sợ gì cả, hỡi My Cốt! Chính phủ ta hành động rất mau lẹ!

Robert cầm lấy tờ giấy mà My Cốt vừa viết xong, và nói với một nụ cười:

- Có phải chẳng lúc này anh cũng viết như thế này, hử công dân? Đường như anh đã đổi tuồng chữ khác?

- Tôi không muốn cho họ biết rằng chính tôi đã tố cáo họ, thưa đồng chí Chủ Tịch!

- Tốt lắm! Tốt lắm! Công lao của anh sẽ được tưởng thưởng xứng đáng, anh hãy trông cậy nơi tôi. Chào đoàn kết!

Robert vừa nói xong vừa đứng nhồm dậy nửa người, My Cốt cũng cúi chào và lui ra.

Nhà độc tài rung cái chuông nhỏ. Người cận vệ túc trực bên ngoài bước vào chờ lệnh.

- Anh hãy theo dõi người này, y tên là My Cốt. Khi y vừa ra khỏi cửa, hãy bắt giữ y lại và đưa ngay ra khám lớn. À! Đợi chút nữa! Đây là lệnh tổng giam. Công tố viên sẽ được chỉ thị buộc tội sau!

Người cận vệ bước ra. Robert không có vẻ gì là mệt mỏi bơ phờ như lúc đầu. Y chồm dậy, và đứng dạng hai chân ngay giữa phòng, hai tay khoanh trước ngực, nét mặt căng thẳng và kêu to:

- Ghê Ranh đâu?

Tay trùm mặt vụ lại xuất hiện.

- Anh hãy cầm lấy những địa chỉ này. Trong vòng một giờ, hãy bắt giam người Ăng Lê và người đàn bà này. Những lời khẫu cung của họ sẽ giúp tôi bắt giữ những kẻ thù quan trọng hơn. Họ sẽ bị án tử hình, và đưa lên máy chém cùng với những tội nhân khác vào ngày mồng mười, tức là còn ba ngày nữa. Và đây - y hồi hải viết vài chữ trên một tờ giấy, - đây là lệnh tổng giam.

Sau khi Ghê Ranh đã đi ra cửa, Robert nói:

- Và bây giờ, hỡi Bá Văn và Cửu Thông, chúng ta không trì hoãn ngày giờ với Tạ Liên và đồng bọn được nữa. Tôi vừa được báo cáo là toàn thể nghị viên sẽ không dự ngày đại lễ mồng mười tháng này. Chúng ta phải dựa vào pháp luật mà thôi. Tôi sẽ sắp đặt ý tứ cho có trật tự, và chuẩn bị bài diễn văn của tôi. Ngày mai, tôi sẽ đăng đàn trở lại tại Quốc Hội. Ngày mai, Sanh Juýt sẽ khai hoàn với những đạo binh thẳng trận và sẽ nhập cuộc với chúng ta. Ngày mai trên diễn đàn tôi sẽ đả kích những kẻ thù bí mật của nước Pháp. Ngày mai, trước quốc dân, tôi sẽ đòi thủ cấp của những kẻ phản bội.

Chương Mười Một: Zanoni Trục Tà Giúp Linh

Đông

Cuộc hội chiến lần chót với Cao Da, để thảo luận những chi tiết cuối cùng về việc đào thoát ra khỏi xứ, Linh Đông cảm thấy vững dạ và trở về nhà. Giữa những ý nghĩ lạc quan về triển vọng tốt đẹp của một cuộc sống an toàn ở nước ngoài, thình lình y nghe một giọng nói rùng rợn mà y đã quen thuộc, như nói vào lỗ tai: "Sao? Mi muốn thách thức ta và muốn thoát khỏi tay ta ư? Mi muốn làm lại cuộc đời tốt lành và hạnh phúc ư? Vô ích, vì đã quá trễ! Không! Không phải ta theo dõi mi đâu, mà những vết chân người, cũng rùng rợn không kém, nay đã rình rập theo sát bên cạnh mi. Còn ta, khi mà mi gặp lại ta, thì là ở trong ngục tối, lúc nửa đêm, trước khi định mệnh của mi kết thúc. Kìa! Hãy nhìn xem!"

Linh Đông quay đầu nhìn lại, thì thấy sau lưng có một người lạ mặt, dáng điệu khả nghi, mà y đã từng nhìn thấy trước đây ở ngoài đường, nhưng không để ý. Người ấy dường như đã núp sẵn ở đâu đây và theo y bèn gót khi y vừa từ nhà lão Cai Da đi ra. Y hiểu ngay là mình đang bị rình rập và theo dõi. Tuy y là người gan góc, nhưng cũng cảm thấy chột dạ. Y biết quá rõ tình hình ở Ba Lê lúc ấy để nhận định mối nguy cơ mà y đang gặp phải.

Một viễn cảnh rùng rợn đã phô bày trước mắt y: bị theo dõi, bị bắt giữ, bị đem ra xử án và đưa lên máy chém. Đó là cách thức làm việc thông thường và mau lẹ của cái gọi là Luật Pháp dưới chế độ đương thời! Tim y đập mạnh, hơi thở dồn dập, y tìm cách lẩn tránh cái bóng đen đang rình mò y trên quãng đường vắng.

Một lúc sau đó, Linh Đông đi vào một con đường nhỏ cong queo khúc khuỷu và lọt vào một khu đầy những ngõ ngách chằng chịt như mê cung. Y nhìn lại phía sau thì không thấy người theo dõi y đâu nữa, khi đó,

do một con đường tắt, y đi rảo bước và nhắm hướng trở về nhà. Khi y vừa ra tới một con đường cái, thì một người đi đường đầu đội nón sụp xuống tận mắt và khoác áo tơi che kín cổ, bước lại gần y và nói nhỏ:

- Linh Đông! Anh đang bị theo dõi! Hãy đi theo tôi!

Người ấy nói xong, bèn tiếp tục đi trước mặt y để dẫn đường. Kế đó, y thấy người kia đi tạt ngang qua lề đường và rẽ vào một ngôi nhà cửa đã hé mở sẵn ở một bên đường lộ. Người ấy mà y không nhìn thấy rõ mặt trong cái áo tơi rộng phủ kín đến mang tang, ra dấu cho y bước vào. Linh Đông bèn rón rén bước vào cửa và cánh cửa liền khép lại. Y nín hơi thở, vẫn không hỏi một câu nào, y đi theo người kia bước lên một cầu thang rộng rãi, và đi xuyên qua những gian phòng trống trơn. Sau cùng, khi hai người đi vào một gian phòng nhỏ, người lạ mặt bèn bỏ mũ và áo tơi ra, thì Linh Đông lấy làm ngạc nhiên vô cùng mà nhận ra người ấy là... Zanoni.

Zanoni mời Linh Đông ngồi xuống ghế và nói:

- Ở đây, anh được an toàn. Anh thật là có phước mà được tôi tìm thấy ở tại đây.

Linh Đông đáp:

- Riêng tôi, có lúc tôi đã nghĩ rằng tốt hơn chúng ta không nên gặp lại nhau! Tuy vậy, trong những giờ phút này, tôi cũng thấy vui gặp lại nhân vật kỳ bí và chẳng lành, đã từng đem đến cho tôi tất cả những nỗi đau khổ trong đời. Ở đây, ít nhất ông cũng phải nói thật cho tôi biết. Trước khi chúng ta chia tay, tại đây, ông hãy cho tôi biết điều bí ẩn lạ lùng của đời ông hoặc nếu không, thì ít nhất cũng của đời tôi!

Zanoni nói với một giọng thương hại:

- Anh đã đau khổ ư? Hỡi người sơ cơ đáng tội nghiệp! Phải, tôi đã thấy điều đó trên gương mặt anh. Nhưng tại sao anh lại quy trách nhiệm cho tôi? Tôi há chẳng đã cảnh giác anh từ trước về những ngẫu hứng nhất thời của anh sao? Tôi há chẳng đã cho anh biết trước rằng cuộc thử thách thật là khủng khiếp và tai hại hay sao? Thậm chí, hỡi Linh Đông, tôi há chẳng hiển cho anh tình yêu của người con gái ấy hay sao? Một tình yêu khá mãnh liệt để có thể làm cho tôi được sung sướng khi nàng thuộc về tôi? Phải chẳng anh đã táo bạo mà quyết tâm chọn lựa con đường khó khăn để đương đầu

với cuộc thử thách? Chính do ý muốn của anh mà anh đã tôn Kiềm Mâu làm thầy và chọn con đường Huyền Môn làm mục đích của cuộc đời.

- Nhưng do bởi ai mà tôi nảy sinh ra những ý muốn mãnh liệt khó cưỡng lại được, để chọn khoa Pháp Môn lạ lùng và tai hại đó? Tôi không hề biết gì về việc ấy trước khi gặp ông, và chính ông đã lôi cuốn tôi vào trong bầu không khí mê hoặc của ông đấy thôi! Ông có chịu nhìn nhận rằng ông là một kẻ bịp đời chăng? Hoặc ông có dám nói cho tôi biết rằng ông đã tự bán mình cho Ma Quỷ? Và thú nhận rằng ông chỉ là một tay phù thủy lợi hại, đã để cho tà ma ám ảnh tôi ngày đêm?

Zanoni nói:

- Có quan hệ gì mà biết tôi là ai? Điều quan hệ là hãy biết rằng tôi có thể giúp anh để trục xuất loài yêu nghiệt và đem anh trở về cuộc sống bình thường. Để đạt tới mục đích ấy, anh hãy biết rằng tôi không phải là một người phù thủy hay một kẻ thù. Tôi không thể cho anh những gì nó không phù hợp với khả năng của anh. Tôi không thể hoàn thành nơi anh những gì mà Kiềm Mâu đã không làm được. Nhưng tôi có thể đem lại cho anh một điều quý báu: đó là làm cho anh được an thuận với thế gian, trở về với cuộc sống bình thường của mọi người, và đem lại cho anh sự bằng an trong nội tâm.

- Ông hứa chắc không?

- Tôi hứa như vậy, nhân danh mạng sống của hai mẹ con nó!

Linh Đông nhìn chàng với sự tin tưởng trong lòng. Y thì thầm cho chàng biết địa chỉ của Kiều Dung, tại đó những cuộc viếng thăm của y đã đem đến tai họa bất ngờ.

Zanoni nói với một niềm hứng khởi trong lòng:

- Cầu xin ân phước được ban xuống cho anh. Anh há không biết rằng ở ngưỡng cửa của các cõi trên, luôn luôn có những tà ma, ác quỷ canh gác và coi chừng? Anh đã dám phiêu lưu đột nhập vào vùng cấm địa, làm cho loài yêu ma đã xuất hiện trước mắt anh, và nó sẽ không dứt ám ảnh cho đến khi nào anh có thể vượt lên cõi không gian vô tận như các đấng Thiên Thần, hoặc là trở về cuộc sống bình thường một cách hồn nhiên như đứa trẻ con! Nhưng anh hãy trả lời cho tôi biết: mỗi khi anh có lòng hướng thiện và quay

về đạo đức, con Ma thành linh xuất hiện một bên anh, làm cho anh thất vọng, sợ hãi, lại muốn đắm chìm trong những cảnh ăn chơi trụy lạc và lãn lóc trong những chốn náo nhiệt phồn hoa. Trong khi đó nó nhường chỗ cho những kẻ thù còn độc ác hơn nó để làm cho sa đọa linh hồn anh, có khi nào anh đã can đảm chống cự lại nó và đương đầu với sự khủng khiếp mà nó gây cho anh chẳng? Có khi nào anh tự nhủ rằng: "Dẫu việc gì xảy ra, tôi cũng sẽ nắm vững lấy cuộc đời đạo hạnh chẳng?"

Linh Đông đáp:

- Hỡi ôi! Chỉ có mới gần đây tôi mới dám làm như thế!

- Và anh cảm thấy rằng khi đó loài yêu ma trở nên lu mờ dần, và quyền lực của nó đã yếu bớt?

- Đúng vậy.

- Vậy anh nên mừng đi! Anh đã vượt qua được cái điều khủng khiếp thật sự và nắm cái bí quyết của cơn thử thách. "Muốn thắng" tức là đã đạt được sự thành công đầu tiên. Anh hãy vui đi, vì sự trừ tà tróc quỷ sẽ có kết quả chắc chắn. Anh không phải là hạng người chối bỏ cái ý niệm về cuộc đời sau, và bởi đó trở thành nạn nhân của lực lượng hắc ám. Ôi! Bao giờ cho loài người hiểu được rằng nếu Tôn Giáo đề cao Đức Tin, ấy không phải chỉ vì Đức Tin đưa đến cuộc đời sau mà thôi, và bởi vì nếu không có Đức Tin, nếu không có một cái gì minh triết sáng suốt hơn, một cái gì thánh thiện và thiêng liêng hơn cuộc đời trần gian nặng trĩu này, thì con người không có lẽ sống vững bền chân thật. Người nghệ sĩ có lý tưởng, nhưng vị giáo sĩ có đức tin. Lý tưởng và đức tin đều có ý nghĩa riêng của nó, nhưng tựu trung cả hai đều hòa hợp làm một.

Hỡi người lãng tử lạc loài cô đơn, hãy trở về với cuộc sống bình thường của thế gian. Hãy cố gắng tìm hiểu những gì là cao đẹp và thánh thiện trong đời sống hằng ngày. Và hỡi loài Yêu Nghiệt, hãy rút lui về bóng tối của Ngưỡng Cửa. Hãy thối lui cho mau, loài quỷ quái Vô Thường! Và hỡi đấng Cao Xanh vờ vợi, xin Ngài hãy ban ân huệ tốt lành cho tâm hồn trẻ con nông nổi này, xin Ngài hãy soi sáng tâm linh y ngày cũng như đêm bằng ánh sáng của Hy Vọng.

Zanoni vừa nói vừa đặt nhẹ bàn tay lên hai màn tang nóng bỏng như lửa của Linh Đông. Y lấy làm ngạc nhiên và run lên vì sung sướng. Khi đó y dường như rơi vào một cơn hôn mê, thành linh y cảm thấy như đang sống tại cuộc đời thơ ấu trong ngôi nhà của cha mẹ y trước kia, với bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của tuổi xanh ngây thơ vô tội. Những hình ảnh rùng rợn khủng khiếp đã từng theo dõi, ám ảnh, làm cho y đến muốn phát điên, nay đã biến tan đi đâu mất. Y cảm thấy dường như y đã quỳ gối và cầu nguyện. Kế đó, y tỉnh lại... y đã tỉnh giấc với những giọt lệ rơi trên hai má, đó là những giọt nước mắt sung sướng vì y cảm thấy rằng loài yêu ma đã vĩnh viễn thối lui. Y nhìn chung quanh: Zanoni đã biến mất dạng. Trên bàn có một mảnh giấy với mấy giòng chữ, mực hầy còn ướt:

"Tôi sẽ vạch một lộ trình và có những phương tiện chắc chắn để giúp anh trốn thoát. Tối nay, khi đồng hồ điểm chín giờ, một chiếc tàu sẽ đưa anh đến một nơi trú ẩn an toàn cho đến khi Triều Đại Khủng Bố, nay đã gần đến hồi kết thúc, đã hoàn toàn sụp đổ. Anh hãy từ bỏ cuộc đời bê tha trác táng nó đã làm cho anh đi lạc đường và suýt bỏ mạng. Hãy trở về xứ sở của anh để sống an toàn. Anh sẽ còn nhiều năm trước mắt để suy gẫm về cuộc đời đã qua và để cứu chuộc lại dĩ vãng. Còn về tương lai, hãy lấy lý tưởng làm đuốc soi đường, và lấy nước mắt làm nước thánh rửa tội!]"

Linh Đông tuân theo một cách chặt chẽ những lời dặn dò khuyên bảo, và nhận thấy rằng về sau tất cả đều hoàn toàn được thực hiện.

Quần Chúng Sôi Động

Thơ Zanoni gửi Kiềm Mâu: "Nàng đã bị bắt giam, theo lệnh của Robert! Theo sự tìm tòi khám phá của tôi, thì nguyên nhân là do Linh Đông. Đó là mối liên hệ rùng rợn nó nối liền định mệnh của họ với nhau mà tôi không thể nào gỡ được. Mối liên hệ đó trước đây vẫn bao phủ Linh Đông bằng một đám mây mù nó che ám nhỡn quang của tôi không cho tôi tìm thấy nàng. Bị bắt! Bị giam! Đó là cái cửa ngõ đưa vào nhà mồ! Phiên xử án và thọ hình sẽ đến trong ba ngày tới đây. Tên bạo chúa đã định ngày chém tập thể vào mồng mười. Trong khi cái chết của những kẻ vô tội làm sôi động cả thành phố, thì những bộ hạ của y sẽ tàn sát những kẻ thù. Chỉ còn lại một niềm hy vọng duy nhất, là Đấng Tối Cao sẽ xử tội tên bạo chúa,

và sẽ dùng tôi làm cái khí cụ để hạ bệ nó. Nhưng tôi chỉ còn có hai ngày nữa thôi. Sau hai ngày đó, là âm u, cô quạnh, nhưng tôi còn có thể cứu nàng. Tên bạo chúa sẽ vong mạng trước ngày mà y đã định thi hành vụ hành quyết tập thể. Đây là lần đầu tiên mà tôi can thiệp vào những vụ âm mưu, sát phạt của loài người! Linh hồn tôi, trong cơn thất vọng nào nề, đã nhất định xông xáo hăm hở nhảy vào vòng chiến."

Một cuộc tập hợp quần chúng đã diễn ra chung quanh đường Thánh Hồ Nô Rê. Một người thanh niên vừa bị bắt theo của lệnh của Chủ Tịch Robert. Đó là người nhà của Tạ Liên, lãnh tụ phe Đối Lập ở Quốc Hội, người mà cho đến nay, vị bạo chúa vẫn do dự chưa dám xuống tay. Vụ bắt bớ này chắc chắn sẽ gây một cơn sôi nổi dư luận còn trầm trọng hơn là một vụ bắt bớ thường, coi như một việc quá quen thuộc dưới Triều Đại Khủng Bố. Trong đám đông, có nhiều bạn bè thân hữu của Tạ Liên là những kẻ thù của bạo chúa, và nhiều công dân đã quá chán ngán mà thấy con cọp dữ giết hại quá nhiều người, từ nạn nhân này đến nạn nhân khác. Người ta nghe trong đám đông có những tiếng chửi rủa ồn ào báo hiệu những việc chẳng lành, những cái nhìn tức giận đương đầu với những nhân viên mật vụ đang tóm cổ nạn nhân. Tuy họ không dám công khai chống cự, những người ở phía sau xô đẩy những người ở trước ào tới và chặn nghẽn con đường của kẻ tù nhân cùng đám nhân viên công lực đi qua. Người thanh niên thấy vậy bèn vùng vẫy để thoát thân, đám đông bèn mở đường cho y chạy thoát và khép chặt hàng ngũ lại chung quanh để bảo vệ cho y khi y chạy lủi vào đám rừng người. Nhưng thành linh, tiếng vó ngựa của một đoàn quân kỵ mã vang rền dồn dập trên vệ đường lót đá: tướng Hăng Ri và đoàn kỵ binh của y xung phong đột kích vào đám đông. Dân chúng sợ hãi bèn chạy vệt ra hai bên, và người tù nhân lại bị bắt trở lại. Trong khi đó, có người thì thào vào tận tai của người bị bắt:

- Cái thơ anh đang giữ trong mình sẽ có hại cho anh nếu nó lọt vào tay người khác. Anh hãy đưa đây cho tôi! Tôi sẽ trao lại cho Tạ Liên!

Người tù nhân ngạc nhiên day đầu nhìn lại, và thấy trong đôi mắt của người lạ mặt vừa thốt ra câu ấy có một cái gì dường như khích lệ. Đoàn kỵ binh thúc ngựa xáp lại gần, tên cảnh binh vừa tóm cổ người thanh niên

bèn tránh qua một bên. Thừa dịp thuận tiện người tù nhân bèn giúi bức thơ vào tay người lạ mặt, người này bèn mất dạng trong đám đông.

Những người thù nghịch với bạo chúa Robert đang tụ họp tại tư gia của Tạ Liên. Tất cả các chi phái đã tạm thời quên đi những sự bất đồng chia rẽ giữa họ với nhau để kết liên thành một khối chống lại nhà độc tài đã chà đạp lên tất cả mọi đảng phái đối lập và cai trị với một bàn tay sắt máu. Trong buổi hội họp ấy có Lê Công, kẻ thù công khai của bạo chúa, Ba Rê, anh hùng của những kẻ nhút nhát, còn mơ tưởng việc hòa hợp tất cả những cực đoan, Ba Rát, con người bình tĩnh và nghiêm nghị, Đê Boa đầy sát khí và hận thù, và không thấy rằng những tội ác của Robert cũng không hơn những vụ tàn sát đẫm máu của y bao nhiêu!

Cuộc thảo luận có vẻ sôi nổi và lộn xộn. Chế Độ Khủng Bố, nó đã tạo nên sự thành công liên tục và làm nổi bật cái nghị lực phi thường của Robert, vẫn còn ảnh hưởng đến phần đông những người đến dự buổi họp. Tạ Liên, người mà bạo chúa e sợ hơn cả, là người duy nhất có thể đứng ra điều khiển bao nhiêu những ý tưởng tương phản đối nghịch nhau. Nhưng chính y cũng đã có những hành động tàn nhẫn và không thể không cảm thấy lúng túng, ngượng ngùng trong vai trò đối lập ôn hòa. Sau khi Lê Công đã đọc một bài diễn văn hùng hồn, Tạ Liên nói:

- Tên soán nghịch thật sự đã hăm dọa tất cả chúng ta. Nhưng y vẫn còn được quần chúng mến yêu, y vẫn còn được các đảng viên Jacobins hậu thuẫn đặc lực, nên tốt hơn là hãy đình chỉ mọi hành động công khai thù nghịch cho đến khi thời cơ thuận tiện hơn. Một âm mưu bị thất bại sẽ đưa chúng ta lên máy chém. Uy quyền của y càng ngày càng suy giảm, sự kéo dài thời gian chờ đợi là biện pháp tốt nhất của chúng ta.

Khi Tạ Liên đang cố gắng xoa dịu cử tọa, thì có người vào báo tin có một người lạ mặt muốn vào gặp y về một việc khẩn cấp. Nhà diễn giả mất bình tĩnh, đáp:

- Tôi không có thời giờ để tiếp ai vào giờ này.

Nhưng người đưa tin đặt một mảnh giấy lên bàn. Tạ Liên mở ra xem thấy vài chữ viết bằng bút chì:

"Có thơ của Tê Rê Sa viết trong nhà ngục."

Y bèn đứng dậy, đi mau ra hành lang, thì thấy một người hoàn toàn xa lạ không hề quen biết. Người lạ mặt nói:

- Người gia bộc của ông đã bị bắt giữa đường. Tôi đã cứu mạng cho ông và cho người vợ tương lai của ông. Đây là bức thư của bà Tê Rê Sa.

Tạ Liên mở bức thư với một bàn tay run rẩy và đọc:

"Phải chăng tôi vẫn cứ khẩn cầu anh một cách vô ích? Một lần nữa, tôi cho anh biết: đừng để mất một giờ nào nếu anh muốn giữ mạng sống của anh và cả của tôi. Ngày xử án và hành quyết tôi đã định vào mồng mười, trong ba ngày tới đây. Anh hãy hành động ngay khi còn kịp thời giờ, hãy hạ bệ tên bạo chúa. Anh còn được những hai ngày nữa. Nếu anh do dự, nếu anh trì hoãn, thì anh sẽ thấy tôi một lần cuối cùng trên chiếc xe cây đi qua cửa nhà anh để lên máy chém.

Người lạ mặt nói:

- Bản án này sẽ liên hệ tới ông. Cái chết của bà sẽ đưa đến cái chết của ông. Ông đừng sợ dư luận quần chúng. Quần chúng đã sẵn sàng giải thoát cho người gia nhân của ông. Ông đừng sợ Robert, y sẽ tự đến nạp mình cho ông tấn công. Ngày mai y sẽ đến Quốc Hội, ngày mai, ông phải đánh một ván bài sống chết với cái đầu của ông và cái đầu của y.

- Ngày mai y đến dự Quốc Hội sao? Và ông là ai mà biết rõ cả những việc mà tôi không biết?

- Một người cũng như ông, muốn cứu người đàn bà mà mình yêu.

Tạ Liên còn chưa hết ngạc nhiên và chưa kịp làm một cử chỉ để giữ người ấy lại, thì người lạ mặt đã lui gót và mất dạng. Khi Tạ Liên trở lại phòng khách, y đã đổi thái độ và nói:

- Tôi vừa có tin tức - các bạn không cần biết là tin gì - nó làm cho tôi phải sử dụng kế hoạch. Ngày mai Robert sẽ đến dự Quốc Hội. Chúng ta phải tấn công và đè bẹp y. Ngày mai, chúng ta sẽ trả thù cho Danton, Vergniaud và Condorcet. Ngày mai chúng ta sẽ hạ thủ.

Ba Rê bỗng trở nên táo bạo trước sự can đảm của người bạn đồng nghiệp, bèn kêu to:

- Phải hạ thủ! Chỉ có những người chết mới không còn trở lại!

Người ta nhận thấy rằng trong ngày và đêm đó, có một người lạ mặt xuất hiện ở nhiều nơi trong thành phố: trong những hàng quán, những câu lạc bộ và những nơi hội họp tại trụ sở các đảng phái, và trước sự ngạc nhiên kinh sợ của những người chung quanh, y phát ngôn lớn tiếng về những tội ác của Robert và tiên đoán sự sụp đổ sắp đến của nhà độc tài.

Trong khi nói năng hùng biện, người ấy khích động lòng người, làm tiêu tan sự sợ sệt của mọi người chung quanh, nhen nhúm trong lòng họ ngọn lửa thù hận và gây cho họ một tinh thần dũng mãnh phi thường. Nhưng điều làm cho người ta ngạc nhiên hơn hết là không ai phản đối lại cũng không có người nào bắt giữ y hay thốt lên câu: "Hãy bắt tên phản bội!" Tình trạng đó rõ ràng là chứng tỏ rằng dân chúng đã chán và không còn ủng hộ nhà độc tài khát máu. Chỉ có một lần, một đảng viên Jacobins cao lớn vạm vỡ đang ngồi uống rượu trong quán, thành tình xúc tới gần người lạ mặt đang diễn thuyết và nói:

- Nhân danh nền Cộng Hòa, tôi bắt ông!

Người lạ mặt nói thấp giọng vừa đủ nghe:

- Hỡi công dân Ari! Anh trở về văn phòng của Robert, y đã đi vắng. Trong túi áo ngoài mà y vừa cởi ra cách đây không đầy một giờ, anh sẽ thấy có một mảnh giấy. Khi anh đã đọc xong, anh hãy trở lại đây, và nếu anh còn muốn bắt tôi, tôi sẽ không chống cự. Bây giờ, anh hãy nhìn xem những bộ mặt hung tợn của những người đang đứng chung quanh đây: nếu anh đụng tới mình tôi là anh sẽ chết không kịp ngáp!

Tên Jacobins buộc lòng phải vâng lời một cách miễn cưỡng. Y vừa đi ra vừa lầm bầm, một lát sau, khi y trở lại thì người lạ mặt vẫn còn ở chỗ đó. Y liền nói mau:

- Cám ơn ông! Mẹ kiếp! Thằng xỏ lá đã biên tên tôi trên bản danh sách những người bị đưa lên máy chém!

Nói xong, Ari bèn nhảy lên bàn, khoa chân múa tay và hét lớn: "Đả đảo tên bạo chúa!"

Sự Thất Bại Của Robe

Sáng ngày mồng tám, Chủ tịch Robert đi dự Quốc Hội. Y đã chuẩn bị sẵn sàng bài diễn văn soạn rất công phu tỉ mỉ. Tất cả những nhân vật vây

cánh trong đảng đã sẵn sàng tiếp đón y. Tay hung thần Sanh Juýt, vừa từ quân đội trở về để trợ giúp lòng can đảm và tưới dầu vào lửa thù hận căm giận của y. Sự xuất hiện của y báo hiệu chẳng lành và sẽ Quốc Hội vào một con đường khủng hoảng bế tắc.

Y mở đầu bài diễn văn bằng việc đính chánh, phủ nhận những sự bất công, những lời vu khống và những tin đồn bất hảo chung quanh sự cai trị bằng bàn tay sắt máu của y. Y bác bỏ và lên án danh từ "bạo chúa" mà người ta gán cho y.

Giữa chừng, y ngừng lại. Cửu Thông lấy khăn chùi mắt. Sanh Juýt tỏ vẻ tán thành trong y phóng cái nhìn nghiêm khắc vào những hàng ghế của phe Đối Lập đang giữ thế thủ. Một cơn im lặng rùng rợn và giá lạnh như băng đè nặng lên hội trường. Lời kêu gọi của diễn giả không gây được một tiếng vang! Nhà độc tài nhìn chung quanh khắp một lượt. Y phải phá tan sự thờ ơ lãnh đạm này. Y bèn tiếp tục, y không tự bào chữa, tự đề cao mình nữa, cũng không than vãn, trách móc nữa, y tố giác, y lên án. Nhưng con mãng xà phun nọc độc, y lên án tất cả, nào là quốc gia, rồi ngoại bang, nền tài chánh, chiến tranh, và tất cả...

Trong suốt hai giờ đồng hồ, trước một cử tọa lạnh lùng, thù nghịch, giọng nói đanh thép của Chủ Tịch Robert thốt lên một bài diễn văn đầy sát khí. Bắt đầu trong sự im lặng, nó vẫn kết thúc trong im lặng. Những kẻ đối nghịch không dám bày tỏ sự căm hờn thù hận vì họ chưa biết rõ cán cân lực lượng của các đảng phái nghiêng về bên nào. Một mặt khác, những bè phái vây cánh của Robert lại do dự không dám vỗ tay hoan hô, vì họ không biết rõ người nào trong giới bạn bè thân quyến của họ sẽ bị tố giác! Họ thì thầm riêng với nhau: "Hãy coi chừng, y đang hăm dọa anh đấy!"

Tuy vậy, mặc dầu cơn im lặng lạnh lùng, toàn thể cử tọa hầu như sắp bị thuyết phục. Từ con người lợi hại đó vẫn toát ra cái ảnh hưởng của một ý chí cương cứng sắt thép. Dầu sao, những lời nói hùng hồn đanh thép đó vẫn còn hiệu lực, khi nó được thốt ra từ cửa miệng của một người mà, chỉ với một cử chỉ gật đầu hay vẫy tay ra hiệu, cũng đủ huy động các đạo binh của tướng Hăng Ri, và ảnh hưởng đến sự phán quyết của Chánh Án Duy Mật, vị Chủ Tịch rùng rợn của Tòa Án Cách Mạng.

Từ hàng ghế Đối Lập, Tạ Liên lấy làm bất mãn và tức giận, bèn đưa mắt nhìn lên hàng ghế dành cho các quan khách ngoại quốc được phép theo dõi cuộc bàn cãi tại Quốc Hội. Thành linh, y nhìn thấy đôi mắt của người lạ mặt đã đem thơ của Tê Rê Sa đến cho y hôm vừa qua. Đôi mắt đó dường như có một cái mãnh lực nhiệm màu, đem đến cho y một luồng sinh khí mới và tăng gia lòng can đảm của y một cách bất ngờ. Tạ Liên bèn đứng dậy và nói thì thầm với các bạn đồng chí vài lời. Sự can đảm của y có tác dụng truyền nhiễm. Những người mà Robert vừa tố giác và cảm thấy sắp bị lâm nguy như chỉ mảnh treo chuông, đồng thanh đứng dậy cùng một lượt. Tất cả đều đòi lên phát biểu ý kiến, ai cũng đòi lên diễn đàn tức khắc.

Vát Đê nói trước tiên, rồi kế đó là những người khác nói tiếp theo. Phe Đối Lập đã có dịp găm thét như hỏa diệm sơn phun lửa. Từng người một, họ dang đàn để chĩa mũi dùi tấn công vào Robert và tuôn ra những nỗi căm hờn uất hận bị đè nén dồn dập trong tâm can từ bấy lâu nay. Robert cảm thấy bối rối, do dự, tìm cách tự bào chữa, tìm lối thoát. Phe Đối Lập thấy thế lại càng tăng thêm lòng hứng khởi và can đảm. Họ chặn ngang lúc y còn đang nói giữa chừng, họ la hét để khóa lấp tiếng nói của y. Giảng phòng Quốc Hội bỗng trở nên ồn ào, náo loạn ầm ĩ! Robert im lặng, nhưng vẫn tỏ thái độ kiêu hãnh thách thức. Mặt tái nhợt, bị thua trận những vẫn chưa ngã quy, y vẫn hiên ngang đứng thẳng người, giống như một cây cổ thụ giữa một cơn giông bão!

Quốc Hội đã biểu quyết bác bỏ bài diễn văn của Robert. Trong sự thất bại này, mọi người đều nhìn thấy trước sự sụp đổ của nhà độc tài. Một tiếng kêu lẻ loi bỗng vang lên ở một góc phòng. Nó được mọi người chuyền nhau lập lại khắp vòng cung hình bán nguyệt của hội trường, và trở thành một khẩu hiệu chung của toàn thể Quốc Hội: "Đả đảo độc tài! Nền Cộng Hòa muôn năm!"

Khi Robert vừa rời khỏi Quốc Hội, một cơn im lặng thâm trầm có tính cách báo điềm chẳng lành bào trùm cả đám đông dân chúng đứng đợi ở bên ngoài. Quần chúng, bất kỳ ở đâu và bất kỳ lúc nào cũng ngả về phía thắng lợi, và đàn chuột luôn luôn chạy trốn khỏi tòa nhà lầu sập sụp đổ. Nhưng Robert nếu có thiếu can đảm, lại không thiếu sự kiêu hãnh, và cái

này đôi khi cũng thay thế được cái kia. Về mặt suy tư, vẫn tránh bí hiểm, y rẽ lối đi qua đám đông, tay vịn lên vai của Sanh Juýt, có Bá Văn và người em cùng đi theo.

Khi cả bọn cùng đi đến chỗ công trường, Robert thành linh phá tan sự im lặng:

- Có bao nhiêu cái đầu phải rụng vào ngày mồng mười?

Bá Văn đáp:

- Tám chục.

- A! Không nên để lâu như vậy. Một ngày có thể làm mất cả một đế quốc, chế độ khủng bố phải còn phục vụ cho chúng ta nữa.

Robert im lặng trong một lúc và nhìn đáo dác chung quanh với nét mặt băn khoăn. Thành linh y nói:

- Sanh Juýt! Bọn chúng nó chưa tìm thấy thằng Ăng Lê, mà lời cung khai hoặc phiên xử án có thể giúp cho ta tài liệu để đập tan Tạ Liên và đồng bọn. Bọn mật vụ của chúng ta đã trở nên ngu ngốc và vô dụng. Nhưng chúng nó có bắt được một người đàn bà, chỉ có một mục đàn bà ấy thôi.

Sanh Juýt nói:

- Chính bàn tay của đàn bà đã giết chết Marat.

Robert ngừng hẳn và thở một cách khó khăn, rồi nói:

- Sanh Juýt! Khi cơn sóng gió đã qua, chúng ta sẽ xây dựng một Thế Hệ Hòa Bình. Chúng ta sẽ xây cất những khu gia cư cho kẻ nghèo và những người già yếu. Họa sư David đã vẽ họa đồ thiết kế khu ấy. Những người đức hạnh sẽ được chọn lựa để giáo dục bọn thanh niên. Những tệ đoan xã hội sẽ không bị giết tận gốc, mà chỉ bị ngăn cấm thôi. Chúng ta chưa nên chết vô tội! Hậu thế không thể xét đoán chúng ta đã hoàn thành sứ mạng. Chúng ta đã tái lập Đấng Tối Cao: bây giờ chúng ta phải cải tạo lại cái xã hội mục nát. Tất cả sẽ là tự do, bình đẳng và bác ái. À này, Si Mông đâu? Sanh Juýt, anh đưa tôi cái bút chì...

Robert viết vội vàng trên một mảnh giấy và nói:

- Si Mông, anh hãy đem tờ giấy này cho Chánh Án Duy Mật. Hãy chạy đi ngay. Tám chục cái đầu này phải rụng vào ngày mai. Ngày mai, nghe chưa, Si Mông? Duy Mật sẽ xử án sớm hơn một ngày. Tôi sẽ viết thư

cho Biện Lý Phúc Khuê sau. Chúng ta sẽ hội họp chiều nay tại trụ sở Đảng Jacobins. Chúng ta sẽ lên án cả toàn thể Quốc Hội và quy tụ chung quanh ta là những người bạn cuối cùng của Tự Do và của nước Pháp.

Khi đó, cách một quãng ở phía sau lưng họ, vang lên một tiếng hoan hô:

- Nền Cộng Hòa muôn năm!

Mắt nhà độc tài phóng ra một tia thù hận:

- Nền Cộng Hòa! Ha ha! Không phải vì cái... đồ vô lý đó mà chúng ta đã tiêu diệt cả một triều đại vững chắc tự muôn đời!

Thế là phiên xử và hành hình các nạn nhân đã được định đoạt sớm hơn một ngày! Được hướng dẫn bởi cái bản năng huyền bí từ trước đến nay vẫn thúc đẩy mọi hành động của chàng, Zanoni đã nhận thấy rằng chàng đã hoài công vô ích. Chàng biết rằng Kiều Dung sẽ được cứu thoát nếu nàng có thể sống sót lại sau tên bạo chúa được một giờ. Chàng biết rằng Robert đã sắp đến ngày tận số, và ngày mồng mười mà y đã định trước đây làm ngày hành quyết các nạn nhân cuối cùng của y cũng sẽ là ngày mà chính y sẽ bị đưa lên máy chém. Tất cả những cố gắng và kế hoạch của chàng đều nhằm vào việc hạ bệ nhà độc tài và tiêu diệt luôn chế độ cai trị của y. Nhưng kết quả ra sao? Chỉ một tiếng nói của vị bạo chúa đã phá hỏng tất cả, và làm cho kết quả ấy thành con số không. Sự thọ hình của Kiều Dung đã bị rút ngắn hơn một ngày. Hỡi người thuật sĩ quá tự phụ muốn trở nên cái khí cụ của Đấng Vô Cùng, những mối nguy cơ đang hăm dọa nhà độc tài lại càng hối thúc thời gian hành quyết các nạn nhân cho sớm hơn mà thôi! Ngày mai sẽ rơi tám chục cái đầu, trong số đó có đầu của người đẹp đã từng ấp ủ bên quả tim chàng! Ngày mai! Và tạm thời, trong khi chờ đợi, bạo chúa Robert vẫn bình yên như vại!

Andonai Xuất Hiện

Một lần nữa, trong cơn tuyệt vọng và đau khổ, Zanoni lại đắm chìm trong sự cô đơn u tịch để kêu gọi sự trợ giúp của những vị thiên sứ trong không gian. Trong cơn khủng hoảng tinh thần đang dày vò tâm hồn chàng, còn có một quyền năng mà chàng chưa kêu gọi đến...

Lời kêu gọi của chàng đã được đáp ứng. Trong khoảnh khắc, một luồng ánh sáng trong như bạc tràn vào gian phòng khi chàng còn đang cầu nguyện. Thiên Thần Adonai xuất hiện giữa một vòng hào quang sáng rỡ bao phủ chung quanh, và ban cho người thuật sĩ một cái nhìn tràn đầy một tình thương vô biên. Nụ cười ưu ái của người dượng như cũng làm cho toàn cõi không gian trở nên tươi sáng. Cũng như cái hoa tỏa ra chung quanh nó một mùi hương thơm, sự hiện diện của Thiên Thần phát ra trong không gian một niềm an lạc tuyệt vời. Giọng nói êm ái du dương của Thiên Thần vọng đến tai người thuật sĩ:

- Ông đã hành động hợp lý. Sự can đảm của ông đã làm cho ông vượt vát được vài quyền năng đã mất. Một lần nữa, linh hồn ông đã thu hút được tôi đến với ông. Bây giờ, khi mà ông đã hiểu được [sự chết], ông đã trở nên minh triết hơn khi xưa, khi mà một tâm hồn thanh thản, ông chuyên lo học hỏi về những bí quyết của [sự sống]. Những rung cảm của tình người từ lâu nay vẫn trói buộc ông, bây giờ, trong những giờ phút cuối cùng của cuộc đời, mới đem đến cho ông cái di sản cao quý nhất của chủng tộc loài người, đó là: đời sống trường cửu bắt đầu ở năm mờ!

Zanoni nói:

- Hỡi Thiên Thần! Con người vào lúc chết, thấy và hiểu được ý nghĩa của những điều bí hiểm từ trước vẫn khép chặt đối với y. Vào giờ này, khi mà sự hy sinh mạng sống của tôi cho một người khác, chấm dứt kiếp sống trường sinh của tôi trải qua nhiều thế hệ, tôi mới nhận thấy sự nhỏ nhen cạn hẹp của đời sống so với sự cao cả huy hoàng của cõi Chết! Nhưng, hỡi Thiên Thần cao cả, ngay lúc này, dẫu cho trước sự hiện diện của Ngài những liên hệ tình cảm của tôi vẫn còn làm cho tôi lo buồn. Để lại sau lưng tôi, trên cõi thế gian hung ác này, không người trợ giúp và không người bảo vệ, những người thân yêu vì họ mà tôi chịu chết! Vợ tôi! Con tôi! Hỡi Adonai, hãy giúp can đảm cho tôi trong cơn thử thách đau đớn này!

Thiên Thần đáp với một giọng trách móc xen lẫn với một tình thương siêu nhiên thoát tục:

- Với tất cả sự minh triết huyền diệu của ông, với tất cả quyền năng quán thông dĩ vãng và tiên liệu tương lai, ông vẫn còn thắc mắc về điều đó

sao? Sức ông có là bao, đứng trước Đấng Thiêng Liêng điều khiển mọi sự và biết rõ tất cả? Có phải chẳng ông nghĩ rằng sự có mặt của ông trên đời này có thể đem đến cho những người mà ông thương yêu, sự trú ẩn an toàn mà những kẻ nhỏ nhoi khiêm tốn nhất tìm thấy dưới cánh tay bảo vệ của Đấng Cha Lành ngự trên Trời? Ông đừng lo ngại gì cho tương lai của vợ con ông. Dù ông sống hay chết, cái tương lai của họ vẫn nằm trong tay của Đấng Tối Cao. Trong nhà ngục và trên máy chém, Thiên Nhân của Ngài vẫn luôn luôn dòm ngó, che chở, tình thương của Ngài còn sâu đậm hơn tình thương của ông, sự dịu dặt của Ngài còn sáng suốt hơn của ông, quyền năng cứu khốn phò nguy của Ngài còn hiệu lực hơn của ông!!!

Zanoni được thẩm nhần ân sủng thiêng liêng, bèn cúi đầu xuống trong im lặng, và khi chàng ngược mặt lên, thì nỗi âu lo cuối cùng đã tiêu tan không còn nữa. Thiên Thần Adonai đã biến mất dạng, nhưng ảnh hưởng huyền diệu toát ra từ sự hiện diện của Người dường như vẫn còn phảng phất trong gian phòng.

Trong một phút xuất thần, Zanoni thả hồn phiêu diêu trong không gian, chan hòa cùng vạn vật và vũ trụ. Giữa những tòa nhà cổ điệu tàn ở ngoại ô thành La Mã, chàng nhìn thấy từ đằng xa người đồng môn của mình trên đường Đạo vẫn điềm nhiên lạnh lùng chăm chú vào những bài toán Thần Số và Kinh Kabala. Kiêu Mâu đạo sư đang ngồi trong tịnh thất, bỗng cảm thấy rùng mình, bèn ngẩng đầu lên và trong thâm tâm lúc ấy người mới nhận ra rằng tinh thần của Zanoni đang thức động đến tâm linh của mình bằng đường lối thần giao cách cảm:

- Hỡi Kiêu Mâu, tôi vĩnh viễn từ giã đạo huynh trên cõi thế gian này! Người đồng môn cuối cùng của đạo huynh sẽ không còn nữa! Tôi sẽ tự do bước qua bên kia cửa Tử, còn đạo huynh vẫn còn sống mãi với thời gian, và vào ngày Phát Xét cuối cùng, đạo huynh chắc vẫn còn sống để suy gẫm trên những năm mồ của chúng tôi! Tôi bước vào cõi giới nơi đó linh hồn của những người thân yêu, vì họ mà tôi hy sinh cái xác thể bằng đất sét này, sẽ cùng tôi sum họp trong niềm vui trường cửu.

Vào lúc sắp từ giã cuộc đời, tôi mới hiểu rằng bước Nhập Môn thật sự vào một đời sống thánh thiện và minh triết diệu hiền phải đi ngang qua

những cửa của Thần Chết! Tôi đã nhận biết thế nào là cơn thử thách và chiến thắng thật sự... Hỡi Kiềm Mâu, hãy liệng quách đi cái bầu Kim Đơn của đạo huynh, hãy trút đi cái gánh nặng của bao nhiêu năm trường! Bất cứ nơi nào mà linh hồn đến trú ngụ, thì nó vẫn được đặt dưới sự chăm nom che chở của Đấng Trường Cửu muôn đời, là Đại Hồn thiêng liêng của mọi vật.

Sự Hy Sinh Của Zanoni

Sau cuộc hội họp tại trụ sở Đảng Jacobins, ông Chánh Án Duy Mật, Chủ Tịch Tòa Án Cách Mạng, bèn trở lại văn phòng làm việc. Cùng đi với ông, có hai người nữa, là những người đại diện cho công lý vào bạo lực của Triều Đại Khủng Bố: đó là Biện Lý Phúc Khuê và tướng Hăng Ri, chỉ huy quân đoàn phòng vệ thủ đô Ba Lê. Bộ ba "Tam Đầu Chế" lợi hại này hội họp để bàn luận về những biện pháp sẽ áp dụng trong ngày hôm sau.

Duy Mật nhìn xem bản danh sách những nạn nhân sẽ bị xử án vào sáng ngày mai và nói:

- Đây là một bản danh sách khá dài! Tám chục bản án trong một ngày! Và lệnh của Robert rất rõ ràng, không thể có sự hiểu lầm được. Tất cả đều phải xử và hành quyết nội trong ngày mai.

Biện Lý Phúc Khuê nói với một chuỗi cười ồn ào và thô bạo:

- Có gì khó! Chúng ta phải đem tất cả bọn ra xử tập thể. Tôi biết cách nói với Bồi Thẩm Đoàn:

"Hỡi các công dân, tôi chắc các đồng chí đều nhận rõ tội ác của các bị cáo chứ?" Ha ha! Bản danh sách càng dài, thì công việc lại càng giản dị!

Chánh Án Duy Mật day lại nói với tướng Hăng Ri:

- Ngày mai, quần chúng sẽ đổ xô ra đường, tất cả các tầng lớp dân chúng đều nổi dậy. Rất có thể họ sẽ tìm cách ngăn chặn các chuyến tù xa trên đường đi đến pháp trường. Đại tướng hãy cho lệnh báo động khẩn cấp, quân lính phải vũ trang đầy đủ và chuẩn bị sẵn sàng. Hãy tảo thanh mọi con đường, và tốt gươm chém bất cứ người nào muốn chặn nghẽn các đường phố.

Tướng Hăng Ri vỗ mạnh vào thanh gươm đeo bên hông làm cho Duy Mật giật mình đánh thót một cái, và nói:

- Tôi hiểu lệnh của ông Chánh Án. Tôi sẽ không tha thứ kẻ nào vi phạm.

Nói xong, y đứng dậy chào từ giã, rồi quay lưng bước ra ngoài. Trong phòng chỉ còn lại có hai người. Duy Mật nói với ông Biện Lý:

- Tôi thấy có một nữ ngoại nhân trong bản danh sách, một người đàn bà Ý. Nhưng không thấy cô ta bị tố giác vì tội gì!

- Cần gì cái đó, phải chém luôn cho đủ số chẵn. Tám chục nghe gọn hơn là bảy mươi chín!

Khi đó một viên lục sự vào báo có khác đến viếng. Biện Lý Phúc Khuê có vẻ mệt mỏi, bèn cáo từ và rút lui. Chánh Án Duy Mật bèn cho mời người khách vào.

Người khách lạ bước vào ngồi trước mặt Duy Mật và nói:

- Thưa ông Chánh Án, mấy năm nay mắc bận rộn nhiều công việc đa đoan, không biết ông có nhớ chẳng chúng ta đã từng gặp nhau xưa kia.

Vị thẩm phán nhìn kỹ gương mặt của người khách lạ, và đôi gò má tái nhợt của ông ta hơi có sắc trở lại.

- Có, hồi công dân, tôi nhớ ra rồi.

- Chắc ông cũng nhớ cả những lời tôi nói khi đó? Hồi đó ông có bày tỏ lòng bất mãn về việc áp dụng án tử hình. Ông vui mừng mà tin tưởng rằng Cách Mạng sẽ chấm dứt mọi hình phạt đổ máu. Ông đề cao chánh trị gia Robert khi ông ta nói rằng: "Người đao phủ là một phát minh của những tay bạo chúa!" Tôi có cho biết khi ông nói như vậy, thì tôi có cái linh cảm rằng chúng ta có ngày sẽ lại gặp nhau, và chừng đó thì những quan điểm của ông về sự chết và triết lý cách mạng cũng sẽ thay đổi. Ông thấy tôi nói có đúng không, hồi công dân Duy Mật, Chủ Tịch Tòa Án Cách Mạng?

Duy Mật có vẻ hơi lúng túng và nói:

- Ôi! Hồi đó tôi nói như người ta nói khi mà họ chưa bắt tay vào việc. Những cuộc Cách Mạng không phải được thực hiện bằng nước hoa hường! Nhưng thôi, hãy bỏ qua những chuyện nói chơi của thời quá khứ! Tôi cũng nhớ rằng hồi đó ông có cứu mạng cho một người bà con của tôi, và chắc ông sẽ vui lòng mà được biết rằng tên thủ phạm vụ ám sát đó sẽ bị chém đầu vào ngày mai.

- Điều đó chỉ có liên hệ tới ông và việc làm của ông thôi. Xin ông cho phép tôi nhắc lại lời hứa của ông hồi đó rằng "nếu tôi có dịp nào cần đến ông, thì ông sẽ ra công khuyến mãi để đền đáp." Hồi quan Tòa nghiêm khắc, ông đừng tưởng rằng tôi đến để cầu xin một ân huệ nào có thể ảnh hưởng đến cá nhân ông. Tôi đến chỉ để xin dời phiên xử án lại một ngày sau cho một người khác.

- Không thể được, hồi công dân! Tôi đã được lệnh của Chủ Tịch Robert rằng tất cả những người có tên trên danh sách của tôi, phải đem ra xử án vào ngày mai, không sót một người. Còn bản án như thế nào, thì còn tùy sự phán quyết của Bồi Thẩm Đoàn.

- Tôi không muốn xin ông giảm bớt số người trên bản danh sách. Xin ông hãy nghe tôi nói đây! Trên bản danh sách ấy có tên của một người đàn bà Ý, trẻ đẹp, vô tội, không những không có gây nên một tội lỗi gì, mà không còn ai có thể nghi ngờ hay tố giác một vi phạm nào cả. Chính ông, hồi công dân Duy Mật, ông cũng không thể nào đọc bản án tử hình cô ta mà lòng không run sợ. Thật là nguy hiểm nào nếu có ngày quần chúng nổi dậy và ngăn chặn các chuyến tù xa đi ra pháp trường, rồi họ sẽ nhìn thấy bao nhiêu người trẻ, đẹp và vô tội bị đưa đi hành hình, và họ sẽ nghĩ thế nào?

Duy Mật ngược mắt lên, và lại cúi mặt xuống dưới cái nhìn của người khách lạ. Y nói:

- Hồi công dân, tôi không phủ nhận những điều ông vừa nói, nhưng lệnh trên phán xuống không thể đổi được.

- Không thể đổi số nạn nhân mà thôi. Bởi vậy tôi đề nghị thay thế một nạn nhân khác vào chỗ của người đàn bà mà tôi muốn cứu. Tôi xin thế vào đó cái đầu của một người biết rõ một vụ âm mưu hiện nay đang hăm dọa Chủ Tịch Robert và luôn cả ông. Và nếu ông biết rõ chuyện này, ông sẽ nhận thấy rằng dẫu thả hết tám chục người để đổi lấy cái đầu đó cũng còn có lợi rất nhiều.

Duy Mật sáng mắt lên và nói mau:

- A! Đây lại là một vấn đề khác! Nếu ông có thể làm được như vậy, tôi sẽ sử dụng quyền hạn và trách nhiệm của tôi để đình chỉ phiên xử người đàn bà Ý lại một ngày. Bây giờ, ông hãy nói tên người kia đi!

- Người ấy đang đứng trước mặt ông!

Duy Mật kêu lên trong sự ngạc nhiên, với một vẻ sợ hãi lộ trên nét mặt:

- Ông sao? Ông? Và ông đến đây giữa lúc đêm khuya, để tự nạp mình cho công lý? A! Đây là một cạm bẫy! Ông hãy run sợ đi! Hỡi con người điên rồ! Ông đang ở trong tay tôi, và tôi có thể quyết định số phận của cả hai người luôn thể!

Người khách lạ nói với một nụ cười bình tĩnh và ngạo nghễ:

- Ông có thể, nhưng mạng sống của tôi không có ích lợi gì cho ông nếu tôi không tiết lộ ra những điều bí mật. Ông hãy ngồi yên và nghe tôi nói: ông cứ bắt tôi giam vào khám lớn, và đem ra xử cùng một lượt với bảy mươi chín người kia vào ngày mai, dưới cái tên là Zanoni. Nếu những điều do tôi tiết lộ không làm ông thỏa mãn, chừng đó ông vẫn có thể bắt giữ lại người đàn bà mà tôi muốn cứu bằng cái chết của tôi. Tôi chỉ xin đình hoãn phiên xử cho cô ấy có một ngày thôi. Ngày một, tôi đã trở thành cát bụi và ông có thể trả thù đối với sinh mạng của người còn nằm trong tay ông.

Hỡi ông Chánh Án, bút và mực đây! Ông hãy viết trát lệnh cho người cai ngục rằng ông đình chỉ phiên xử người đàn bà Ý lại một ngày, và tôi sẽ đích thân đem tờ trát ấy đến nhà giam của chính tôi. Để chứng thật những gì tôi có thể tiết lộ cho ông biết, ngày từ giờ phút này, tôi có thể nói rằng tên ông đã được ghi trên bản danh sách những kẻ phải "đền nợ máu" đối với nhân dân. Tôi có thể nói cho ông biết bàn tay nào đã viết ra bản danh sách đó, và những ai sẽ đứng ra lật đổ triều đại của Robert và những người cộng tác.

Duy Mật tái mặt, và đôi mắt y tìm cách lẩn tránh cái nhìn như điện chớp đang chế ngự và khuất phục y. Dường như chịu ảnh hưởng của một mãnh lực vô hình mà y không chống lại được, y viết một cách vô tâm trong khi người lạ mặt đọc từng chữ cho y viết. Y vừa cười gượng vừa nói:

- Tôi đã hứa giúp ông, nay tôi phải giữ lời hứa. Để đáp lại, ông có thể nào tiết lộ cho tôi biết chẳng những sự việc mà ông định để đến mai mới nói? Có thể rằng ông và cả người đàn bà ấy sẽ được hưởng, không những một sự triển hoãn, mà luôn cả sự trắng án.

- Tôi chỉ nói những điều ấy trước Tòa mà thôi. Vả lại, hỡi ông Chánh Án, có lẽ những điều tối tiết lộ sẽ không có lợi cho ông, và chính vào lúc mà tôi vén đám mây mù, thì có thể cơn giông bão cũng sẽ nổi dậy.

- Có phải ông là một nhà tiên tri chẳng? Nếu vậy, ông hãy lo cho chính bản thân ông! Chúng tôi đã quá quen giỡn mặt với cái chết đến nỗi chúng tôi quên cả sự tôn kính đối với nó. Vì lẽ ông đã chịu cung hiến cái đầu ông, nên tôi chấp nhận. Ngày mai có lẽ ông sẽ hối tiếc, nhưng chừng đó thì quá trễ.

- Phải, đã quá trễ, thưa ông Chánh Án! - người lạ mặt lập lại câu ấy như một tiếng vang.

- Nhưng ông hãy nhớ rằng đó không phải là một ân huệ phóng thích, mà chỉ là sự triển hoãn một ngày, như tôi đã hứa, đối với người đàn bà ấy. Ngày mai, tùy theo việc ông có làm thỏa mãn tôi hay không, mà bà ấy được sống hay phải chết. Tôi rất thành thật, hỡi công dân! Khi ông chết, linh hồn ông chớ có trở về khuấy phá tôi vì tôi đã phản bội lời cam kết nhé!

- Tôi chỉ xin có một ngày. Còn sau đó, tôi để cho công lý và Thiên Liêng định đoạt. Thôi xin chào ông !

Trong Nhà Ngục

Kiều Dung bị giam trong nhà ngục chỉ dành riêng cho những người bị lên án trước khi đem ra xử. Nàng không hiểu tại sao nàng bị bắt. Nàng cũng không hiểu họ muốn gì khi những người bị giam chung một khám, ngạc nhiên về cái sắc đẹp phi thường của nàng, tựu hợp quây quần chung quanh nàng để hỏi thăm và nói với nàng những lời an ủi khích lệ.

Từ trước đến nay, nàng vẫn quen có cái thành kiến không tốt đối với những người mà luật pháp lên án vì những tội ác của họ, nhưng nay nàng lấy làm ngạc nhiên mà thấy những người đầy lòng nhân ái, hiền từ, gương mặt sáng sủa tinh anh, lại là những người phạm tội mà luật pháp không dành cho một hình phạt nào khác hơn là cái chết.

Một vị giáo sĩ Gia Tô già, đầu bạc, trong đám tù nhân, hỏi nàng:

- Con hỡi! Tại sao con lại đem con vào đây?

- Chính con cũng đang tự hỏi như thế!

Một người trong nhóm nói:

- A! Nếu cô không biết bắt vì tội gì, thì thật là... đáng ngại lắm!

- Còn con tôi? Số phận nó sẽ ra sao? (Nàng được phép đem con theo vào khám).

- Không sao, chắc họ sẽ để cho nó sống.

Kiều Dung tự trách mình và thăm nhủ:

- Thế là ta đã làm cho con chàng thành một đứa mồ côi ở trong ngục tối! Hỡi Zanoni! Xin chàng đừng hỏi em, dấu rằng chỉ bằng tư tưởng, rằng em đã làm gì đối với đứa con của chúng ta.

Đêm đến, mỗi người tù nhân đều tựu đến trước cửa khám có song sắt để nghe điểm danh. Tên nàng có trong bản danh sách của những người tử tội. Vị giáo sĩ già, sẵn lòng chờ chết hơn, nhưng lại không có tên trong bản danh sách tử tù, bèn đặt hai bàn tay trên đầu Kiêu Dung làm phép, vừa ban ân huệ cho nàng vừa rơi hai hàng lệ. Kiêu Dung ngạc nhiên, nhưng không khóc. Đôi mắt nhìn xuống, hai tay khoanh trước ngực nàng cúi đầu an phận trước định mệnh. Kế đó, giọng người cai ngục kêu lớn một tên khác, và một người đàn ông vừa đẩy nàng một cách thô bạo vừa chen lấn tới trước để nhìn và nghe cho rõ, bèn rú lên một tiếng thất vọng và căm hờn. Nàng quay lại nhìn, và người kia cũng nhìn nàng. Qua những ký ức của dĩ vãng, nàng nhận ra bộ mặt gớm ghiếc hồi thuở nọ. Nhưng nét mặt xấu xí của My Cốt liền đổi qua một nụ cười quý quái:

- Hỡi người đẹp! Ít nhất cái máy chém cũng giúp chúng ta được xum họp! Ha ha! Chúng ta sẽ ôm nhau ngủ thật kỹ trong đêm tân hôn!

Nói xong, y phát lên một chuỗi cười ồn ào thô tục, vượt qua đám đông và trở về chỗ ngồi trong một góc khám.

Trong khi chờ đợi ngày thọ hình, Kiêu Dung bị nhốt riêng trong một xà lim tối. Người ta vẫn để cho nàng giữ đứa con bên nàng tới giờ phút chót.

Bỗng có tiếng kêu to: "Hãy dang ra! Hãy còn chỗ trống trong những xà lim đã chật người! Đây là một tù phạm mới sẽ ra pháp trường vào sáng ngày mai!"

Khi người cai ngục một tay cầm đèn, đưa người tù nhân mới vào, người này bèn nắm tay y và nói nhỏ thì thầm tận tai. Người ấy vừa nói

xong, liền rút một chiếc nhẫn đang đeo ở ngón tay, hột kim cương khá lớn chiếu sáng rực dưới ánh sáng lập lòe của ngọn đèn dầu và nói:

- Hãy cứ đánh giá tám chục cái đầu sắp rụng này mỗi cái là một ngàn quan, thì chiếc nhẫn này vẫn còn đáng giá gấp bội!

Người cai ngục hơi do dự, hột kim cương chiếu lấp lánh dưới cặp mắt trở nhìn thao láo của y. Với cái nghề tàn ác thô bạo này, y đã dập tắt tất cả những gì là nhân đạo người y: y không còn có lòng trắc ẩn, tình thương, hay hối hận. Nhưng lòng tham của y vẫn còn! Và thế là... người tù nhân lạ mặt kia đã thắng! Họ cùng như đi qua dãy hành lang đen tối, rồi đến trước cửa xà lim mà người cai ngục đã làm dấu sẵn nhưng bây giờ thì y bèn xóa bỏ, vì người nữ tù ở trong đó sẽ được đình hoãn lại một ngày. Người cai ngục lấy chìa khóa mở cửa, người lạ mặt cầm lấy cái đèn dầu, rồi bước vào.

Đứa Trẻ Mồ Côi

Kiều Dung đang cầu nguyện. Nàng không nghe tiếng cửa mở, cũng không nhìn thấy bóng người trên nền đá. Nàng quỳ gối trong một góc xà lim, và đứa bé tuy không hiểu gì, cũng bắt chước khoanh hai tay nhỏ xíu và cũng quỳ gối một bên mẹ nó.

Zanoni ngừng lại và nhìn hai mẹ con một cách trù mến. Chàng nghe giọng nói của vợ, tuy rằng nàng không hề thốt ra lời, đó là cái giọng nói xuất phát từ bên trong nội tâm nhưng khá mạnh mẽ thiết tha để cho Thượng Đế nghe được:

"Lạy Chúa, nếu có phải là con sẽ không bao giờ gặp lại chàng, xin Chúa có thể nào làm cho tình yêu của chúng con được vĩnh cửu dẫu rằng ở tận bên kia năm mờ? Dẫu rằng số mệnh của chúng con ra sao, dẫu cho chúng con phải cách xa nhau đến mười thế kỷ, xin Chúa hãy giúp cho chúng con sẽ còn gặp lại nhau. Còn con của chàng, nó cũng đang quỳ trước Chúa bên cạnh con, ngày mai đây, nó sẽ ngủ ở đâu? Bàn tay nào sẽ nuôi dưỡng nó? Ai sẽ là người bảo học và che chở cho nó trên cõi đời này?"

Đến đây, nàng ngừng lại, những tiếng khóc nức nở nghẹn ngào làm lấp mất giọng nói của nàng.

- Chính em, hỡi Kiều Dung! Người mà em đã bỏ rơi, nay đến cứu mẹ con em!

Nàng rung mình khi những lời này vang dội âm thanh bên tai nàng! Nàng bèn đứng phắt dậy. Chàng đang đứng đó, vẫn với phong độ trẻ đẹp phi thường như độ nào trong nhà ngục tối tăm rùng rợn, và vào giờ phút nguy khốn này! Với một tiếng kêu reo mừng sung sướng không tả, mà có lẽ những vách tường nhà ngục này chưa từng nghe bao giờ, nàng chạy lại và để rơi mình thụp xuống đất dưới chân chàng.

Zanoni cúi xuống đỡ nàng dậy, nhưng nàng thoát ra khỏi vòng tay của chàng và khóc nức nở.

- Kìa, em! Anh đến đây để cứu em. Sao em lại ngảnh mặt đi? Em còn muốn trốn anh nữa sao?

- Em không trốn anh nữa đâu! Không phải vì em mà em đã bỏ anh, vì...

Kế đó, nàng đột ngột đứng dậy, ẵm đứa bé lên và đặt nó lên vòng tay của chàng. Đứa bé dường như đã nhận ra cha nó, bèn áp mặt vào ngực Zanoni, và nằm gọn trong lòng chàng như chim nằm trong ổ rồi ngược mặt lên nhìn mẹ nó vừa mỉm cười.

Zanoni đến để cứu nàng. Nàng không hỏi cứu bằng cách nào, nàng tin lời chàng mà không thắc mắc hay do dự gì cả. Thế là sau cùng, họ sẽ được tái hợp với nhau, họ sẽ tránh xa những cảnh tượng sắt máu ở nơi này. Hòn đảo xinh như mộng ngoài khơi xứ Hy Lạp sẽ đón nhận họ trở lại một lần nữa. Nàng vui cười một cách ngây thơ như trẻ con trước cái viễn ảnh thần tiên đó trong nhà ngục tối tăm... Nàng nói:

- Lúc nãy em tưởng rằng em đã sẵn sàng chờ đón cái chết. Em chỉ nhìn thấy anh, sống gần kề bên anh thôi, là em lại thấy rằng cuộc đời êm đẹp tươi vui. Anh hãy nhìn qua song cửa sổ: các ngôi sao đã mờ dần, ngày mai đã sắp đến, ngày mai cửa nhà ngục sẽ mở để chúng ta được tự do! Anh đã nói rằng anh đến để cứu em, em không nghi ngờ gì cả! Ôi! Cái ngày mai đó đẹp làm sao! Ủa! Sao anh không mỉm cười với em? Hử anh? Ngày mai há chẳng phải là một ngày tốt đẹp của chúng ta sao? Anh ác thật! Hay anh vẫn còn muốn trừng phạt em, nên anh không cùng chia sẻ niềm vui của em?...

Zanoni đáp sau một cơn im lặng:

- Kiều Dung! Em còn nhớ chằng ngày nọ khi chúng ta ngồi trên bãi cát gần bên động đá trên hải đảo, em có hỏi anh về đạo bùa anh đeo trên cổ. Đó là cái di vật cuối cùng của quê hương xứ sở anh, và mẹ anh lúc hấp hối đã đeo vào cổ anh. Khi đó anh có hứa là sẽ tặng cho em ngày nào mà cuộc đời chúng ta cùng chịu ảnh hưởng của những định luật giống như nhau.

-À! Em nhớ ra rồi!

- Ngày mai, nó sẽ thuộc về em.

- À! Cái ngày mai... đáng yêu của em!

Bên ngoài cửa sổ, ánh sáng lờ mờ của buổi bình minh đã bắt đầu hiện lên trên nền trời. Một ngày mới sắp đến. Ngày nay là ngày quyết định vận mệnh của nước Pháp. Trong sân các Tòa Án, đã bắt đầu xuất hiện sự náo nhiệt ồn ào như mọi ngày. Dầu việc gì xảy ra, bất luận ai thắng ai bại trong cuộc tranh chấp quyền hành, ngày nay tám chục cái đầu sẽ rơi trên máy chém!

Quá mệt mỏi, Kiều Dung đã ngủ mê. Zanoni đứng bên cạnh nhìn xem nàng ngủ, mà lòng chàng xúc động vô ngần! Giấc ngủ này, nàng sẽ không còn thấy chàng bên cạnh nữa khi nàng tỉnh giấc. Nàng không thể biết sự êm ái, an toàn của cái giấc ngủ đó đã được mua với cái giá đắt là đường nào! Cái ngày mai, mà nàng vẫn thấp thỏm chờ mong, nay đã hết. Nàng sẽ tiếp đón cái ngày mai đó như thế nào khi thấy rõ sự thật phũ phàng mà nó đem đến?

Còn chàng? Zanoni quay lại, và nhìn thấy đứa con, thằng bé vẫn trở cặp mắt đen lánh và sáng rỡ nhìn cha nó. Zanoni cúi xuống hôn lên mặt con và tự nhủ thầm:

- Từ nay, con không bao giờ còn thấy cha nữa: từ nay cha cũng sẽ không còn bảo vệ che chở cho con. Số phận của con sẽ không thể được đào tạo như cha mong ước. Con sẽ phải chia sẻ cái số phận chung của chủng tộc loài người: con phải tranh đấu, thất bại, khổ đau... Nhưng cha ước mong sao cho cuộc thử thách của con sẽ được êm ái, và tinh thần con sẽ dũng mãnh, để biết thương yêu và tin tưởng! Khi cha nhìn con một lần cuối cùng, ước gì tình yêu của cha đối với mẹ con được chuyển sang cho con, và mong sao mẹ con sẽ tìm thấy trong cái nhìn của đôi mắt con, và mong sao mẹ con sẽ

tìm thấy trong cái nhìn của đôi mắt con, sự khích lệ và an ủi của cha! À! Họ đã đến kia rồi!... Phải... Thôi, cha sẽ đợi cả hai mẹ con ở bên kia nắm mồ!

Cánh cửa phòng giam từ từ hé mở, người cai ngục xuất hiện và xuyên qua khe cửa mở, một tia nắng mặt trời dội vào phòng.

- Hỡi công dân, giờ của anh đã điểm!

- Chttt! Nàng còn ngủ! Đợi một chút! À... Xong rồi! Nhờ Trời, nàng vẫn còn ngủ mê!

Zanoni không giám hôn nàng lần cuối cùng, sợ nàng thức giấc. Chàng chỉ đeo vào cổ nàng đạo linh phù, nó sẽ thay thế cho những lời từ già, và hứa hẹn sẽ tái ngộ ở thế giới bên kia.

Zanoni bước ra cửa, rồi quay đầu nhìn lại... một lần cuối cùng... Cánh cửa khép từ từ. Chàng đã vĩnh viễn ra đi không trở lại! Sau cùng Kiều Dung đã thức giấc, nhìn dáo dác chung quanh và kêu:

- Zanoni, trời sáng rồi!

Không một tiếng đáp lại. Lạ thật! Phải chăng đó chỉ là một giấc mơ? Nàng vén lại mái tóc xỏa trước trán làm che án tầm mắt của nàng, và nhận thấy sợi dây bùa đeo trên cổ. Không! Đó không phải là một giấc mơ!

"Trời hỡi! Chàng đã đi rồi!"

Nàng lao mình ra chỗ song cửa, và kêu to, người cai ngục bước tới.

- Chồng tôi đâu? Cha của đứa bé?

- Hỡi nữ công dân, ông ta đã đi rồi.

- Đi đâu, hử?

- Đi ra pháp trường!

Cánh cửa lại khép chặt. Kiều Dung để rơi mình xuống ghế, im lặng với nỗi khổ đau, thất vọng. Như trong một tia chớp, những lời nói của Zanoni, vẻ u buồn, và sự hy sinh của chàng, đến khi đó mới trở nên rõ ràng ý nghĩa trong trí óc của nàng. Trong khi nàng vẫn ngồi đó, câm lặng, không thốt nên một lời và im như pho tượng đá, một linh ảnh lướt qua như một cái bóng trong tâm hồn nàng: cảnh tượng rùng rợn trong Tòa án, vị quan tòa, bồi thẩm đoàn, viên biện lý buộc tội và trong số những nạn nhân, có một người hiên ngang ra đứng trước vành móng ngựa.

- Anh biết rõ những mối nguy cơ đang hăm dọa nền Cộng Hòa. Anh hãy nói những gì anh biết.

- Tôi biết, và tôi giữ đúng lời hứa. Hỡi quan tòa, tôi xin tiết lộ cho ông biết định mệnh của ông. Tôi biết rằng cái tình trạng vô chính phủ, mà ông gọi là quốc gia, sẽ chậm dứt vào lúc chiều nay. Ông hãy nghe kia những tiếng chân người dồn dập, và những tiếng la hét ồn ào của dân chúng! Hỡi những người chết! Hãy chuẩn bị tiếp đón Robert và bọn đồng lõa ở dưới địa ngục!

Khi đó, những thư tín viên, những sứ giả mặt mày tái nhợt và hoang mang sợ hãi tràn vào phòng: tất cả đều là hỗn độn, kinh hoàng, khủng khiếp!

- Kẻ âm mưu tạo loạn sẽ phải đền tội!... Và ngày mai, người đàn bà mà anh muốn cứu sẽ phải chết.

- Ngày mai, thưa ông Chánh Án, chính ngọn dao trên máy chém sẽ rơi xuống đầu ông!

Chạy xuyên qua những đường phố đông nghẹt dân chúng, là những chiếc tù xa cuối cùng chở các nạn nhân ra pháp trường. A! Dân chúng rất cuộc đã thức tỉnh! Những tội nhân may ra khỏi chết! Thần Chết đã bị hạ bệ! Chủ tịch Robert đã bị truất phế! Dân chúng chạy ra đường định giải thoát cho những tù nhân! Trên những chiếc xe cây, đứng cạnh Zanoni, một người khoa chân múa tay miệng kêu riu rít, coi lại càng xấu xí dị dạng hơn lúc thường. Đó là người mà trong những giấc mơ tiên tri, Zanoni đã từng thấy đứng bên cạnh chàng vào lúc thọ hình.

My Cốt hét lên trong cơn tuyệt vọng:

- Bớ dân chúng, hãy tiến lên! Tiến lên và giải cứu cho chúng tôi!

Trong đám quần chúng, người ta thấy có một người đàn bà trẻ đẹp, tóc đen buông xõa rối bù, đang chen lấn để tiến đến gần đoàn tù xa. Nàng kêu to bằng một giọng miền Nam nước Ý:

- Linh Đông đâu rồi! Quân đao phủ, mi đã làm gì Linh Đông của ta?

Nàng vừa nói vừa trở mắt nhìn đám tù nhân trong xe nhưng không tìm thấy người mà nàng tìm kiếm.

- Cám ơn Trời! Tôi đã không nỡ hại chàng!

Dân chúng mỗi lúc càng tiến đến gần và sắp sửa bao vây đoàn tù xa, chỉ trong một lúc nữa là đám tù nhân đã được giải thoát khỏi tay đao phủ. Nhưng, kìa Zanoni! Tại sao gương mặt chàng lại vẫn còn cái vẻ an phận và không biểu lộ một niềm hy vọng nào? Bỗng nhiên có tiếng vó ngựa dồn dập từ xa chạy tới mỗi lúc một gần. Tuân theo thượng lệnh, Tướng Hăng Ri chỉ huy toán kỵ binh Bảo An, xông xáo đẩy lui đám rừng người trên các đường phố. Đoàn kỵ binh tiến đến mau như cơn gió lốc, và giải tán đám đông chung quanh đoàn xe. Trong số những người toan cướp xe để giải thoát tù nhân, một số chạy tán loạn, một số bị ngựa đạp té ngã trên đường lộ. Đoàn kỵ binh tuốt gươm trần chém loạn xạ vào đám người định cướp tù xa, nhiều người ngã gục trên vũng máu đào, trong số đó có người sơn nữ miền Nam nước Ý, với mái tóc đen huyền dẫm máu, trên môi co quắp dường như vẫn thoảng một nụ cười trong khi nàng thì thầm một câu nói cuối cùng:

- Linh Đông hỡi! Em không có giết anh!

Đoàn tù xa đã đi đến pháp trường, trước mặt đã hiện rõ cái máy chém với lưỡi dao sáng quắc khổng lồ, rùng rợn! Họ đi hàng một bước lên đài, từng người một, họ đút đầu vô máy chém: một người,... một người nữa... và một người nữa!...

Thế rồi,... đến lượt của chàng!

Từ trong ngục tối, nàng nhìn thấy cảnh tượng này trong giấc mơ, bèn kêu lên:

- Khoan đã, chàng đừng chết vội! Đừng bỏ em trong cô đơn! Hãy nghe em nói đây. Ừ! Lạ nhỉ! Sao anh còn có thể mỉm cười được?

Phải! Đôi môi tái nhợt của chàng còn mỉm cười! Và trong nụ cười đó, toàn thể không gian dường như chói rạng một ánh sáng trường cửu, vô cùng... Linh hồn nhà thuật sĩ đã vượt lên khỏi mặt đất, bay lượn trên không gian trước mặt nàng, không phải trong một hình thể vật chất nữa, mà như một niềm vui tươi, sáng lạn, để an ủi, xoa dịu tâm hồn nàng! Sau lưng chàng, cõi Trời đã mở rộng đến tận chốn vô biên! Hàng hà sa số những các cấp đẳng Thiên Thần đã xuất hiện và một ca khúc đón mừng chàng được đồng loạt hòa xướng lên với những âm điệu thần tiên của cõi Trời: " Chúng

ta đón mừng người đã được tinh luyện bằng đức hy sinh, người đã dùng cái chết để trở nên bất tử! Sự chết đó là thế đó!"

Hân hoan sung sướng giữa các hàng Thiên Thần, linh hồn nhà Thuật Sĩ day lại nói thì thầm với người tri kỷ: "Hỡi người bạn đường của anh trên cõi vô cùng, sự Chết là như thế đó!"

"Ồ kìa! Tại sao họ ra dấu cho chúng ta, những người đang đứng trên các nóc nhà kia? Tại sao quần chúng lại tràn ra khắp các nẻo đường? Tại sao có tiếng chuông nhà thờ đổ khắp nơi? Tại sao tiếng mõ reo vang? Hãy nghe kia! Tiếng đại bác gầm rung chuyển mặt đất! Tiếng va chạm lích kích của các nòng súng và vũ khí! Hỡi các ạn tù nhân! Rốt cuộc có hy vọng gì đến với chúng ta không?"

Đó là những câu hỏi mà những tù nhân trong khám đưa ra cho nhau. Ngày đã hầu tàn, hoàng hôn đã đến, và những gương mặt tái nhợt vẫn cứ thập thò bên các chấn song, để mong nhìn thấy những dấu hiệu gì khác lạ ở bên ngoài. Từ những khung cửa sổ và trên những nóc nhà ở vùng lân cận, họ vẫn nhìn thấy những nụ cười thân hữu và những bàn tay ra dấu làm các ám hiệu. Sau cùng, một tin đồn được tung ra: "Robert đã bị hạ bệ, triều đại Khủng Bố đã chấm dứt!... Nhờ Trời, chúng ta sẽ được thoát chết!"

Trong căn phòng của Phủ Chủ Tịch, nhà bạo chúa và các cố vấn đang lắng tai nghe những tiếng gầm thét rung chuyển từ bên ngoài. Thành linh, Tướng Hăng Ri, mặt đỏ ngầu vì say rượu và say máu, hăm hở xông vào phòng với một bước đi loạng choạng, quăng xuống đất thanh gươm vẫn còn rỉ máu nhỏ giọt và nói:

- Thôi rồi! Hồng hét hết cả!

- Đồ khốn kiếp! Chính vì sự hèn nhát của mi mà làm cho chúng ta chết cả đám! - Đồng chí Cổ Phi giận giữ vừa hét lớn vừa xông lại, hai tay nắm lấy Hăng Ri giở hồng lên và ném qua cửa sổ. Bị ném từ lầu trên xuống đất, Tướng Hăng Ri té vỡ sọ chết không kịp ngáp.

Bình tĩnh trong cơn thất vọng, Sanh Juýt rời khỏi chỗ ngồi, đứng dậy nhìn ra cửa sổ xem đám rùng người tiến tới như nước vỡ bờ. Cừu Thông bỏ chiếc xe lăn, bò lết nửa thân mình tàn phế tới núp dưới gầm bàn.

Một tiếng súng nổ: Chủ Tịch Robert toan tự sát, nhưng bàn tay run rẩy quá mức nên bắn trúng chỗ nhược, viên đạn chỉ chạy suốt qua quai hàm!

Đồng hồ tòa Đô Chính điểm ba giờ sáng. Do cánh cửa lớn bị phá vỡ tung, quần chúng tràn vào dinh, đi xuyên qua các hành lang tối om, và xông vào Văn Phòng Chủ Tịch. Gương mặt hốc hác, tái xanh và vấy máu đỏ lôm, không thốt nên được một lời, nhưng vẫn luôn tỉnh táo, Chủ Tịch Robert ngồi yên trên ghế bành, lưng thẳng và không một cử động, vẫn còn thách thức định mệnh. Quần chúng vây chung quanh, la hét và nguyên rủa y thậm tệ, khí giận bốc lên những cặp mắt đỏ ngầu và những gương mặt đầy sát khí biểu lộ lòng uất hận căm hờn tột độ dưới ánh sáng lập lờ của những ngọn đuốc.

Đám đông xông vào xốc Robert dậy, lôi y đi ra và đem y vào khám lớn. Thế là từ nay, bạo chúa Robert không còn được ai nhắc đến nữa! Thành phố Ba Lê được giải phóng tự do, hằng nghìn hằng muôn người đổ xô ra đường hoan hô nồng nhiệt. Chiếc tù xa đang lăn bánh chạy về hướng Công Trường Cách Mạng có chở theo bạo chúa Robert, Sanh Juýt, Duy Mật, Bá Văn và Cửu Thông cùng đi ra pháp trường.

Người đao phủ giật mạnh cuộn vải băng trên cái xương hàm gãy của Robert... Một tiếng kêu thất thanh... quần chúng phá lên cười.. và lưỡi đao lớn hạ phạt xuống giữa những tràng hoan hô như giông bão của quần chúng đứng xem dưới đài. Thế là xong đời của một bạo chúa! Và đồng thời, triều đại Khủng Bố cũng ch^há^h dứt.

Một ngày mới rọi ánh nắng bình minh vào các gian nhà ngục. Từ đ^đề lao nọ đến xà lim kia, những tù nhân truyền tin tức cho nhau. Quần chúng đã lần lượt nối đuôi nhau kéo vào khám lớn. Các tù nhân mừng rỡ hân hoan tuôn tràn ra ngoài cùng với những người cai ngục để tiếp đón dân chúng vào giải thoát cho họ. Những cai ngục này trong lòng sợ sệt, cũng giả vờ chia sẻ nỗi vui mừng của đám tù nhân. Mọi người đều đi vòng quanh quan sát một lần cuối cùng những hành lang ngoắt ngoéo như mê cung trong khám lớn, trước khi họ rời khỏi nơi địa ngục trần gian hắc ám này! Họ bước vào một xà lim đã bị lãng quên từ sáng ngày hôm qua. Trong đó, họ trông thấy một người thiếu phụ đang quỳ gối trong tư thế cầu nguyện, mái tóc đen

và dài buông xõa xuống hai vai thòng xuống trước ngực, gương mặt ngược lên trời, hai mắt hé mở, trên môi nở một nụ cười đầy an lạc.

Họ lùi lại trong sự ngạc nhiên mặc dầu trong cơn vui nhộn ồn ào. Họ chưa từng thấy một người nào đẹp như thế bao giờ, và khi họ rón rén bước lại gần, vì họ tưởng rằng người thiếu phụ đang cầu nguyện, họ mới nhìn thấy đôi môi nàng không cử động và toàn thân nàng không còn hơi thở nhịp nhàng của người sống, rằng sự yên nghỉ đó là sự yên nghỉ cuối cùng, vĩnh viễn nghìn thu, và sắc đẹp cùng cơn đại định của nàng có mang dấu vết của Thần Chết... Tất cả mọi người đều lảng lạng đứng tụ họp chung quanh nàng. Và họ nhìn thấy dưới chân nàng, một đứa hài nhi vừa tỉnh giấc vì tiếng động do những bước chân của họ gây nên. Đứa trẻ vừa chăm chú nhìn họ, vừa đưa cánh tay bé nhỏ ra mân mê vạt áo của mẹ nó... Một đứa trẻ mồ côi nằm trên nền nhà ngục!

Một người đàn bà trong đám đông cất tiếng nói:

- Tội nghiệp đứa bé! Người ta nói rằng người cha vừa chết trong hôm qua, và hôm nay lại đến phiên người mẹ! Côی cút một mình, số phận nó rồi sẽ ra sao đây?

Đứa bé cười một cách hồn nhiên với đám đông trong khi người đàn bà ấy bình phẩm như trên. Vị giáo sĩ già đầu bạc cũng đứng trong nhóm ấy, nói bằng một giọng dịu dàng:

- Kìa! Bà hãy nhìn xem! Đứa bé đang cười! Những trẻ mồ côi được sự che chở của Thượng Đế!

HẾT

-trongtk-